ĐẠI NAM THỰC LỤC

TẬP XXXVI

CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

TỰ ĐỨC NĂM THỨ 36 (1883)
KIẾN PHÚC NĂM THỨ 1 (1884)
HÀM NGHI NĂM THỨ 1 (1885)

TIMSACH.COM.VN

Tổ phiên dịch VIỆN SỬ HỌC phiên dịch

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI – 1976

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

Lời dụ:

Ngày mồng 9 tháng 11 năm Thành Thái thứ 12 (1900)

Vua dụ rằng:

Quốc triều có bộ *Thực lục* cũng như *Lỗ sử* (1) có bộ biên niên, cốt để tỏ bày phúc sáng, biểu dương cảnh đẹp lớn, trong đó có đủ lời nói, việc làm, chính sự, cùng với phép tắc chế độ và kỷ cương.

Nhà nước ta: thần truyền thánh nối, hơn ba trăm năm, đức hậu nhân sâu chứa chất những điều hòa thuận và sáng ngời. Dựng nền rủ mối ngang rực rỡ Chu, Hán, Đường, Tống; văn trị võ công riêng vượt cao hơn Đinh, Lý, Trần, Lê.

Kính nay: sách « Liệt thánh Thực lục Tiền biên » với các kỷ « Chính biên » lần lượt chép xong, đều đã dâng vào kho sử.

Kính nghĩ Giản tông Nghị hoàng đế (2) ta: thiên tư vốn nhuệ triết sáng, thánh học được quang minh; yêu kẻ sĩ, trọng bầy tôi, hậu với lân bang, hòa cùng họ mạc.

---

(1) Tức là kinh *Xuân thu* do Khổng tử chép.

(2) Miếu hiệu của Đồng Khánh.

https://tieulun.hopto.org

Theo phép cũ ưu cần làm việc bằng đức vua Ngu (1). Thờ đông triều hiếu kính mến lòng như thời vua Thuấn (2). Tuy nối ngôi trong khi tuổi nhỏ, công việc gặp nhiều khó khăn, nhưng biết kính sợ giữ tấc lòng, chèo chở được cuộc lớn; lên ngôi chưa tới một năm» chính sự lồ rõ rằng đáng ghi chép, đủ nối theo thời bày của liệt thánh, ghi chép vào sách quý mãi mãi về sau. Sử thần đã vâng mệnh biên tập, xác định nghĩa lệ, khảo xét rõ ràng, ghi thành bộ sách.

Nay căn cứ vào bọn bề tôi ở Quốc sử quán là tổng tài Trương Quang Đản, phó tổng tài là Nguyễn Thuật, Hoàng Hữu Xứng, Cao Xuân Dục, và toản tu là Ngô Huệ Liên tâu bày về việc kính sửa bộ *Thực lục Chính biên Đệ ngũ kỷ* về «Giản tông Nghị hoàng đế» đã làm xong, vâng đem bản mẫu tiến trình, xin cho sao khắc, Trẫm khiến cần xem xét thực ngừa thấy một vị anh quân của một triều đại, công nghiệp sánh bày với các đời vua trước, thực đáng khắc vào ván gỗ in để lâu dài về sau.

Vậy việc làm bộ *Thực lục Đệ ngũ kỷ* này thành bao nhiêu quyển, chuẩn cho quan thái sử chọn ngày tốt, cho khởi công làm. Rồi giao cho viên toản tu kiểm xét thêm từ chữ viết đến các khoản thực cần được rõ ràng. Tổng tài đại thần thì để tâm kiểm tra đối chiếu; mong sao sớm xong được hoàn thành bộ sách lớn này. Phàm có các việc nên làm, chuẩn giao cho các quan hữu tư kính cẩn tuân hành. Khâm thử!

∴

---

(1) (2) Nói về việc làm và lòng hiếu mộ của vua Thuấn vua Ngu.

https://tieulun.hopto.org

Bọn chúng tôi được sung làm tổng tài và toản tu ở Quốc sử quán, kính cẩn xin tâu:

Chúng tôi vâng lệnh soạn bộ *Thực lục Chính biên* về Giản tông Nghị hoàng đế thực đã xong, xin đem khắc in, để tỏ bày việc tốt. Trộm nghĩ: Nước phải có sử để ghi các việc thời sự nhũ bảo đời sau, cho nên phép chép sử theo lối biên niên, đã nêu đủ ở Kinh *Xuân thu*, mà từ Hán Đường trở về sau đều có *Thực lục*. Những lời nói việc làm và chính sự của vua trước là tấm gương sáng và con rùa bói của các vua đời sau, nên việc chép đức kể công, đều do ở đó. Còn với thời gian không khỏi có lúc thường, lúc biến, mà công việc tất phải có khi trước, khi sau. Cho nên chính lệ biến lệ, văn nhập có khác nhau, viết lớn viết nhỏ thể lệ lại có phân biệt, một để tỏ bày được chính thống, hai để ràng buộc lấy quốc kỷ nước nhà. Đó cũng là cái ý sâu nhiệm của Tử Dương chép bộ *Cương mục* vậy.

Nhà nước ta: thần truyền thánh nối, từ đời Dực tông Anh hoàng đế trở về trước khoảng vài trăm năm, liệt thánh văn trị võ công lực sáng nghiệp, lực trung hưng, của các vua trước, đều đã khắc ở quán gỗ đăng lên kho sử rồi...

Nay Giản tông Nghị hoàng đế ta: thông sáng khiêm nhường, trời giúp, dân theo, dù khi tuổi trẻ lên ngôi, việc nước khó nhọc. Thế mà một da siêng lo, nơi khuôn phép mà giữ gìn từ sớm. Sửa sang trăm việc, nắm đại thể mà giữ lấy kỷ cương, còn đại thế mới hay duy trì toàn cục, chuyển nguy làm yên. Đặc biệt là lại vui nơi sách vở, học nghiệp tiến lên cõi quang minh, hiếu thuận để thờ phụng đông triều, ơn để hòa hợp trong họ. Lễ độ đối với bầy tôi, huệ trạch nuôi cùng dân chúng. Chưa đầy một năm, mà mọi việc tốt thiên hạ cùng biết tiếng

https://tieulun.hopto.org

tâm, ai cũng khen là đức tốt. Mọi người đồng từ, chép vào sử sách, ngõ hầu theo được thói tốt của liệt thánh ngày xưa.

Năm Đồng Khánh thứ 3 (1887), kính được nghị chuẩn cho bộ *Thực lục* ấy, nên làm tiếp đệ ngũ kỷ, chiếu theo nghĩa lệ bộ *Chính biên* mà làm. Xuất đế (1) thì chép phụ ở sau tháng 6 năm Kiến Phúc thứ 1 (1884) đến thời kỳ giao tiếp với năm sau thì lấy năm Ất dậu (1885) để phân biệt.

Năm Thành Thái thứ 9 (1897) lại được nghị chuẩn cho Xuất đế đổi gọi niên hiệu Hàm Nghi: cước chú thành hai hàng ở dưới năm Ất dậu (1885). Phàm việc đều chiếu y như nghĩa lệ phụ biên mà thi hành. Bọn tôi đã phụng nghĩ phàm lệ, tâu chuẩn cho tuân làm. Nhưng khi đem việc từ sau tháng 11 năm Tự Đức thứ 36 đến tháng 6 năm đầu Kiến Phúc, cứ xét năm mà chép làm *chính kỷ*; lại từ tháng 6 năm đó đến tháng 8 năm Ất dậu thuộc về phần tháng vua Hàm Nghi thì xét theo tháng mà chép để làm *phụ biên*. Nay hiện đã làm xong bản mẫu *Thực lục Chính biên Đệ ngũ kỷ* về Giản tông Nghị hoàng đế, sách gồm 8 quyển, phàm lệ tổng mục 1 quyển; tổng cộng là 9 quyển, kính cẩn tiến trình, chờ chỉ tài định cho làm, chọn ngày lành khởi công khắc in để việc lớn được hoàn thành, khiến cùng với các kỷ tiền biên, chính biên của liệt thánh, đều để mãi về sau không bao giờ mất, và đặc biệt để thấy Nhà nước ta vận mệnh lâu dài tới ức muôn năm mà không cùng vậy.

Bọn tôi xiết bao mong đợi, kính cẩn xin tâu.

---

(1) Xuất đế: ông vua đã bỏ ngôi chạy ra ngoài. Đây chỉ vua Hàm Nghi.

https://tieulun.hopto.org

Ngày mồng 4, tháng 11, năm Thành Thái thứ 12 (1900).

Châu phê: Y theo lời tâu, cho chọn ngày lành, kính cẩn khởi công làm... Khâm thử!

Thần: Trương Quang Đản.

Thần: Nguyễn Thuật.

Thần: Hoàng Hữu Xứng.

Thần: Cao Xuân Dục.

Thần: Ngô Huệ Liên.

Vâng mệnh được sung làm phó tổng đài, toản tu ở Quốc sử quán, bọn tôi kính cẩn xin tâu:

Vì bộ *Thực lục Chính biên* về Giản tông Nghị hoàng đế đã khắc xong. Mừng thấy: Hạt châu (1) đầy hộp, vòng ngọc (2) ứng điềm, bọn chúng tôi thực vui mừng, cẩn dâng biểu, tiến theo. Cội thấy: Tướng chiếm ngũ vĩ, mừng trời Nam thấy Nguyệt trùng quang (3). Đạo nhỏ tam mô, vui đông quán đồ thư thêm sắc (4). Họp về mới ở pho Lân sử (5), truyền vận sự ở cõi Ngao phong (6). Bọn tôi trộm nghĩ rằng: Rõ ràng bày công võ, chước văn, đời trị có gương soi tự trước. Rành rẽ đủ việc cai, văn thắng, thực lục là pho sử về sau. Chất phải mà chẳng quê, lời rõ mà không lòe loẹt, xem phát phẩm và khởi

---

(1) Sách sử quý như ngọc châu la liệt ở trong hòm.

(2) Khổng tử làm kinh *Xuân thu* mà cầu vòng đỏ bỗng hóa ra ngọc.

(3) Năm ngôi sao liên châu, họp chiếu vào địa phận nước nào thì nước ấy hưng vượng.

(4) Ba chước dịch lão, tam mô: Cao Dao mô, Đại Vũ mô và Ích Tắc mô chép ở *Kinh Thư*. Đông quán là nơi chứa sách vở.

(5) Kinh *Xuân thu*.

(6) Chỉ nơi hàm uyên.

https://tieulun.hopto.org

lệ có phân biệt khác nhau. Khảo cứu mà không trái, xây dựng mà không sai, so kỹ truyện với biên niên được phân chia rành mạch.

Để người ở nghìn đời sau, muốn biết việc nghìn đời về trước, thì sử của một đời, cần phải chép rõ việc một đời. Việc không mất thực, văn dù làm bằng. Huống chi: ba trăm năm thánh nối thần truyền, đem tâm pháp tỏ ra trị pháp; mười mấy đời công cao đức cả phần chính biên trên nối tiền biên, như ngày nay ấy...

Nhớ từ: Nam phục xây nền (1), Xuân kinh dựng vạc (2). Bảy trăm dặm ở Chu Kỳ mở đất, có nước có vua (3). Sáu bảy đời theo Thương Bặc nối ngôi, ấy hiền ấy thánh (4). Kiến, đốc, cơ cần, mở mang từ trước (5). Điển chương văn vật truyền nối đến sau.

Đức Thế tổ Cao hoàng đế ta, nhân vận lại mà gây nên, thuận lòng thần mà mở nghiệp. Ra tay dẹp loạn phần chỉnh một mình kiêm sáng nghiệp, thủ thành. Lập kỷ trần kinh, 18 năm đã khởi trương vạn hóa. Trước dủ nối sau nên nối đấy. Đạo làm vua kể đã tốt thay! Đức

---

(1) Tức là thành Gia Định.

(2) Thành Phú Xuân.

(3) Chu Kỳ: nhà Chu Trung Quốc, xưa, khởi nghiệp ở núi Kỳ Sơn, đất chỉ có 700 dặm.

(4) *Thương Bặc*: vua Thành Thang dựng nghiệp nhà Thương, bắt đầu ở ấp Bặc, rồi sau 6, 7 đời con cháu nối lên làm vua đều là những bậc thánh hiền cả.

(5) *Kiến, đốc, cơ, cần* là nói về các đời vua nhà Chu: ông Hậu Tắc thì dựng nước, ông Công Lưu hay chăm chỉ theo gương trước, vua Thái vương thì xây nền làm vua, ông Vương Quý thì siêng năng làm việc. Bốn ông nay là gồm cả nghĩa bốn chữ kiến, đốc, cơ, cần.

https://tieulun.hopto.org

Thánh tổ Nhân hoàng đế ta: thế đức nối tim, hiếu tâm đầy đủ. Trước mở Sử cục, bao điều nghĩa lệ đã phát huy. Cả dấy văn phong những kẻ tuấn mạo đều phấn khởi (1). Công việc một hai ngày răn dạy, ghi ở bên lòng. Khuôn mẫu hằm mốt năm đúc rèn, lạc sâu trong đạ.

Đức Hiến tổ Chương hoàng đế ta: noi gương hiếu trước, nối sáng tấc lòng. Lấy kỷ cương xây dựng trong bảy năm, làm công nghiệp rỡ ràng cho vạn thế.

Đức Dực tông Anh hoàng đế ta: soi theo phép trước, cả có công lao. Khơi nguồn sâu từ biển học, sông văn; tô vẽ đẹp ở văn biên, thi tập. Bảm sáu năm thần công thánh đức, quyết noi theo cho sáng nghiệp nhà; nghìn muôn đời để điển hoàng phần, cố xếp đặt để truyền con cháu. Nhìn về trước vũ công văn trị, đã treo gương sáng rỡ ràng. Xin đem dâng thạch thất lan đài (2) để sánh với ngọc cáu chơi lọi.

Đức Giản tông Nghị hoàng đế ta chịu vâng mệnh lớn, mở rộng công xưa. An Ấp (3) truyền ngôi, ngợi hát chầu mừng, đều nói con vua là cả. Đại Phiên (4) nối nghiệp, thánh hiền nhân hiếu, đã lừng trong nước cùng nghe. Lòng thành kính thờ mẹ ở cung Đông

---

(1) *Tuấn mạo*: người có tài cao đức tốt.

(2) *Thạch thất*: cung để thần chủ trong nhà thái miếu. *Lan đài*: những nơi cung điện để sách vở (xem *Bội văn vận phủ*, vần thập khôi).

(3) Tên đất, nơi vua Vũ truyền ngôi cho con là ông Khải.

(4) Tên một nước hầu, vua Văn đế nhà Hán giữ trị ở đấy. Sau khi vua Huệ đế chết, các bầy tôi đón về làm vua nhà Hán, gọi là Hán Văn đế (xem *Hán thư*).

TVMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

triều (1), nết thảo thuận đãi người trong vòng tộc thuận (2). Dùng lễ nhượng đối với thần hạ. Lấy tin thành tiếp sứ bang giao. Cầu nhân tài chốn khoa trường, thi văn vũ đã từng định lệ. Thương tật khổ trong làng xóm, thuế đinh điền cũng được giảm. Ngạch quan lại tăng bổng mà bớt người, sĩ càng nức đạ. Chốn kinh phủ lựa cùng mà định ngạch, quân cố rèn nghề văn tịch luận bàn, đem *Chính yếu*, *Sử thư* khắc ván (3). Chí hòa cảm triệu, chỗ Bắc kỳ, Nam hạt được mùa. Thế mà còn sợ tai mắt của thần dân, nên phải giữ tôn nghiêm trong cung miếu. Đã nên trăm việc, tấm lòng riêng còn vẫn căng căng. Chưa tới một năm, chính sự tất chép coi rờ rỡ. Thiên hạ ngửa trông đức hóa, Triều đình lại thấy quan nghi. Tốt lắm thay! Mông dương thành công, đương buổi nội lặng, suối trong, kiến vị thiên đức, đầu lúc mây bay, mưa rày. Trời nên thêm cho tuổi, ngày hằn trông thấy thái bình. Mệnh cố nhiên còn dài, đời chắc được lâu lịch số.

Kính nghĩ nay Hoàng đế bệ hạ: vâng nối nghiệp to, ngược nhờ phúc tốt, cùng với hai ba đại thần làm việc, gồm đã mười bốn năm. Trời nay gọi là theo đức tốt nết hay của tiền vương, làm gương cho thiên hạ.

Đặt lễ nhạc pháp độ ở đương thế, dũ phúc lại cho đời sau.

Sai Sử quán chúng tôi trông coi, sửa sang các kỳ lục của tiền triều, kính chép từ năm Tự Đức thứ 36 (1883)

---

(1) Cung của hoàng thái hậu.

(2) Họ nhà vua.

(3) *Chính yếu*, *Sử thư* là tên hai bộ sách.

https://tieulun.hopto.org

Quý mùi, đến phần tháng 8 năm Ất dậu (1885), chia làm hai phần chính và phụ: khởi làm từ năm Thành Thái thứ 9, Đinh dậu (1897) đến năm thứ 14, Nhâm dần (1902), trước sau gồm 6 năm, xong việc hiệu chỉnh. Sửa chép thành biên. Dâng vào kho sử, nối theo sách liệt thánh mà vẻ vang. Truyền để lâu dài, sánh với sử nghìn thu mà chói sáng. Vì có điển chương phép tắc, dành để về sau; và hay nối chí noi làm, mới xứng là hiếu.

Chính trị rõ ràng, công cao trời đất, sử sách đầy đủ, nghĩa suất xưa nay.

Bọn tôi chỉ làm nổi một chức, đâu có trên đủ ba điều (1). Thẹn không làm sách như Lưu Tử Chỉnh (2), học đòi viết sử theo như Hàn Xương Lê (3). Cầm nắm điều chủ chốt, tìm tòi gọi gộp chuyện xưa, tác thuật ấy thánh minh, quyết định nguyên trông gương sáng. Dám đâu là công sức của mình, vâng nhờ ở lệnh trên tỏ bảo.

Cúi mong: gắng theo lòng hiếu, vâng học lời xưa. Noi gương răn trước ngừa sau, tôn sư nghe nói theo sự biết. Tưởng tượng nhìn tranh, đọc sử, nối lấy chí theo lấy việc làm. Đức sáng tỏ bày, nghiệp lớn đấy, châu con cùng giữ nghiệp to vâng chịu, đức tốt thay, phúc lộc càng nhiều. Bọn tôi khôn xiết vui mừng, hết lòng mong đợi, kính cẩn đem bộ *Thực lục Đệ ngũ kỷ* 8 quyển và mục lục 1 quyển, cộng 9 quyển kèm theo tờ dâng lên.

Ngày 28 tháng 7 năm Thành Thái thứ 14 (1902)

Thần: Cao Xuân Dục.

Thần: Ngô Huệ Liên.

Thần: Trần Sĩ Trác.

---

(1) Nhà sử có ba điều sở trường: một là tài cao, hai là học rộng, ba là kiến thức nhiều.

(2) Lưu Hướng đời Hán (Trung Quốc).

(3) Hàn Dũ, người đời Đường.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN
ĐỆ NGŨ KỶ (VÀ PHỤ BIÊN)

Phàm lệ:

1. Những nghĩa lệ nên chép ở chính biên. Theo như đệ tứ kỷ châm chước quy định, chắc đã gọn gàng thưa đáng rồi, nay kỷ này từ sau ngày tháng 10 năm Tự Đức thứ 36 (1883) rước vua lên ngôi đến trước ngày 12 tháng 6 năm Kiến Phúc thứ 1 (1884), hết thảy những điều đáng chép ở chính biên thì đại lược cũng y theo như thể lệ chính biên ở đệ tứ kỷ.

2. Từ sau ngày 13 tháng 6 năm Kiến Phúc thứ 1 đến trước ngày mồng 10 tháng 8 năm Hàm Nghi thứ 1 (1885) là thuộc về lúc Xuất đế ra ngoài. Còn về phần tháng này tuân như nghị, chuẩn phụng chép Xuất đế là vua Hàm Nghi, đem sự tích phụ chép với niên hiệu Hàm Nghi: thì chữ can (ất) chi (dậu) phải chua làm hàng song cước, để cho biết phần thắng không thể viết to được, vì bấy giờ năm đó đã có Cảnh tông Thuần hoàng đế ta lên ngôi, lấy niên hiệu là Đồng Khánh. Duy Đồng Khánh kỷ nguyên hệ ở năm sau, năm Bính tuất. Năm ấy từ mồng 1 tháng 10 năm Ất dậu là năm Đồng Khánh thứ 1, dưới chữ can chi phải chua nêu ra, để cho sáng tỏ chính thống.

3. Phụ biên: trước chép là « Hàm Nghi đế » phụ ở đằng sau. Phàm việc đều chép bằng chữ « đế ». Chữ « đế » châm chước, đài ở khoản thứ 2, vì khi viết còn dùng chữ « đế » thì chữ « đế » long trọng, không thể không đài, mà đài ở khoản thứ 2, để cho cùng với chữ « đế » trong chính biên và đối với khoản đài hoàng thượng ngày nay đều có phân biệt. Còn các tên húy, đã được bãi bỏ không

https://tieulun.hopto.org

kiêng kỵ thi đều viết thẳng mặt chữ và các khoản nên viết đều y theo lệ chép ở phụ biên đệ tứ kỷ.

4. Kỷ này chép từ tháng 10 năm Tự Đức thứ 36 đến trước tháng 8 năm Hàm Nghi thứ 1, lúc đó xếp đặt và cất bổ quan quán mọi việc đều tuân theo điều lệ mà thi hành. Phàm có việc gì nên chép thì cứ theo y như lệ ở các kỷ trước mà chép. Việc gì do ý riêng của quyền thần thì cứ việc chép thẳng, để tỏ những điều trái phép của bọn đó.

5. Từ ngày 23 tháng 5 năm Hàm Nghi thứ 1, sau khi Kinh thành có việc, đến trước ngày mồng 10 tháng 8, Xuất đế (Hàm Nghi) đã đời ra ngoài rồi, trong triều đình và ngoài các tỉnh không biết lệ thuộc vào đâu, và từ sau ngày mồng 10 tháng ấy đến cuối tháng 9, vua Cảnh tông Thuận hoàng đế ta (Đồng Khánh) đầu đã nối ngôi vua mà tuyên bố đến đâu, nhưng trong nước còn chưa biết niên hiệu vẫn chép là Hàm Nghi. Vả phương nam phương bắc đều vâng dụ vua Hàm Nghi đấy quân cần vương những kẻ khởi sự đều cầm nắm làm cớ để khởi binh. Còn từ sau ngày mồng 1 tháng 10 năm Ất dậu (1885) niên hiệu Đồng Khánh, ngôi lớn đã ổn định lâu rồi; nếu kẻ nào còn dám làm hồ đồ thì đến kỷ thứ 6, sẽ chép làm nghịch.

TAISACH.COM.VN

TỔNG MỤC VỀ ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN ĐỆ NGŨ KỶ

THỰC LỤC VỀ GIẢN TÔNG (NGHI) HOÀNG ĐẾ

QUYỂN I: Quý mùi, tháng 11 mùa đông, năm Tự Đức thứ 36 (1883).

QUYỂN II: Quý mùi, tháng 12 mùa đông, năm Tự Đức thứ 36 (1883).

https://tieulun.hopto.org

QUYỂN III : Giáp thân, từ tháng giêng mùa xuân đến tháng 4 mùa hạ năm Kiến Phúc thứ 1 (1884).

QUYỂN IV : Tháng 5, tháng 6 mùa hạ năm Kiến Phúc thứ 1 (1884).

QUYỂN V : Giáp thân, từ tháng 6 mùa hạ đến tháng 8 mùa thu năm Kiến Phúc thứ 1 (1884), phụ kỳ từ đây trở xuống.

QUYỂN VI : Giáp thân, từ tháng 9 mùa thu đến tháng 12 mùa đông, năm Kiến Phúc thứ 1 (1884).

QUYỂN VII : Năm Ất dậu, từ tháng giêng mùa xuân đến tháng 4 mùa hạ (1885).

QUYỂN VIII : Năm Ất dậu, từ tháng 5 mùa hạ đến tháng 8 mùa thu (1885).

VÂNG SẮC KHAI CHÉP NHỮNG TÊN VÀ CHỨC TƯỚC

TIMSACH.COM.VN

Tòng tài : Thái tử thiếu phó, Đông các đại học sĩ sung kinh diên giảng quan, kiêm quản Quốc tử giám, Thần : Trương Quang Đản.

Phó tòng tài : Thái tử thiếu bảo, Hiệp biện đại học sĩ, lãnh thượng thư bộ Hình sung cơ mật viện đại thần, kinh diên giảng quan, tước An Trường tử, thần : Nguyễn Thuật.

Hiệp biện đại học sĩ sung kinh diên giảng quan.
Thần : Hoàng Hữu Xứng

Hiệp biện đại học sĩ, kiêm quản Quốc tử giám, tước An Xuân nam. Thần : Cao Xuân Dục.

Toản tu : Hàn lâm viện trực học sĩ.
Thần : Nguyễn Quán.

Quang lộc tự khanh, Thần : Ngô Huệ Liên.
Hồng lô tự khanh, Thần : Trần Sĩ Trác.
Hồng lô tự thiếu khanh, Thần : Nguyễn Liễn.

https://tieulun.hopto.org

Biên tu: Hàn lâm viện thị giảng học sĩ, Thần: Lê Đình Luyện.
Hàn lâm viện thị độc, Thần: Hồ Trung Lượng.
Hàn lâm viện thị độc, Thần: Vũ Trọng Liễn.
Hàn lâm viện thị độc, Thần: Phạm Tuân.
Hàn lâm viện thị giảng, Thần: Nguyễn Thiện Hành.

Khảo hiệu: Hàn lâm viện biên tu, Thần: Trịnh Hữu Phu.
Hàn lâm viện kiểm thảo, Thần: Hoàng Văn Quỹ.
Hàn lâm viện kiểm thảo, Thần: Hồng Trứ.
Hàn lâm viện kiểm thảo, Thần: Lê Kinh Tuấn.

Đăng lục: Tòng thất phẩm, Thần: Nguyễn Thoại.
Tòng thất phẩm, Thần: Lê Nguyên Xán.
Chánh bát phẩm, Thần: Nguyễn Hữu Cận
Chánh bát phẩm, Thần: Nguyễn Quát.
Tòng bát phẩm, Thần: Lê Chuẩn.
Tòng bát phẩm, Thần: Đồng Văn Tốn.
Tòng cửu phẩm, Thần: Nguyễn Trọng Đĩnh.

Thu chương: Chánh thất phẩm, Thần: Hoàng Văn Trung.
Tòng thất phẩm, Thần: Nguyễn Cận.

Đăng tả: Tòng cửu phẩm Thần: Nguyễn Đại Đoan.
Tòng cửu phẩm, Thần: Phan Văn Tập.
Tòng cửu phẩm, Thần: Võ Thiệu.
Tòng cửu phẩm, Thần: Hồ Hoành.
Vị phẩp lưu thư lại, Thần: Lê Thiệu.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

QUYỂN 1

THỰC LỤC VỀ GIẢN TÔNG NGHỊ HOÀNG ĐẾ

Giản tông thiện đức chí hiếu uyên duệ Nghị hoàng đế, húy là Hạo, tự là Ưng Hỗ, lại tự nữa là Ưng Đăng, con thứ ba vua Dực tông Anh hoàng đế, sinh ngày mồng 2 Giáp tuất, tháng giêng bính dần, năm Kỷ tỵ (1870), năm Dực tông Anh hoàng đế Tự Đức thứ 22 (Thanh, năm Đồng Trị thứ 8). Trước đây, theo hệ phiên vương (1), đặt tên là Ưng Đăng. Nhà vua nguyên là con thứ ba, bàng con vợ lẽ của Hồng Hợi, Kiên quốc công (sau tấn phong hoàng thúc là Phụ thuần nghị Kiên thái vương (Hồng Hợi) do phũ thiếp (sau tấn phong là Hoàng thúc mẫu Kiên thái vương phi) tên là Bùi Thị Thanh sinh ra. Tháng giêng mùa xuân năm Canh ngọ Tự Đức thứ 23 (1871) mới lên 2 tuổi, phụng mệnh kén vào ở trong cung, sung làm hoàng thiếu tử, sai học phi là Nguyễn Văn Thị Chuyên nuôi dưỡng.

Vua từ thuở nhỏ, đã hiểu biết sớm, ôn hòa, yên lặng, sạch sẽ, cẩn thận lời nói và việc làm. Khi hầu cơm, khi thăm hỏi kính cẩn giữ phận làm con. Ngày thường chỉ ưa thích sách vở, thơ văn.

---

(1) Tước vương ở khu đất nhỏ, không phải là vua ở kinh sư.

https://tieulun.hopto.org

Dực tông Anh hoàng đế khen ngài thông minh chăm học, giống tính vua cha, tỏ ý yêu dấu khác thường. Mùa thu năm Nhâm ngọ, Tự Đức thứ 35 (1882) cho ra nhà đọc sách ở bên tả Duyệt Thị đường đặt tên nhà ấy Dưỡng Thiện đường, sau lúc rảnh rang sử sách, vua lại sai đem các chương tấu ở các nha thuộc các Bộ mà cắt nghĩa giảng giải để tập xem cho quen.

Tháng 6 mùa hạ năm Quý mùi (Tự Đức) thứ 36, vua (Tự Đức) se mình, ngày 14 nhâm tuất, để tờ di chiếu, cho Hoàng trưởng tử là Thụy quốc công (tức là Cung tông Huệ hoàng đế ngày nay) lên nối ngôi.

Di chúc cho rằng ngài chực hầu thân trọng, chuẩn cho sung làm hoàng tử thứ ba, đổi tên là Ưng Hỗ và dặn tự quân phải đối với ngài lấy sự hữu ái hậu trước sau như một, rất là đinh ninh cặn kẽ. Ngày 16 giáp tý, Dực tông Anh hoàng đế mất. Khi ấy tự quân sáu nhà chịu tang vua được 3 ngày, bị phụ chính đại thần là Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết phế đi mà đón lập Lãng quốc công (tức nay chép là Phế đế). Những việc lần lượt phế lập này phụ chép ở đệ tứ kỷ (ngày mồng 3, tháng 8 mùa thu, ngày canh tuất đặt yên linh cữu vua Dực tông Anh hoàng đế ở điện Hòa Khiêm trong Khiêm cung. Vua tuân theo đi mạng riêng ở quán quan xá ngoài Cửu vụ khiêm, cũng gọi là Dưỡng Thiện đường hầu chực cẩn thận.

Ngày Đinh sửu 30, tháng 10, Văn Tường và Thuyết lại bàn bỏ Lãng quốc công, bèn họp các đình thần rước nhà vua về bái yết ở điện « tịch điền quan canh » và tâu trình về ý nghĩa nghinh lập.

Vua nói: « Ta còn non trẻ, sợ không kham nổi công việc ». Hai người lại tâu rằng: « Đó là ý của tiên đế, nay là mệnh trời, xin nghĩ lấy tôn miếu xã tắc làm

https://tieulun.hopto.org

trọng». Tức thì cùng với tôn nhân và đình thần tâu xin ý chỉ Từ Dụ thái hoàng thái hậu bỏ Lãng quốc công, rước ngài vào nối ngôi hoàng đế, để kế thừa chính thống.

Ngày Mậu dần mồng một, tháng 11 niên hiệu Tự Đức thứ 36, năm Quý mùi (1883), tiến lễ tế điện ở trước linh tộc điện Hòa Khiêm, Hải Ninh quận công là Miên Tăng kính làm lễ thay (khi ấy nghỉ chủ về việc đại tang, vâng lệnh chỉ đều tuân y lệ trước thi hành). Hôm ấy vua mặc áo thêu con mãng đến điện Cần Chính, lạy nhận tỷ ngọc ấn vàng truyền quốc. (Vì khi đó mũ cửu long, áo bào vàng và đai ngọc chế chưa xong, đến nỗi không mặc áo bào, tấn tôn đã 3 ngày rồi cũng vẫn mặc áo thêu con mãng). Việc lễ làm xong, quần thần dâng tờ Kim tiền kí tuyên mời lên ngôi.

TIMSACH.COM.VN

Sách Vĩnh chép rằng:

Vương vị ở đâu, mừng thấy nước sang hội thái.

Hoàng trù đương phép, tin như trời sáng phương đông.

Chôn ngọc ứng theo (1).

Cưỡi rồng thấy lợi (2).

Kinh nghĩ: Hoàng tử Dưỡng Thiện đường điện hạ:

Tư trời thông tuệ. Tính nết nguyên lương. Dạy lấy điều lành. Tiên đế đã định lòng kén chọn. Nhỏ mà nết tốt, thiên hạ đồn đại nghe tin. Trời lại sáng, sao lại ngời, điềm tốt lòng theo ánh mới. Dân cùng theo, trời cùng giúp, phúc lành sớm đón xuân về.

---

(1) Ý nói được nên ngôi vua, do điển Sở Văn vương chôn ngọc cho các con vào lạy, người con nào đứng đúng chỗ ngọc chôn ấy thì cho làm vua (xem kinh *Xuân thu*).

(2) Ý nói vua chết; theo điển vua Hoàng đế cưỡi rồng lên trời. (Xem ở *tam Hoàng kỷ*).

https://tieulun.hopto.org

Nay vâng ý chỉ Từ Dụ thái hoàng thái hậu, cho điện hạ nối ngôi, truyền lệnh kinh cáo linh tọa. Ở điện Cần Chính, vâng lĩnh ấn tỷ truyền quốc. Ngôi trời đã định, nay mừng đại nghĩa sáng rồi. Ngai báu thuộc về, đều nói bang gia phúc đấy. Trên đường hoàng đạo, tiết đông sang, vừa tháng nhất dương (1). Trong chốn thanh cung, quẻ càn ứng đủng hào tam sách (2). Bọn tôi vâng sách dâng tâu tôn hiệu Hoàng đế.

Cái mong: nối nghiệp gian nan của Liệt thánh, thề ơn giáo dục của tiên hoàng. Vâng ý thánh mà thuận lòng dân. Giữ dao đồ (3) mà lên ngôi báu. Ngày tăng đức thịnh, thỏa lòng dân ca ngợi Khải ở muôn phương. Rộng mở công xưa, giữ nghiệp lớn lâu bền Chu đến xưa đại.

Vâng lệnh mở hòm kim quỹ (4), chuyện lại 20 chữ thánh chế ở trong sổ vàng, lấy chữ thứ tư (trên chữ nhật dưới thiên) (5) dùng làm tên húy của vua và lấy hai chữ tên mới, tên cũ đã ban ở trước đây, để làm tên tự). Lễ xong, kinh cáo linh điện ở điện Hòn Khiêm, tâu lên Từ Dụ thái hoàng thái hậu và Khiêm hoàng hậu học phi, sai quan kinh cáo liệt miếu, đều ban lệnh chỉ bá cáo cho khắp trong, ngoài.

---

(1) Tháng 11 là tiết đông chí, âm khí đã gần hết, bắt đầu dương khí mới chớm, tức là tháng nhất dương (theo nghĩa quẻ Phục *Kinh dịch*)

(2) Theo nghĩa *Kinh dịch* 3 lần gieo quẻ mà cầu được quẻ càn, đó là con trai.

(3) Bức đồ quý trọng như ngọc dao.

(4) Hòm vàng đặt ở nhà Thái miếu.

(5) Chữ Hạo.

https://tieulun.hopto.org

Lại sai quan trước ngày làm lễ tấn quang (1). Kinh cáo linh tọa và các nơi giao, miếu, xã tắc, tàu tới Từ Dụ thái hoàng thái hậu, Khiêm hoàng hậu học phi.

Ngày Canh thìn, lên ngôi hoàng đế ở điện Thái Hòa, lấy sang năm là năm Giáp thân làm niên hiệu Kiến Phúc thứ 1.

Ban ân chiếu cho trong, ngoài gồm 26 điều. Chiếu rằng: « Trẫm nghĩ: Thiên hạ rất to, ngôi vua rất trọng, phải người tài đức hơn đời rồi sau mới có thể làm việc được. Vu Thái-giáp nhà Thương, vua Thành Vương nhà Chu đều là tuổi nhỏ lên ngôi, những biết dời đến điển nghĩa, ở vững chỗ nhân, ngửa sau, răn trước, cuối cùng hai vua ấy mới làm nên được vua giỏi của nhà Thương nhà Chu. Công nghiệp chép ở sử sách, tiếng thơm còn mãi. Nhà nước ta thần truyền thánh nối hơn 200 năm, đức hậu nhân sâu, người đều nghe biết, công đức chói lọi, để lại ức năm. Đức Hoàng khảo Tiên hoàng đế ta là bậc thiên tư minh triết, vâng thành mệnh của ba vua (2), trong sửa việc nước, ngoài chống quân thù, đau đáu bên lòng, trong khoảng 36 năm siêng lo thường như một ngày, thọ khảo yên hành, để bảo vệ cho chúng ta là những kẻ sinh sau. Đương trân đầy hy vọng thì giờ thìn, ngày 16 tháng 6 năm nay, Ngài cưỡi rồng lên cõi trời. Than ôi! Đau thay! Cái cung rơi ở Đỉnh Hồ (3) trở thành một mối vĩnh cẩm, nhớ đến ơn trạch, hang núi kêu thương! Đã theo ý chí của Từ Dụ thái hoàng

---

(1) Ngày lên ngôi vua.

(2) Ba vua : Gia Long, Minh Mệnh, Thiệu Trị.

(3) Điển vua Hoàng đế chết ở Đỉnh Hồ (X. sử Tam hoàng kỷ Trung Quốc).

https://tieulun.hopto.org

thái hậu chuẩn cho Lãng quốc công lên nối ngôi, vì lúc này nhiều việc, nước cần có vua lớn tuổi, mới có thể gánh vác được. Ngờ đâu mới được 4 tháng, đã làm nhiễu điều lắm trái. Nay hoàng thân vương công, tôn nhân phũ, phụ chính đại thần và văn võ trăm quan đồng thanh đem việc tâu lên cho rằng trẫm là con nhỏ của Tiên hoàng đế, xin nối ngôi để giữ mối lớn, kính vâng ý chỉ y cho. Trẫm nghĩ: Ngôi lớn không thể bỏ không lâu được, nên không dám không ngửa theo ý chỉ, cúi chiều lòng dân được, lúc giờ lành canh thìn ngày mồng 3 tháng này đã lên ngôi hoàng đế ở điện Thái Hòa, kể sang năm Giáp thân làm năm Kiến Phúc thứ 1. Ta thấy ta tuổi hãy còn nhỏ, trí lự chưa đủ, kiến thức chưa rộng, sợ mình gánh vác chưa xứng! Vò võ lo âu! Gan ruột như đốt. Huống lại thời sự khó khăn, ngoại biến rất gấp! Làm sao cho yên trăm họ, để thu phục được người xa. Làm sao giữ vững gốc nền, để cho thế nước được mạnh? Nghĩ rồi lại nghĩ, ăn ngủ không yên! Chỉ tự nơm nớp lo sợ như giẫm trên băng mỏng, vực sâu! Nói nỗi làm lòng, ngửa nhờ ơn trời đất tổ tiên thương đoái, và phúc thừa của Tiên hoàng đế dành để lại sau, thần mở tấm lòng, xa thao đức tốt. Gần thì có thân huân kỳ thọc tả hữu 2, 3 đại thần giúp cho ta những điều chưa biết tới, và đỡ đần ta trong lúc gian nan, cùng với các thần công lớn nhỏ ngoài quận trong triều, tỏ dạ trung lương, hết lòng với nhà vua, để thờ một người, ngõ hầu trên làm vẻ vang cơ nghiệp gian nan của liệt thánh, và ơn phó thác giáo dục của tiên đế; dưới có thể thỏa thiếp lòng mong đợi của thần dân, mà đặt nhà nước vững yên như ở nơi thái sơn, bàn thạch. Đó là lòng ta mong lắm, thực phúc cả cho thiên hạ. Vậy có các điều ban ơn ghi bày ở bảng sau này:

https://tieulun.hopto.org

1. Đàn xã tắc, miếu lịch đại đế vương và văn miếu, võ miếu, đô thành hoàng miếu, thành hoàng miếu với các thần kỳ ở trong tự điển đều tế một đàn.

1. Sông to núi lớn ở các địa phương đều tế 1 đàn.

1. Những thân vương, quận vương, thân công, quốc công, quận công hoàng thân, tôn nhân phủ đều gia thưởng tứ có bậc.

1. Các quan thứ Bắc Kỳ đều gia thưởng tứ có bậc.

1. Các thân vương, quận vương, thân công, quốc công, quận công tại kinh từ chánh tứ phẩm trở lên, tại ngoại từ tòng tam phẩm trở lên và các quan tại kinh ngũ phẩm ấn quan, các tỉnh án sát sứ, quản đạo, các đạo, người nào dưới tên hiện không có đeo chữ giáng, đều thưởng đồng; quản công gia nhất cấp, còn văn từ chánh thất phẩm trở lên ở các bộ, viện, tự, các chính nhu, chính thất phẩm trở lên, ngoài từ tòng lục phẩm trở lên và tri huyện thổ tri châu, võ từ hiện đương làm suất đội trở lên, đều thưởng gia nhất cấp tầm thường.

1. Quan viên lớn nhỏ ở ngoài kinh đã được giáng lưu, cách lưu, không kể tội công hay là tội tư và không chuẩn tra xét. Phàm giáng 5 cấp trở lên thì đổi giáng 3 cấp, giáng 4 cấp đổi giáng 2 cấp, giáng 3 cấp đổi giáng 1 cấp, giáng 1, 2 cấp ấy đều cho khai phục, cách lưu ấy đổi giáng 4 cấp đều lưu làm việc.

1. Quan viên ngoài kinh từ thất phẩm đến cửu phẩm, ai chưa dự gia cấp và khai phục ấy đều thưởng cho 2 tháng lương tiền.

1. Các cử nhân, tôn sinh, ấm sinh giám sinh học sinh theo học ở Giám và cử nhân, vũ cử, tú tài, sĩ nhân

https://tieulun.hopto.org

có ngạch hành tẩu, hậu bổ, đều thưởng cho 1 tháng tiền lương.

1. Vị nhập lưu thư lại ở các nha trong kinh và ở 2 thừa ty phủ Thừa Thiên, 2 ty phiên niết ở các tỉnh ngoài, đều thưởng một tháng lương, còn dư các ty lại ở tạp ngạch như thuộc lại lễ sinh, y sinh, thầy thuốc chữa voi, thầy phù thủy, người xem thời tiết, không kể ở trong kinh hay ở ngoài kinh và có lương hay không lương và các nha lại ở phủ huyện, đều thưởng cho nửa tháng lương tiền.

1. Các sắc chính ngạch biền binh và thợ các cục ở kinh, lính trạm ở kinh và dân thợ lệ được chi tiền lương như lệ, thợ hiện tại đương làm việc, đều thưởng tiền lương một tháng, còn các binh phu tạp ngạch và những người hàng mở ở các trạm, đều thưởng nửa tháng tiền lương.

LUẬN VĂN.MSACH.COM.VN

1. Năm Kiến Phúc thứ 1, các lệ thuế tiền thóc về ruộng đất, đinh điền ở các địa phương đều rộng cho tha nộp. Duy nay quân nhu cần nhiều, vậy sang năm nơi nào được tha cả mười thành thuế lệ, nên chia làm 4 năm, năm đầu và năm thứ hai, mỗi năm đều miễn 3 thành, năm thứ ba năm thứ tư, mỗi năm đều miễn 2 thành.

1. Lệ các hộ biệt nạp ở các địa phương, không phải nộp thuế thân, hạng tráng đều thưởng cho mỗi người 1 quan 2 tiền, nhân đinh già ốm, đều thưởng cấp cho một nửa.

1. Cuối tháng chạp năm Tự Đức thứ 35 trở về trước, các lệ thuế sản vật tiền thóc của dân còn khiếm ở các địa phương hay số tiền thóc bán cho vay của nhà nước mà chưa nạp thanh, đều rộng cho tha miễn; ngoài ra những khoản tính lại biến thu, giảm khiên, huy hoặc thì không ở lệ này.

https://tieulun.hopto.org

1. Phủ Cam Lộ ở Quảng Trị, phủ Trấn Man ở Thanh Hóa, 4 phủ Chân Ninh, Trấn Định, Trấn Tĩnh, Trấn Ninh ở Nghệ An, cùng với 2 huyện Cam Môn, Cam Cát mới thuộc về phủ Đức Thọ ở Hà Tĩnh và dân thổ ở các phủ huyện có số bạc ưng nộp ở năm Kiến Phúc thứ 1 bao nhiêu, chuẩn cho giảm đi 5 phần 10, và thuế lệ để khiếm từ năm Tự Đức thứ 35 trở về trước là bao nhiêu, đều cho miễn hết.

1. Các vị thần kỳ thông quốc đều gia phong tặng có bậc. (Sau chuẩn cho các chính thần linh ứng chưa có phong tặng, thì vựng tâu để xét, còn các vị đã được phong tặng rồi thì bớt đi.

1. Lệ khoa thi hương về hàng văn, thì dùng năm tý ngọ mão dậu. Lệ khoa thi hội thì lấy 4 năm thìn tuất sửu mùi cử hành. Nay chuẩn cho năm Kiến Phúc thứ 1 Giáp thân thi mở ân khoa thi hương, năm thứ 2 (Ất dậu) ân khoa thi hội về mùa xuân sang năm.

1. Lệ thi hương ở Kinh, về hàng quan võ thì dùng các năm tý ngọ mão dậu cử hành. Nay chuẩn cho năm Kiến Phúc thứ 1 Giáp thân mở ân khoa thi hương võ, năm thứ 2 Ất dậu mùa hạ mở ân khoa thi hội võ.

1. Các địa phương có người tài phẩm ưu trường và trong kinh ngoài quận có những người giỏi binh thư, thạo nghề võ, tài sức hơn người và những kẻ sĩ ẩn dật trong rừng núi, chuẩn cho thượng ty ấy xét hạch tâu lên sẽ liệu lục dụng.

1. Quan viên trong ngoài xử phán phạt bổng, không kể tên tội công hay là tội tư, cùng không chuẩn cho tra xét, đều cho miễn.

1. Quan viên văn võ trước đã bị lỗi phải cách bãi, võ từ ngũ phẩm trở lên và văn từ lục thất phẩm, gián hoặc

https://tieulun.hopto.org

có tiến sĩ, cử nhân xuất thân, trừ thực người nào có tội trạng về tham tang, và tuổi 70 trở lên, không kể nữa. Còn đều do 2 bộ Lại, Binh phân biệt làm sổ tâu lên, chờ chỉ xét cho bỏ dùng.

1. Những nhân viên bị lỗi, đã được phát đi hiệu lực sung làm binh, chuẩn cho thượng ty và quản viên ấy đều đem tinh tội án cũ và viên ấy bị can từ trước, xem nay có cố gắng hay không. Làm sổ tư bộ (văn tư bộ Lại, võ tư bộ Binh), chờ tâu xuống sẽ thi hành.

1. Trước lúc tinh mơ sáng ngày 3 tháng 11 năm Tự Đức thứ 36, phàm ai phạm từ các tội quân lưu trở xuống, trừ quan thiệp vào tội giặc cướp do các nha vấn hình ở kinh hay ngoài các tỉnh đã xét kỹ, nhưng ngoài ra những tên phạm đích là hung ác, cố ý làm thì không nêu kể đến, còn các án không kỹ đã kết hay chưa kết, đều cho khoan miễn buông tha.

1. Phàm cho án đền bồi tang vật chưa xong. Trừ rõ có tình trạng xâm khuy ngoài, còn ở kinh chuẩn do bộ Hình, ở ngoài các tỉnh do thượng ty tỉnh ấy, đều đem những án cũ đã can phải và số tang vật nên bồi, đóng sổ tâu lên, lượng cho khoan giảm.

1. Ty tam pháp năm nay, đóng sổ kê những lệ án xét về mùa thu, trình đình thần thẩm lại, nay chuẩn cho miễn đình thẩm một lần, duy trong đó có án nào, tình có thể tha được, chuẩn cho đình thần trích ra dâng tâu chờ chỉ khoan giảm.

1. Nguyên phân sáp an trí những người Man người Lạp làm dân làm nô ở từ các tỉnh hữu ký về phía nam, trừ người nào đã thành sản nghiệp, tình nguyện xin lưu ở lại nên cho, ngoài còn dư, đều được thả, về quê cũ yên nghiệp.

TAISACHTOM.VN

https://tieulun.hopto.org

1. Từ sáng tinh mơ ngày mồng 3 tháng 11 năm Tự Đức thứ 36 trở về trước, phàm những người thân thuộc bị tội lây, người chính phạm đã đem xử trị, hay đã bị giết ngầm rồi thì thân thuộc người ấy không kể là đã bắt giam hay ra thú chưa, chuẩn cho đều miễn phải chịu tội lây.

Than ôi! *Kinh Thư* nói rằng: « Nhà vua dựng lên ở ngôi, thu lượm phúc để ban cho dân chúng ». Đó là bậc vương giả thể theo đạo của trời đất vậy. *Kinh Thi* nói rằng: « Sớm hôm xây dựng mạnh lớn cho thật mật, ôi, nối sáng cốt ở lòng mình ». Đó là sự thực của nhà vua, dùng để sửa sang đức vậy. Ta nay cũng hàng ngày cố gắng mà thôi. Vậy đặc biệt báo cáo khắp nơi, khiến cho mọi người đều nghe biết. Khâm thử ».

Chiếu thư ban xuống, trong ngoài xem thấy đều hớn hở mừng nói: « Nhỏ mà hiền lương, đó chính là con của vua ta ». Chẳng ai là chẳng mong được thái bình vậy.

Sai hữu tôn nhân ở phủ tôn nhân Gia Hưng quận vương là Hồng Hưu sung làm phụ chánh đại thần. (Trước đây hoàng thân, tôn nhân, đình thần tâu nói: « Hiện nay công việc nặng nề khó nhọc, tự quân tuổi nhỏ lên ngôi, cần có những bậc thân thần trọng hậu, lão luyện giúp đỡ, mới mong trọn vẹn ». (vì đó nên mới có lệnh này).

Sai các nha ở bộ, các, từ nay đi, phải có mảnh giấy tâu. (Trừ ra những sổ sách, án, tập do các nha phiếu nghĩ trình duyệt với ngoài những công việc không quá dáng, không nên phúc duyệt). Trước phải tâu bày với phụ chính thân thần Gia Hưng quận vương là Hồng Hưu

https://tieulun.hopto.org

và Phụ chính đại thần kiêm sung Cơ mật viện đại thần, thái tử thái phó, thự văn minh điện đại học sĩ, lãnh Hộ bộ thượng thư tước Kỳ Vĩ hầu Nguyễn Văn Tường. Điện tiền trông quản hiệp biện đại học sĩ lãnh Lại bộ thượng thư tước Vệ Chinh bá Tôn Thất Thuyết vâng duyệt rồi sau sẽ tâu lên vua. (Đó là kính theo lệ cũ của Dực tông Anh hoàng đế khi mới lên ngôi chuẩn y cho làm).

Lại chuẩn cho Nguyễn Văn Tường kiêm quản Khâm thiên giám, Quốc sử quán tổng tài, chuẩn cho thự Công bộ thượng thư là Đoàn Văn Hội kiêm quản Đô sát viện (nguyên trước Hà Văn Quan kiêm quản), Binh bộ tả tham tri và Hà Văn Quan cải thụ làm tả tham tri bộ Công, thự tả tham tri bộ Công là Tôn Thất Phan đổi làm thự tả tham tri bộ Binh, nguyên thự hữu tham tri bộ Công là Nguyễn Thành Ý (nguyên trước can việc thương thuyết không có công trạng, ở ngoài chờ xét, đến nay đội ơn được tha, viện theo lệ trước được giảm) đổi làm thự hữu tham tri bộ lại. Còn bao nhiêu thì được kiêm biện, nhưng biện, cải biện, cải thự, cải lãnh từ Hoàng Hữu Thường đến bọn Nguyễn Hữu Thẳng gồm có 11 người là:

(Quang lộc tự khanh sung biện các vụ là Hoàng Hữu Thường kiêm tham biện Cơ mật viện vụ; Hồng lô tự khanh, biện lý Hộ bộ đi sang các nước phương Đông về, là Nguyễn Thượng Phiên vẫn làm biện lý như cũ. (Nguyễn Thượng Phiên theo chép ở đệ tứ kỷ đều lấy nguyên danh là Nguyễn Phiên, đến năm Thành Thái thứ 4 vâng châu phê thêm cho chữ « thượng » nữa). Nguyên thái bộc tự khanh lãnh chức phủ thừa phủ Thừa Thiên là Nguyễn Hàm Quang cải làm biện lý bộ Binh. Quang lộc tự thiếu khanh biện lý bộ Lễ là Lê Đại đổi làm biện lý bộ Binh. Thị giảng học sĩ, biện lý bộ Binh là Phạm Thanh Thục

https://tieulun.hopto.org

đổi làm biện lý bộ Lễ. Thị độc lãnh Thừa Thiên phủ phủ thừa là Lê Thanh đổi làm Hồng lô tự thiếu khanh, sung làm kinh kỳ thủy sư phó hiệp lý. Thị giảng học sĩ, tham biện Thừa Thiên phủ vụ là Đinh Viết Tấn đổi lãnh phủ thừa phủ Ấy. Phò mã đô úy là Đặng Huy Cát cải thụ làm thị độc học sĩ. Thái bộc tự thiếu khanh, lãnh Bình Định án sát sứ là Hà Thúc Quán đều sung làm tham biện Thừa Thiên phủ vụ. Lại khoa chưởng ấn cấp sự trung là Lê Doãn cải thụ làm thị độc, lãnh án sát sứ Bình Định. Thự Hồng lô tự thiếu khanh biện lý bộ Binh Nguyễn Hữu Thẳng cải thụ chức thị độc, lãnh án sát Quảng Trị, đều dụ rằng vì nền chính trị buổi đầu cần cân nhắc tài năng mà thiên chuyển cho xứng đáng.

Ngày Nhâm ngọ, ngày sinh nhật của bà phối vị ở điện Hiếu Tư, sai hoàng thân tước công thay vua làm lễ. (Lúc ấy đã có tấu chuẩn: giữa hai kỳ đại tang thì các dịp lễ sinh nhật của các vị ở các tôn điện đều phải hoàng thân tước công kính thay).

Ngày Quý mùi; vua đội mũ cửu long, mặc áo hoàng bào, mang đai ngọc, cầm ngọc trấn khuê thân tới Triệu miếu, Thái miếu; ngày Giáp thân, vua thân tới Hưng miếu, Thế miếu kính, làm lễ tế yết. (Sau lễ đăng quang, theo lệ, có lễ tế yết).

Một ngày sau, vua mặc lễ phục tới cung Gia Thọ, viện Học phi làm lễ tế yết. Khiêm hoàng hậu vâng trực điện Hòa Khiêm, đường đi hơi xa, sai Thái giám mặc lễ phục kính đến Ôn Khiêm đường tân đạt.

Vua tuân theo di chúc (miếu hiệu chỉ được gọi là « tôn » chứ không được gọi là « tổ ») và bèn dưới tôn nhân phủ cùng đình thần đã bàn bạc, chuẩn cải miếu hiệu tiên đế

https://tieulun.hopto.org

trước gọi là Thành Tổ (nguyên do vua Phế đế đặt cho) nay đổi là « Dực Tông ». Lại sai quan hữu ty chọn ngày tốt dự nghĩ các việc cần làm, do hoàng thân công làm lễ cáo trước vào ngày Ất dậu tháng ấy. Rồi đợi đến ngày mới kính làm lễ đăng lên (xem ở bên dưới).

Ngày Bính tuất, sai Gia Hưng quận vương Hồng Hưu kính tới điện Hòa Khiêm thay vua làm lễ bái yết. (Lễ phục loại nhất hiến, lễ phẩm : như lễ ân tiến). Lễ tế yết xong, thưởng cho các viên chấp sự hồ tông cho đến nhân viên, binh lính các loại tiền, vàng, bạc, và cấp kỳ có thứ bậc khác nhau.

Sau lại sai quan tôn thất kính về nguyên miếu (ở Thanh Hóa), miếu Trùng quốc công (cũng ở Thanh Hóa) tế cáo. Ngày hôm ấy vua mặc đồ cát phục, ngự ra điện Văn Minh nghe chính sự, các quan thân phục, xu bái chầu hầu. (Lúc này quan phụ chính tâu chuẩn : Trong 3 năm quốc tang, các lễ mừng, triều, yến trong dịp rằm, mồng một đều đình bãi, hết tang mới ngự ra chính điện nghe chính sự thấy như thường lệ).

Ngày Kỷ sửu, đúc kim sách. (Lần này lên ngôi chưa kịp đúc, đến nay mới chọn ngày tốt đúc ra, để ngày 15 tháng sau kinh đăng lên).

Dụ cho các hoàng thân vương công từ nay trở đi, hễ có triều ban, khánh điển đều miễn xu bái để tỏ rõ sự ưu lễ đối với bậc vương công.

Rồi lại có lời tâu rằng: « Trời đặt ra vua, khắp nước đều là bề tôi, thờ bề trên cốt phải cung kính, xin cho những vị tuổi từ 60 trở lên được miễn lạy, còn những người khác đều theo lễ, như thế mới yên lòng được ». Nhà vua chuẩn y lời tâu ấy.

https://tieulun.hopto.org

Chuẩn cho (ty) Thương bạc trong Cơ mật viện đem việc lễ đăng quang đã xong, viết thư báo cho công sứ Pháp là Săm-bô để ông ta chuyển tư cho súy phủ của Pháp ở Gia Định, báo cáo về quốc trưởng nước Pháp

Chuẩn cho các viên giáng cách đợi bổ, và các công tử đỗ cử nhân, tú tài, ấm sinh, dụng tử (1), viên tử tình nguyện do các Bộ tùy phái, được cấp tiền gạo, có thứ bậc. (Từ ngũ phẩm trở lên, mỗi tháng tiền 4 chuỗi, từ lục, thất bát phẩm trở xuống 3 chuỗi, chưa có phẩm hàm thì 2 chuỗi, còn gạo đều 1 phương).

Ra ơn ban cho hoàng thân vương công cho tới các chi tôn thất xa 3,460 lạng bạch kim (ngoài ân chiếu).

Ra ơn ban tiền cho người ngoại thích là Nguyễn Văn Lữ và thôn An Đức có thứ bậc. (Nguyên quán của Học phi ở thôn An Đức tỉnh Vĩnh Long. Nay Văn Đức là châu dịch tòn phụng sự từ đường, ngụ ở xã Dương Xuân, phủ Thừa Thiên, cho Nguyễn Văn Lữ 200 chuỗi, thôn An Đức 100, sau đó hỏi người thôn ấy hiện không có ai ở kinh đô, tiền thưởng bèn để lại đợi).

Chuẩn cho quan ở ty Thương bạc Cơ mật viện sang chỗ quan khâm sứ Pháp là Săm-bô để thương thuyết về việc đi lại trên biển. Quan Pháp từ mùa thu năm ấy tới cửa biển Thuận An đòi cho tàu của họ vào đỗ thường xuyên 2, 3 chiếc và 3.400 linh phong bế cửa biển, thuyền buôn nước ngoài không được ra vào. Những chiếc thuyền đồng của ta đậu lại ở cửa biển Đà Nẵng, Quảng Nam, thì tất cả khí giới máy móc đều bị họ tịch thu. Họ lại đem tàu qua lại hải phận nam bắc để tuần phòng đường biển, cho nên nhà vua chuẩn cho đi thương

---

(1) Dụng tử: tức là nhiệm tử, sau vì kiêng tên Tự Đức là Hồng Nhiệm, nên đổi là dụng tử.

TIMSACHIEULUAN

https://tieulun.hopto.org

thuyết với sứ của Pháp, xin cho các thuyền ra vào cửa Thuận mà có treo cờ hiệu của ta, thì quan Pháp ghi lấy và cho đi, lại sai ra lệnh cho phủ Thừa Thiên nạp đủ số thóc (trước đây chỉ phải chiết nạp) và các tỉnh kỳ trực điều hòa số thóc lẫn cho nhau (khi được mùa) để giảm bớt việc vận chuyển qua lại.

Chuẩn cho bọn Nhị đẳng thị vệ Nguyễn Duy Thiện, Ngũ đẳng thị vệ Lê Văn Quý, gồm 16 người phải giáng cách cấp bậc khác nhau, quan phụ chính tâu rằng: những người hầu cận cần quen việc và chăm chỉ, bọn này hoặc không chăm chỉ, hoặc ít tuổi, không thạo việc nên cho được giáng bổ hoặc cách về làm dân thường.

Chuẩn cho các viên quan trấn thủ các xứ mà bị thua, hiện can tội phải nghị xử như quan tỉnh Hà Nội (mùa xuân năm ngoái), tỉnh Nam Định (mùa xuân năm nay), Thái Bình, Hải Phòng (mùa thu năm nay), đều được gia ơn khoan giảm có thứ bậc (vì có lần ấy đường lối chiến hay hòa chưa xác định, tình hình diễn biến quá bất ngờ, việc phòng thủ có khó khăn, nên ra đặc ân giảm tội đến mức thấp nhất. Nguyên đề đốc Hà Nội là Lê Văn Trinh, tuần phủ Hoàng Hữu Xứng, án sát sứ là Tôn Thất Bá, các quan chánh phó lãnh binh là Lê Trực, Hồ Như Lễ, Nguyễn Đình Đường. Nguyên tổng đốc Nam Định là Vũ Trọng Bình, tân lý Nguyễn Chính, bố chánh sứ Đồng Sĩ Vinh, chánh phó lãnh binh Tôn Thất Vu, Lê Trung Cương đều cách chức, phái đi hiệu lực. Các viên suất quản thủ ngự từ chức thành thủ úy Vũ Văn Lịch, Tôn Thất Bàn, cho đến chức quản suất Nguyễn Thành, Mai Văn Thượng, Dương Đức Vị, Nguyễn Đắc Tính, vân vân gồm hơn 140 tên đều cách chức lưu. Duy có viên nguyên bố chánh Hà Nội

https://tieulun.hopto.org

là Phan Văn Tuyển, lần ấy lại bỏ thành trốn trước thì cách về làm dân thường, phải chịu sai dịch. Còn như vụ án ở Hải Dương thì cần xem lại, chỉ có viên án sát sứ Lê Mô Khải lần ấy đi trú ra tỉnh mới, có hiềm khích với các quan tỉnh, biện hay đã về kinh đợi tội, chuẩn giáng xuống 3 cấp, điều bổ. Nguyên Thuận An, Hải Phòng tru thủ tham biện là Đinh Viết Tân, bang biện Nguyễn Hữu Thi, tiền phủ sứ Nguyễn Ngoan, biện lý Nguyễn Hữu Thắng là chức tỷ tá ở Lộ Châu (Quảng Nam), tham biện Ông Ích Khiêm (1), bang biện Lưu Cung, Vũ Văn Vĩ, đóng ở đồn Hòa Thượng cách con sông lớn, đều miễn nghị. Các viên sai đi thương thuyết là tham tri Nguyễn Thành Ý sai đi lần trước, không được việc và 7 viên chuyên đốc thủy vận đem 2 chiếc thuyền Văn Chiêu, Trần Hữu Diệu, văn võ, đều giáng 2 cấp. Các viên phái đi thương thuyết lần sau không nên công cán gì là biện lý Phạm Như Xương và viên phái đi lần sau đến đồn Lộ Châu mà không biết cứu ứng là hậu quân Nguyễn Hanh, đều giáng 1 cấp, lưu. Bang biện Nguyễn Văn Cố, quản viên Hồ Đình gồm 8 viên chỉ chuyên giữ ở Thiết Long, không biết phối hợp đánh giặc đều giáng 3 cấp, lưu. Bang biện Lê Đình Xuân, tham biện Trương Văn Đễ gồm 42 viên, chia giữ lũy bên phải phương đồn ở các xứ Hải Đài, Cấp Châu, Trấn Lũng, Thái Dương.... hoặc là không có thủ được, hoặc là không cứu ứng được, đều cách chức lưu).

Nguyên Hà Ninh tổng đốc là Hoàng Diệu lần ấy tử tiết cùng với thành, chuẩn cho giữ nguyên chức hàm,

---

(1) Nguyên bản viết là Kiêm, đó là do kiêng tên húy Tự Đức, nay chữa lại cho đúng.

https://tieulun.hopto.org

lại cho chép ngay vào sổ ghi những điều thờ người trung nghĩa để biểu dương. (Hoàng Diệu trước đã được vua tưởng lệ ban lệnh tế, các quan ở Hà Nam bị cách chức hiệu lực, chỉ có Hồ Như Lễ về sau vì việc khác mà chết, còn lại lần lượt đều được khai phục, Phan Văn Tuyển cũng đợi ơn được khai phục cả nhân).

Luận về những người có công lao nghênh lập và những người làm việc mẫn cán, cất nhắc viên thị giảng biện lý bộ Lễ là Ông Ích Khiêm lên làm thị lang bộ Binh, phong tước nam, thưởng cho huy chương « Long vân khế hội » hạng nhất bằng một đồng tiền vàng và đai đeo. Lại từ Chu Đình Kế, Tôn Thất Phan, Hoàng Hữu Thường cho đến bọn phó vệ úy lãnh nhị đẳng Nguyễn Hồ v.v... được gia hàm thực thụ, thăng thự, đều thưởng chức quan suất, cho đến binh dinh, anh dũng, võ cử, giáo dưỡng được thăng trật đều thưởng ngân tiền có thứ bậc. Những việc ấy đều theo sự sắp xếp và đề nghị của Tôn Thất Thuyết, Nguyễn Văn Tường mà làm.

Phiến kể riêng: Ông Ích Khiêm trước đã có chiến công, nay có dự vào việc gian khó nặng nề, nên gia thưởng đặc biệt: Tham tri bộ Hộ là Chu Đình Kế có tham dự việc này (các viên dưới đây đều thế) gia hàm chánh nhị phẩm; thự tham tri bộ Binh là Tôn Thất Phan thực thụ Quang lộc tự khanh sung biện nội các. Tham biện Cơ mật viện Hoàng Hữu Thường thăng thụ thị lang, tái thự tham tri, vẫn sung chức thiếu khanh ở Hồng lô tự. Biện lý bộ Lại Tôn Thất Triệt thăng thụ Hồng lô tự khanh, tái thự thị lang; Hồng lô tự thiếu khanh biện lý Binh bộ Lê Đại thăng thụ Quang lộc tự khanh, vẫn biện lý thị độc. Biện lý bộ Công là Trương

https://tieulun.hopto.org

Văn Đề thăng thụ Quang lộc tự khanh, cải biện lý bộ Binh 6 viên kể trên được thưởng hay chương « Long vân khế hội » hạng nhất bằng 1 đồng tiền vàng cùng dải đeo. Hồng lô tự khanh biện lý bộ vụ Nguyễn Thượng Phiên (bộ Hộ), Nguyễn Văn Thúy (bộ Lễ), đều thăng thụ Quang lộc tự khanh. Quang lộc tự thiếu khanh sung biện bộ các vụ Đinh Nho Điển (bộ Hình), Tạ Thúc Dĩnh (nội các) đều thăng thụ Hồng lô tự khanh; Hồng lô tự thiếu khanh Lê Thanh (phó hiệp lý thủy sư), Lê Duy Thụy (tham biện nội các), đều thăng thụ Hồng lô tự khanh. Viên Nguyễn Hữu Thăng mới lĩnh chức án sát sứ Quảng Trị nay được thực thụ. Bảy viên kể trên đều gia thưởng một đồng loại tiền vàng trên nhưng là hạng 2. Tham tri bộ Hình là Phạm Bình, thị lang bộ Lễ [illegible] đều gia thưởng quân công 2 cấp, một đồng tiền hạng nhất. Biện lý bộ Lại Nguyễn Đình Tiếp, biện lý bộ Hộ Lê Đình Hòe, biện lý bộ Hộ Phạm Thanh Thục đều gia thưởng quân công 1 cấp, một đồng tiền hạng nhì. Tham tri bộ Lễ Nguyễn Văn Thúy, gia hàm chánh nhị phẩm; Hồng lô tự thiếu khanh biện lý bộ Hộ là Hồ Lệ, thăng thụ Hồng lô tự khanh (Văn Thúy và Lệ lần này không tham dự nên không được thưởng tiền vàng). Viên chưởng phủ tiền quân Tôn Thất Thế được gia thưởng quân công 1 cấp; đô thống hữu quân Nguyễn Hạnh gia quân công 2 cấp. Thống chế lĩnh Hữu quân đô thống Hồ Hiền thăng thự đô thống. Thự Vũ lâm tả dực thống chế Đinh Tử Lượng được thực thụ. Thự kinh thành đề đốc Vũ Văn Đức được thực thụ, lại gia hàm đô thống. Chưởng vệ quyền chưởng Long Vũ doanh Nguyễn Hữu Ngoạn thăng « thự thống chế ». Vệ úy lĩnh kinh thành phó đề đốc Trần Xuân Soạn được thăng thụ là chưởng vệ. Bảy viên trên đều được thưởng 1 đồng

https://tieulun.hopto.org

tiền vàng hạng nhất. Lãnh chưởng vệ Mai Văn Nghị gia quân công 2 cấp. Lãnh chưởng vệ Trịnh Lạc, thự chưởng vệ Ngô Đình Bàn, vệ úy quyền chưởng doanh Hổ uy là Nguyễn Văn Cát đều gia quân công 1 cấp. Bốn viên trên đều được thưởng mỗi viên 1 đồng tiền vàng loại nhì. Quyền chưởng trung quân Trương Văn Hùng đề đốc Thừa Thiên Tôn Thất Hốn, quyền chưởng tả quân Tôn Thất Trang, Cẩm y chưởng vệ Lê Văn Bằng, đều thưởng gia 1 cấp, và mỗi người 1 đồng tiền vàng hạng nhì. Quyền chưởng doanh ấn Trần Văn Cư, vệ úy sung hiệp lãnh Tống Phúc Tiệp, Đỗ Hữu Lợi, đều thăng thự chưởng vệ. Hữu Lợi có tham dự tại hành nên gia thưởng 1 đồng tiền vàng hạng nhì. Phó vệ úy lãnh nhị đẳng Nguyễn Hồ thăng thụ vệ úy, gia thưởng 1 đồng tiền vàng hạng nhì, còn bọn các viên quản suất có tham dự tại hành đều thăng một trật. Quản viên thì gia thưởng một đồng loại tiền bạc Ngũ phúc. Suất viên thì thưởng một đồng bạc 2 rồng hạng trung (song long trung hạng), các binh lính có tham dự tại hành mỗi người được thưởng 3 chuỗi tiền. Mỗi người tại ngũ 2 chuỗi, anh danh, võ cử mỗi người 4 chuỗi, giáo dưỡng mỗi người 3 chuỗi 5 mạch.

Ban cho phụ chính thần là Gia Hưng quận vương Hồng Hựu một đồng tiền vàng hạng lớ (có chữ) « Vạn thế vĩnh lại » (muôn đời nhớ mãi) và một cái nhẫn vàng, một khẩm hạt kim cương mắt mèo, hai vị đại thần phụ chính là Thái tử thái phó thự Văn Minh điện đại học sĩ lãnh thượng thư bộ Hộ, Kỷ Vĩ hầu Nguyễn Văn Tường và Điện tiền tướng quân Hiệp biện đại học sĩ lĩnh thượng thư bộ Binh, Vệ Chính bá Tôn Thất Thuyết, mỗi người một đồng tiền vàng loại ấy.

https://tieulun.hopto.org

Tước quận vương của Hồng Hưu, nguyên từ ngày tháng 6 năm ấy được vua Phế đế phong cho, đến đây chuẩn cho cải, lấy tháng ấy thụ phong (sách văn ghi ngày 23 tháng 11), sau đó lại tấn phong là « nhất tự vương » (cao hơn tước vương cũ gồm 2 chữ « gia hưng »). Văn Tường và Thuyết cũng chuẩn nghị gia hàm tăng tước, giao cho nội các phúc biện (tước hàm của 2 viên đại thần này ức ấy cũng nguyên do vua Phế đế phong cho từ tháng 6 năm ấy. Sau đó 2 đại thần xin chuẩn truất đi, lại chuẩn gia phong, đều xem chép ở dưới, vào tháng 2 năm Kiến Phúc nguyên niên).

Cho thự thị lang bộ Lại Tôn Thất Triệt cải lãnh tuần phủ Trị Bình (Quảng Trị, Quảng Bình). Nguyên thự phủ là Đinh Nho Quang tháng trước đã điều đi Hưng Yên.

Sai bàn định điển lễ tấn tôn Trang Từ Hoàng thái phi và làm sách vàng, con dấu vàng. Lúc này các bậc hoàng thân vương công và đình thần cùng dâng lời tâu xin theo di chiếu, tấn tôn Khiêm hoàng hậu lên làm hoàng thái hậu, và tôn Học phi làm hoàng thái phi. Nhà vua đem lời ấy tâu lên và được ý chỉ của Thái hoàng thái hậu Từ Dụ chuẩn y, nên mới ra mệnh ấy.

Lời dụ nói rằng: « Tôn lễ của hậu và đế là do nghĩa mà có, Tỉ ánh mẫu Trung phi của ta đức sáng ngang mặt trời, sánh phối cùng thượng đế. Nắm giữ đức nhân từ nhu thuận, trên thừa hoan phụng, dưới suất tần ngự để giúp hoàng khảo ta trong 36 năm trời. Giáo hóa bề trong sánh với Cơ Sấn, Cơ Tử (1). Hoàng mẫu ta là Học phi bẩm tính tứ trường, thực hành nhân hậu, thừa mệnh hoàng khảo ta nuôi dạy ta từ nhỏ đến trưởng

(1) Cơ Sấn, Cơ Tử: hai bà hoàng hậu giỏi đời nhà Chu.

https://tieulun.hopto.org

thành. Nay ta vâng chịu phó thác, lấy thiên hạ nuôi dưỡng từ thân, cũng là một cách tôn kính. Trẫm đã bảo bộ Lễ bàn rõ các điển lễ, tâu lên đợi trẫm quyết định. Hữu ty chế tạo trước kim sách, kim bảo, đợi trẫm kinh duyệt, để đến ngày sẽ cử hành nghi thức long trọng để thỏa lòng hiếu kính của trẫm, và phù hợp với sự kính đồng lòng của vạn họ ». Sau đó bàn dâng lời tâu xin vâng ý chỉ đều để tới sau khi mãn tang sẽ cử hành (đến tháng 8 Ất sửu tức Hàm Nghi nguyên niên).

(Khi vua Cảnh tông Thuần hoàng đế lên ngôi, chuẩn cho dùng việc sách phong huy hiệu cho Hoàng Thái phi, vị thứ của Học phi cũng để như cũ. Năm Đồng Khánh thứ hai, tháng 9, đặc cách tấn tôn Khiêm hoàng hậu làm Trang Ý hoàng thái hậu).

Hoàng thái phi Diên Xuân khánh tiết (ngày 12 tháng giêng là ngày sinh của Học phi, kính vâng nghị chuẩn lấy 2 chữ « Diên Xuân » ghi tiết sinh nhật, lấy các chữ đẹp ở trong câu « Ngọc hải thư cấm trung diên xuân các ». Đến chuẩn chiếu theo lệ kính in vào chỗ bên trên tờ lịch mới (in bằng son).

Lại vì tiết Vạn thọ vừa đúng vào trong 3 ngày nguyên đán, nhà nước và dân chúng cũng tế tất phải cần có thịt súc vật, cho nên miễn lệnh cấm sát sinh (đến tháng 8 năm Ất dậu, tiết Diên xuân cũng bỏ bớt).

Dụ khiển viên thống đốc quân thứ Bắc Kỳ đóng ở Sơn Tây là Hoàng Tá Viêm, tổng đốc Ninh Thái kiêm thứ vụ Trương Quang Đản, đề đốc Ngô Tất Ninh, Lê Văn Hổ, Nguyễn Văn Chư, tán lý Lương Quy Chính, tán tương Nguyễn Thiện Thuật v.v... đều thoái triệt về kinh. Nước Thanh ban đầu từ sau khi quan Pháp đánh

https://tieulun.hopto.org

thành Chiêm Hà, họ lần lượt phái doanh đoàn đến đóng đồn ở các tỉnh biên giới ven nội địa và hai tỉnh Sơn (Tây), Bắc (Giang), tuy nói rằng để làm thanh viện cho lực lượng ta ở Bắc Kỳ, nhưng kỳ thực là để tự bảo vệ vững phên giậu của họ thôi. Mùa thu năm nay thuyền Pháp đến đánh cửa Thuận. Vua Hiệp Hòa đã bảo quan các tỉnh đều triệt thoái binh dõng, nhưng quan các tỉnh còn làm bọn trú cho quân Thanh. (Quan Viện Cơ mật cho rằng nước ta ở giữa hai nước lớn, đối với nhà Thanh thì là kẻ phiên phục ngàn năm, theo nghĩa không nên đoạn tuyệt. Mà đối với Pháp thì lại là nước xa lửa gần, thế buộc không thể đứng được, chi bằng cứ đứng trung lập, đợi hai nước hành động thôi).

Đến lúc này, toàn quyền Pháp là Ra-măng (trước đây khâm sứ ở kinh đô là Sâm-bô nói rằng nước ấy định đánh quân Thanh, xin chỉ thị rõ cho quan nước ta không được phép thông lưng với quân Thanh, nếu kẻ nào lưu lại giúp đỡ quân Thanh phải coi là trái mệnh triều đình. Họ lại kể ra các quan đóng ở các tỉnh Sơn, Bắc (quan đóng ở địa phương là Hoàng Tá Viêm, Lương Quy Chính, Ngô Tất Ninh, Lê Văn Hổ, Nguyễn Văn Chư, Nguyễn Thiện Thuật; quan tỉnh là Trương Quang Đản, Nguyễn Đình Nhuận, Nguyễn Tú, Nguyễn Ngọc Chấn, NguyễnVăn Giáp, Tôn Thất Vịnh) và đòi công khai cách chức những người ấy. Quan khâm sai Nguyễn Trọng Hợp gần đây lại nói thêm là « chấp nhận tai họa nên chọn cái nào nhẹ », xin triệu bọn Hoàng Tá Viêm về kinh để cho quan Pháp tự lo liệu, ngõ hầu đỡ sinh sự ra. Sau đó quan Cơ mật viện tâu xin cứ giữ lý của mình trả lời bác đòi hỏi của họ, mà lại triệt hồi bọn Hoàng Tá Viêm để ngăn chặn lời nói của người ta.

https://tieulun.hopto.org

(Lời tàu trình bày rằng: nước chúng ta với nước Thanh vốn có tình giao bảo cũ, gần đây quân lính của họ sang đóng, các quan tỉnh Sơn, Bắc cũng khó ngăn giữ. Hai viên tỉnh thần ở đó như Đinh Nhuận, Quang Đẩn là quan giữ đất, không phải là vì thông đồng với quân Thanh mà đặt ra. Tả Viêm sau lần giảng hòa ấy cũng đã triệt thoái về tỉnh Sơn (nguyên trú ở đồn Thục Luyện, mới rồi đã tiến giữ Hà Nội, nay lại về Sơn Tây) nguyên không phải là trái mệnh triều đình. Nay nếu đem 2 viên quan đó kết tội là trái mệnh triều đình và yết cáo cách chức thì thật phi lý trái tình. Xin nắm lấy lý đó mà phúc đáp cho họ. Lại nói: « Nếu thế thì đem các viên quan đóng quân ở đó mà cách chức thì sợ không lấy gì để thỏa mãn lòng người, chỉ có quý sứ lấy làm điều nhắc đi nhắc lại nhiều lần thôi. Trừ Nguyễn Sơn, Nguyễn Tu, Nguyễn Ngọc Chấn, Nguyễn Văn Chư ở tỉnh Bắc, là các tỉnh thần cần lưu lại để làm việc tỉnh. Số còn lại như Hoàng Tá Viêm đều là kiêm việc quân thứ. Trương Quang Đẩn, Ngô Tất Ninh, Lương Quy Chính, Nguyễn Thiện Thuật, Lê Văn Hổ đều nên triệt hồi về kinh. Nếu không chịu về, là trái mệnh triều đình, lập tức trừng trị, thế mới đáng tội của họ. Nếu quý quan phái quân tiến công họ, mà có phạm đến những viên ấy, thì bản quốc cũng không xét đến. Nếu những viên ấy có vì cớ gì mà trì trệ không về kinh được, thì một mặt phi tấu, một mặt phúc trình cho quý quan khâm sai trường trình lên quý quan toàn quyền được biết ». Gộp đem các ý ấy trả lời cho họ, xem ý họ như thế nào rồi sẽ liệu).

Nhà vua chấp nhận ý kiến đó. Quan Cơ mật viện lập tức tuân theo phúc đáp, ý quan khâm sứ cũng ưng

https://tieulun.hopto.org

thuận, vì vậy mới có dụ ấy. (Sau đó các quan ở các tỉnh ấy vẫn làm bạn trú cho các doanh trại quân Thanh, cho đến khi quan Pháp phái tới chiếm cứ 3 tỉnh Sơn (Tây), Bắc (Giang), Hưng (Hóa) mới lục tục tản mác kéo về hoặc bỏ đi nơi khác).

Đề đốc Nam Định là Tạ Hiện, án sát sứ là Phạm Vụ Mẫn, tri phủ phủ Kiến Xương là Hoàng Văn Hòe đều nạp ấn bỏ chức. (Tạ Hiện là người Nam Định, từ mùa xuân năm ấy đã xin về Nam Định mộ vài nghìn hương dõng, đánh nhau với quân Pháp 20 trận, đến mùa thu triều đình giảng hòa triệt binh, Tạ Hiện thác cớ không về tỉnh ly, khi dụ về kinh đã sai người nạp ấn, rồi do quan nhà Thanh đề tâu lên xin theo quân Bắc. Quan nhà Thanh cấp cho con dấu « Bắc Ninh đề đốc quan [illegible] Việt ấy trở về phủ Kiến Xương, Nam Định truyền hịch tố cáo người Pháp xé bỏ minh ước, nên chống lại. Lúc này viên công sứ ở Nam Định đem quân thuyền sang phủ Kiến Xương. Tạ Hiện dẫn lính dõng xông ra đánh, quân Pháp lại bị chết 1, bị thương 5 người, bị đuổi đến tỉnh thành. Quan công sứ tâu lên, hạ lệnh cách chức, cho quan Pháp tự xử. Về sau Tạ Hiện đi mất.

Phạm Vụ Mẫn người Nam Định, đỗ cử nhân, nguyên đang ở nhà nuôi mẹ già, nhân việc quan Pháp chiếm cứ Nam Định, có dụ cho lãnh ấn sát trú biện. Đến mùa thu có lệnh triệt binh, y lại xin về nhà nuôi mẹ và cũng sai người nạp ấn rồi bỏ đi mất.

Hoàng Văn Hòe người Bắc Ninh, đỗ tiến sĩ, Vì cớ viên công sứ ở đó yết sức cho các viên chức ở các phủ huyện phải tới tỉnh đầu thú rồi xếp việc cho, nên cũng nạp ấn, theo quân Bắc).

https://tieulun.hopto.org

Ở Ninh Bình từ trước tháng 9, toàn quyền Pháp Hà-ra-măng đã đặt chức công sứ lưu trú tại tỉnh thành. Viên công sứ ấy triệt bỏ phủ thành mới của An Khánh (năm trước chuẩn cho đặt ra để phục vụ cho việc thiên di và tích tụ (?)), thuốc súng và tiền thóc vải vóc cùng với sổ sách giấy tờ đến bị tàu hỏi. Các kho tàng của tỉnh ấy đều bị canh giữ nghiêm ngặt, không cho chi phát. Lại sức cho dân phải khai nộp sổ đinh sổ điền, nơi nào nộp không kịp thì họ bắt viên trị phủ ra đánh phạt roi, đòi thu thuế của dân. Tiền bạc trong kho đều bị họ thu giữ lấy (có khi họ lại đem viên bố chính tỉnh đó ra núi Dục Thủy mà trói, có khi đem viên phó lãnh và nhân viên, lính hầu mà giam lại). Họ ngày càng thêm tàn ác ngang ngược. Quan tuần phủ ở đó (bố chính, bộ vệ và Tôn Thất Ủy thấy không thể cộng tác với họ được lợi nhuận vì đường điện tranh bị ngăn trở (ở xã Phú Diệm trong hạt ấy có viên giáo mục Trần Lục thông mưu với sứ Pháp, y mộ nhiều giáo dân và hàng nghìn tên vô lại, nhiều lần ra chặn bắt dịch phu để cướp lấy công văn. Các quan trú quân tại các tỉnh đều phải theo đường qua phủ Nho Quan mà đệ công văn về) bèn mật tâu xin cùng với chánh phó lãnh binh thừa cơ trốn ra ngoài ở với dân, và tìm đặt trạm tạm thời để tiện đệ trình về. Công văn viết ngày 8 tháng ấy, khi tiếp được tờ tâu ấy, quan Cơ mật viện cho rằng tình hình ở tỉnh ấy như vậy thì quan ở tỉnh ấy tránh đi như vậy là có lý do. Nhân đó chuẩn cho quan tỉnh ấy tìm chỗ đóng lại và phối hợp với nha sơn phòng, tùy thế mà giữ gìn cốt sao cho thuận tiện, để chờ giải quyết sau, không được hành động vô nguyên tắc. Nhưng công văn trả lời chưa gửi đến thì đêm ngày 11 quan tỉnh đó đã bỏ đi rồi (lúc ấy viên tuần phủ đó đã mang ấn quan phòng,

https://tieulun.hopto.org

cùng bọn chánh phó lãnh binh đều mang con dấu đi theo. Chỉ có viên án sát Phạm Hy Lượng hiện có bệnh còn ở lại trong thành, con dấu của viên án sát thì viên tuần phủ cũng đem theo đi rồi).

Nhà vua định thể thức để chữ. Lúc này theo lệ, chọn ngày tốt, đã dự để thần chữ từ trước. Gia Hưng quận vương Hồng Hưu đem những chỗ dị đồng trong thể thức để chữ mà tâu bàn. Nhà vua đem hỏi các quan phụ chính. Bộ Lễ phúc tâu: « Các kiểu thức thần chữ đời Gia Long, Minh Mệnh của quốc triều phụ thờ còn lưu lại thì: nơi chỗ lõm ở giữa kính viết miếu hiệu và thánh húy, bên trái ghi giờ, ngày tháng năm thánh sinh, bên phải ghi giờ ngày, tháng, năm thánh mất, còn ở mặt phẳng thì gọi miếu hiệu, huy hiệu, bên phải thì ghi tên người con nối ngôi và chữ « phụng tự ». Kiểu mẫu đời Thiệu Trị lưu lại thì có viết thêm hai chữ « Hoàng khảo ». Một đằng ở bên cạnh có ghi tên người con nối dõi, khảo nghĩa đã rõ, thì ở trên nên bỏ bớt để tránh đời sau cải đổ (như chữ « khảo » đổi làm chữ « tổ » chẳng hạn) như thế là để bảo toàn cái ý kính cẩn. Một đằng là theo phép viết cổ, nghĩa đều thỏa đáng, đã thành phép tắc đầy đủ, kính theo phép tắc thời Gia Long, Minh Mệnh mà để.

Còn về minh tinh tra trong sách chép về lễ chỉ viết quan tước tính danh, chứ không ghi rõ chữ « khảo ». Xin cũng chỉ viết miếu hiệu; đều chuẩn như lời phúc tâu.

Bộ Lễ bàn đáng những chữ tôn húy cần kính tránh, chuẩn cho đều theo ý nghị sao lục ban hành.

— Chữ bên trên chữ Nhật, bên dưới chữ Thiên (tức là chữ Hạo)

https://tieulun.hopto.org

— Chữ: bên trên chữ bát bên dưới chữ đậu (tức chữ Đăng).

— Chữ: bên trái là chữ thị, bên phải là chữ cổ (tức chữ Hỗ (đều phải đọc tránh âm, khi viết đổi dùng chữ khác, tên người tên đất không được mạo dùng).

— Chữ: bên trên chữ ubọn, bên dưới chữ nhục (tức chữ Ung), kinh bớt một nét, thành chữ)

— Bộ thị tên người phải tránh đặt.

— Chữ Hương (cũng kinh bớt một nét, về sau lại tha không cấm).

Lấy viên Hộ lý tuần phủ xứ Lạng — Bình Lã Xuân Oai sung chức Hầu mệnh chánh sứ. Án sát sứ Lạng Sơn là Hoàng Xuân Phùng làm phó, mang tờ biểu đệ sang nước Thanh. Lại xin đợi khi nào đường thủy đường bộ đều thông mới sai cống sứ sang. Sau đó vì quan Pháp đóng ở Lạng Sơn giao thiệp với nước Thanh nên không sai sứ đi nữa.

Nhà vua định lễ tiết về tang và ngày giờ. (Ngày 15 tháng ấy kinh cáo giao, miếu, điện đàn xã tắc; ngày 16 cáo với hậu thổ sơn thần, thành hoàng. Ngày 20 cáo khải kỳ và tâu cho biết. Sáng sớm ngày 28 Thánh từ ban tế điện. Giờ ngọ tế khiển điện.

Giờ dần ngày 2 tháng 12, khiển điện. Giờ mão, linh giá (xe tang) khởi hành. Giờ thìn, xe rồng đã đặt yên ở lư điện (điện bằng cỏ) tại Bảo thành, làm lễ tiến tặng. Giờ tỵ rước tử cung (quan tài) lên kiệu rồng, bảy minh tinh, tiến tặng tiền, đặt yên huyền cung, phong thạch thất, rồi hội đồng hiến hóa (đốt) các nghi vật thần ngự. Các viên đồng lý ở lăng tẩm lưu lại chỗ lăng mộ chỉnh lý lại. Sáng sớm ngày mồng 3, đế chủ ở điện Hòa Khiêm, làm lễ sơ ngu. Giờ ngọ thi an vị, lễ hậu thổ sơn thần, thành hoàng. Ngày mồng 4 lễ xong, cáo với giao

https://tieulun.hopto.org

miếu, điện, xã tắc. Ngày mồng 9 làm lễ tái ngu, ngày 14 làm lễ tam ngu, ngày 21 lễ tứ ngu, ngày 26 lễ ngũ ngu, ngày 29 lễ lục ngu. Ngày 4 tháng giêng năm sau lễ thất ngu, ngày 11 lễ bát ngu, ngày 16 lễ cửu ngu, ngày 20 lễ tốt khốc. Từ khải điện đến Đàm tế, Hoàng thái hậu, hoàng thái phi đều chia lượt kính dâng lễ phẩm. Các tân ngự nữ quan của tiền triều, cung thái giám, hoàng thân quốc thích nội ngoại quan viên, người làng người họ bên ngoại đều có lễ phụ tiến. Sau lễ sơ ngu an vị, các buổi sớm, tối, trưa, chiều đều có tiến soạn như nghi thức, đến lễ tốt khốc mới thôi. Vào ngày sóc ngày vọng có lễ ân tiến, đến Đàm tế thì thôi. Theo lệ trước, trong các lễ khải kỳ ngu điện và tặng tiến, an huyền cung, nhà vua đều thân đứng ra lễ. Nay vì đường sá xa xôi, chỉ có hai lễ tặng tiến và an huyền cung là tự

Nhà vua nghĩ việc tang nghi doanh tạo nặng nề, nên thưởng trước cho các quan viên từ đồng lý tới các chức dịch, thợ, lính ba tháng tiền lương, lấy kỳ hạn làm lễ Ninh lăng bá cáo cho trong ngoài. Dụ rằng: « Từ xưa, lễ tang thiên tử 7 tháng thì táng, trong khoảng tang tế phải tận luân tận nghĩa. Bởi vì công đức càng lớn thì lễ số càng cao, yêu kính càng nhiều thì nhớ mong càng tha thiết. Ngày 18 tháng 6 năm nay hoàng khảo Dực tông Anh hoàng đế ta cưỡi rồng lên chầu trời, vin níu gào khóc cũng không kịp, thương cảm biết bao nhiêu cho cùng. Trẫm nay vô võ đau buồn, tự giữ cư tang, mọi việc kính theo điển lễ mà làm. Nhân sâu ân dày sánh ngang trời cao, lòng người không quên. Mới rồi khảo xét đi chương kính dâng tôn thụy, trước là nêu cao sự kính trọng để tỏ rõ sự hiếu kính của một thân trẫm, và để an ủi tấm lòng tôn thân của bách tính

https://tieulun.hopto.org

các ngươi. Đến các việc kinh kỷ lớn lao nhất nhất trẫm đều kính tuân cố mệnh ; ở núi Khiêm Sơn dựng lên một tòa bảo trạch gọi là Khiêm lăng, đường toại đạo thì theo y như quy chế ở lăng Thiên thọ. Đến nay công việc đã được xếp đặt, sớm báo hoàn thành, bèn chọn ngày tốt, kính cáo Nam giao, miếu, điện, xã tắc, lấy ngày 20 tháng này làm ngày mở đầu, ngày 2 tháng 2 làm lễ ninh Khiêm lăng, tuần làm lễ cửu ngu. Ngày 20 tháng giêng sang năm làm lễ tốt khốc, vật vã trời đất, đau buồn khôn xiết. Ta nghĩ rằng bọn bầy tôi các ngươi đội ơn hàm dưỡng, lòng nhân của Tiên hoàng đế đào tạo đã lâu. Thần cũng như dân, đồng lòng yêu mến. Đến nay sức cho làm lễ lần cuối, tức là hạn kỳ đi xa. Bởi vậy, hợp nghìn vạn người như một, đặc biệt ra lời cáo này để cho mọi người đều biết. (Hình cấm giữ lâu phạt, tử hình thì vẫn chiếu theo lệ cũ).

Nhà vua lấy kỳ đại lễ ở Đinh lăng, thân đến Khiêm cung. Mệnh thự văn minh điện đại học sĩ lĩnh Hộ bộ thượng thư là Nguyễn Văn Tường, hữu quân đô thống là Nguyễn Hanh, quyền chưởng tả quân là Phạm Việt Trang, thự Long vũ doanh, thống chế là Nguyễn Hữu Ngoạn, sung kinh thành lưu thủ, Binh bộ thị lang là Ông Ích Khiêm, biện lý là Trương Văn Lễ, quyền trưởng hải đình Vũ lâm và Hồ uy là bọn Ngô Văn Bân, Nguyễn Văn Cát gồm 10 người lưu ở kinh đô tuần kiểm, thống chế là Đinh Tử Lương, biện lý bộ Công là Trần Chí Tín sung vào làm đình tiền quân đô thống, chưởng phủ sự là Tôn Thất Thế, hiệp biện đại học sĩ, lĩnh Binh bộ thượng thư là Tôn Thất Thuyết, thủy sư đô thống là Nguyễn Bái, thự tả quân đô thống là Hồ Văn Hiển, thự Công bộ thượng thư là Đoàn Văn Hội, tham tri là Chu Đình

https://tieulun.hopto.org

Kế, Tôn Thất Phiên, Phạm Bỉnh, Hoàng Hữu Thường, Nguyễn Thành Ý, biện lý là bọn Nguyễn Thượng Phan, Nguyễn Đình Tiếp, được sung vào tàng nghi thị hầu. Còn các hoàng thân vương công bầy tôi văn võ, trừ những người dự vào việc tang lễ và những người lưu ở ngoài kinh ra đều chuẩn cho tòng giá.

Quân Pháp đến đánh thành Sơn Tây, quân của doanh-đoàn bị vỡ, bèn chạy vào thành. Tổng đốc là Hoàng Tá Viêm lui quân về đóng ở Thục Luyện. Trước kia quân Pháp mấy lần đánh chiếm thành này, nhưng bị doanh đoàn đẩy lùi. Đến khi Pháp tăng thêm hơn 7 ngàn tên lính (có lính A Rập tức là nước mồm đầu châu Phi, bọn lính thú có bọn lính Sài Gòn, tức là giám binh thuộc Nam Kỳ lục tỉnh, lại có lính mộ mã tà tức làm chiếc (tải mộ lính và phu chở những thuyền buôn phụ theo rất đông). Chiến xa có đại bác vài trăm chiếc. (Lính đều mang súng không dùng cờ và giáo). Chia làm hai đường bộ và thủy từ Hà Nội tiến lên. Tối ngày 14 thì đến sát thành Sơn Tây, đề đốc Tam Tuyên là Lưu Vĩnh Phúc, Đoàn Dũng và thống lĩnh đinh quân Thanh là Đường Cảnh Tùng và đốc đài Trương Vĩnh Thanh ra thành nghênh chiến. Ngày 15, quân thủy, quân bộ của Pháp cùng dựa nhau đến ngoài đê tỉnh thành Sơn Tây (các làng Phù Xa và Phù Nhi), đánh nhau từ giờ mão đến giờ dậu. Doanh đoàn thắng nhiều lần, bắn chết rất nhiều (hơn 300 tên, thu được súng và đại bác). Quân Pháp mạo hiểm chiếm đóng các làng Phù Xa và Phù Nhi. Đến tối doanh đoàn thu quân, giữ chắc La Thành. Đêm ấy đến sáng, quân Pháp cố sức đánh cửa bắc La Thành (giáp sông), doanh đoàn giữ thành bắn chết rất nhiều giặc. Ngày 16, hai bên giảng co. Ngày

https://tieulun.hopto.org

17 quân Pháp chuyên đánh các cửa phía bắc La Thành, đại bác thủy bộ cùng bắn vào. Doanh đoàn cùng ân binh trong thành, bị thương vong khá nhiều. Giờ thân, một đội quân của Lưu Vĩnh Phúc vượt thành tiếp chiến, hồi lâu quân Pháp phải rút lui vài dặm. Bỗng đến giờ dậu, doanh mặt bắc thành, binh lính sợ hãi phá cửa thành mà ra, quân doanh bị vỡ. Cảnh Tùng, Lưu Vĩnh Phúc và các quan trong tỉnh là bọn Nguyễn Đình Nhuận ngăn lại không được, quân Pháp thừa thế trèo lên thành. Sớm ngày 18 quân Pháp vào được trong thành. Doanh quân Thanh của Lưu Vĩnh Phúc, Đoàn Dũng rút về đóng quân ở Hưng Hóa. Tá Viêm và bọn Lương Tự Thứ đóng quân ở ngoài cửa nam La Thành, luyện tập quân lính, sau đó kéo quân về đóng ở Thục Luyện. Tổng đốc tỉnh Sơn Tây là Nguyễn Đình Nhuận, bố chánh sứ là Nguyễn Văn Giáp, đề đốc là bọn Nguyễn Tư sau cũng về đóng ở đó. (An sát sứ là Tôn Thất Vịnh, trước kia từng ra ngoài, nhân bị bệnh mà lưu lại ở huyện Bất Bạt). Thế là Tá Viêm thương lượng với Cảnh Tùng đem bốn doanh chuyển về đóng ở phía bắc để việc vận chuyển binh lương được dễ dàng. Ba doanh của Vĩnh Thanh phụ thủ Hưng Hóa (khi ấy tuần phủ Hưng Hóa là Nguyễn Quang Bích). Lại phái các quan của Lưu Vĩnh Phúc và Đoàn Dũng về đóng ở hai phủ Lâm Thao và Vĩnh Tường (thuộc phía tả sông Sơn Tây), chia ranh giới để đóng giữ. Các quan trong tỉnh Sơn Tây đốc xuất bọn đồng sự đến hai phủ này, phân hành đốc thu binh lương để lợi ứng biện (khi ấy tuần phủ Quảng Tây là Từ Diên Húc đến Lạng Sơn để đốc tiễn). Tá Viêm vẫn chỉnh đốn quân lính chuyển về đóng ở Bắc Ninh, bàn bạc trước tiên, trình bày sự việc, nhận tội không

https://tieulun.hopto.org

giữ được thành. Vua theo lời bàn bạc của viện Cơ mật mà nghiêm khắc khiển trách, rồi du lệnh đến sát hạt Sơn Tây tụ tập binh dân sở thuộc.

Lấy Công bộ tả tham tri là Hà Văn Quan giao cho chức Binh bộ tả tham tri lãnh chức tổng đốc Hải An (nguyên tổng đốc là Lê Điều vì can tội thất thủ bị đàn hặc về nguyên quán, nhưng Lê Điều bị ốm được cách về kinh để chờ chiếu chỉ).

Ngày Bính thân, kinh sửa thượng hoàng khảo miếu hiệu Dực Tông. Lúc đầu Phế đế được lập, trải ngày mười ba tháng mười (ngày Canh thân). Phụng tôn thụy là « Kế thiên hành vận, chí thành đạt hiếu, lễ kiệm đôn nhân, khiêm cung minh lược, duệ văn Anh hoàng đế », miếu hiệu Thánh Tổ. Vua nối ngôi thừa kế, kính theo di chúc, trải bàn bạc chuẩn kinh cải thượng miếu hiệu là Dực tông. Bèn ra lệnh cho bộ Lễ, tạm bàn trước, định nghi chú và cải biên những việc kim sách, kim bảo minh tinh (lấy giờ thân ngày mồng tám tháng này), do các hoàng thân công đương ban, nhân cuộc lễ kính cáo rót rượu xong, một nhân viên Lễ bộ đường được sung vào cáo từ. (Cáo rằng: nay phụng cải thượng miếu hiệu là Dực Tông và ghi thêm hai chữ hoàng khảo và ghi rõ ngày tháng, tên tử thần, xin kính rước kim sách, kim bảo ở nhà Cung khiêm, kính biện dám đem việc kính cáo, cúi mong ngài chứng giám cho. Kính cẩn xin thưa) Lễ xong, hai thái giám phụng trực kính mang kim sách, kim bảo (trước đã trải bày để lễ), giao cho quan bộ đường hai bộ Lễ và bộ Công, tiếp phụng đặt ở Long đình (trước định bày ở giữa chính thái điện), lọng vàng đưa từ cửa giữa Khiêm cung đến hành lang Cung khiêm, kính đặt ở chính giữa. Đồng lý hai bộ Lễ và bộ Công, mỗi bên một người, và người nguyên được cử thuộc

https://tieulun.hopto.org

sáu bộ khoa đạo, cùng phụng mang chương thứ nhất và chương thứ năm của kim sách sắc cho thợ đúc, nhưng do nguyên thư viện nội các (hạ tư) đem chương thứ nhất cải viết thành ngày sóc, Mậu dần tháng mười một. Tới ngày mười chín Bính thân, cùng với tên vua và tử thần, lại vâng mệnh viết hai chữ « hoàng khảo » trên chữ « Đại hành hoàng đế ». Trang thứ năm cải viết hai chữ « Dực Tông », kim bảo thì tùy thế mà đổi khắc những chữ « Dực tông Anh hoàng đế chi bảo ». Trên lưng bên phải thì khắc ngày tháng phụng đúc tạo, bên trái thì theo hiện chất mà khắc trọng lượng cân được. Việc xong, kính đặt giữ gìn cẩn mật. Đến buổi cúng sớm ngày mười chín, lễ xong hữu ty theo như sóc vọng ân tiến lễ. Thiết đặt đâu đã khắc, do Lễ bộ chuẩn bị đầy đủ lọng đinh, lọng vàng, kính rước vào chính giữa Khiêm cung. Lễ bộ đường kính mang kim sách, kim bảo, giao cho viên thái giám, đặt trước hương án nội (trước dự định đặt án vàng). Hoàng thân công được mệnh kính hành thượng lễ 3 lần, có chúc văn. Lễ xong, do viên thái giám kính mang bày lễ thờ. Chữ vàng miếu hiệu minh tinh ấy được đinh vào, chữ vàng cũ tháo ra rồi hóa đi. Đến khi mọi việc đã xong, bèn mệnh lệnh cho Kiên Giang quận công (tức Cảnh tông Thuần hoàng đế, kính đến hành lễ, đặt thờ kim sách, kim bảo (1) như xưa. Lễ xong lại làm lễ tiến thư, lễ kính tiến tập văn thơ và các sách truyện gồm một trăm ba mươi bộ do vua làm (nghi tiết y theo lệ trước), thưởng cho 14 người hoàng thân đại thần nhiều lần phụng lễ hành lễ, và 20

---

(1) Kim sách: sách đồng những sắc phong.
Kim bảo: ấn tín nhà vua.

https://tieulun.hopto.org

người đường thuộc (1) tham dự việc tùy biện, một số vàng, bạc, tiền khác nhau, phu thợ và những viên bộ tùy nghi trượng 200 quan tiền kẽm. Bèn lấy ngày 13 tháng mười làm ngày lễ tôn thụy. Lễ xong, liền dùng ý nghĩa của ơn trạch cao dày để dụ họ.

Ngày Đinh dậu, kính cáo cho Nghi quốc công là Hồng Tố vâng mệnh hành lễ. Sớm hôm đó vua thân hành đến cung Gia thọ; lấy ngày giờ Ninh lăng (2) tâu với Từ Dụ thái hoàng thái hậu và phụng ban ý chỉ về việc thân chinh đi đưa. Ngoài ra, còn phái Thái giám đến Khiêm cung tâu cho Hoàng thái hậu biết, tối hôm đó vua đến viện Thái phi tâu cho Thái phi biết. Vua lấy lời chỉ của Từ Dụ (Thái hoàng thái hậu) dụ cho bộ Lễ bàn bạc nghi thức cúng tế và thân hành đi đưa. Sau đó, tuân theo lệnh đã bàn bạc trên mà nhà vua cho phép. Trước đó một ngày, Từ Dụ xa giá đo đường thuyền đến điện Lương Khiêm. Ngày 28, bày các lễ phẩm của Từ Dụ làm lễ chiêu điện. Hai người thái giám mặc lễ phục trắng đứng hầu, một viên quan Lễ bộ đứng mặc lễ phục trắng quỳ tấu thỉnh thần bạch (3) ngự lên ngôi báu, việc xong, khấu đầu lạy rồi đi ra. Khâm mệnh công mặc quần áo tang đến quỳ trước điện kỷ (không có tán xướng), thượng tấu (thái giám chấp sự). Một viên quan Lễ bộ đứng đi vào quỳ cáo từ, xong, lại khấu đầu đi ra. Khâm mệnh công lễ hai lạy rồi bận thường phục đến đứng đợi ở hành lang phía đông Thái điện. Thành Từ (Từ Ý thái

---

(1) Đường : người đứng đầu

Thuộc : nhân viên.

(2) An táng vua vào lăng tẩm.

(3) Thần bạch : hình người giả cuốn lụa, tượng trưng cho vua.

https://tieulun.hopto.org

hoàng thái hậu) mặc ngự chế, ngự giá đến điện Hòa Khiêm. Khâm mệnh công quỳ đón Thánh Tử vào chỗ ngồi (dự định đặt ngự tọa tại bên tả, thần ngự quay hướng tây). Hoàng thái hậu, hoàng thái phi, cùng các cung tần đều ngự, các công chúa chế phục đầy đủ, ai nấy đều phụng thị trong rèm. Khâm mệnh công đến vị trí đứng (dự đặt ở một gian bên tả thái điện trước ngự tọa của Thánh Tử), đứng hầu đốt hương (thái giám chấp sự). Hai người cung tần tiên triều mặc lễ phục trắng, một bưng be vàng, một bưng khay vàng (gồm một đĩa, 3 chén), đóng hàng quỳ bên hữu ngự tọa của Thánh Tử, đợi mệnh rót ba chén rượu xong, đứng lên. Người bưng be đi ra, đặt be ở trên bàn. Người bưng chén phụng tiến trước ngự tọa kinh dâng, xong đi ra. Khâm mệnh công kinh thay bái tạ 5 lễ, xong trở về hành lang đông thái điện, thực hiện Tử Gia (Hoàng thái hậu) quỳ xuống đưa chân, rồi thay thường phục trở về đứng ở vị trí cũ. Quan thái giám tâu xin thần bạch hồi ngự long sàng. Lễ xong, khâm mệnh công thay thường phục đến điện Lương Khiêm, lại lễ tạ 5 lễ, lễ xong đi ra. Thánh Tử vẫn lưu lại đến khi đưa tử cung (1) vào nội điện, thì thân chinh đưa tận thạch thất, thương khóc ở trước bảo thành, đến khi an vị, lễ thành mới trở về.

Hai sách thượng táng nghi của bộ Lễ (một bày đề thờ, một đốt đi) tiến hành xếp bày ba tấm đồ bản (một là bài lập đồ Hòa Khiêm điện cùng nhị cấp bái đinh, một là thị hậu đồ linh giá khởi hành; một là đinh tiền bài lập đồ bia bảo thành) Các công tống bộ sử Tôn Thất Thuyết, đồng lý tang nghi Đoàn Văn Hội cùng hội đồng với Lễ bộ kinh theo thứ tự của đồ bản, bàn bạc

(1) Tử cung: quan tài bằng gỗ tử, chỉ dùng cho vua chúa.

https://tieulun.hopto.org

hiệu lệnh trên, gồm 11 khoản, chuẩn cho tất đều theo như đã bàn bạc trên mà tuân hành.

Chuẩn cho Bình Định và Hà Tĩnh đẩy mạnh thi võ cử và võ sinh (hơn 600 tên) phân chia nuôi dưỡng tập luyện.

Tấn phong An Phúc quận công Hồng Kiện làm Thường quốc công. Tuy Hòa quận công là Hồng Phó làm Tuy quốc công. Sau đó, phong tước cho Trọng Miên Trí. (Tháng giêng năm Minh Mệnh thứ 20 tấn phong Miên Trí làm Tuy quốc công), chuẩn cải làm Vinh quốc công. Tiết đông chí năm Canh tý, hoàng thân công khâm mệnh đến kỳ điện điện Hòa hiệm, kính thay hành lễ (theo như lễ ân tiến, đầy đủ lễ phục, đình tán cử ai). Vua mặc cát phục ngự ở điện Văn Minh, hoàng thân vương công văn võ đình thần đầy đủ thịnh phục lễ năm vái.

Trước kia, Tuy Lý vương là Miên Trị, Hoằng Hóa công là Miên Triệu, Hải Ninh quận công là Miên Tăng, nội các tham biện là Hồng Tham can dự vào sự biến vào ngày 30 tháng trước, sợ bị bọn (chư vương công và Hồng Phi đều được Phế đế tin dùng), liền dắt gia thuộc và con cháu phiêu bạt về Thuận An ở với quan Pháp. Lại bộ tham tri sung Bắc Kỳ phó khâm sai là Hồng Phi (trước cùng với Hồng Tham có tờ mật xin đuổi quyền thần) vừa từ Bắc về, cũng đi đường tắt vào ở chung (với quan Pháp). Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết thương lượng với sứ Pháp để giải (bọn Miên Trị) về. Đến lúc đó bèn tra xét, tam vương công xưng là nghe nhầm. Hồng Tham, Hồng Tu (đều là con Tuy Lý vương dẫn đến cuồng vọng).

Bèn giáng Tuy Lý vương làm Huyện công, Hoằng Hóa công làm Hương công, Hải Ninh quận công làm Kỳ Ngoại hầu, đều cho ở nhà riêng (không được tham dự triều chính và giao thiệp với người ngoài). Hồng

https://tieulun.hopto.org

Tham, Hồng Tu, Hồng Phi phải tội chém, (khi) giam chờ (chém) đồi theo họ mẹ (giao cho Nha vệ thành canh giữ. Tháng 12 năm đó, nha ấy báo rằng, Hồng Phi đồng thời trúng gió chết). Bọn công tử Hồng Đồn (là em Phi, nguyên theo Phi ra Bắc cùng về và cùng vào cửa Thuận), Hồng Côn, Hồng Nhĩ, Hồng Tốt, Hồng Ngãi, Hồng Danh, Hồng Phiên, Hồng Hữu, Hồng Tô, Hồng Tảo, Hồng Thị, Hồng Vu, Hồng Thiết, Hồng Kỳ (đều là con Miên Trí), Hồng Dư, Hồng Hỷ, Hồng Tuân (đều là con Miên Tăng), công tôn Ưng Cử, Ưng Đỗ, Ưng Tuân (đều là cháu Miên Trí) gồm 20 người giáng làm Tôn thất, trừ Kỳ, Đỗ, Tuân, tuổi chưa cập cách ra, còn lại giao cho phủ Thừa Thiên giam giữ. Sau đó, phân đặt Tam công ở các tỉnh (Miên Trí ở Quảng Ngãi, Miên Tăng ở Bình Định, Miên Triện ở Phú Yên). Con cháu chư công cũng đều đi theo. Duy chỉ có Nhĩ, Tốt, Hữu, Thiết (nói rằng bọn này tính vốn kiệt hiệt) vẫn giam lại. Hai con của Phế đế là Ưng Hiệp, Ưng Bác cùng thị vệ là Nguyễn Duy Thiện (cháu ngoại Phế đế) nên ban rằng không nên giao giam như bình thường. Thời gian sau phát về sơn phòng Quảng Trị thúc khẩn.

Ngày Nhâm dần, ban cho năm tới (là năm Giáp thân Kiến Phúc Nguyên niên) quyển lịch Hiệp kỷ như lệ cũ, theo thứ tự: Ngày sóc tháng 12 hàng năm ban xuống, nay kính đặt lễ ở Ninh lăng, rồi ban hành vào ngày 25 tháng này.

Ngày giáp thìn, Từ Dụ thái hoàng thái hậu, ngự giá đến điện Lương Khiêm (Hoàng thái phi tần ngự theo hầu).

Sáng sớm ngày ất tỵ, thái hoàng, thái hậu ban điện lễ, giờ ngọ thì khiển hành điện lễ, lễ xong, phụng rước tử cung đặt vào thái điện.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

QUYỂN II

THỰC LỤC VỀ GIẢN TÔNG NGHỊ HOÀNG ĐẾ

Ngày Đinh tỵ tháng mười hai năm Quý tỵ, Tự Đức thứ 36. Vua thân đến Khiêm cung, sáng sớm ngày mậu thân ở kỷ điện điện Hòa Khiêm làm lễ thiên điện, giờ mão thì làm lễ khởi linh, giờ thìn đặt ở Bảo thành Lễ điện làm lễ tặng, giờ tỵ đặt huyền cung ở Kim lăng. Ngày kỷ dậu đề thần chủ ở điện Hòa Khiêm (Thọ Xuân vương là Miên Định kính đề), giờ ngọ phụng an vị hành lễ sơ ngu (bát ngu sau này đều theo như trước định ngày giờ mà hành lễ). Xây dựng đình Khiêm lăng, trên dựng Bảo thành, dưới làm trụy đạo như quy chế Thiên Thụ lăng. Còn như Khiêm cung phàm các cung điện, lầu các, đường tạ, viện vũ, hồ đào, bi đình đều phụng theo kiểu chế đình của tiên đế, làm bài cung kỷ, đề lúc rỗi rãi tới thăm, trải sáu mươi năm, nay phụng làm lễ tang ở đây, không tăng gia gì thêm, vì đều tôn kính thánh mệnh lẽ tiên tri vậy.

Lễ tang xong, [vua] sai ban thưởng ba bộ Lại, Hộ, Binh để làm lớn ơn trạch của tiên đế. Các nha đều nói: « Đó là phận sự của những kẻ bầy tôi, xin đình lại việc ban thưởng ». [vua] y chuẩn. (Tám tháng trước, phụ

https://tieulun.hopto.org

kiện, quan võ, linh tráng kinh nghênh đại lễ gồm 1.515 viên, đã được thưởng tiền là 3.296 quan).

[Vua] lại đặt hương binh ở các hạt thuộc miền Nam và miền Bắc. (Vì các hạt phần nhiều đã tụ tập nhau lại, bảo vệ gia hương cho nên ra lệnh thiết đặt lại). Nguyên tri huyện là Dương Hữu Quang (người Hà Nội) trước kia, do quan nhà Thanh cấp trát dấy binh, càng chống nhau với quan Pháp. (Trú vài trăm quân ở các hạt Hà Nội, Ứng Hòa, Thanh Oai và xưng là « Tin nghĩa hội », ra hịch rằng người Pháp bội ước, nên không theo). Bọn phỉ do Sô cầm đầu bèn hùa theo, Sô thu tập voi ngựa (phó công sứ Ninh Bình giải giao công sứ Hà Nội). Do thống đốc Hoàng Tá Viêm đệ nạp. Đến lúc ấy, Tá Viêm với những điều đã biết, bèn dụ lệnh xem xét quả là hương thuần, lập tức thu nhận.

[Vua] cho các quản địa phương đi lưu thủ, đem các hạng tù dưới đây giao cho các Nha khai khẩn ở sơn phòng tỉnh Quảng Trị. (Trừ bọn tội tương đối nhẹ mà có người đảm bảo cho thì được tha bổng. Ngoài ra, những kẻ không tường hương quán, dân không ai đảm bảo cho và những kẻ tội hơi nặng, không được theo lệ tha đó mà đã bị giam lâu ngày, đều vẫn giữ nguyên tội, bèn giao cho Nha khai khẩn ở sơn phòng ấy, làm cho tránh được việc giam giữ lâu mà tăng thêm nhân lực khai khẩn). Cộng là 385 phạm nhân.

[Vua] đặc biệt cho xây dựng đê công ở hai xã Đặng Xá và Xuân Đỉnh thuộc tỉnh Hưng Yên. (Đoạn đê ở Đặng Xá là 42 trượng, gần sông. Đoạn đê Xuân Đỉnh là 28 trượng. Chỗ vỡ đắp thật vững ở bên trong, số trượng tăng 3,4 lần, đều bồ theo đầu ruộng).

LUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vua lại dụ cho đạo Binh (1) ở hai miền Nam Bắc cùng yên ổn.

Vua, lúc đầu, tiếp nối dòng dõi, vì việc đạo Binh ở các phủ hạt ở Thừa Thiên chưa yên ổn, ra dụ: « Đạo Binh đều là con đỏ của triều đình, nên yên phận đợi lệnh của triều đình, chớ nói những làm bậy ». Một thời gian sau thì có thư của sứ Pháp là Sâm-bô gửi đến, xin phái cử lính phủ đến bảo vệ giáo dân ở hai xã Thanh Tân và Sơn Quả. [Triều đình] chuẩn y, lập tức phái cử (lính phủ) đến bảo vệ. Lại dụ các phủ thần chia nhau đi hiểu tập [giáo dân]. Sau đó, công tử Hồng Thành (là con của Chấn Định quận công Miên Trí) cư tập đảng phái, thiêu đốt nhà cửa, giết hại giáo dân thuộc huyện Hương Trà xã Dương Hòa, thiêu 89 hộ, giết hơn 20 người. Sự việc bị phát giác, án chưa thi hành. Thành bèn đổi họ ra họ mẹ, đợi đến sau tế Giao đại xá mới trốn ngục. Đảng ấy gồm bọn Trương Văn Đức, Trương Văn Định, đều đợi xét đem chém. Còn ngoài ra, đều phải tội đồ, tội lưu. Lại thông báo cho sĩ dân ở Quảng Trị biết để cảnh giới. Sau đó lại báo cho các hạt có nhiễu đạo Binh từ Nam chí Bắc đều biết. Nhân đấy, lại ra lời dụ cho họ Dụ rằng:

« Trời ban huệ cho dân, Vua phụng theo mệnh trời, những kẻ có tội hay vô tội, nào ta dám trái. Theo trí ấy thì đạo Binh ở nước ta, tuy đi con đường khác, nhưng cũng là dân của trời, cũng đồng giống, không có gì khác nhau. Xưa nay triều đình vẫn coi trọng người theo lòng nhân, mọi người cùng nhau yên ổn. Nhưng gần đây, do sự kiện ở Bắc Kỳ, tin tức bay ra ngoài kinh đô, sĩ thứ, dân chúng nói càn, có kẻ bất bình vì hòa nghị [với Pháp],

---

(1) Đạo Gia-tô.

https://tieulun.hopto.org

có kẻ phẫn nộ giết hại đạo Tả (1), bàn tán khắp đầu đường ngõ hẻm, ồn ào dao động, sao chẳng biết suy nghĩ sâu xa? Còn như đạo Binh là dân nước ta, chiến hay hòa đã có triều đình lo toan. Còn như sĩ dân, nếu như có lòng trung nghĩa trong trắng, thì nên yên tĩnh mà đợi lệnh triều đình. Ta đã lấy lòng trăm họ làm lòng mình, các ngươi sao dám đem lòng mình làm lòng ấy mà lại cản rỡ chia rẽ? Nhiều lần phân chia ranh giới? Các ngươi dám gây rối loạn, để tự mưu chóng đi đến chỗ vong ơn. Lẽ thường, (ta) vỗ kiếm, giận dữ nhìn mà nói: Các ngươi sao dám chống lại ta, nhưng sự dũng cảm của kẻ sất phu này, không những vô ích mà lại có hại. Trước đây, cái án đốt nhà, giết người ở xã Dương Hòa phủ Thừa Thiên, qua phân giải, thì bọn đầu sỏ và tòng phạm đều đã chịu tội chém và tội lưu. Triều đình sao mà đang tâu được. Nay nghiêm sức cho bọn bầy tôi ở các phủ huyện, tỉnh, từ Nam chí Bắc, lập tức đi xuống các hạt của mình, hiểu tập nhân dân, mọi người đều phải yên giữ phép tắc, không sai một tấc. Những kẻ ghét đạo tôn vương và những người hiếu đạo tôn vương, đều cũng được hưởng phúc thăng bình. Qua lần huấn sức này, nếu như còn chia rẽ, trừ bọn phạm tội ra, lập tức tăng cường thêm trọng trị. Bầy tôi ở tỉnh, phủ, huyện ra huấn sức không được nghiêm thì khó tránh phải tội lỗi, chớ nói là không bảo ».

Khi mới xây dựng sở Dinh Thiện, bên bãi ty Khám Biện bộ Công. Lúc đó đình thần tâu rằng: « Xưa nay, tôn lăng miếu điện và các tòa đường sá, gặp lúc cần bổ tạo, thì bộ Công bẩm cầu, và do bộ Binh cử linh ra

(1) Đạo Gia-tô.

https://tieulun.hopto.org

ứng biện. Trong thời gian đó, phân chia ra nhiều nhóm người để trông coi việc làm. Ngày thường, hoặc có kẻ hành động ám muội, nghỉ ngơi bừa bãi, gặp việc ấy, cần sai phái (đốc thúc). Cũng vẫn tốp lính ấy, buổi sáng thì đốc thúc ở chỗ này, chiều lại đổi đi đốc thúc chỗ khác, ngày làm việc vất vả, đêm lại phải khó sở về canh tuần, thường xuyên phải thay đổi công sở. Quan tư thôi, động cần đến (việc) tuần nhật sai phái lính nhiều lần, nhưng số nhân công hiện làm việc lại ít, nên công việc phần lớn là trì trệ. Cuối cùng là việc sai phái lung tung, nên bọn lại dịch nhân đó mà dẫn đến chỗ hư hỏng ghê gớm. Huống chi bọn chuyên làm việc quản suất, gặp khi phải sai phái, không phải không nhân khóa liễm chung, mượn cớ mà mua bán vật liệu lung tung, trong đó có cả việc thổ và bảo linh, dân đinh để hòng chấm mút. (Như vậy) số linh ngày một giảm đi, sợ không kịp thời hạn, nên tìm nhiều cách đốc thúc, kiêm dịch công việc gấp bội, sức lính khó mà kham nổi, không trốn thì bị ốm đau, linh thiếu nhiều chỉ vì nguyên do ấy. Linh phòng ngự của nhà vua bất đắc dĩ cũng phải điều động đến để phục dịch. Cái tệ là như vậy. Vả lại công việc bề bộn, linh thì ít, lại luyện tập sơ sài. Gặp việc sai phái, e khó đắc lực. Kiểm tra việc phái người đến làm ở các công sở năm nay, đều chưa được sai phái. Trong số 20 sở ấy, số linh cần thiết là ngoài 3.000 người. Cùng một năm thường cần làm việc ở các công sở, số linh cần thiết phòng chừng hơn 1.200 người. Ngoài việc ấy ra, tùy việc mà phái thêm hay rút bớt, không chỉ dừng lại ở mức nhất định ấy. Nhưng vẫn chiếu theo công tác xếp đặt công việc cho thích nghi. Gặp phải việc nhiều mà linh ít thì làm chậm, việc ít mà linh nhiều thì lộn xộn, tất phải có người chuyên việc chiếu theo công việc

https://tieulun.hopto.org

nhiều ít mà cử người đến làm cho vừa với thời gian. Xin thiết lập sở doanh thiện ở bên phải sở mộc thương ngoài thành quách. Lượng trích các quân thủy bộ, quản vệ 6 người, suất đội 30 người, binh đinh 1.500 người, hậu giản công bộ đường quan và võ ban thống chưởng, mỗi bên một người, sung làm đồng lý. Phàm tất cả các tài liệu (đều) phân phái, dự trù, dự lĩnh. Gặp có sở nào bổ tạo, trừ các khoản cần làm hằng năm, đều chiếu theo như cũ sai làm. Cùng với tôn lăng và các tòa, sở ở Nội điện đường, trong đó có một số cần sửa chữa nhỏ gấp rút, tạm thời Công bộ thỉnh cầu (và) do Túc vệ và biền binh Thủ hộ ứng biện. Ngoài ra, đều do hai viên đồng lý của sở ấy hội đồng với Công bộ, theo thứ tự mà xem xét, dự trù, dâng án xin làm. Các quân ở kinh, vệ chi chuyên thao luyện, thay nhau canh tuần không lại phải phái đi phục dịch ở công sở. Như thế thì công tác thao luyện đều có linh chuyên nghiệp, và chính sách binh, công đã được đặt ra ». Bèn chuẩn y hãn bạc thi hành. Còn thiết lập sở thuộc lung tung, viên ngoại, chủ sự, tư vụ, bát cửu phẩm, mỗi loại một người, vị nhập lưu thư lại 8 người, thợ 420 người, các viên dịch của ty khâm biện bộ Công đều bãi bỏ.

Thừa Thiên phủ đề đốc là Tôn Thất Côn vi chế phục không đúng (tiến hành việc này khi phụng hậu ngự chu ở Hương Giang trước đây) bị giáng 3 cấp, điều về làm việc ở kinh thành. Đề đốc là Vũ Văn Đức kiêm làm đề đốc phủ này. Thủy sư thống chế là Nguyễn Bái Kỷ, võ doanh thống chế là Hồ Ngoạn (đều đã 70 tuổi) về chi sĩ. Chưởng vệ quyền chưởng Tiền phong doanh là Lê Bình về nghỉ. Lấy thống chế quyền chưởng tả quản là Phạm Viết Trang được đổi giao cho chức thủy sư đô đốc. Thự chưởng vệ sung hiệp lãnh thị vệ Đỗ Hữu Lợi, quyền

https://tieulun.hopto.org

chưởng Kỳ võ doanh. Giáng thống chế quyền chưởng trung quân là Trương Văn Hùng (võ cán tầm thường) làm chưởng vệ quyền chưởng Tiền phong doanh. Lấy thự tiền quân đô thống phủ đô thống chưởng phủ sự là Tôn Thất Thế kiêm chưởng trung quân, hậu quân. Đô thống Nguyễn Hanh kiêm chưởng tả quân.

Thưởng cho người tiết phụ Sơn Tây (họ Vương nói là thứ hạng).

Vua thỉnh phục ngự ở điện Cần Chính, toàn quyền Pháp Đức-lý-cố làm lễ triều yết (miễn mũ ba lọy), tháng trước toàn quyền Pháp là Hà-truất-mang từ Bắc xuôi về cảng Đà Nẵng (thuộc Quảng Nam), Lý-cố cũng vừa tới đây (Lý-cố đến để thay cho Truất-mang về nước), khâm sai Nguyễn Trọng Hợp (cũng về Đà Nẵng với Truất-mang) biết lệnh, cho biện lý Công bộ là Trần Doãn Khanh, phủ thừa là Đinh Viết Tấn, thông biện là Nguyễn Hữu Cư cùng vào bến Thuận An để hộ tống và nghênh tiếp. Thế rồi Lý-cố đến sứ quán, chuẩn cho quan thương bạc của Cơ mật viện hội với hàm tướng là Truất-mang, trước nghĩ hòa ước 27 khoản, nhiều điều không kham nổi và kịp về Bắc tranh trước bờ cõi rồi hoành hành ngang ngược với các công sứ, đến nỗi sĩ dân không yên với mọi sự (đông nam Hà Nội không giao cả, lại gây nên sự biến ở ba tỉnh Ninh Bình, Quảng Yên, Hưng Yên. Ba tuần phủ, có kẻ bị bắt, kẻ bị đánh. Giam quan tỉnh, đánh quan phủ, trách nã đề đốc, tư sức các phủ huyện đợi chiếu chỉ, phá bỏ khí giới súng đạn, cướp đi kho bạc, buộc xé bỏ sổ sách đinh điền, dẫn đến quan thân, sĩ dân trung nghĩa đều phẫn khích. Có người uống thuốc độc, có kẻ nhảy xuống sông tự tử, có kẻ mang ấn ra khỏi thành, nạp ấn rồi bỏ quan truyền hịch khởi binh. Có chỗ đánh sứ Pháp, hoặc có chỗ giết

https://tieulun.hopto.org

phái đoàn Pháp. Bọn côn đồ nhân đó mà làm nhiều điều xấu xa tổn hại. Tất cả đều do quan toàn quyền gây nên). Chuyển thư đến chỗ nghị bàn của Lý-cố, đối hợp với công pháp, để làm cho vững vàng sự hòa hảo. Lý-cố đệ thư xin nhập triều yết, cùng nhau ký tên đóng dấu và nhận thư giao ước, chỗ cần thì châm chước sửa đổi, xin đệ hồi giám quốc nghĩ định. Rồi chuẩn đặt toàn quyền đại thần coi giữ quan ải, giao cho Lý-cố một bản, Lý-cố cũng đặt toàn quyền đại thần coi giữ quan ải, giao ta một bản, đến có bản lưu tồn. Đặc biệt chuyển thư cho giám quốc đợi sau bàn bạc, đến như việc triều yết trao đổi với nhau sau mới tiến hành, tiếp đó trao đổi công việc cho xong xuôi. Lý-cố lại xin thỉnh yết (triều đình) cũng đồng ý. Lễ xong, phụng cấp cho các phẩm hàm như ngọc bội kim khánh và kim ngân tiền. Sau đó Lý-cố lại đi ra Bắc rồi chuyển về nước.

Tôn Thất Thuyết lập « Phấn nghĩa quân ». Lúc đó, Thuyết muốn lập lính chân tay riêng của mình, bèn thương lượng với Nguyễn Văn Tường nói rằng: tiến hành vào ngày 29 tháng 10 là quan trọng nhất. Hai viên quan này cùng với những đình thần đã dự biết trước nên ai nấy giao cho những người thân thuộc tham dự vào việc hiểu dụ các thân hào sĩ dân kết đảng làm theo. Lần này, qua chọn lọc số người trong đó mà ban thưởng. Ngoài ra tuy chưa được dự vào phái cử, nhưng đều vui lòng đáp ứng. Gần đây nhiều người làm theo, nay các binh ngạch thiếu nhiều, nên nhân tình hình ấy mà thu dụng họ, xin hội đồng Binh bộ xét tuyển dụng được bao nhiêu lính (nhưng không được khấu giản) chia làm vệ đội, lượng mà thiết lập quân suất, tùy số mộ được nhiều hay ít mà thưởng phẩm hàm, đặt tên là « Phấn nghĩa quân ». Số quân đó được khao thưởng và đặt tên riêng.

https://tieulun.hopto.org

chiếu theo thứ tự tuyển hai vệ Tiên phong, nhưng vẫn lệ thuộc vào các viên quan mà hai vị thần đó ủy nhiệm cho để luyện tập và phân phái. Theo thời kỳ này thì hữu dụng nên (Tường) cho phép.

Sau đó Thuyết cho Trần Xuân Soạn lãnh số quân ấy.

Bắc Ninh đốc thần là Trương Quang Đàm tâu rằng: « Thuyền bè của Pháp hiện đang đỗ xét quấy nhiễu các giang phận hạt này. Bọn Hán gian thỉnh thoảng hô hết tụ tập, xin cho nhiều tốp binh dõng đến chi viện, và phân phái nhau đi trừ dẹp. (Lại xin) cho quyền thiết đặt ba viên quan phó lãnh binh, lấy quản cơ là bọn Hồ Tiến Tử, Văn Khắc Thân, Thân Văn Tài sung vào, để cậy nhờ, bàn bạc ủy thác ».

(Tôn Thất Thuyết) bừa cho, nhưng vẫn lệnh sức các xã dân, ai nấy đem hết sức lực ra chống cự (với giặc) để tránh khỏi khốn sau này. Trong đó, có ai hơn chút ít, thì đặc cách khen thưởng để khuyến khích họ.

Bắc Kỳ khâm sai Lại bộ thượng thư là Nguyễn Trọng Hợp, phó khâm sai thự Công bộ thượng thư là Trần Văn Chuẩn về kinh đô để nhận tội, vì thương thuyết không có công trạng gì. (Vua) cho phép trước hết hãy giải chức và chờ đợi (lệnh).

(Vua) lệnh cho hoàng thân công chia nhau đến các tôn lăng hành tinh yết lễ. .

Chuẩn cho 69 thôn xã điêu tàn ở tỉnh Bình Định tạm hoãn binh gạch (phân thành triền, một hoặc hai năm).

Lệnh cho Phụ chính đại thần hiệp biện đại học sĩ, lãnh Lại bộ thượng thư, sung Cơ mật viện đại thần là Tôn Thất Thuyết, kiêm lãnh chưởng Binh bộ sự vụ, kiêm quản văn ban phò mã.

Di chuyển nha đóng ở sơn phòng Quảng Trị cùng với nha ở phủ Cam Lộ. Nguyên nha sơn phòng và phủ Cam

https://tieulun.hopto.org

Lộ trước đặt ở địa phận xứ Động Ngang, huyện Thành Hóa. Quan Cơ mật viện tâu rằng : « Sơn phòng của Quảng Trị có thể làm hậu lộ cho kinh đô. Chuẩn cho quan sơn phòng này xem xét tường tận lại, tăng thêm kinh lý. Quan nối theo coi sơn phòng này cho rằng, địa thế ở đây chật hẹp, đã khảo xét được nơi liền với chỗ đất cũ này là ở phía trên địa phận xã Bằng Sơn. (Tương truyền, nơi đây trước kia có con cầu (1) hoạt động, cho nên tục gọi là Lang Cầu), địa thế rộng rãi, có thể chứa được một khu kiến trúc lớn di về đây, xin cho di đến, phủ, nha cũng xin chuyển đến phòng nội ». (Vua) chuẩn y.

Đến lúc ấy, bèn chuẩn cho đắp thành, đào hào, xây cất nha thự, kho súng, nhà lính, cùng với các tòa ký đài, [illegible] là nơi giáp giới ba phường Tân Mỹ, An Mỹ, Linh Xuân ở biên giới Man (2), nay chuyển đến châu Na Bôn, cách (Lao) Bảo hai ngày đường, thổ chương (ở đây) hơi nhẹ. Thiết lập nhà ở và làm việc cho các quan viên văn võ, đặt ra kho thuốc, nhà lính, xưởng voi).

Lại định ra kỳ hạn mua muối (6 châu mua muối trước kia thì không có hạn nào, nay lượng xem dân số cần mua là bao nhiêu, đều phải có đầu mục nhận thực, để phân biệt rõ người lạ, người quen trong đám Man dân). (Lại) đặt cơ Can Thiện (để quản thúc bọn tù khẩn hoang ở đây, quyền suất đội chia đi đồn trú và đào hố để tránh nạn hổ dữ).

---

(1) Một loại rồng có ngà.
(2) Biên giới Lào — Việt.

https://tieulun.hopto.org

Thiết lập đồn Động Chu (đóng ở thượng du, từ sườn núi lên đến đỉnh núi phải mất nửa ngày đường, khác nào chiếc thang lên trời. Từ sơn phòng đến đây mất ngày rưỡi đường, từ đây đến trấn Lao Bảo cũng đi mất ngày rưỡi đường, đường đi bằng phẳng, (nhưng) địa thế hiểm trở, cho nên đóng đồn ở đây).

Khai quặng sắt (gần sở phòng để tiện việc đúc). (Việc) kinh lý trước sau, đều chuẩn cho tỉnh thần kiêm coi giữ (khi đó, sứ Pháp phái người đến xem bản đồ, nói rằng là để chuẩn bị bản đồ toàn cảnh). Lại mở hai thượng lộ, phía nam thông đến kinh phủ, bắc thông đến Quảng Trị, sơn phòng, có lẽ ý ấy là muốn củng cố con đường phía sau để bảo vệ kinh sư vậy (tiếp đó, lại đem thuốc súng, vàng bạc, tiền nong về trữ ở (sơn) phòng ấy khá nhiều). (Lại) cấp tiền gạo cho vợ con bọn người họ Lưu (Vĩnh Phúc), Đoàn (Dũng) và Dương Chước Ân. (Bọn Chước Ân đều chết ở trận Chi Kiều trước kia, đã được ơn cấp tuất, nay cấp thêm cho vợ con (họ) mỗi tháng một quan tiền và một phương gạo).

Dân xã Nguyệt Phiếu (thuộc huyện Hương Thủy) kiếm được súng thần công bằng đồng dệ nạp, được thưởng mười quan tiền.

(Vua) mệnh cho kiểm tra tại các doanh vệ biền binh ở kinh đô. Lúc này lính tráng già yếu, bệnh tật nhiều, không chịu nổi sự sai phái. Lại ra lệnh cho quan Nội các là Lê Đại và quan Binh bộ là bọn Tôn Thất Phiên và Nguyễn Hàm Quang, cùng hội đồng thống chưởng kiểm tra nghiêm ngặt thêm, chọn ra 360 tên già yếu cho thải hồi cả, và 436 tên ốm yếu, hạn cho hai tháng trở về quê quán, (nếu) chữa chạy không khỏi thì các địa phương lập tức tuyển người thay vào. Chuẩn cho các biền binh

https://tieulun.hopto.org

chết trận ở bến Thuận An tiến tuất, ấm nhiêu khác nhau. Trước tiên là trải chuẩn đem các đại viên (Lê Sĩ, Lê Chuẩn, Lâm Hoằng, Nguyễn Trung) chiếu lệ tặng tuất. Ngoài ra, từ quản suất trở xuống, giao riêng cho bộ tiếp tục giải quyết. Còn Binh bộ nghiên cứu kỹ hội tấu lên, phê chuẩn tặng cấm binh vệ úy cho hai người (quản cơ sung hiệp quản Hổ uy tả vệ là Võ Thành Danh, Tiền phong tả vệ là Hồ Hữu Nho). (Lại) tặng cho ba người làm phó quản (cai đội sung hiệp quản là Phạm Tiến Uyển, cai đội là Nguyễn Xuân Tâm, tam dẫng thị vệ là Nguyễn Khoa). Ngoài ra, tặng cho Cấm binh cai đội 5 người, Tinh binh cai đội 3 người, Tinh binh suất đội 2 người, Cấm binh chánh đội trưởng 32 người, Cấm binh đội trưởng 209 người. Như trên, tiền tuất cho ấm nhiêu, ai nấy đều được chiếu lệ thi hành, tất cả gồm 256 người.

TMSACH.COM.VN

Lại định việc giáo huấn cho tú tài xuất thân và các viên từ lục thất phẩm trở xuống ứng lệ thi hội. (Nguyên lệ giáo huấn và cửu phẩm chính ngạch Dực thiện lại mục điển tì và người tú tài xuất thân, tình nguyện thi hội. Kỳ thứ nhất cùng với giám binh thượng hạng là bọn học sinh Tôn (thất), ấm (nhiêu), do Quốc tử giám sát hạch, kẻ trúng loại ưu, loại bình mới được vào thi. Đến lúc đình nghị tú tài, người đã trải qua khảo hạch, dự loại bình, loại ưu, mới được phân bổ. Đến kỳ đầu thi hội, lại vào kinh hội hạch, sợ dẫn đến sự phiền phức, các hạng người nói trên tự liệu học lực của mình có thể kham được hội thí, mà tình nguyện vào thi. Ở kinh do bộ, ở ngoài do tỉnh, cấp bằng vào kinh hội thí. Giả thử đến kỳ thi, có người văn lý quá vụng về, không đủ, không thành, nạp quyển trắng vân vân đều căn cứ theo tên mà hạ xuống hạng dưới. Quan trường cố ý giấu giếm,

https://tieulun.hopto.org

qua quan ở bộ đã gạt bỏ, mà quan trường vẫn theo lệ giấu giếm thì nghĩ xét đình chỉ khoản sát hạch, đến như giám sinh thượng hạng là bọn học sinh tôn ấm đều chiếu theo lệ mà làm).

(Vua) chuẩn cho những nhân viên tiêu phí ở Hà Nội, thưởng tặng có chênh lệch. Hạt ấy, từ tháng mười lại đây, bọn phỉ hai lần thừa cơ quấy nhiễu, bức vây phủ thành Ứng Hòa, các quan viên phủ ấy đã cự xuất binh dũng cố thủ phủ thành. Nhiều lần công tiễu đều có thực trạng bắt chém, cho nên chuẩn chiếu lệ thi hành (Lãnh Ứng Hòa phủ là Cao Xuân Dục được thăng trí phủ, suất đội là Nguyễn Văn Nhung miễn tội cách lưu, phó tổng tử trận là Nguyễn Đình Tuấn được truy tặng tòng bát phẩm bách hộ).

TIMSACH.COM.VN

(Vua) ủy thưởng cho quân sĩ và biền binh gồm 128 người của hai chiếc thuyền đồng là Tường Nhạn và Tĩnh Dương. Vì bọn ấy, trước có ra Bắc tuần phòng và chuyên chở, nhân bị gió lớn đắm thuyền chết (thuyền Tường Nhạn là 77 nhân viên, thuyền Tĩnh Dương là 51 nhân viên).

(Lại) lấy Hải Dương đề đốc là Tôn Thất Hòe cải làm quyền và sung làm Thanh (Hóa) sơn phòng đề đốc (Nguyên (Hòe) có chiếu chỉ về kinh đó, khi đến tỉnh Thanh (Hóa), tỉnh thần Thanh (Hóa) là Tôn Thất Trường thỉnh lên, (Vua) nhân đó mà chuẩn cho).

(Vua) lại giáng Cần chính điện đại học sĩ cố là Trần Tiến Thành làm Binh bộ thượng thư. Trước kia, Tiến Thành can khoản tuyên độc di chiếu, trải giáng lưu hai cấp (Đêm 30 tháng 10 năm trước bị cướp giết chết). Đến lúc này Nguyễn Văn Trường, Tôn Thất Thuyết tâu lên cho là quá nhẹ, bèn chuẩn giáng xuống hàm ấy và chiếu theo hàm mới mà cấp tuất.

https://tieulun.hopto.org

Lệnh cho dân xã Nhiêu Tập phủ Thừa Thiên, ngộ khi gặp quan binh Pháp đi do thám, chớ được cười giễu, lại cũng không được chăn dắt ở xung quanh sứ quán (Khâm sứ Săm-bô viết thư nói rằng: quan Pháp đo thám đã bị dân xã An Truyền, huyện Phú Vinh cười giễu và lính (Pháp) ở đấy thổi kèn ở ngoài sứ quán, đã bị trâu húc bị thương, nên ra lệnh cấm chỉ).

Lập Khiêm cung ở ngoại giới La Thành, lộ cấm ngăn bằng trụ gạch (mặt trước dài 215 trượng 5 thước, mặt sau 50 trượng, mặt tả 129 trượng, mặt hữu 126 trượng 8 thước, các mặt xây trụ gạch làm giới hạn).

Gần đến kỳ tang sự của Phế đế, (Vua) mệnh cho tôn thất và các quan văn võ ai nấy được ban tế một lần.

Miễn sáu phần mười thuế ngọn nguồn năm này cho Thanh Hóa (vì có giang trình có khó khăn mà thương hại vậy).

Hoãn thu thuế vụ đông cho các tỉnh Hà Nội, Nam Định, Hải Dương, Ninh Bình, Hưng Yên.

Súng máy do hai nước Hoa Kỳ và Phổ-lỗ-sĩ (1) mới chế ra và các loại vải hoa, vải thô của Tây Dương, trải thí nghiệm dạy tập, đều đã được khéo léo và thành thục, thì tiết phụng cho chế tạo. Nguyễn Xuân Phiến cùng các linh thợ đều được đặc cách ban thưởng khác nhau. (Đốc công nha tòng cửu phẩm thừa phái là Xuân Phiến lần lượt kinh tôn thánh sắc chế tạo, đến lúc ấy bạt thưởng cho tư vụ. Ngoài ra (thưởng cho) thợ 3 người, biền binh 20 người, thợ dệt 15 người, mọi người đều phân theo hạng thưởng mà thăng trật, hoặc ngân phiếu, tiền bạc).

---

(1) Nước Phổ-lỗ-sĩ: nước Đức.

TVMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Ngày Ất sửu, phụng kỳ thi thị chính vị ở tiện điện, vua thân đến hành lễ.

Lấy nguyên bố chánh sứ quyền lãnh Thuận Khánh tuần phủ là Trần Lưu Huệ (trước vì ốm mà nghỉ, đến nay bệnh khỏi, hồi kinh đợi chỉ) cải làm quyền lãnh An Tĩnh tổng đốc. Cấm binh vệ úy là Trịnh Lạc, lãnh Nghệ An đề đốc. Trước kia hộ đốc tỉnh này là Trần Nhượng, đề đốc là Ngô Đạt tâu xin nguyên tán lý là Nguyễn Chính (lúc đó, can án chưa rõ), nguyên tham biện là Nguyễn Tế Mỹ, biện lý là Nguyễn Văn Đình (chịu tang ở quê) sung làm thương biện. Lại xin phó lãnh binh là Trần Văn Tài (nguyên là lãnh binh ở Hà Nội, khâm mệnh làm xong việc, về đến tỉnh này, vì ốm mà chờ điều động) lưu lại ở thương phái tỉnh. Bộ (Lại) bàn bạc cho rằng: Văn Tài sợ khổ, nên sau đó bèn giáng 3 cấp rồi điều động. (Con) Nguyễn Chính và Tế Mỹ đều về bộ (Lại) chờ đợi cứu xét. Nhượng vì nịnh hót mà giáng xuống làm Quang lộc tự khanh, về kinh chờ chiếu chỉ. Đạt bị giáng làm phó lãnh binh sơn phòng tỉnh này. Đến lúc ấy, bèn lấy Lưu Huệ và Lạc thay vào.

Hà Tĩnh hộ phủ là Cao Hữu Sung giáng làm Hồng lô tự khanh. Nhưng quyền hộ lý là Hữu Sung, trước kia tấu xin cho nguyên Hương Khê tri huyện tập hiện, Đức Thọ phủ vụ là Hồ Phi Tự thăng thự vẫn được cai trị phủ này, trái việc phụng mệnh không đúng, lại tâu là Phi Tự bị bệnh, thỉnh xin về quê quán. Bộ (Lại) bàn bạc cho rằng Phi Tự trốn tránh, còn Hữu Sung bao che, nên chuẩn giáng mỗi người 3 cấp, rồi mới điều động. Đặc biệt gia ân cho Hữu Sung vẫn quyền hộ lý. (Vua) mệnh cho biện lý Binh bộ là Trương Văn Để sung khâm phái ra các tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, cáo rõ cho các quan tỉnh biết đó xét tình thế, để

https://tieulun.hopto.org

trấn áp quần chúng nổi lên. Bèn lưu ở Thanh Hóa, điều đình với đạo Bình làm cho mọi người yên ổn. Lúc đó tầu Pháp đến hải phận bốn tỉnh ấy, có chiếc đã bỏ neo ở Nghệ An, Thanh Hóa, có chiếc đậu ở bến các hạt thuộc Quảng Bình, Hà Tĩnh. Giáo mục và giáo dân ngầm đến tầu này xin viện trợ. Quan các tỉnh này sợ rằng lại xảy ra việc như ở Ninh Bình, ai nấy đều xin thúc binh đi chuyển tiền bạc, để trấn tĩnh hiểu dụ họ. Nhưng đạo Bình ở Thanh Hóa không yên (sau khi cải án thiên sát giáo dân đã được phát giác rõ). Giáo mục có người xin phái mộ binh của Pháp đến giữ nhà thờ, nhân đó (mà) cho phép đến điều đình để yên dân.

(Vua) mệnh cho Công bộ thượng thư là Đoàn Văn Hội sung làm tham tri khâm sai đại thần, sung biện nội các (hàm biện Cơ mật viện là Hoàng Hữu Thường làm phó. Lại bộ lang trung là Lê Cơ sung làm tham biện, đi ra Bắc Kỳ để khu xử, biền tập động viên nghĩa quân (năm mươi). Tiếp theo, trước tiên là chuyển thư của sứ Pháp nghị xử về sự kiện Bắc Kỳ. Đến lúc ấy khâm sứ Sâm-bô trú ở kinh viết thư đến nói rằng: « Đờ Lí Cô đến Bắc Kỳ bàn bạc với tướng Pháp là Cô Phi Nghiệp sức cho các công sứ ai nấy đều phải yên tĩnh. Phàm quân sự dân sự ở các tỉnh đều không dự vào. Kịp đến khi bọn khâm sai Nguyễn Trọng Hợp, Trần Văn Chuẩn từ Bắc Kỳ về, quan ở các tỉnh đều không muốn làm việc, đến nỗi người ta bết thảy hoài nghi, trộm cướp nổi lên tứ tung, xin cử các cán viên đến gấp để xử trí, kịp sớm được yên ổn. Bọn quan phó chính tâu rằng lời nói ấy cận lý, xin giảm cán viên bổ sung vào. Cho nên mới có mệnh trên.

Lấy Hộ bộ tả tham tri là Chu Đình Kế cải làm Công bộ tả tham tri, Hội đồng thị lang biện lý chư thần quyền

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

chưởng bộ ấn thự Lại bộ hữu tham tri là Nguyễn Thành Ý, kiêm chưởng đô sát viện (nguyên Văn Hội kiêm chưởng).

Ngày mậu thìn, tế hưởng tổ tiên, mệnh cho Tôn quốc công Miên Trữ, thân chinh đến thái miếu kính thay (vua) hành lễ.

Hộ phủ Ninh Bình là Tôn Thất Ủy, tháng trước vì công sứ tỉnh này ngang ngược tàn khốc, không thể ở chung được, đem giấu tuần phủ cùng ấn triện của án sát mà đi ra khỏi thành, vẫn đến nha sơn phòng tỉnh này cùng ở, lập tức đem ấn án sát giao cho sứ sơn phòng này là Lã Năng Hoằng quyền kiêm biện niết sứ sự. Sau đó, khâm sai Nguyễn Trọng Hợp thương lượng với đốc thần Hà Nội và Ninh Bình là Nguyễn Hữu Độ, cho Phạm Hy Lượng (án sát tỉnh này hiện vẫn còn ở tỉnh) quyền tuần phủ tỉnh này. Tri phủ phủ Thường Tín là Hoàng Dụng Tân, quyền án sát tỉnh này, đòi lấy ấn, (Tôn Thất) Ủy không giao ngay. (Bọn bọ) bẩm tâu việc này lên. Hữu Độ lại nói với (viên công) sứ ở đây là chờ sau sẽ khắc dấu cho. Nhưng sợ Cơ mật viện, tâu lên (vua) rằng: « Hiện nay ở phủ niết tỉnh Ninh Bình này, không thiếu nhân viên, mà Trọng Hợp và Hữu Độ trước đã sơ xuất, muốn mở rộng quyền hành, Hy Lượng và Dụng Tân lại không lượng được mình, tùy liện nghe theo ngay, dẫn đến chỗ không có ấn, gây ra chuyện lôi thôi, lại còn có ý chờ đợi (công) sứ cấp ấn cho. Nói như vậy thật là khó nghe. Việc xin quyền cấp phủ niết đều không được phê chuẩn thi hành, mà việc phân xử mỗi người khác nhau (Trọng Hợp và Hữu Độ, mỗi người giáng một cấp; Hy Lượng và Dụng Tân mỗi người giáng hai cấp, đều lưu lại) ». Đến lúc đó, Săm-bô khâm

https://tieulun.hopto.org

sứ đóng ở kinh đô viết thư nói rằng: Công sứ ở các tỉnh đều không tham dự vào việc này, lại còn lựa chọn sai phái khâm sai đến Bắc Kỳ khu xử và biền tập. Rồi chuẩn cho Ủy theo quan khâm sai về tỉnh làm việc. Nếu như quan sứ ở đây có hỏi thì tùy nghi mà trả lời, cốt cho yên ổn, không cho phép làm rối ren, không được về ở riêng một chỗ như trước, cũng không được lấy việc hiềm thù trước mà làm chậm trễ (Ủy, gần đây ở nha sơn phòng cùng nha huyện Yên Hòa, trải việc lính Pháp phái lại và lính mộ đến đốt phá, nên đã cùng các quan chánh phó lãnh binh, hiện chọn nơi hiểm trở trong hạt tạm trú chờ đợi yên, nhưng (họ) cũng đều nhận lỗi, mỗi người trước tiên là giáng hai cấp, rồi lưu lại. Ngoài ra, còn phải chờ xử tội nặng hơn. Đến lúc này đã có chuẩn y ấy, rốt cục, vì quan Pháp gây trắc trở, nên chưa thể về tỉnh).

TAISACH.COM.VN

Từ khi thành Sơn (Tây) có sự biến, côn đồ khắp nơi nổi lên như ong. Dịch lộ từ Mỹ Đức tỉnh Ninh Bình đến Sơn Tây không thông. Các phủ huyện Mỹ Lương, Quốc Oai, Thạch Thất, đều trở thành nơi tấn công và chiếm cứ của bọn phỉ. Thế là viện thần tấu chuẩn, lệnh cho Hoàng Tá Viêm lập tức về đóng ở tỉnh Sơn (Tây). Một mặt, cử người đi giúp việc tiễu phỉ, mặt khác, nhanh chóng báo cho các án hạt, tỉnh đạo, hoặc cùng nhau nhanh chóng giải quyết, nhưng phải nhất loạt trừ xong, để tiện giao thông thư tín và yên dân cư.

Hà Tĩnh sơn phòng sứ là Nguyễn Thức Tự, vì ốm mà xin nghỉ ở ngoài. Viện thần cho rằng việc lập ra sơn phòng, tuy vì kế hoạch khẩn hoang, nhưng cũng tham dự việc phòng bị khi có sự biến. Thức Tự ở đây lâu năm, mà không thấy có khả năng công trạng gì, nay

https://tieulun.hopto.org

việc phòng bị đang khẩn cấp, lại đệ đơn xin nghỉ ở ngoài, điều trốn tránh đó đã thấy rõ. Bèn tâu xin phê chuẩn giáng hai cấp, rồi điều đi.

(Vua) phê chuẩn cho các thuộc viên viện bạc(1), tội các, dù người mới thăng, hoặc làm ở đây mới ít ngày mà lại làm việc thận trọng (trừ người đã dự thưởng ra), ai nấy đều được thưởng tiền bạc, đó cũng là suy ơn tấn quang (2) vậy.

Quan tỉnh thần Sơn Tây sau khi thất thủ, chuyển về đóng giữ ở Trù Biện, mà không trở về lỵ sở. Tướng Pháp là Cô Bi thúc giục hộ đốc Hà Nội là Nguyễn Hữu Độ chọn người thay thế, Hữu Độ chọn Nguyễn Khuyến (lãnh trực học sĩ, dưỡng bệnh tại quê) quyền lãnh tổng đốc, Thành Ngọc Uẩn (lãnh đốc học sĩ đình giản trừng chế) làm quyền bố chánh sứ, (hai ông) đều không đến. Thế nên, bèn lấy nguyên tú tài theo đạo (giáo) là Nguyễn Trần Cấp, nguyên ngũ phẩm sung thương chính phó quản lý là Nguyễn Hậu bổ sung vào (Cấp quyền tổng đốc, Hậu quyền bố chánh, đều do quan Pháp cử ra). Quan Cơ mật viện biết được việc này, tâu rằng: Trần Cấp tên cũ là Nguyễn Văn, can ngụy ẩn đang trốn tránh. Hậu là lại điền xuất thân, không có tri thức nào khác, thỉnh không phê chuẩn. Bèn lệnh cho thần viện thương lượng với khâm sứ Săm-bô, viết thư cho vị tướng ấy ngừng việc đó lại. Sau đó, ưng dùng nhân viên nào thì do bọn khâm sai Đoàn Văn Hội tiến cử, tâu lên bằng cách khác.

---

(1) Coi việc thuyên bổ, bổ bãi.

(2) Tấn quang: ơn vua ban.

https://tieulun.hopto.org

(Lúc đó, Cáp và Hậu vẫn lưu lại để thi hành, sau đấy, Văn Hội đến thương lượng với tướng Pháp, xin để Nguyễn Trọng Hợp thay thế, Cáp mới về ngụ ở Hà Nội, Hậu vì can một khoản nên phải đuổi về).

Ngày giáp tuất, chính vị ở điện Hiếu Từ, vua thân đến hành lễ.

Sao Tuệ xuất hiện (hiện ở phía tây nam, đuôi chỉ về hướng đông bắc, thể sắc hơi tối, dài β, 7 tấc, giáp cung Hợi, ở dưới sao Bích, vài ngày thì tắt).

Tuần phủ Quảng Tây nhà Thanh là Từ Diên Húc đến Lạng Sơn, yết cấm binh dũng các dinh quấy nhiễu, lệnh cho tỉnh ấy phải cung ứng vật dụng (dầu, than, củi, v.v... đều có trả tiền, (nhưng vua) chuẩn lệnh không cho nhận.

TIMSACH.COM.VN

Chuẩn cho quan ở viện thuyền bè theo như trước mà biện (lễ) để đến tết Nguyên đán sang năm, ra khoản xong (cho) các hạng quan phẩm và khâm sứ ở kinh cùng với quan thuộc sứ quán.

Năm ấy, thuyền bè của quan dân canh gác, chuyên chở ngoài kinh gồm 69 chiếc, nhân vì gió, bị bọn phỉ đánh chìm mất 19 chiếc, ngoài ra, đều chạy về Thanh (Hóa).

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

QUYỂN III

THỰC LỤC VỀ GIẢN TÔNG NGHỊ HOÀNG ĐẾ

Tết Nguyên đán, ngày mồng 1, Bính tý, tháng giêng, mùa xuân, năm Kiến Phúc thứ 1, Giáp thân (1884) (Thanh Quang Tự thứ 10). Vua mặc cát phục, thân đến cung Gia Thọ, kính dâng giấy mừng và phẩm vật (vàng tốt 10 đĩnh) làm lễ ngoại trong năm và tiến phẩm vật cùng giấy mừng lên Hoàng thái hậu và Hoàng thái phi.

(Hoàng thái hậu vàng tốt 8 đĩnh để phụng chực Khiêm cung, chuẩn phái cho thay vua cung tiến. Hoàng thái phi vàng tốt 7 đĩnh, để ở nội viện, vâng thân đến làm lễ). Xong rồi, vua ngự điện Văn Minh, các hoàng thân, vương công, văn võ thần công đều mặc áo thịnh phục rảo lạy.

Tiết vạn thọ (ngày mồng 2 tháng ấy). Trước 2 ngày quận công Kỳ Anh là Miên Đinh vâng mạng kính đến điện Hòa Khiêm kính cáo, đến ngày đó, vua mặc áo cát phục ngự điện Văn Minh, hoàng thân, vương công, văn võ thần công cũng đều mặc áo thịnh phục rảo lạy như ngày nguyên đán. Saf phụ chính đại thần là Tôn Thất Thuyết bồi ngày tế giao.

Khâm sai Phạm Thận Duật là thượng thư bộ Hình, Thị lang gia hàm tham tri là Nguyễn Thuật làm chánh

https://tieulun.hopto.org

phó sứ đi Thiên Tân (thuộc tỉnh trực lệ nước Thanh) về đến Kinh. Chuẩn cho Thân Duật vẫn giữ chức làm việc, Thuật thăng thự Binh bộ hữu tham tri và những người tùy phái đều lượng thăng có sai bực.

Xuân Giáp thân, làm lễ hưởng (1). Tuân quốc công là Miên Ninh vâng mạng đến nhà Thái miếu, kính làm lễ thay.

Tiết lập xuân làm lễ nghinh xuân và tiến xuân. (Kinh gặp quốc hiếu, chỉ tiến trâu đất, không tiến xuân sơn; ở cung Gia Thọ, thì trâu đất xuân sơn đều tiến).

Đầu mùa xuân kinh dâng cung Gia Thọ tiền kẽm một vạn quan, Hoàng thái hậu 8 nghìn quan, Hoàng thái phi 7 nghìn quan.

Phủ doãn phủ Thừa Thiên Nguyễn Liên, phủ thừa Đinh Duy Tân vì tra xét ăn lại mọt không đồng, bị tội, giáng chức, đổi đi nơi khác. Khi tri huyện huyện Quảng Điền là Tôn Thất Hội Thường phái cho huyện lại là Lê Diệu đi xuống dưới hạt đốc đồng giúp đỡ tổng lý đặt mua thóc hột, bọn ấy tạ sự đòi lấy tiền của dân (134 quan). Việc ấy phát giác, các quan trong Chính phủ ý muốn răn trị bọn mọt dân, tức thì sức giải, giao cho bộ Hộ tra xét. Phủ thần bèn làm án kết xử (Diệu bị phạt trượng đi đày, còn dư bị phạt trượng bãi chức), bộ Hình xét lại bọn Diệu tạ sự những nhiễu, xin tuân thánh dụ năm Minh Mệnh thứ 16.

(Suất đội cho đến bọn trí hạ, thư lại, hoặc nhân việc công thu bổ, lấy ít bảo nhiều, hoặc làm biếu đãi riêng chỉ xưng là việc nhu phí; tức thì đem kẻ phạm xử đúng phép.

---

(1) Hưởng: hợp tế

https://tieulun.hopto.org

Khoảng đời Tự Đức, điền tì Nguyễn Du đội lấy tiền của lính 100 quan, cũng đã tuân dó kết án xử chém ngay).

Đồi kết án tên Diệu bị chém và bêu đầu (đợi sau khi tế giao sẽ làm) còn dư đều được giảm dần đến án lưu đồ, phát khần. Hội Thường sai phái không đúng người cho cách chức; bọn Phủ phủ thần đều bị giáng 4 cấp, đổi đi nơi khác, còn dư những bọn dự bàn thi bị giáng 2, 3 cấp lưu ứng. Án ấy đáng lên, chuẩn cho như bộ đã xử, nhân sai lục suốt cho các nha xử hình ở trong và ngoài kinh biết, từ nay đi nếu có việc rắng như thế, nhất luật phải chiếu theo như thế mà làm, và yết sức cho xã dân cùng biết.

Tiết diên xuân (ngày 12 tháng ấy). Trước một ngày Hoàng thái phi kính đến điện Hòa Khiêm làm lễ chỉ cáo. Hôm ấy, vua mặc cát phục đến viện Hoàng thái phi, làm lễ trong người nhà, còn nghi tiết khánh hạ, vâng ý chỉ Hoàng thái phi đều cho đình. Đình việc ngự duyệt binh, nhưng chuẩn cho kiểm điền thưởng cấp như lệ.

Bãi bỏ những bọn võ cử, võ sinh ở các tỉnh Trị, Bình, Nam, Ngãi, Hà Tĩnh, Bình Định cho về quê.

(Tháng 7 tháng 11 năm ngoái, nhiều lần chuẩn cho đòi phái đi làm việc, đến đây việc hơi ít, liền bãi đi).

Đình lệ xét hạch các người đi học. (Lệ cũ dùng học trò đến trường chịu học và đến khoa thi trúng, đều chiếu số học trò, tùy theo nhiều ít, chia hạng thưởng phạt, khoảng đó có nhiều người hư ứng, cho nên đình đi).

Sâm-bô là khâm sứ người Pháp đóng ở Kinh về nước, Ba-rô (có chỗ dịch là Pha-rô) lại thay, sai phái bộ mời đến sứ quán. Ba-rô dâng thư kính chúc yên lành tốt đẹp, chuẩn cho thưởng cấp. (Ba-rô tiền vàng, tiền bạc và hộp trầu khẩm xà cừ, các thứ).

https://tieulun.hopto.org

Quyền tuần phủ Hà Tĩnh là Cao Hữu Sung lại bị tội giáng chức, đổi bổ nơi khác. Nhưng khi quyền tuần phủ tỉnh ấy có việc ngăn ngừa, Hữu Sung cấp bằng cho vệ úy vệ Chấn võ là Phan Đình Huấn quyền làm phó lãnh binh để đủ việc sai phái. Nhưng tư bộ không có tộp tấu, bị bộ Binh tâu bậc, giao xuống đình thần bàn xử cho là tự tiện xướng suất, chuẩn phạt 100 trượng, giáng 4 cấp, đổi bổ, gia ơn nhưng lưu quyền tuần phủ.

Trước đây Thừa Thiên phủ thần (nguyên phủ doãn Nguyễn Liên, phủ thừa Đinh Duy Tân) bày tâu 3 điều:

1. Kén dồn lính phủ:

(Nói lính phủ nguyên thuộc về hàng lính mộ, những viên suất đội đội trưởng mới điền vào, chưa từng quen biết, đến khi sai phái, để điều đối trá, xin nên chọn tên nào thực có căn cước, phỏng 200 tên, dồn làm 4 đội, Hiệp quản 1, suất đội 4, điền 1 đội, chia làm 3 ban, để sung theo hầu và sai phái các công việc, nhưng không cần chính quê hay quê ở ngụ, cứ do lý dịch nơi đó kết nhân làm bằng, từ sau đi có kẻ nào trốn mất, hay can phạm khoản gì, lý dịch nơi ấy tra xét, còn thừa lại bao nhiêu, án quán giao về chịu sai dịch với dân, kẻ nào không rõ quê quán ở đâu cho phát ra sơn phòng Quảng Trị ở đấy khai khẩn).

1. Phái cho canh giữ nhà giam.

(Phái cho quan binh đồng đội ở tỉnh khác)

1. Phái cho đi tuần kiểm ở ngoài quách.

(Phái bắt quân Tuyển phong và đội lệ tây). Đến đây duyệt xét rồi cho thi hành.

Giảm bớt viên dịch ở nha hộ thành.

(Theo lệ cũ đặt chánh phó sứ 4 người, chủ sự tư vụ đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2 người, vị nhập lưu thư

https://tieulun.hopto.org

lại 8 người; đến đây lấy cớ lính phủ kén dồn để đi tuần phòng, chuẩn bớt chánh phó sứ tư vụ, bát cửu phẩm mỗi hạng 1 người, vị nhập lưu thư lại 2 người).

Dời dựng trường học ở huyện Phù Cát (thuộc tỉnh Bình Định) đến thôn Phúc Khánh.

(Nguyên trường học dựng ở phía đông huyện lỵ, đất này mới mở, nhà ở còn thưa, không đủ chỗ cho học trò trọ, nên phải dời đến).

Sai thống chưởng các dinh thủy bộ sửa sang lại trên thành bốn mặt Kinh thành và các cửa thành ở trên đài Chấn binh.

(Cảnh cửa pháo đài, nhà tạm, trường bia, giá gác súng, sọt, thúng bằng tre các hạng).

Chuẩn cho lãnh Lại bộ thượng thư kiêm Binh bộ là Tôn Thất Thuyết chuyển lãnh Binh bộ thượng thư, Lãnh Hộ bộ thượng thư là Nguyễn Văn Tường đổi lãnh Lại bộ thượng thư, Hình bộ thượng thư là Phạm Thận Duật đổi làm thượng thư bộ Hộ.

(Ấn bộ Hình do các quan tham tri biện lý hội đồng quyền giữ).

Công bộ tả thị lang là Chu Đình Kế đổi làm tả tham tri bộ Hộ. Thư Lại bộ hữu tham tri là Nguyễn Thành Ý đổi làm thự tham tri bộ Công.

Bãi bỏ chức bang biện 6 huyện ở phủ Thừa Thiên.

(Trước đây có đặt hội đồng huyện viên để vỗ yên dân chúng, đến đây hơi yên nên đình chức đi).

Chuẩn cho Võ Trọng Bình làm thương biện tỉnh vụ Nghệ An, Nguyễn Chính sung làm sơn phòng sứ Hà Tĩnh, Nguyễn Trọng Hợp sung làm phó sứ sơn phòng Thanh Hóa, đều được mượn hàm Hồng lô tự thiếu khanh.

https://tieulun.hopto.org

Giả hàm Hồng lô tự khanh là Trần Văn Chuẩn sung làm dinh điền sứ Quảng Bình.

Triệu nguyên Hộ bộ tả tham tri sung làm tham tán quân thứ ở Bắc là Bùi Ân Niên (tháng 9 năm ngoái đã chuẩn cho lãnh tổng đốc Ninh Thái, vì ốm phải từ chức về ở quê) về kinh, đổi bổ tả tham tri bộ Lại.

Ngày bính thân, làm lễ tốt khốc ở điện Hòa Khiêm. Từ Dụ thái hoàng thái hậu đi xe đến cho tế điện, Hoàng thân công vâng mạng làm lễ (lễ xong, rỡ nhà thái điện, miễn phải phụng trực).

Sai Hộ bộ thượng thư là Phạm Thận Duật sung làm Quốc sử quán phó tổng tài, kiêm quản Quốc tử giám.

Cô-bi là tổng thống thủy sư Bắc Kỳ người Pháp về nước, Mi-lô lại thay.

Sai sửa bộ « Dực tông Anh hoàng đế thực lục chính biên » làm để tư kỷ, chuẩn định việc số (tổng tài 1, phó tổng tài 2, toản tu 3, biên tu 6 và các người khảo hiệu, đăng lục, thu chưởng, mọi người cùng mọi chương trình nguyệt lẫm, cấp thưởng, ứng nhu). Lại dựng thêm một dãy nhà ngói làm sở khâm tu (ở vào phía đông ở trước nhà sử quán, 7 gian 2 chái) dùng vào mùa xuân sang năm bắt đầu làm.

Triệu dùng các tiến sĩ, phó bảng tại quán và các ấn quan tại quán. Dụ rằng: « Nhà nước có nhân tài để trừ bị dùng đến. Người quân tử ra làm quan, cốt để làm nghĩa vụ. Nghĩa vụ nên làm, người quân tử không cẩu thả, cầu lấy yên thân. Còn bọn tầm thường hèn yếu thì không đáng kể. Bằng học đã đỗ đến giáp khoa, làm quan đã đến ấn quau, ân đãi ngộ không phải là không hậu, chính nên phấn đấu cho hết đạo làm tôi chứ khi không việc thì mong tiến làm vinh, lúc có việc thì tìm thú nhàn

https://tieulun.hopto.org

rồi ; hằng đòi không đến, thì đạo làm tôi ra sao? Nếu mọi người đều như thế, thì ai cũng mình mà làm việc. Ta lấy lúc tuổi trẻ nối ngôi, lại gặp thời gian nan, ngồi góc chiếu để đợi người hiền, mong cùng nên việc. Các người đều nhờ ơn Tiên hoàng đế giáo dục lúc thành, để cho nhà nước dùng đua sức đền ơn, đó là lúc các ngươi nên gắng sức. Qua được lúc truân, vượt được lúc kiển, người đời xưa là người thế nào? Nên nghĩ để giao tu ta, đừng bỏ tấ, giúp đỡ ta cho tới trị bình và giúp ta những khi khó nhọc gian nan, để yên lòng thiêng liêng của tiên đế ở trên cung trời, để nối được cơ nghiệp gian nan của liệt thánh thế mới không phụ lòng. Xuống lệnh cho trong kinh ngoài tỉnh ai hễ là tiến sĩ, phó bảng xuất thân, không kể là đã hay chưa làm quan, cùng cử thác có tên ở quê nhà thì do quan địa phương cấp ngựa trạm cho về kinh hầu chỉ, nếu quả là bệnh nặng cũng cho ngựa trạm đi khám xét và chuẩn cho về. Nếu bằng thác có biếng lười, bẩn bị biếm truất. Ở địa phương che chở hư báo, thì cũng xét luật trị xử, thực khó khoan tha. Kính vâng lời dấy nhé. Rồi lại chuẩn cho các người khoa bảng đã bị giáng cách, cung cấp cho ngựa trạm về kinh chờ lệnh kén dùng ».

— Dạy khuyên các thần công trong kinh ngoài tỉnh. Dụ rằng : « Làm phúc làm oai, là quyền của vua chúa. Khi làm khi dạy, là nhiệm vụ của bầy tôi. Vua ra lệnh, bầy tôi thi hành thì nước cùng hưởng phúc. Vua giữ quyền, bầy tôi lạm dụng thì nhà cũng hung nguy. Gương trước thực đáng nên soi. Hoàng khảo Dực tông Anh hoàng đế ta siêng lo mọi việc, thâu dụng mọi hiền tài. Mỗi nghiệp mỗi tài đều cho bổ dụng, một thưởng một phạt đều tự ý vua. Bấy giờ hàng trăm quan theo nhau,

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

không ai là không tôn kính vâng theo hợp lực cùng lòng, vượt qua việc khó, đó là do các bầy tôi đã đều thân thấy cả. Nay trẫm nối đại thống, gặp lúc khó nhiều. Cùng giao tu ta, đừng xa bỏ ta, cũng đều là trách nhiệm của các ngươi đó. Nếu không thương ta là kẻ con nhỏ chưa thông suốt thì cũng nên nghĩ đến tình nghĩa hoàng khảo ta từ trước tới nay. Gìn giữ điển chương cho các ngươi, thận trọng địa vị cho các ngươi để giúp cho một người là ta, thế mới là không phụ. Thế mà gần đây thấy quyền tổng đốc Hà Nội là Nguyễn Hữu Độ, quyền tổng đốc Nghệ An là Trần Nhượng thiện quyền tuyển dụng bố chính, tự tiện lưu lãnh binh lại. Tuần phủ Hà Tĩnh Cao Hữu Sung, bố chánh Hải Dương Nguyễn Khắc Vĩ đặt thêm lãnh binh, tự hà chức thủ, hoặc không tâu cho biết, hoặc tâu mà không đợi bảo lời, thậm chí có nơi muốn khắc ấn trình để thi hành. Lấy những việc làm như thế, rất trái đạo bầy tôi. Đại viên còn như thế, thì lậm phép cho người nhỏ làm sao được? Người dưới đã như thế, thì lấy gì để tôn kính người trên? Tuy đã có biếm truất, nhưng há đủ cho tội đâu? Vả lại những người ấy đều đảm nhận một phương diện, sự ủy thác không phải là không quan trọng, chính thể không phải là không am tường, sao khá bảo là nhầm nhỡ được. Được chả phải lấy ta là người tuổi trẻ, triều đình gặp lúc nhiều việc, cho nên coi thường sự thế mà lòng có đo lường ư? Nhưng đạo tôi thì bảo sao? Phép nước thì bảo sao? Ta thực chẳng vui, các ngươi mà có lòng như thế, làm cho ta có hận về thiếu ân vậy.

Ôi, đạo có khi bĩ, khi thái, việc có lúc biến, lúc thường, mà thấy nguy trao mạnh, nhận khó nhường dễ, lấy lòng trung thuận để thờ bề trên, không khi nào gián cách, ta với các ngươi, tình vừa sơ khoát, tuy chưa thấm nhuần

https://tieulun.hopto.org

mưa móc, mà đã tự có phân thiên trạch. Duy mong trăm quan khanh sĩ, đừng nói không được. Cứ tin ở lòng, đều hết mưu chước, để cố giúp vua. Bốn phương không ai dám khinh, muôn đời vẫn còn để tiếng thơm, đó là vua tôi ta cần nên ngợi sâu lẫn thế. Mong nên đều nghĩ thế, khuyên thế. Đừng bảo rằng ta chưa có biết mà có lòng khác vậy. Khá chép thông lục cho các nơi. Kính vâng lời ấy nhé. (Nguyễn Khắc Vĩ, trước đã vì ốm tự tiện về quê, bị khiển trách, sức tới làm việc. Muốn khắc ấn tinh, là việc xảy ra gần đây ở Ninh Bình, cho nên trong dụ mới bảy tỏ ra dấy).

Tháng 2 lấy đình Thể Khiêm ở Khiêm cung làm Thần khố (1) Khiêm lăng. Trước đây lệ ở trước mọi tôn lăng có dựng kho thần khố để cất đặt các đồ tự khí (2), nay lấy đình ấy rộng sạch, bày làm thần khố.

Ngày Kỷ dậu, ngày giỗ vị bửu phối ở chính ẩn điện Phụng tiên. Quận công Cẩm Giàng là Miên Miễn vâng mệnh làm lễ.

Sai người làng họ ngoại là Phạm Đăng Toản đi Quảng Ngãi hội đồng với tỉnh thần tu sửa các sở sơn phần (3) họ Phạm ở làng họ ngoại (gồm 4 nơi).

Mới định lệ cho các quan hậu bổ ở ngoài kinh kỳ. (Kỳ Ngoại hầu ở sau trật chánh tứ phẩm, như có tình nguyện hiệu dụng, chiếu theo lệ công tử ở giám (xét trúng bình hạng, sơ thu cho bổ kiểm thảo, kém một bậc cho bổ điển tịch, hạng thứ sơ bổ điển bạ, kém một trật bổ cung phụng) Trước do bộ, các, khoa, đạo xét hạch : hỏi

---

(1) Kho để đồ thờ tự.

(2) Các đồ thờ tự.

(3) Nơi để phần mộ.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

về thư nghĩa, văn sách và luận, đều mỗi thứ một bài, luật một điều, nhu có được dự hạng, thì do Bộ Lại phân phái, đi làm việc ở phần nha 2 năm, giản nha 3 năm, do thượng ti xét đúng là làm được, tư do Bộ Lại làm danh sách sẽ chuẩn y, kém một trật ấn bổ thuộc viên thực hàm ở Kinh. Từ sau thiên chuyển, chiếu theo lệ quan nhân, nhưng chỉ bổ ở Kinh, không nên chuyển bổ làm quan ngoài ở các tỉnh).

Đổi định lại lệ người chọn phái làm phó quản đốc ở tàu thủy.

(Lệ cũ, tàu thủy lấy quan võ sung làm quản đốc, quan văn sung làm phó quản đốc. Những người quan văn khóa mục, phần nhiều văn chương yếu ớt, không am hiểu sự chương hiểm, hằng phải đến, hằng bị đổi đi, đến đây mới đổi định lại. Từ sau đi, chọn phái lại điển hay tư lại xuất thân đi có thể làm được thì sung làm. Đợi khi phái đi nước ngoài, thì không câu nệ cứ nhân hay tiến sĩ người nào thông thạo làm việc giỏi và có lòng việc thế vụ thì chọn sung 1, 2 người đi với tàu, xét hỏi tình hình ở ngoài cho am hiểu việc giao thiệp. Đến như phái đi trong nước, thì người khoa mục tạm đình).

Đổi phái hợp quản suất binh đinh ở 6 đạo Kinh thành chia đóng phòng ngừa làm việc, còn chỗ phòng kiểm ở thất khuôn thì bãi đi.

(Lệ cũ 6 đạo thì có 12 suất đội, 240 người lính, hằng năm phái ra 2 viên quản vệ đốc suất đi tuần. Ở Thất khuôn có 3 suất đội, 120 người lính để đi tuần và kiểm xét, đến đây bãi Thất khuôn, đổi phái lấy mỗi đạo 2 người suất đội, 15 người lính, 3 người quản vệ, mỗi người chuyên đốc quản suất binh đinh của 2 đạo phái đi, cần đem các toàn đội đi theo để đốc hộ thành, đêm thì canh phòng, ngày thì an phận sửa sang đường sá).

https://tieulun.hopto.org

Phò mã Nguyễn Phổ bị tội, kết án giáo giam hậu. Trước đây Phổ xui ngầm Trương Văn Lễ (nguyên Kiến Hòa quản công thuộc quyền, sung làm suất đội bị tước tịch) tự tiện mộ binh lính 50 tên, mạo làm quân hiệu ở tiềm đề Phế đế, việc ấy phát giác, giao xuống bộ Hình tra xét. Đến đây án thành kết tội giáo giảm hậu. Văn Lễ bị kết án, lưu ứng ra lính mộ, hai người đều bị miễn chức.

Đổi định lệ cấp cho cáo sắc và phong tặng.

(1 về cáo sắc: Theo lệ trước, khoảng năm Minh Mệnh, các quan văn võ trong ngoài, văn từ tòng ngũ phẩm, võ từ chánh tứ phẩm trở lên cùng với đồng tri phủ tri huyện tri châu về văn giai đều cấp cáo sắc, còn dư thì cấp sắc văn. Năm Tự Đức thứ 18 nghị chuẩn cho văn từ tứ, ngũ phẩm, võ từ tam phẩm ấn quan trở lên. Cùng với bổ, bá, khu binh, quản đạo thì cấp cáo sắc, còn từ thuộc viên trở xuống đến các bậc thái giám, đều cấp sắc văn (dùng giấy lệnh hội). Đến như kiêm hàm, đối điện, lãnh thự đều cấp lục chỉ. Lại quan viên văn võ ai bị cách chức, bãi chức truy thu tờ bằng sắc, đã được trước; người bị giáng điệu, chiếu theo bậc sở giáng mà truy thụ bằng sắc. Đến đây đổi định lại quan viên văn võ, người nào thăng tứ ngũ phẩm văn giai ấn quan, vũ tam phẩm thuộc tiêu, chiếu lệ cấp cho cáo trục một đạo. Còn thuộc viên tứ ngũ phẩm về văn giai, thuộc tiêu tứ phẩm về võ giai trở xuống cùng với người đã làm ấn quan đã được cấp cho cáo trục một lần, sau gặp có được thăng cấp cũng đều chiếu phẩm khám cấp cho lục chỉ một đạo (dùng giấy lệnh hội). Đợi sau như có được hưu trí hưu dưỡng cùng chết đi, thì chiếu hiện hàm cấp cho cáo (ấn quan) sắc (thuộc viên) một đạo, rồi thu lấy lục chỉ đã được trước tiêu hủy đi, duy có lạc quyên và ấm

https://tieulun.hopto.org

thụ ở nhà thì phẩm hàm đã được đều lưu với lục chỉ phụng giữ. Lại các quan văn võ đã được dự cấp cáo trục một lần, mà gián hoặc có văn kế thăng đến thượng thư, tổng đốc, võ đến thống chế trở lên, thì đều tùy phẩm cấp cho cáo trục, không nên chờ đến hồi hưu hay chết đi để bảo có phân biệt.

1. Phong tặng: Theo lệ trước, năm Gia Long thứ 3 (1804) chánh tòng nhất phẩm phong tặng tam đại, chánh tòng nhị phẩm phong tặng nhị đại, chánh tòng tam phẩm phong tặng nhất đại, đúng có huân lao công trọng mới được nghị hành. Năm Minh Mệnh thứ 8 (1827), lễ đại khánh đã làm xong, du chuẩn cho các quan văn võ từ tam phẩm trở lên, trừ ra cha mẹ viên ấy gián hoặc có phạm vào 10 điều ác và các tên tội khác mà không thể phong tặng ngoài, còn dư đều được chiếu phẩm phong quan văn chánh, tòng từ phẩm, ân quán ở ngoài kinh đều được chiếu phẩm phong tặng cha mẹ. Tự Đức năm 17 (1864) chuẩn cho phàm ai đã làm ấn quan trở lên, đều chiếu lệ do bộ xin phong tặng, không đợi đến năm khánh tiết nữa. Sau khi đã được phong rồi, có được thăng trật, nên chiếu hàm gia phong. Nhưng đợi kỳ khánh tiết thi ân, chưa kịp dự mà bị chết, hay bị về, mà không có tội lệ gì khác, cũng chuẩn cho truy phong. Năm thứ 18 (1865) chuẩn định cho mỗi khi đến những năm thìn, tuất, sửu, mùi, lấy hiện hàm cuối năm đó làm tiêu chuẩn, do hai bộ Lại Binh làm danh sách vàng tâu chiếu lệ phong tặng. Lại chuẩn cho sau khi đã được phong tặng rồi, như có làm việc gì bị can cứu, không kể việc chung hay riêng, mà giáng làm thuộc viên và cách chức, thì đều truy thu lấy cáo sắc của cha mẹ viên ấy. Đến nay đổi định lại, hễ phàm đến năm thìn, tuất, sửu, mùi, văn từ tam phẩm,

https://tieulun.hopto.org

võ từ nhị phẩm trở lên, phong tặng theo y lệ cũ, còn dư văn từ phẩm ấn quan, võ tam phẩm ấn quan nhu gặp năm đại khánh, vâng có ra ơn, mới được nghị hành, còn văn tam phẩm, võ nhị phẩm trở lên, có nên theo lần lượt gia phong, thì cho y như khoảng năm Gia Long và Tự Đức vua chuẩn cho làm. Đến như các quan viên văn võ trở lên sau khi đã được phong tặng, như bị phải cách chức, giáng chức, trừ ra có phạm vào 10 điều ác và tham tang cùng các tội nhầm nhỡ việc quân thì chiếu lệ thu tiêu cáo sắc ngoài. Còn hết thảy tội công cũng bị giáng chức cách chức các hạng khác, xin chiếu theo điển lệ nhà Thanh đều miễn truy đoạt. (Theo lệ trong hội điển nhà Thanh, người sau khi cấp tặng mà can vào việc nhầm nhỡ quân cơ, tham ô cách chức thì bị truy đoạt. Nếu nhân việc công mà nhầm lẫn cũng với sự cách

TIMSACH.COM.VN

Đặc biệt gia phong tước trật cho phụ chính đại thần Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết có sai bậc. Hai đại thần ấy đều cùng tâu xin trước bỏ chức tước của Phế đế gia phong cho.

(Văn Tường thự Văn minh điện đại học sĩ, Kỳ Vĩ hầu;

Thuyết điện tiền tướng quân, hiệp biện đại học sĩ, Vệ Chính bá).

Đình nghị bảo thế cũng hợp đạo thường, phụng chuẩn cho theo như chức tước trước.

(Văn Tường thái tử thái phó hiệp biện đại học sĩ, Kỳ Vĩ bá; Thuyết Binh bộ thượng thư, Vệ Chính nam).

Đình nghị lại giáp xin cho y theo chuẩn nghị gần đây. (Tháng 11 năm ngoái, phụng phê chuẩn cho các thần tham chước bàn giao tiến tước hàm cho hai đại thần ấy,

https://tieulun.hopto.org

còn chưa bàn xét). Đặc biệt gia tước trật, đến đây mới chuẩn cho Văn Tường gia hàm thái phó, thăng thụ Cần chính điện đại học sĩ, Vĩ quốc huân thần, tấn phong Kỳ Vĩ quận công; Thuyết thăng thụ hiệp biện đại học sĩ, Vệ quốc thượng tướng quân, tấn phong Vệ Chinh hầu, còn kiêm sung hành đều theo như cũ.

Tấn phong phụ chính thân thần Gia Hưng quận vương là Hồng Hưu làm Gia Hưng vương, kiêm sung chức tôn chính phủ tôn nhân, Hoài Đức quận công là Miên Lâm sung là tả tôn nhân phủ ấy.

Vua hai nước Thủy, Hỏa Xá sai sứ thần là bọn Sơn Luân kính làm lễ tiến hương (ở sảnh lý Phú An, 8 cân 10 lạng sáp ong), lễ khánh hạ (ở Hành cung Phú An, ngà voi 4 chiếc, sừng tê 2 tầng). 2 lễ. Dụ cho sắc thư và tiền bạc phẩm vật cho về. Lại ban danh hiệu cho quốc trưởng mới thần hiệu vua nước Lạy Xá, vua mới là Vĩnh Thụy (Nguyễn quốc trưởng cũ là Vĩnh Khắc chết).

Kính dúc sách vàng (2 tập 5 tờ nặng 58 lạng 5 tiền 9 phân, dùng thứ vàng tốt 8 tuổi hay 5 tuổi, dưới cũng như thế) ấn vàng (nặng 86 lạng 4 tiền 8 phân), tiến dâng Từ Dụ thái hoàng thái hậu. Làm lễ xong, hoàng thân văn võ thần công cùng lời tâu xin cử hành đại lễ tấn tôn. Vua đem lời tâu đạt lên, kính vâng ý chỉ, đợi đến khi xong tang, mới chuẩn cho cử hành (đến tháng 3 năm Hàm Nghi thứ 1 cử hành).

— Quyền tổng đốc Thanh Hóa là bọn Tôn Thất Trường vì tội đốt nhà giết người của dân giáo, bị xử án có sai bộc. Năm ngoái Trường nghe hơi những dân giáo ở thượng du tụ họp, bèn phi hội với Sơn phòng sứ là Hồ Tư Cung, phó sứ Đỗ Huy Toản phái người đi thám có đúng, tức thì đến trong rừng rậm, làm bí mật cho mất tăm tích, bọn Tư Cung bèn sai lính quẫn mộ là bọn tên

https://tieulun.hopto.org

Huyền, tên Mao, họp với tri phủ Thiệu hóa là Nguyễn Dĩnh đốt nhà giết người của dân giáo ở trong các rừng. Do đó, giáo dân, giáo mục ngờ sợ không yên. Việc ấy động đến tai vua, giao cho bộ Hình bàn. Giáo mục là Trần Lục bằng tới đến dinh sứ Pháp kêu xin tư xét. Đến đây giao cho dinh duyệt. Đầu tiên giáng chức Trường làm Hồng lô tự khanh, về kinh chờ chỉ. Từ khi xử án xong, Tư Cung, Huy Toản vì là người xướng suất, xử tội chém chờ lệnh, Dĩnh sung làm quân, bọn tên Huyền tên Mao xử chém (tên Huyền bị chém, tên Mao trốn). Trường vì là người suất tư báo, phạt trượng bắt đi đày, giao cho vệ cấm y giam giữ. Còn những người bị đốt giết, trước đã chia hạng chẩn cấp chiêu tập, đến đây lại chuẩn tha và triển hạn cho việc binh thuế.

Lấy tuần phủ Quảng Trị là Tôn Thất Triệt quyền lãnh bố chánh sứ, Hội đồng án sát sứ quyền chưởng Trị Bình trấn phủ quan phòng.

Chuẩn cho quyền tuần phủ Ninh Bình là Tôn Thất Ủy về kinh chờ chỉ.

(Ủy trước đã có chỉ cho lại về tỉnh lỵ. Từ khi bị công sứ ở tỉnh bắt giữ, bèn chuẩn cho về kinh).

Lãnh bố chánh sứ Quang Nam là Nguyễn Văn Thi, đổi lãnh bố chánh sứ Ninh Bình, hội đồng án sát sứ, quyền giữ ấn quan phòng tuần phủ, Văn Thi khi đi đến Thanh Hóa tư giấy cho các nơi biết. Quan Pháp ở Ninh Bình cho rằng Phạm Hy Lượng hiện đã quyền tuần phủ rồi, không muốn cho Văn Thi đến nhận chức ấy nữa, nhân đình việc đặt tuần phủ tỉnh ấy.

Tướng Pháp là Mi-lô đến đánh quân Thanh hiện đóng ở tỉnh Bắc, bèn tiến vào tỉnh thành. Trước đây công

LUSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

việc phòng ngừa các tỉnh thượng du, tướng Pháp giao cho khâm sai đại thần phái biện, bèn chuyển binh thuyền chở về đóng ở 2 tỉnh Hà Nội và Hải Dương. Chia ra làm vài đạo: đạo đường thủy thì đi qua các sông Nghĩa Trụ, sông Lục Đầu và sông Thiên Đức, Nguyệt Đức, đạo đường bộ thì do các phủ huyện Siêu Loại, Quế Dương, Gia Lâm, Thuận Thành. Các thuyền lớn nhỏ hơn 40 chiếc, ngựa 200 con, quân 6, 7 nghìn người. Kèm có thuyền buôn để chở thuốc đạn; lính mộ số nhiều trong tháng ấy đều họp ở Bắc Ninh. Khi quân Thanh 60 doanh chia ra khắp bốn mặt thành tỉnh Bắc để nghiêm phòng.

(Thống lãnh Triệu Ốc ở ngoài thành, Hoàng Quế Lan đóng ở trong thành, ký đài ở dinh Đốc bộ treo cờ hiệu nước Đại Thanh. Các cửa thành đều khóa, và hết thảy phải canh coi. Tổng đốc tỉnh ấy là Trương Quang Đản tuân theo chuẩn định trước, trung lập, hiệu dem quân nguyện theo đi quân thứ cả đi và đóng ở địa phận xã Nghi Vệ, huyện Tiên Du).

Ngày mồng 10 quân Pháp tới dinh đồn quân Thanh đánh bắn, cướp được 7 đồn ở Mẫn Tuyên, Phù Lương, Thuận Lương của đảng Trần Đắc Quý. Ngày 13 đề đốc tam tuyên là Lưu Vĩnh Phúc dắt đem quân đoàn từ Hưng Hóa đến Bắc Ninh, đồn đóng chưa định, đến sáng ngày 15 quân Pháp cùng quân Thanh đánh nhau ở địa hạt Quế Dương chưa chịu thua được. Trưa hôm ấy quân Pháp tới dinh quân Thanh, thả khí cầu, bèn thu quân về thuyền ngay. Buổi chiều, quân Pháp chợt đưa quân trở lại vây đánh. Quân ở doanh Thanh nhiều người bị thương, chết, chống địch không nổi đều vỡ, do đó gom cùng với quân các dinh hiện đóng ở tỉnh thành đều vỡ tan, lùi về Thái Nguyên, Lạng Sơn, đoàn quân của Lưu cũng lui về Hưng Hóa (Đoàn ấy lần này lại cùng với

https://tieulun.hopto.org

quân Thanh chẳng hợp, chẳng từng có đánh viện trợ trận nào). Quan Pháp bèn chỉnh đội sấn vào tỉnh thành, bố chánh sứ Nguyễn Tu, án sát sứ Nguyễn Ngọc Chấn (đều đóng ở trong thành) và viên biền lại dịch đều tản ra các xã dân ở quanh tỉnh. Đốc thần Trương Quang Đản tự Tiên Du nghe báo tin tức đem các quân ở quân thứ nguyên theo về tỉnh ; quá chiều đến huyện Võ Giàng bị tản binh của doanh Thanh tranh nhau chạy ngăn lại. Đến đêm, tới ngoài tỉnh thành, đã thấy quan Pháp vào thành đóng giữ, nhân đi tắt tới hạt huyện An Phong đóng tập tàu lên. Rồi mà dưới hạt chốn chốn nhốn nháo, phủ huyện không thể kiềm chế được. Đốc thần ấy lại đem những quân ở quân thứ cũ đi tuần trấp ở quân hai phủ là Đa Phúc và Lạng Giang. Bọn khâm sai đại thần là Đoàn Văn Hội ở Hà Nội cũng ủy cho thám báo tập tàu. Nhân chước cho nguyên bố chánh sứ Nguyễn Tu quyền biện tổng đốc (Khi ấy Nguyễn Tu đã về Thanh Hóa, nguyên án sát sứ Hà Tĩnh là Dương Danh Lập ở gần tỉnh thành, cùng quan Pháp cùng yết kiến nhau. Quan Pháp đã cho quyền tổng đốc, sau đó lại bàn lấy Nguyễn Tu quyền biện, cho nên mới có chuẩn này). Quan phiên quan nhiệt có khuyết, thì lấy ngay người ở gần ấy, chuẩn quyền sang biện. (Lấy án sát sứ là Nguyễn Xuân Duẩn đổi làm bố chánh sứ, giám lâm Trần Hữu Văn quyền biện án sát sứ). Dùng tuy phủ nguyên đốc thần Quang Đản và các quan ở quân thứ tỉnh cũ, chuẩn cho đều được về kinh chờ chỉ.

(Bản bộ sở của các quan tỉnh ấy, ủy phái cho lấy đường về Thanh Hóa sẽ giao phát. Trong khi đi đường bị rơi mất, cuối tháng ấy lại tâu, sau đến ngày 15 tháng 3 mới tiếp được chỉ chuẩn, bèn cùng đề đốc Lê Văn Hổ, Nguyễn Văn Chư đem quân ở quân thứ theo đi cũ, lấy đường

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

đi về Thanh Hóa, tức thì đem các linh theo đi lệ thuộc từ Thanh Hóa trở về Nam, đều lấy lần lượt giao về hàng ngũ cũ rồi chuyển về Kinh).

Quan Pháp đã vào thành tỉnh Bắc Ninh, bèn chia quân ra làm 2 đạo : 1 đạo đi phá hủy các thành trại ở đồn Nhã Nam, 1 đạo linh và số ngựa đi tỉnh Thái Nguyên. Khi ấy Lưu Đoàn và bọn thống lĩnh nhà Thanh là Triệu Ốc đã về Hưng Hóa, Lạng Sơn. Duy còn có 5 doanh quân của quản đốc Trần Đức Triều còn lưu ở tỉnh thành ấy đánh nhau phút lát cũng lui về thành Hưng Hóa. Thủ ấy là Nguyễn Quang Khoan bị bắn, tinh thần bèn dời đóng ở chốn dân gian. Ngày 22 tháng 2, quân Pháp bèn vào thành đốt cháy 3 cửa thành và các giấy tờ, của cải ở kho, rồi đem hết tiền bạc, súng gang, đồ đồng mọi đoàn tuyệt tăm dùng giây xéo, sau đến giữa tháng 5, quân Pháp mới chia quân đóng đấy. Được tin báo, chuẩn cho nguyên án sát sứ Hà Tĩnh ở quê là Dương Danh Lập quyền làm tuần phủ tỉnh ấy. Lãnh bố chánh sứ là Vũ Dốc, án sát sứ là Triệu Đức Vong đều vẫn làm chức cũ. nguyên tuần phủ lánh về Thanh Hóa là Trần Quang Huấn về kinh chờ chỉ.

(Quang Huấn trước đây báo tin về Thanh, cho nên được phong chuẩn về kinh, nhưng trước đã lên về quê làng ở phủ Thừa Thiên).

Tân mùi (ngày 25) tế nam giao, sai Tiền quân đô thống phủ, đô thống chưởng phủ sự Tôn Thất Thế vâng mệnh tế thay. Việc lễ xông thưởng tiền bạc cho các nhân viên dự việc nhớn nhỏ có sai bậc.

Giặc Xá ở 2 hạt phủ Tương, phủ Quỳ ở Nghệ An cùng với đám giặc tan của nhà Thanh thông đồng nhau

https://tieulun.hopto.org

lại quấy rối, quan lãnh binh Nguyễn Văn Chẩn, phó quản cơ Trần Dậu nhiều lần đem binh dũng đón chận ở làng Trinh, làng Xui, làng Vàng bị trận vong, chiếu lệ truy tặng Chẩn làm chưởng vệ, Dậu làm tinh binh vệ úy và cấp cho tiền tuất, phong ấm cho một con Dậu, Chẩn vì khinh tiến nên định việc ấm nhiêu, sai tỉnh thần chia quân đánh chúng để cho yên được địa phương.

Định lệ cho thuộc viên tứ phẩm trở xuống, được tới nơi gần để thăm nuôi cha mẹ.

(Lệ năm Tự Đức thứ 18 định rằng: quan viên ở kinh hay ở ngoài, cha mẹ tuổi ngoài 70 già suy ốm yếu, lại nhà không có thứ đinh hoặc có thứ đinh mà không thể hầu nuôi được, và người cha mẹ tuổi ngoài 80 trở lên, lệ được về quê chung dưỡng, trừ ấn quan tứ phẩm có những tinh [illegible] thời cho được bày xin chức chi, ngoài ra thuộc viên tứ phẩm trở xuống, ai muốn tình nguyện về gần thăm nuôi, do các thượng ty ấy, chiếu xét trong chức phận đều không thiếu thốn tiền lương, liên can án kiện, lại không có trốn lánh biệt tinh, tư do bộ Lại tâu xin, chuyển bổ chức kinh ở trong, chức giáo ở ngoài, đến đây chuẩn định ấn quan trở lên, chiếu y lệ cũ. Đến như tứ phẩm thuộc viên trở xuống, như có người nào nhà có cha mẹ già mà xin làm quan thì đi đông đi tây phải theo mệnh, bằng muốn nuôi cha mẹ, cho được về quê chung dưỡng, định lệ chuyển bổ về nơi gần, để ngăn việc thác lánh).

Tháng 3, 5 tư mục thổ châu ở Mường Vang, Nà Bồn, Thượng Kế, Xương Thịnh, Làng Thìn (trí châu 5, lại mục 4, tày đinh 23) đến kinh độ phẩm nghi, xin làm lễ tiến hương (ở đình tuần phủ tỉnh ấy, tiến sáp ong 10 cân) và lễ khánh hạ (làm ở hành cung tỉnh ấy,

https://tieulun.hopto.org

ngà voi 2 cặp, gấm thổ 3 tấm) 2 lễ ; xong, đều thưởng cấp rồi cho về. Tới sau châu Tá Bang (tri châu, lại mục đều 1 người, tùy đinh 8 người) lại tiến phẩm nghi 2 lễ ấy (sáp ong 10 cân, sừng tê 1 chiếc), thưởng cho cũng y như trước. (Tri châu mỗi người 6 lạng bạc, 5 tấm sa nam, lại mục mỗi người 2 lạng bạc, 2 tấm sa nam, tùy đinh mỗi người 1 lạng bạc, 2 tấm vải đen).

Tiết thanh minh, hoàng thân công vâng mệnh chia đến các điện tôn lăng làm lễ tĩnh yết. Ở điện Hòa Khiêm, Khiêm lăng, Kiên Giang quận công vâng mệnh làm lễ.

Sai Hộ bộ thượng thư là Phạm Thận Duật kiêm sung làm sư bảo phủ Kiên Giang quận công. Khi ấy ông thích phi ngựa ở các đường phố, nhưng làng xóm gần kinh thành, các quan-phụ chính đại thần ở phủ tôn nhân thường nói về việc đó, xin chuẩn cho không phải là người công phái, cho ra ngoài thành đi nơi khác thì không được phi mã, lại xin đem Thận Duật sung vào chức ấy, khiến giúp việc phụ đạo. Vua cho.

Đổi định lại lệ phúc hạch thi hương về hàng văn. (Lệ cũ thi hương ai đỗ trúng tam trường, trường quan chiếu giải ngạch nhiều ít châm chước kén lấy, người nào hễ đỗ có ưu bình thì ghi làm hạng cử nhân, và thứ thì ghi làm hạng tú tài. Đến ngày xướng danh, dẫn các cử nhân tới thì viện sát hạch qua về biền, chiếu hay luận 1 bài, hay thơ 1 bài, rồi cấp phát cho áo mũ. Việc xong, phóng bảng. Đến đây mới đổi định. Tự phàm ai đã thông suốt 3 trường (kỳ), lấy trúng số báo nhiêu, trừ ra ưng đem làm hạng tú tài, ngoài còn dư bài nào, lệ có văn lý, đỗ có ưu, bình ưng trúng cử nhân, lệ có phúc hạch (không cứu nệ giải hạng ngạch) đều do viện

https://tieulun.hopto.org

đề điện kê liệt họ tên, tuổi và quê quán, tư giao cho ngoại trường (không được nói rõ ưu bình ở trường) yết tên. Nhưng định trước một ngày ngày phúc hạch, cho đến nộp quyển ở ngoài cửa trường, trong quyển ấy áp dụng ấn kiểm y như quyển thi đến sáng sớm ngày xướng danh thì vào phúc hạch, lều chiếu cách nhau hơn 10 trượng, quan trường trong ngoài hội đồng lược ra đầu bài kỳ đệ tam, chia viết mỗi người một đạo, xét chỗ ngồi phát giao cho bọn người dự vào phúc hạch, cứ ở trong lều làm bài, không được đi qua đi lại, hỏi nhau, kẻ nào trái ấy thì đuổi ra, bớt tên ở trong sổ trung đi. Còn làm bài thì lấy hết hồi trống sưu không làm hạn; do viên đề điệu thu giữ dán tên, chia hiệu y như quyển thi, làm bài xong đưa giao điểm duyệt bài ai hợp sao với nét chữ lời văn chút có hơi đúng, thì ghi làm hạng ưu hạng (chiếu theo bảng cũ hoặc thêm hoặc bớt 1, 2 tên), cốt là không hẹp, không rộng. Sau một ngày chiếu lệ xướng danh, cấp cho áo mũ, yết bảng. Nếu văn lý tuy kém, quyển cũ, mà không quá sượng về, kém cỏi thì đặt làm hạng tứ thi. Nếu so với quyển cũ mà nghĩa không thông suốt ấy thì trích giao bộ Lễ cứu xét bàn làm. Nếu quan trường điểm duyệt còn có chỗ không tinh, gồm giao cho bộ ấy hội đồng ngự sử nội các gia dũng nghĩ xử, lấy khoa ấy làm đầu).

Lại thêm giải ngạch đỗ tú tài.

(Lệ cũ 1 cử nhân thì lấy trúng 2 tú tài, đến đây chuẩn định 1 cử nhân lấy trúng 3 tú tài, để rộng đường cho học trò).

Lại định lệ thi hương võ, đình lệ thi hội võ.

(Nghị chuẩn từ nay đi, phàm thi đệ nhất trường thi dùng cật quả tọ và múa quyền (đi một đường thảo ngọc

trần) 2 nghệ, phàm cất quả tạ đi được 24 trượng trở lên, mà cách cất quả tạ nhanh nhẹn là hạng ưu, hơi nhẹn là hạng bình, người cất quả tạ đi được 18 trượng mà cất được nhẹn là hạng bình, hơi nhẹn là hạng thứ, ai cất quả tạ đi được 12 trượng mà cất nhẹn ấy là bậc thứ, ai hơi nhẹn là hạng liệt. Bằng cất quả tạ đi được 18 trượng trở lên, mà cách cất lên bỡ ngỡ đều là hạng liệt. Trường (kỳ) ấy trước cất quả tạ, sau múa quyền, cất quả tạ đi không được 12 trượng, không cho múa quyền. Trường (kỳ) thứ 2 dùng múa côn gỗ, đi một bài (ngũ môn), một bài múa đao to (xung thiên đề đao), một bài lăn khiên (thẳng trước lấy trộng, tay co trung bình) và 3 bài nhảy ngồi đâm địch nhanh như múa, nhảy ngồi nhanh nhẹ, đâm địch chống lánh, sát giữa là hạng ưu, múa nhanh đâm trúng là hạng bình, độn ra chậm múa hơi nhẹn là hạng thứ. Múa hơi nhẹn mà đâm không trúng hay đâm trúng mà chậm là hạng liệt. Trường ấy trước múa bài sau nhảy đâm, nếu múa bỡ ngỡ thì không cho nhảy đâm. Trường (kỳ) thứ 3 thi bắn súng chim 6 phát, khi bắn không kỳ trúng đĩa bay trệch đĩa, chỉ lấy khuyên làm đích làm tiên chuẩn, như trúng một đích thì đương được 2 khuyên, 5, 6 phát trúng khuyên là ưu, 3, 4 phát trúng khuyên là bình, 2 phát trúng khuyên là thứ, không trúng phát nào là liệt. Trong tam trường trở về trên đây, lấy sự thi súng làm cốt yếu, như 3 trường đều đự trúng ưu bình cũng với kỳ đệ nhất đệ tam đều ưu bình, mà kỳ đệ nhị đệ tam đều ưu bình, mà đệ nhất thứ, hay đệ nhất đệ nhị thứ, mà đệ tam ưu, và đệ tam thứ, mà đệ nhất đệ nhị đều ưu, đều ghi làm vũ cử. Người nào hễ đệ nhất đệ nhị đều bình, hay đệ nhất ưu, mà đệ tam thứ, hoặc đệ tam bình, mà đệ nhất đệ nhị đều thứ, và tam

https://tieulun.hopto.org

trường đều thứ, đều ghi làm hạng vũ tú sĩ. Đến như môn côn sắt, kiếm dài đâm bù nhìn, đấu côn và phúc hạch cất quả ta một lần đều đình chỉ, 3 kỳ thi đã xong rồi, ai dự hạng vũ cử mà hơi biết binh học, tình nguyện phúc hạch (khi nộp quyển thi, mặt quyển trước phải chua rõ). Trước một ngày treo bảng, quan trường yết đòi lược xét 1, 2 điều ở trong binh pháp trận pháp, võ kinh võ bị. Người nào văn lý sảo thông thì đặt ở đầu bảng, do Binh bộ ghi án, không câu nệ niên lệ, tức đem bổ trước, để bày tỏ cho phân biệt, còn gạch dỗ cử tú thì tùy theo trúng cách nhiều ít mà lấy, không nên định sớm, lấy khoa này làm đầu. Đến như thi hội võ, lấy hạng người ấy biết chữ thì ít. Từ khi đặt khoa thi tới nay, kỳ thi phúc hạch trúng giáp đệ ấy rất ít, còn đa đến hư viết, cho nên đình đi.

TÌMSÁCH.COM.VN

Chuẩn xét những thuộc biền già yếu và đến tệ tuổi ở các đinh các vệ ở kinh đều cho về hưu trí hưu dưỡng.

Giảm 5 phần 10 thuế sáp ong còn thiếu từ năm trước (3.224 cân) cho dân Man huyện Tân Định tỉnh Khánh Hòa (vì có năm gần đây Man ấy bị đói ốm điêu báo).

Đặt đồn núi Dũng Quyết ở Nghệ An.

(Núi ấy ở mặt bên tả trước tỉnh thành hơi gần. Tỉnh thần ấy là Trần Văn Chuẩn, Trần Lưu Huệ bẩm tâu cho là địa thế quan yếu nên phòng, nên chuẩn cho lập đồn đặt súng để giữ).

Mở kinh diên ở điện Vũ Hiển (Lễ tiết theo y như năm Tự Đức) dùng đại học sĩ điện Cần chính là Nguyễn Văn Tường, thượng thư là Phạm Thận Duật sung làm giảng quan ở Kinh diên, tham tri Bùi Ân Niên, Nguyễn Thuật, nội các sung biện là Nguyễn Thượng Phiên, tham biện Lê Duy Thụy sung làm quan giảng hàng ngày. (Nguyễn Hữu Chỉnh, Phan Trọng Mưu, Trần Phát

https://tieulun.hopto.org

(đến đỗ tiến sĩ), Nguyễn Trăn (cử nhân) đều sung chức khởi cư chú). Lễ khai giảng xong ban tiền bạc cho hoàng thân quốc công trở lên đến ban châu (bọn Hồng Hưu, Tôn Thất Thuyết) và các giảng quan, nhật giảng quan, triển thư cho đến các viên khởi cư chú thay bữa yến có sai bậc.

Quảng Bình, Quảng Ngãi, Phú Yên 3 tỉnh ít mưa, sai cầu đảo, đều được mưa.

Nêu thưởng cho dân thọ trăm tuổi ở tỉnh Quảng Ngãi (Phạm Văn Linh, Nguyễn Văn Đắc).

Thương biện đạo Mỹ Đức là Lưu Thiện Kế, hiệp quản tác vi lãnh binh là Đinh Công Mi đem 300 quân đuổi bọn giặc (bọn giặc Hán gian thổ và bọn giặc đất Thanh thông đồng) ở chợ Kệ Sơn, huyện Mỹ Lương. Công Mi chết trận, tặng cho quản cơ, chiếu theo lệ cho [illegible] Thiện Kế vì không cứu viện phải cách chức và lưu đồng.

Dụ sai quyền tổng đốc Hà Nội là Nguyễn Hữu Độ, phái cho người giỏi đi đánh để cho dân yên ở.

Quyền tổng đốc Hà Ninh là Nguyễn Hữu Độ, án sát sứ Nguyễn Xuân Ruẫn bị tội giáng chức đổi bổ nơi khác, nhưng chuẩn cho được quyền bộ, quyền sung. Trước đây tỉnh ấy phái cho phó lãnh binh là Hà Văn Thứ đốc cùng vệ úy Lê Thìn đi phủ Thường Tín nã bắt bọn cướp. Văn Thứ hạ lệnh cho quân đi tuần phải dùng tù và, khẩu hiệu bắn súng hỏa mai, Thìn chẳng chịu theo, Văn Thứ bực giận tự thắt cổ chết. Tỉnh ấy cho là Văn Thứ cân nhắc khinh sinh, kết án cách chức. Thìn phạt trượng lưu đồng. Bộ duyệt, xin đổi Thìn án cách bổ chức dịch, về chịu sai không tha (việc ở trước khi thu), đến đây tỉnh ấy lại tâu xin viện lệ cho miễn. Nhân đó khiển trách rằng:

https://tieulun.hopto.org

Văn Thứ là một viên quan to không có tội gì lớn, há chẳng ái sinh ư? Tình người kết nghĩ án trước, nhiều chỗ chưa hợp, từng đã giáng chỉ châm chước sửa đổi cốt để trọng nhân mệnh và nghiêm quân luật, vả lại để tỉnh lại sự sơ xuất cho bọn ngươi, chớ nên chấp nê, để cho kẻ kia được thoát tội, như thế là đã không nhẫn tâm với những bọn thuộc biên nhỏn trái, mà lại nhẫn tâm cả với những người liêu tá nông tử kia. Vả đã có chỉ không chuẩn tha, lại cố trái ý. Vậy chuẩn cho Hữu Độ ngươi giáng 4 cấp đổi bổ nơi khác, cũng chuẩn được quyền bộ, Xuân Ruần giảm xuống 3 cấp đổi bổ, cũng chuẩn được quyền sung.

(Xuân Ruần đã chuẩn làm quyền biện bố chính Bắc Ninh, nhưng trước ở Hà Nội khoản ấy đã có dự làm).

TVISACH.COM.VN

Thuyền đồng Chuẩn Kich trước được phái đi chở lương Thanh Hóa về qua biển núi Ngư Sơn Hà Tĩnh bị vỡ chim, những quan quân chia ngồi và lũ lái thuyền đều bị thất lạc cả. Chuẩn theo lệ bị giáng tặng cho tiền tuất, phàm 46 viên nhân.

Sai tỉnh thần Sơn Tây giúp đỡ cho dân 3 xã (đều thuộc huyện Tam Dương) là Tiên Canh, Ngọc Canh, Hòa Canh. Trước đây Lưu Vĩnh Phúc đem đoàn quân đóng tới miền Bắc để hợp đánh. Khi đi đường qua 3 xã này, nói vào trọ đỗ. Dân xã ấy ngờ sợ, đóng chặt cổng làng không cho vào. Bọn đóng ấy đốt giết hơn nghìn nhà, đã sai chia hạng chẩn tuất. Lại dụ Hoàng Tá Viêm và Vĩnh Phúc đều gia tâm kiểm thúc quân lính, không được buông tha như thế. Đến đây, lại cho là dân 3 xã ấy tàn hại rất thảm, sai cứu giúp dân.

https://tieulun.hopto.org

Kỵ Ngoại hầu Hồng Chuyên có tội xử chém. Chuyên (anh Hồng Thành, con thứ 6 Miên Niết là Chấn Định quận công) ngầm xui bọn đồ đảng giả làm quan quân sấn vào nhà cố thượng thư Trần Tiễn Thành, cướp của cải. Việc phát giác, xích giao cho bộ Hình giam xét; án xong, Chuyên đổi theo họ mẹ (họ Phan) kết án trảm quyết, còn dư đảng kết tội có sai-bậc. Chuyên sau được nhờ ơn hoãn quyết, do nha vệ thành nghiêm giam đợi biện.

Miễn các thuế cho các thuyền ở nơi khác đến buôn thóc gạo ở Thừa Thiên và các hạt Nam, Ngãi, Trị, Bình (không cấm nệ các thuyền buôn của Tây hay của nhà Thanh). Lúc đó gạo ít giá cao, cho nên miễn thuế, để họ vui lòng đến bán, đợi khi nào việc yên, lại sẽ đánh thuế.

TIMSACH.COM.VN

Chuẩn cho khắc bộ tách « Sử giám toát thư » (1 bộ 4 quyển sách « Thanh Cô lũ khoáng mẫn bản nguyên biên », lại 1 quyển luận lược, cộng 5 quyển). Sách này do sứ thần đi Thiên Tân là Nguyễn Thuật mua về cung tiến, cho là sách này lược chép chính trị hưng vong, được mất, giản dị mà không sót, người đọc dễ nhớ, duy chữ biên nhỏ dày, mỏ duyệt khiếm tiện, cho nên sai sử quán kiểm xét (chia làm 8 quyển) và 1 quyển mục lục) phó cho in khắc để công truyền.

Lại định lệ thi hội, thi đình về hàng văn:

(1. Về thi hội, năm Minh Mệnh thứ 6, nghị chuẩn cho 4 kỳ đều ưu cả là bậc nhất, 3 ưu 1 bình, 3 ưu 1 thứ, 2 ưu 2 bình là bậc thứ; 2 ưu 1 bình 1 thứ, 2 ưu 2 thứ, 1 ưu 3 thứ, 3 ưu 1 liệt, cùng với 4 kỳ đều bình, lại là bậc thứ; 4 kỳ thông tinh, chước định lấy đỗ. Năm thứ 10 đổi định làm phân số. Văn lý thông được 10 phần

https://tieulun.hopto.org

trở lên, mới chuẩn cho trúng cách. Ngoài ra, quyển nào 1 kỳ văn lý không kịp 1 phân, mà 3 kỳ thông được 10 phân trở lên cũng 4 kỳ văn thể gồm đủ được 4 phân trở lên, đều chuẩn làm phó bảng. Năm thứ 16 mới chuẩn thi 3 kỳ (năm Minh Mệnh thứ 14, đổi định thi hội làm 3 kỳ) tính thông được 10 phân trở lên, ghi làm trúng cách, còn dư ra quyển nào 1 kỳ không kịp phân số, mà 2 kỳ thông tính được 10 phân trở lên và 3 kỳ thông được 3, 4 phân trở lên thì lấy làm phó bảng. Tự Đức năm thứ 6 bàn chuẩn cho thi làm 4 kỳ (năm Tự Đức thứ 4, lại định văn thức thi 4 kỳ) tính thông được 8 phân trở lên là trúng cách, 3 kỳ mà thông được 9 phân trở lên, tâu bày chờ chỉ. Trúng cách và tâu bày được bao nhiêu người, đều vào thi điện. Quyển nào được 4 phân trở lên thì cho là giáp đệ tiến sĩ, 3 phân trở xuống làm phó bảng. Năm thứ 18, lại định lại việc thi hội. Cấp cách ghi làm trúng cách, 7 phân trở xuống, ghi làm trúng cách hạng thứ, cũng viết ở cùng bảng, nhưng có trước sau, không được xưng làm phó bảng, đợi phúc hạch xong mới định làm chánh phó. Năm thứ 30, dụ chuẩn cho thi hội 4 kỳ, đều có phân số. Ai được 4 phân trở lên đều chuẩn cho ghi làm trúng cách, không phải phân làm hạng thứ nữa. Ai dự trúng 3 trường mà được 7 phân trở lên, chuẩn do quan trường trích tiên chọn lấy. Năm thứ 32, chuẩn cho 4 kỳ thi thông suốt được 5 phân, và 3 kỳ thông được 10 phân trở lên, mới chuẩn làm trúng cách. Khi vào thi điện 4 kỳ, chỉ được 4 phân và 3 kỳ chỉ được 8, 9 phân ấy đều ghi làm hạng phó bảng. Không được vào thi điện, đến đây chuẩn định: từ nay đi thi hội, người nào hễ vào tứ trường đều có phân số thông tính được 7 phân trở lên ấy ghi làm học trúng cách, chuẩn cho điện thí. Người nào vào 4 kỳ thông tính được 5, 6 phân,

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

cùng 3 kỳ thông tính được 7 phần trở lên ấy ghi làm phó bảng, không được vào điện thi. Phân số của người đỗ phó bảng đệ giao cho bộ Lễ chuẩn, cho khoa đạo, nội các hội đồng xét duyệt, như có chỗ nào không đúng, trích tâu chờ chỉ.

1. Về thi điện: Năm Minh Mệnh thứ 10 lệ định ai: thi đình, văn lý được 10 phần thì cho đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ đệ nhất danh, ai được 9 phần thì cho đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ đệ nhị danh, ai được 8 phần thì cho đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ đệ tam danh, ai 7 phần hay 6 phần, cho đệ nhị giáp tiến sĩ xuất thân, từ 5 phần trở xuống, cho đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân. Đến nay, chuẩn định người 10 phần cho đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ đệ nhất danh, người 8, 9 phần cho đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ đệ nhị danh, người 6, 7 phần cho đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ đệ tam danh, người 4, 5 phần cho đệ nhị giáp tiến sĩ xuất thân, người 3 phần trở xuống, cho đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân. Lại bội thi điểm duyệt cần được 10 phần tinh xác. Như có quyển nào, khi duyệt sao nhầm, trót đã phê trúng mà duyệt lấy. Khi dán bảng họp duyệt lại kiểm ra nên bỏ đi, cũng cho tâu xin truất lui, như còn không tinh, văn lý thi điện sút kém, bị phải chỉ trích ấy, thì quan trường giao bàn phân biệt, phân biệt tinh làm giáng chức và đổi bổ nơi khác. Còn quyển nào nguyên dự trúng mà trích ra vụng kém ấy, tới kỳ cho được tâu lên chờ chỉ).

Quan Pháp đánh chiếm tỉnh thành Hưng Hóa. Bấy giờ thuyền quân Pháp họp đông ở thành bến núi (hơn 7.000 quân, thuyền lớn, thuyền nhỏ và súng đạn có nhiều). Tháng ấy tiến đánh Hưng Hóa. Tổng đốc Vân Quý nhà Thanh là Sầm Dục Anh cho rằng Hưng Hóa

https://tieulun.hopto.org

là nơi chiến trường không thể ở được, yết sức cho các dinh bọn thống lãnh Đinh Hòe, Mã Trụ về giữ nội địa, Tổng thống Hoàng Tá Viêm cũng dỡ đồn Phương Giao (gần tỉnh thành, Tá Viêm trước về đồn Thục Luyện, gần trích bọn lính ở quân thứ tiến đóng đồn ấy), lui về đồn Thục Luyện. Thự tuần phủ Nguyễn Quang Bích đem đại binh đời đóng sợ trở ngại, bàn xin Lưu Đoàn đem quân lại giúp. Ngày 13 quân Pháp đến tỉnh thành, tỉnh thần đời đóng ngoài thành. Ngày 14 quân Lưu Đoàn cùng quân Pháp đánh nhau, chưa rõ thua được. Đến giờ ngọ ngày 15, súng lớn nổ liền tiếng, Lưu Đoàn không thể địch lại, rồi theo trên đường phủ Lâm Thao dẫn quân đi. Bấy giờ quan quân đồn Thục Luyện bèn theo con đường thượng du Thu Cúc đi tắt, tỉnh thần cũng đều tùy tiện tản ở các nơi. Ngày 17 quan Pháp bèn vào thành, chia quân đóng ở đó, chia quân phá hủy các đồn Bảo Thục Luyện. Việc đến tai vua, Chuẩn cho hồng lô tự khanh nguyên lãnh Ninh Bình bố chánh, quyền hộ tuần phủ là Nguyễn Văn Thi (hiện đóng ở Thanh Hóa, đã tư cho sứ Pháp ở Ninh Bình biết, hãy còn ngăn trở, nên chưa tới chức). Đổi quyền tuần phủ tỉnh ấy, nguyên lãnh bố chánh tỉnh ấy là Bùi Quang Thích vẫn làm việc như cũ, nguyên bố án sát Sơn Tây còn lưu ở Hà thành là Lê Ngọc Uẩn đổi sang làm án sát sứ tỉnh ấy; nguyên tỉnh thần ở quân thứ Sơn Tây là Hoàng Tá Viêm, Lương Tú Thứ, Ngô Tất Ninh, Nguyễn Đình Nhuận và bọn Nguyễn Quang Bích ở tỉnh Hưng Yên đều chuẩn về kinh chờ chỉ.

Rồi mà Quang Bích (nhị giáp tiến sĩ, người xã Trình Phố, Nam Định) ủy người nộp lễ, lên lên thượng du, muốn đi sang nước Thanh (gửi thư vĩnh biệt người nhà), việc đó không thành, rồi mất ở sơn phận

https://tieulun.hopto.org

tỉnh ấy. Tá Viêm đem quân ở quân thứ về tới Quảng Bình, tân nộp ấn cờ tiết nhưng vẫn lưu ở quê nhà. Tù Thứ, Tất Ninh đem quân ở quân thứ về kinh. Còn Đinh Nhuận thì sau đi sang nước Thanh (năm Đồng Khánh thứ 2, nguyên tuần phủ Lạng Sơn là Lã Xuân Ủy về Hà Nội, do pha kinh lược sứ trình thực, dâng tới quan Pháp bàn định, cho về quê nhà). Nguyễn Văn Giáp (nguyên bố chánh Sơn Tây), Nguyễn Thiện Thuật (nguyên tán tương quân thứ Sơn Tây) đều từ biệt đi mất.

Lại định lệ tặng tuất cho người chết trận.

(Nghị định tháng 4 năm Tự Đức thứ 27. Phàm đánh bắt những giặc thổ, mán, người Hán, người Thanh, ai là người xung đột đi đánh được giặc mà bị chết, thực hàm, gia tặng 2 trật, chiếu tặng hàm cho lại tiền tuất một lần. Lãnh hàm từ suất đội trở lên, như lãnh một trật, truy cho thực thụ lãnh đến 2, 3, 4 trật, cũng chỉ truy thụ 1 trật, nhưng đều gia tặng 2 trật, thì thực sung lãnh cấp bằng đều cho thực thụ, lại gia tặng 2 trật, chiếu theo hàm tăng cấp tuất. Người quyền sung như ngũ trưởng quyền sung đội trưởng, quyền sung suất đội, đều truy tặng 2 trật, nhưng cấp tuất gấp bội một lần; quản suất quản đoàn, người nào hệ có thực hàm, chiếu lệ truy tặng 2 trật, người nào hệ cấp bằng thì sai, chiếu lệ thực hàm, lại gia tặng 2 trật, người nào hệ là hương hào vật lực chưa có phẩm hàm, quản đoàn tặng chánh bát phẩm bá hộ, suất đoàn tòng bát phẩm bá hộ, cấm binh tặng cấm binh đội trưởng, tinh binh tặng tinh binh đội trưởng, dân dũng đều tặng chánh cửu phẩm bá hộ, đều chiếu tặng hàm cấp tuất nhiêu ấm.

https://tieulun.hopto.org

Chánh nhất phẩm phong ấm cho con, hay em, cháu một người làm chánh lục phẩm; tòng nhất phẩm phong ấm cho con hay em, cháu một người làm tòng lục phẩm; chánh nhị phẩm phong ấm cho con hay em hay cháu một người làm chánh thất phẩm; tòng nhị phẩm được ấm phong cho con hay em, cháu một người làm tòng thất phẩm; chánh tam phẩm được ấm phong cho con em, hay cháu một người làm chánh bát phẩm bá hộ; tòng tam phẩm được ấm phong cho con, em hay cháu một người làm tòng bát phẩm bá hộ; chánh tòng tứ phẩm được ấm phong cho con hay cháu một người làm chánh cửu phẩm bá hộ; chánh tòng ngũ phẩm được ấm phong cho con, hay em, hay cháu một người làm tòng cửu phẩm bá hộ; từ lục phẩm trở xuống, đều cho nhiều một suất ở con em hay cháu binh dao trọn đời).

Con người mão khinh tiến được giặc mà bị chết đều gia tặng một trật; quản đoàn tặng tòng bát phẩm bá hộ, suất đoàn tặng chánh cửu phẩm bá hộ, cấm binh tặng tinh binh đội trưởng, tinh binh tặng chánh bát phẩm đội trưởng, dân dũng, thủ dũng tặng tòng cửu phẩm bá hộ, đều chiếu tặng hàm cho tiền tuất gấp bội. Chiếu lệ cho nhiêu ấm: ai hễ khinh tiến bị thất lợi mà chết, cũng đều truy tặng một trật, chiếu cho tặng hàm và tiền tuất gấp bội, nhưng đinh lệ cho nhiêu ấm. Ngày tháng 3 năm thứ 36, bàn chuẩn cho phàm ai đánh Tây mạnh dạn đi trận mà bị chết ấy, thì lệ cũ tặng 2 trật, gia tặng 3 trật, ai khinh tiến mà được giặc ấy, thì lệ cũ tặng cho 1 trật, gia tặng 2 trật, ai khinh tiến mà thua trận thì lệ cũ tặng cho 1 trật, tiền tuất cấp bội, đinh cho nhiêu ấm. Nay y tặng 1 trật, nhưng chiếu tặng hàm cấp cho tiền tuất và cho nhiêu ấm. Ngày tháng 4 nghị chuẩn cho phàm đoàn dõng đánh giặc Tây, người

https://tieulun.hopto.org

nào được trận bị chết ấy, quân đoàn tặng tòng thất phẩm thiên hộ, suất đoàn dõng mục tặng chánh bát phẩm, dõng tráng tặng tòng bát phẩm, đều bá hộ; thua trận mà bị chết ấy, quân đoàn tặng chánh bát phẩm, suất đoàn dõng mục tặng tòng bát phẩm, dõng tráng tặng chánh cửu phẩm, đều bá hộ, đều chiếu tặng hàm cho nhiều và cho tiến tuất. Còn lệ nhiều lần theo nghị cũ thắng trận truy tặng là: có phân biệt người mạnh dạn và người khinh tiến, cũng quá ư phân biệt. Lại những người anh danh võ cử, hộ vệ, giáo dưỡng, cảnh tất có nên tăng tuất không? Lệ cũ đều có chưa tới. Đến đây lại định: Từ nay đi, ai đánh bắt được giặc Thổ, Mán, và người Hán, người Thanh, thắng trận mà bị chết ấy, thì viên biền binh đinh đều chiếu y lệ cũ (năm thứ 27) gia tặng 2 trật. Anh danh võ cử, hộ vệ đều truy tặng tinh binh suất đội trưởng (chánh lục), giáo dưỡng cảnh tất đều truy tặng cấm binh chánh đội trưởng (tòng lục) đều chiếu hàm cấp tuất nhiều ấm. Thất lợi mà bị chết thì viên biền binh định đều gia tặng 1 trật, anh danh võ cử hộ vệ đều truy tặng cấm binh chánh đội trưởng (tòng lục), giáo dưỡng cảnh tất đều truy tặng cấm binh đội trưởng (chánh thất) đều chiếu hàm cấp tiến tuất gấp đôi, đinh cho nhiều ấm. Ai đánh được Tây mà bị chết, thì viên biền binh linh đều chiếu y nguyên lệ (năm 36) gia tặng 3 trật, anh danh võ cử hộ vệ đều tặng cấm binh suất đội (tòng ngũ phẩm), giáo dưỡng cảnh tất đều tặng tinh binh suất đội (chánh lục) đều chiếu hàm cấp cho tiến tuất và nhiều ấm. Người thua trận mà bị chết là viên biền binh linh đều gia tăng 2 trật, anh danh võ cử hộ vệ đều tặng tinh binh suất đội, giáo dưỡng cảnh tất đều tặng cấm binh chánh đội trưởng (tòng lục) đến như đoàn dõng đều theo y lệ cũ (năm 27, năm 36)

https://tieulun.hopto.org

gia tặng, tựu trung ai được cấp bằng đội trưởng và thí thự sung lĩnh chỉ một trật, hoặc 2, 3 trật ấy không câu nệ thắng trận hay thất bại, đều truy thưởng cho một trật, nhưng đều chiếu lệ gia tặng có sai bực, quyền sung và tác vị ấy, chỉ cứ nguyên hàm gia tặng nhưng y theo lệ cũ, cấp tiền tuất gấp đôi, cho có phân biệt, còn trước đây, phân biệt kẻ mạnh dạn và người khinh tiến ấy bớt đi.

Ngày mồng một ất tỵ tháng 4 mùa hạ, làm lễ Hạ hưởng. Tuân quốc công là Miên Ninh vâng mệnh đến làm lễ ở nhà Thế miếu. Từ Dụ thái hoàng thái hậu cưỡi xe đến điện Hòa Khiêm xem coi Hoàng thân công vâng mệnh làm lễ.

Mở khoa thi hội về hàng văn. (Đây bổ vào chính khoa quý mùi năm Tự Đức thứ 30. Khoa ấy lấy khoa thi hương năm Nhâm ngọ, khi đó có Hà Nam 2 trường nhân có việc triển hoãn đến năm Quý mùi, cho nên thi hội, chuẩn đến năm ấy mới cử hành theo lệ cũ, tháng 3 vào thi, gần đó nhân có nhiều việc cũng chuẩn cho triển hạn đến tháng 4).

Vua se mình, văn võ các quan hợp lời tâu xin vua ở trong cung tĩnh dưỡng yên nghỉ, lại xin ý chỉ Từ Dụ thái hoàng thái hậu sai bọn Phạm Viết Trang, Bùi Ân Niên, Nguyễn Hanh, Chu Đình Kế kính đến miếu hội đồng một đáo 2 lần, hơn một tháng, mình vua yên khỏe, chuẩn cho làm lễ để tạ.

Quan Pháp tự khi chiếm giữ 2 tỉnh Tây Bắc, phàm các phủ huyện nhiều người bàn chọn những dân thổ trước chia quyền cai trị, khâm sai là Đoàn Văn Hội đem việc tâu lên. Viện thần tâu nói: Sự thế hiện nay cũng phải quyền nghi như thế. Nhưng phải xét người

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

thực có văn học, không liên can ân kiện gì mới được. Quan Pháp nếu cứ thiên lệch, cũng nên giữ lẽ tranh biện không được khinh suất nghe lời. Chuẩn cho theo lời viện tàu thi hành.

Dụ cho Hà Ninh quyền tổng đốc Nguyễn Hữu Độ, tự nay phàm Bắc Kỳ có việc gì gian dại, đều cho hiệp đồng với quan khâm sai bàn bạc thỏa định, đó là theo lời xin của bọn khâm sai Đoàn Văn Hội vậy.

Sai thủy sư các dinh vệ, kiểm sửa súng đạn để phòng bị cho quân dùng.

Dùng quyền tuần phủ Nam Ngãi là Đặng Đức Địch đổi thự tham tri bộ Lễ, sung Quốc tử quán toản tu. Quang lộc tự khanh sung Nghĩa Định sơn phòng tiễu phủ sứ Nguyễn Ngoan thăng thụ Binh bộ thị lang. Quyền tuần phủ Nam Ngãi, sai phòng tham biện là Nguyễn Thân thăng thụ tổng lo tự thiếu khanh, quyền sung tiễu phủ sứ.

Truy đặt tên hèm cho Lê Xuất đế làm Mẫn hoàng đế. Trước đây Dực tông Anh hoàng đế cho rằng Lê triều Xuất đế giữ nước gặp lo buồn, nên đặt tên hèm là Mẫn, đã sai văn ban đình thần xét rõ để phúc duyệt.

(Đã tra xét miếu Lê hoàng đế thôn Kiều Đại, tỉnh Thanh Hóa nguyên ở bài vị thờ Xuất đế, chép tên hèm là chữ « Nghị », đình thần cho rằng đó hoặc do các bầy tôi tông vong bàn đặt tên hèm, đã không có chiếu sách rõ ràng, và chỉ ở một tiết cầu cứu, chưa bao quát được chi khí và cảnh ngộ một đời của vua).

Đến đây tàu nói xin tuân thành mệnh, làm lễ truy ôn tên hèm, bèn chuẩn sai quan đến miếu sở tuyên đọc Sách văn đổi đề những chữ làm « Lê Mẫn hoàng đế ». sách văn đã chép vào sách « Khâm định Việt sử Cương mục ».

https://tieulun.hopto.org

(Trong sách văn có câu rằng: « Mệnh trời chẳng phải có thường, nên khó làm được như vua Thiếu Khang lấy lại nhà Hạ.

Lòng trung không bao giờ chết, thực không thẹn với Trang Liệt chết theo nhà Minh »).

Sai Đình Tử Lượng hội đồng khoa đạo bộ Binh, y theo lệ võ sinh, xét hạch kén chọn lấy lính biền binh sung làm quân tuyển phong.

(Lệ đinh về việc sát hạch võ sinh vệ binh, nghề võ bắn súng chim 2 khóa được ưu cả, người nào là đội trưởng gặp khi suất đội khuyết, thì hết cho thăng bổ, người nào được cấp bằng đội trưởng, tức cho thăng thụ chánh đội trưởng 2 khóa, 1 ưu 1 bình, người nào là đội trưởng thì cho thăng thu chánh đội trưởng, người nào đã cấp bằng đội trưởng, tức hành bổ thụ ngũ trưởng bình thường kỳ đến để cấp bằng đội trưởng, đúng đợi khuyết sẽ bổ ngay).

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

QUYỂN IV

GIẢN TÔNG NGHỊ HOÀNG ĐẾ THỰC LỤC

Giáp thân năm Kiến Phúc thứ 1 (1884).

Tháng 5, mùa hạ, dời dựng nhà Vũ học (nguyên ở ngoài kinh thành, dời dựng vào phường Liên Xàng ở trong thành).

LUẬN SÁCH.COM.VN

Tiết đoan dương, điện Hòa Khiêm kinh dâng lễ, hoàng thân công vâng mệnh làm lễ.

Ngày giáp thân, tiết Thiên thu. Thánh đản nguyên ở ngày 12 tháng ấy. Trước đây, Dực tông Anh hoàng đế cho rằng ngày ấy là ngày gần với ngày thánh đản Hiến tổ Chương hoàng đế (ngày 11), chuẩn đổi lấy ngày mồng 9 làm ngày đản, đến nay phụng lấy ngày ấy làm tiết Thiên thu. Khi ấy Hoàng thái hậu ở nhà Ôn Khiêm trong Khiêm cung. Trước một ngày Hoàng thái hậu thân đến điện Hòa Khiêm kính cáo, đến ngày, khâm mạng hoàng thân công và Lễ bộ đương quan kính đem tờ biểu và nghi phẩm đến lạy tiến, còn dư thì tham chiếu tiết thánh thọ năm Tự Đức thứ 1, sửa làm, việc ấn yến mừng rỡ đều đình.

Đình lệ phải xét các đồ binh trượng ở các quân về 2 quý xuân thu, và mật kiểm các lính mộ ở kinh, về 2 quý

https://tieulun.hopto.org

hạ đông. Lệ trước độ niên 2 quý xuân thu phái 2 người thuộc về bộ Binh, hạn trong 1 tháng, đi đến các quân, hợp đồng với thống chưởng và lọn khoa đạo chuyên môn, để kiểm điểm binh trượng đều 1 lần, hạ đông 2 quý, phái cho bộ Binh hội đồng nội các, đô sát, thị vệ, kiểm điểm những hiện ban linh mộ ở kinh đều một lần. Đến đây chuẩn cho đều đình phái, chuyển do các thống quản chiếu lệ, tự hành kiểm soát đầy đủ, nhưng bất thần do bộ Binh ủy cho đường quan hoặc do các khoa đạo chuyên môn đi đến vệ đội các dinh, kiểm xét chỉnh đốn mọi việc. Nếu có một vật ngoan tệ, hay một người trốn thiếu ấy, tức thì tham hặc nghiêm trị.

Quan quân Pháp lại đóng ở Tuyên Quang, 3 tháng trước nguyên Lưu đoàn lĩnh binh là Hoàng Thủ Trung đem 2.000 quân ở Hưng Hóa về tỉnh thành, hắn (khi ấy đương biên đi về ở giáp đất nước Thanh), hoành hành tuần phủ Hoàng Tương Hiệp an trí ở phủ An Bình, cướp hết kho tàng và sổ sách của công, rồi chở đi. Thông phán Nguyễn Trung Hội bị bắn chết. Án sát sứ Nghiêm Niệm kinh cáo bệnh về, Bố chánh sứ Lê Văn Duyên lên về Hà Nội, đến đây quan Pháp bàn sai Văn Duyên đáp ngồi ở binh thuyền chèo đi, vào đóng ở thành ấy. Lại đòi Nghiêm Niệm về giữ chức cũ, từ đó mùa hạ đi đánh, mùa đông về giữ. Còn Trung thì thu viện lấy quân tản dũng hoặc 6, 7 nghìn, hoặc hơn một vạn lại quấy rối, đường thủy đường bộ đều bị ngăn trở. (Từ tháng 6 đến tháng 12, hoặc tháng 1, 2 lần, hoặc 4, 5 lần). Quân Pháp cố giữ để chờ quân viện.

(Tương Hiệp đỗ đồng tiến sĩ, người Hà Nội, sau bị Thủ Trung ép đi sang nước Thanh ở Long Châu, rồi chết. Khoảng năm Đồng Khánh, truy tặng cho làm 1 bộ thượng thư).

https://tieulun.hopto.org

Thự thị lang quyền tổng đốc Thanh Hóa là Tôn Thất Triệt, thự tuần phủ là Trần Soạn đều ốm cáo về nghỉ. Chuẩn cho đều mang nguyên hàm đều về hưu dưỡng. Dùng thự tiền quán, đô thống phủ đô thống chưởng phủ sự là Tôn Thất Thế lãnh làm tổng đốc tỉnh ấy, đình đặt tuần phủ.

Toàn quyền đại thần Pháp là Ba-đức-na (một tên Ba-tờ-nô), giám đốc Lê-na lại định ước mới. Trước đây giám quốc Pháp tiếp thư của nước ta (thấy ghi ở tháng chạp năm ngoái) sau bảo thăm hỏi yên ủi và nói ý kiến hòa ước sở định xin châm chước công bằng. Lại lấy tháng trước đã phái giao cho toàn quyền ấy đi trước (ngày mồng 4 tháng 4 trước xuống thuyền) báo cho biết, bèn sai thương thư bộ Hộ là Phạm Thận Duật sung làm [illegible] toàn quyền đại thần. Công bộ thượng tri là Tôn Thất Phan, quyền thương thư bộ Lễ sung kinh lược toàn quyền, tham tri Chu Đình Kế, thị lang Lương Thành đều sung hộ tiếp để phòng bị lúc lâm thời thù ứng. Lại chuẩn cho dự bàn các công việc khoản tiếp gồm có 5 khoản để đợi.

(1. Bắt đầu bộ Binh phái cho biền binh 50 tên, khi giới quần áo chỉnh tề, theo viên hộ tiếp, hễ quan toàn quyền ấy khi đến cửa biển Thuận An, tức thì tới ngay đón tiếp, và dự sai 200 tên lính trực ở bến tàu sứ quán, đợi toàn quyền ấy đến quán thì hộ tiếp cho trọng sự thể.

1. Cứ theo lời sứ Pháp thương lượng bày tỏ số lính theo hầu toàn quyền 2, 300 người, yêu cầu trước bắt cho 10 chiếc thuyền đi đến cửa biển Thuận An hộ chở đến sứ quán ấy và xin sửa sang vài dãy trại lính quân thủy ở gần quán để cho lính đó tạm chứa chân.

https://tieulun.hopto.org

1. Cứ sứ Pháp bàn nói: Thuyền toàn quyền khi tới cửa biển, tục lệ có bắn súng để chào, nay đến sứ quán, bản quốc cũng nên bắn súng chào 15 tiếng để tỏ lòng vui mừng, sẽ do viện bạc tư cho phủ Thừa Thiên, chuyển sức cho dân hạt cùng biết để khỏi ngờ sợ.

1. Khi toàn quyền ấy đến quán nghỉ ngơi chút lâu, thì 1 viên thương bạc, cùng với 1 viên Lễ bộ, đi để tiếp đón viên ấy có bàn tâu khoản gì, lãnh sẽ tâu làm, sau khi đến quán sáng sớm ngày hôm sau, do phủ Thừa Thiên sắm đủ, bò 1 con, dê 1 con, lợn 1 con, phẩm quả 1 mâm, gạo nếp 1 thúng, chè ô long 1 cân, gà vịt đều 10 con, trứng gà vịt đều 30 chiếc để đến tỵ thương bạc, báo trước cho bộ tiếp viên nhân biết, toàn quyền ấy khen tốt. Lại biện riêng 3 bò, 3 lợn, chuối 1.000 quả, 10 thúng gạo trắng, trứng gà, vịt đều 150 quả, đường cát 50 cân đem biếu cho tùy phái và tùy binh đưa đến. Từ nay đi, cứ mỗi 5 ngày đều chiếu như khoản ấy mà cấp. Đến như thuyền quân đóng ở cửa biển, lần này và kỳ về, đem biếu cũng chăm chước, đem biếu các hạng vật như lần này, lại chiếu hôm ấy do viện bộ tiếp đón mời: Toàn quyền ấy và công sứ ấy cùng tới thự Thương bạc ăn yến.

(1. Một lần, trước do ban lý thiện làm cỗ hạng nhất 1 mâm, hạng nhì 2 mâm, cần được nhã và sạch đẹ tới thự thương bạc bày đặt, do viên bộ tiếp và toàn quyền bản quốc khoản tiếp và trước khi về một ngày, cũng chiếu làm như thế. Còn như so sánh sắc thư và công việc viên toàn quyền ấy có đáng trình quốc thư hay không, nghi chú thế nào, lãnh sẽ chờ phái viên ấy đến quán thương nghĩ).

Đến đây, Ba-đức-na, Lê-na đem bọn tùy phái, tùy binh đến sứ quán, lấy tờ khâm cấp, sắc thư của nước

LUẬN SỬ CỔ VĂN

https://tieulun.hopto.org

ấy tấu đạt. Chuẩn cho Thận Duật và Phan đem sắc thư yết kiến so sánh truyền chỉ cho yên ủy trả lời thương định hòa ước, lấy ngày 13 tháng này là ngày đình hợi làm xong, phàm 19 khoản.

(1. — Khoản thứ 1 — nước Đại Nam tự nhận nước Đại Pháp giúp đỡ, nghĩa là nước Đại Nam có giao thông với nước nào, thì nước Đại Pháp giúp đỡ công việc, và nhân dân nước Đại Nam có ở nước ngoài thì Đại Pháp cũng giúp đỡ.

2. — Khoản thứ 2 — Quân nước Đại Pháp đóng lâu ở đồn cửa biển Thuận An, từ cửa biển ấy lên tới kinh thành, các đồn lũy ở ven sông và công việc phòng bị, nước Đại Nam cần phải triệt bỏ.

3. — Khoản thứ 3 — Địa giới nước Đại Nam, từ giáp tỉnh Biên Hòa Nam Kỳ về phía bắc cho đến giáp tỉnh Ninh Bình Bắc Kỳ, các quan viên ở tỉnh đều làm chức tự trị dân như cũ. Trừ ra các nha thương chính và cục tạo tác, nên có quan Pháp trông coi, còn việc thường mà có ứng dụng quan bác vật hãy dùng người Pháp để trông coi.

4. — Khoản thứ 4 — Nước Đại Nam tự giáp tỉnh Biên Hòa đến giáp tỉnh Ninh Bình, những tỉnh ở khoảng giữa ấy, trừ ra cửa biển Thi Nại đã mở buôn rồi, nay Đà Nẵng thuộc tỉnh Quảng Nam, Xuân Đài thuộc tỉnh Phú An, 2 cửa biển đó nên mở thêm bến buôn ra, còn dư các cửa biển khác, sau này xét có ích lợi thì hợp bàn mở thêm việc buôn. Nước Pháp cũng có đặt quan ở những chỗ bến buôn mở thêm ấy. Nhưng những quan ấy phải theo lệnh của quan khâm sứ đại thần ở kinh.

https://tieulun.hopto.org

5. — Khoản thứ 5 — Quan khâm sứ đại thần đóng ở kinh, chuyên về giữ công việc ngoại giao nước Đại Nam với nước ngoài, không có dự kịp tới công việc các tỉnh ở trong giới hạn khoản thứ 3. Khâm sứ đại thần, lại được thẳng vào tâu với đại hoàng đế nước Đại Nam. Quan khâm sứ đại thần ấy ở trong kinh thành có quân Pháp theo hầu.

6. — Khoản thứ 6 — Các tỉnh nước Đại Nam từ giáp Ninh Bình trở về phía bắc, tỉnh nào có sự cần cấp, thì nước Đại Pháp nên đặt công sứ hay bọn phó công sứ, dẫu theo lệnh quan khâm sứ ở kinh. Tỉnh nào có công sứ hay phó công sứ, thì ở trong các tỉnh ấy, gần chỗ quan tỉnh ở thì công sứ phó sứ đó, có lính Pháp hay lính Nam theo hầu.

7. — Khoản thứ 7 — Quan công sứ nước Pháp đặt ở tỉnh nào ở Bắc Kỳ, quan công sứ ấy không được dự làm những việc dân chính trong tỉnh ấy, các quan tỉnh ấy, không kể là hạng quan nào, cứ cai trị hạt dân như cũ. Như quan Pháp có kiểm được quan Nam nào nên làm hoán cách, có xin hoán cách ấy, tức làm hoán cách.

8. — Khoản thứ 8 — Nước Đại Pháp không kể viên dịch nào, như có việc gì nên tư báo với các quan nước Đại Nam thì do quan công sứ nước Pháp tư báo mà thôi.

9. — Khoản thứ 9 — Nước Đại Pháp sẽ dựng một con đường điện báo từ Sài Gòn đến Hà Nội, chuyên do người Pháp trông làm, khoản này nếu được tiền lời bao nhiêu, nước Pháp trích lấy một phần giao cho nước Nam tiêu dùng, vì nước Nam có nhường phần đất để đủ chỗ làm, do đó những nhân viên điện báo mới có thể dựng được buồng bếp nhà cửa để ở.

TIMSACH TOMLV

https://tieulun.hopto.org

10. — Khoản thứ 10 — Các người ngoại quốc ngụ ở nước Đại Nam từ giáp Biên Hòa đến giáp Ninh Bình và địa hạt Bắc Kỳ, thì đều chịu dưới quyền nước Đại Pháp xử đoán, như người nước Nam cùng người nước ngoài, hay người nước ngoài cùng người nước Nam có việc gì tranh kiện nhau thì đều do quan nước Pháp phân xử.

11. — Khoản thứ 11 — Nước Đại Pháp từ giáp tỉnh Biên Hòa đến giáp tỉnh Ninh Bình, thì quan bổ chánh chiếu thu thuế lệ về cho triều đình nước Đại Nam y theo như cũ, không có quan Pháp kiểm cố tới đó. Đến như địa hạt Bắc Kỳ thì các quan công sứ hợp với quan bổ chính, tóm các thuế lệ mỗi tỉnh một xứ, khiến cho tiện việc kiểm cố, biết được số sở thu và sở chi, khi thu xong, quan nước Đại Pháp và quan nước Đại Nam hội đồng chuẩn định sự chi phí các nơi và các số công nhu liên kết bao nhiêu, số chi còn bao nhiêu, quy nộp vào kho ở kinh của triều đình nước Đại Nam.

12. — Khoản thứ 12 — Các sở Thương chính ở trong nước Đại Nam, lại muốn bàn định giao hết cho quan Đại Pháp chuyên biện, những sở Thương chính có nên xây dựng thì chỉ ở những nơi ven biển và biên giới mà thôi, lấy các sở Thương chính trước, quan võ nước Pháp đã làm như thế nào, nước Đại Nam ngày nay cũng nên thôi bàn. Đến như điều lệ các sở Thương chính và các lệ thuế ngoại ngạch kịp các khoản lệ cấm các thuyền không được vào cửa biển, trong khi có dịch khí, thì trong nước Đại Nam và các sở Bắc Kỳ cũng y như điều lệ 6 tỉnh Nam Kỳ.

13. — Khoản thứ 13 — Trong địa hạt Bắc Kỳ, nước Đại Nam và những người Pháp mở buôn ở các sở, và những người được nước Pháp bảo trợ, đều được đi lại buôn bán, mua đất dựng cửa hàng, thung dung tự tiện, lại

https://tieulun.hopto.org

khoản các giám mục, linh mục giảng giáo cho giáo dân đã ước định ở ngày 15 tháng 3 năm 1874, tức ngày 27-1 năm Tự Đức thứ 27 (khoản thứ 9). Nay đại hoàng đế nước Đại Nam cũng phê chuẩn y như khoản ấy.

14. — Khoản thứ 14 — Như có người nước ngoài muốn đi trong nước Đại Nam có công việc gì, thì phải xin giấy thông hành ở quan khâm sứ tại kinh, hay quan tổng thống Gia Định, đến trình quan nước Đại Nam phê chữ đóng ấn vào 2 chữ « dĩ trình » mới có thể đi được.

15. — Khoản thứ 15 — Nước Đại Pháp tự hứa rằng, từ sau đi, xin giúp đại hoàng đế nước Đại Nam hoàn toàn tốt đẹp và trong nước khỏi phải giặc cướp trong ngoài, do đó mà nước Đại Pháp chiếu cho là ở trong nước Đại Nam, hoặc Bắc Kỳ hay nơi nào cần kíp, có nên đóng quân thì được đóng quân đóng để bảo hộ.

16. — Khoản thứ 16 — Đại hoàng đế nước Đại Nam cai trị trong nước, trừ ra những điều đã định ở trong hòa ước ngoài, còn đều theo như cũ.

17. — Khoản thứ 17 — Nước Đại Nam còn thiếu số bạc của nước Pháp (tức là món nợ Y Pha Nho) sau sẽ bàn định tính giả, nước Đại Nam đừng đi vay mượn nước ngoài. Nếu nước Pháp không đồng ý, thì nước Đại Nam không được vay nước ngoài.

18. — Khoản thứ 18 — Sau khi quan của hai nước hội đồng chia định giới hạn các nơi mở buôn, và việc nhường đất cho người mở bến buôn, trong đó có bàn dựng cây đèn pha ở nước Đại Nam, từ ven biển Biên Hòa đến giáp Ninh Bình cùng địa hạt Bắc Kỳ, và lệ định thuế khai các mỏ, lệ đúng tiền bạc. Hội đồng định chia các sở Thương chính và những lợi tạp thuế và thuế điện báo, và chia các khoản thuế chưa cho liệt

https://tieulun.hopto.org

vào khoản thứ 11, trích giao cho nước Đại Nam nhận dùng. Điều ước ấy đệ về, đưa tới triều đình Đại Pháp và tiến lên đại hoàng đế nước Đại Nam phê chuẩn, lấy tức trao đổi.

19. — Khoản thứ 19 — Tờ ước này thay thế cho các tờ ước ký ngày 23 tháng 11, ngày 30 tháng 8, và ngày 15 tháng 3 năm 1879, khi nào hai bên như có thay đổi ý kiến gì ở trong tờ ước đó thì cứ lấy bản chữ Pháp làm chính, toàn quyền đại thần của hai bên đã ký tên đóng ấn ở tờ ước ấy làm bằng. Tờ ước ấy đã lập ở kinh vào ngày 13 tháng 5 năm Kiến Phúc thứ 1, tức là ngày 6-6-1884. Dự thương phụ chính đại thần Nguyễn Văn Tường, toàn quyền đại thần Phạm Thận Duật, phó toàn quyền đại thần Tôn Thất Phiên đều ký tên đóng ấn).

Hồi ấy tiếc thì hội đồng đem ấn cũ của nhà Thanh phong cho, phá đi để đúc lại.

(Khi ấy toàn quyền Pháp cùng khâm sứ Ba-rô bàn nói: cái ấn cũ nhà Thanh phong cho nước Đại Nam, chỉ có khi nào gửi quốc thư sang nước Thanh thì mới dùng, còn dư không cần chi cả. Nay nước Đại Nam đã nhận nước Pháp bảo trợ, không làm phiên phục nước Thanh nữa, thì cái ấn nhà Thanh ấy nên lấy ngày trao đổi lại để trả nước ấy. Nhưng đã nói mãi 2, 3 lần, vẫn đều như thế. Nguyễn Văn Tường bàn lại nói: « bảo không thôi thì phá đi để đúc cái khác mà thôi ». Viên ấy cũng thuận nghe, bèn lại yêu cầu làm ngay để kịp ngày trao đổi, không thì viên ấy giao cho quan võ chiếu biện, và châm chước các lễ ở trong tờ ước cũng đành, chuẩn cho kinh cáo. Thế miếu và điện Hòa Khiêm sai Thân Duật và Phiên hội đồng cùng với tên ấy áp ấn để lại khuôn mẫu, đợi để đệ về cho nước ấy biết, rồi tức đem ấn ấy đến sứ quán phá đúc đúc thành khối bạc).

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Công việc đổi trao đã thành, Ba-đức-na bèn đem vật hạng cung tiến, và tặng các quan phụ chính, kịp các bầy tôi giúp việc ở đó. (Thanh đơn dâng đặt ở Lễ bộ đường, cung tiến kiệu 1 chiếc, máy nói một chiếc, lồng chim một chiếc, gấm hoa vàng 4 tấm, rượu thơm La-cờ-trê 15 chai (1), rượu Mộc-ca-ten 15 chai, y số dâng tiến. Còn biếu tặng các vật trở xuống: Hồng Hưu một bộ chén nậm bằng pha lê, 3 tấm lụa, 1 chiếc áo mưa, 1 chiếc mục kính bằng vàng, 8 chai rượu Ma-la-gà, 8 chai rượu Mác-ten. Nguyễn Văn Tường, 1 thùng dạn máy. Tôn Thất Thuyết, 1 bộ mâm chén uống rượu bằng pha lê, gương soi, áo mưa, mâm đựng rượu đều như trước. Phạm Thận Duật, mục kính bạc 2 chiếc, vũ đoạn 1 tấm, áo mưa 2 chiếc, rượu Ma-chi 6 chai, rượu Ma-la-gà 6 chai. Tôn Thất Phan và Chu Định Kế, mục kính bằng bạc 1 chiếc, vũ đoạn 1 tấm, áo mưa 2 chiếc, rượu Ma-chi 4 chai, rượu Ma-la-gà 2 chai, gương lương thành và áo vũ đoạn như trước, rượu Ma-chi 2 chai, rượu Ma-la-gà 2 chai. Lê Thân (hiệp lý thủy sư) gương, đoạn áo mưa như trước, rượu Ma-la-gà 6 chai các hạng, trừ ra y số chia cấp cho Hồng Hưu ngoài, dư dạn máy và chén nậm pha lê, mục kính cũng chiếu nguyên tặng cấp lãnh, đến như áo đoạn 8 tơ 11 chiếc, áo tơ vũ 21 chiếc, áo vũ 10 chiếc và nậm rượu châm chước chiếu hướng mà làm, chia tặng cho các đình thần, áo 1 chiếc cộng 42 viên, rượu 2 chai hay 1 chai, cộng 21 viên).

Rồi mà loàn quyền ấy lại dùng giám đốc Lê-na làm quyền khâm sứ đóng ở kinh (thay cho Ba-rô), kịp sứ bộ ấy về, gồm chuẩn cho đem bức thư và tặng vật đệ đến

---

(1) Những tên các thứ rượu của phương Tây, sách viết ra chữ nôm, dịch theo đúng như chữ nôm phiên âm ra.

https://tieulun.hopto.org

sứ quán đáp tặng lại quốc trưởng nước ấy và sứ ấy các quan ấy đều có sai bậc:

1. Tặng quốc trưởng nước ấy ngà voi 1 cặp (nặng 40 cân trở lên). kiếm đeo bọc vàng 1 chiếc, khánh vàng 1 chiếc (trong khắc hai chữ « vĩnh hảo », trân châu san hô làm dây đeo), câu đối khảm xà cừ một đôi (trong khắc: « Thảo bất tri danh tuy xứ lục, điểu như hữu ý dĩ xuân minh ») và tiền vàng hạng nhì 1 đồng (khắc chữ « vạn thế vĩnh lại » (mỗi đồng tiền nặng 5 đồng cân, dùng ngọc châu làm dây đeo, các biệu tiền ở dưới đều như thế), một đồng tiền vàng văn rồng hạng vừa (nặng 3 đồng 5 phân) đồng tiền bạc vạn thế vĩnh lại hạng nhì (nặng 5 đồng trở xuống), đồng tiền bạc ngũ phúc, đều nặng 1 đồng, the tốt nhuộm màu 5 tấm, the mỏng nhuộm màu 5 tấm, lọi 1 chiếc ngà voi sống (nặng 16 cân 5 lạng, xin tặng để ở trường Bác vật, tặng toàn quyền ngà voi 1 đôi nặng độ 30 cân), nậm rượu 1 chiếc, 1 cái hộp trầu chạm bạc, hình vuông khảm xà cừ bằng thứ gỗ đỏ. Một đồng tiền vàng chạm rồng hạng lớn (nặng 7 đồng cân), một đồng tiền bạc hạng nhất có chữ vạn thế vĩnh lại (nặng 1 lạng), nhiễu trắng 1 súc, tơ chín nhuộm màu 5 tấm, gương đeo bọc bạc 1 chiếc, khánh vàng 1 chiếc (trong khắc 2 chữ « giảng tín », dùng hạt châu làm dây đeo, dưới này cũng như thế), một câu đối khảm xà cừ (trong khắc « Hữu tinh đoan tự vô tinh thủy, quán kiến hà như nhất kiến tân » nghĩa là: có tinh vốn tự không tinh trước, quen thấy sao bằng mới thấy hơn!). Tặng giám đốc ngà voi một cặp (cũng nặng 25 cân trở lên), 1 cái hộp trầu bao bạc, hình vuông khảm xà cừ bằng thứ gỗ màu đỏ, 1 đồng tiền vàng hạng lớn, có chữ « sử dân phú thọ » (nặng 4 đồng cân), 1 đồng tiền bạc khắc chữ « ngũ phúc », 2 súc nhiễu trắng, 2 tấm the

https://tieulun.hopto.org

chín nhuộm màu, 1 chiếc khánh vàng. Tặng quan năm hộp trầu bao bạc hình chữ nhật khảm xà cừ bằng gỗ màu đỏ (có ô bằng thiếc), 1 bộ đồ uống rượu, 1 cơi trầu bát giác bằng xương voi bao bạc, 1 đồng tiền vàng có chữ « ngũ phúc » (nặng 5 đồng cân), 1 đồng tiền bạc từ mỹ (nặng 4 đồng cân), the chín nhuộm màu 2 tấm, lụa dày 2 tấm.

1. Tặng quan ba, một tham hiệp, một ký lục, cộng 3 viên. Tiền vàng hạng lớn viết chữ « sử dân phú thọ », tiền bạc viết chữ « từ mỹ », mỗi người đều 1 đồng, the mát nhuộm màu đều 2 tấm, ô trầu (khay) vuông dài (khảm xà cừ bao bạc), mỗi người đều 1 chiếc, lụa dày trắng đều 2 tấm.

1. Tặng Thương bạc, một thủy bộ thượng thư, một phó thượng thư, cộng 3 viên, mỗi người 1 đồng tiền vàng hạng 2 có chữ « vạn thế vĩnh lại ». Thìa đĩa ngà mỗi người 1 bộ, đồng tiền bạc có chữ « ngũ phúc » mỗi người 1 đồng, the mát nhuộm màu mỗi người 1 tấm, bình hoa bằng ngà voi, mỗi người 1 chiếc.

1. Tặng cho nguyên soái đóng ở đồn cửa biển Thuận An cũng như thế (duy bớt có đồng tiền « ngũ phúc »).

1. Tặng cho chưởng thủy đóng ở cửa biển, một gửi tặng 2 phó quản lý, một thủy bộ chánh hiệp lý cộng 4 viên, tiền vàng hạng lớn viết chữ « sử dân phú thọ », tiền bạc có chữ « ngũ phúc ». Mỗi viên 1 đồng. Chưởng thủy lại tặng thêm 1 bộ đồ uống rượu, 1 bộ thìa ngà... một gửi tặng thủy bộ phó biện lý, một thương biện cộng 3 viên, tiền vàng hạng lớn có chữ « sử dân phú thọ » mỗi viên 1 đồng, còn tặng quốc trưởng ấy, gián hoặc lệ có khánh vàng có quốc thư, và riêng có quốc thư, thư dùng giấy sạch sẽ, phong thư dùng giấy tiền long tiên, ở ngoài

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

một đều viết niên hiệu, kính dâng ấn « Đại Nam hoàng đế chi tỉ », phong bì chứa ở trong ống, dùng ấn « Văn lý một sát ».

Tặng toàn quyền ấy và lũ quan ấy (trừ toàn quyền ấy tặng cái khánh riêng, có thư thiếp, còn dư các vật hạng, đều có thanh đơn. Duy có vàng, bạc, tiền sẽ có giấy cấp để lưu chiểu, đều do Thương bạc và Bộ Lễ xét từng khoản để sửa làm: những vật hạng tặng cho, đều do phủ nội vụ hội đồng với 2 bộ Hộ, Lễ, đều do một viên kiểm xét chỉnh đốn, đệ giao cho viên hộ tiếp tuần cấp. Trong đó có thứ hạng gửi tặng quan nước ấy đều gửi qua toàn quyền, và tặng các quan đóng ở đồn cửa biển Thuận An: quan năm và nguyên soái, chưởng thủy, 3 viên, tuy không dự định ước nhưng cũng châm chước cấp cho, để khỏi xem bạc là hậu, gồm giao cho sứ ấy nhận lãnh phân cấp, đến như cách thức để thơ thì viết như sau:

— Đại Nam hoàng đế kính thư gửi tới trước điện quốc trưởng nước Đại Pháp soi biết: Nay quý quốc đặc phái toàn quyền đại thần trước lại đây định điều hòa ước, lâu giữ tình giao hảo, nay việc đã xong, thực xin cảm tạ, kính dâng những vật thổ nghi nhỏ mọn cầu thân giao quý toàn quyền đại thần đem về kính biếu, để tỏ lòng tốt, vậy có các thứ thổ ngơi tỏ bày như sau (ghi ở trên), nay kính thư. Ngày mồng 10 tháng 5 năm Kiến Phúc thứ 1. Còn quốc thư cũng y như thư trước, duy có chữ « thư » nay đổi làm chữ « giản » giản hoặc ở dưới câu (thực cảm tạ lắm) thì đổi chép rằng sẽ dủ có các vật nhỏ mọn dâng lên, giao đưa về biếu ngoài, lại đặc biệt thêm đồ rất quý trọng để tỏ tình hòa hảo lâu dài, một cái khánh vàng hạng lớn có dây đeo bằng trân châu và san hô để biếu, để trọng tình lân hảo và mong tới mùa hè, cầu được phúc lành, nay tức giản. Còn thư

https://tieulun.hopto.org

tặng cho toàn quyền ấy và các thứ giấy tờ cấp cho quan ấy như sau :

Đại hoàng đế nước Đại Nam sắc chuẩn tặng thêm cho những vật quý bản hạng lớn một chiếc khánh vàng giăng tín dây deo bằng hạt châu, để tỏ hậu tình... kính vâng dấy nhé, tuân phụng đưa thư gửi giao cho toàn quyền đại thần lực nhất nước Đại Pháp là Ba-rô. Lại như nói : Đại Nam quản lý Thương bạc sự vụ đại thần Tôn Thất Phan làm việc kính cấp giấy như sau : Nay vâng... Đại hoàng đế nước Đại Nam sắc cho quan nước Đại Pháp (quan hàm, tòng thực điền vào đây) đồng tiền bạc hay vàng hạng nào mấy cái, có đủ hạt châu, hay dây thúy anh để đeo, để tỏ lòng tốt, kính vâng nhé. Kính tuân, cấp cho giấy này. Đây là tờ khâm cấp.

Hữu khâm cấp cho (quan hàm tên họ) nước Đại Pháp đáp chiếu. Những thứ tặng quan Pháp chép chiếu, đều dùng giấy rồng hạng nhỏ ở kho, làm bao thơ, viết rõ ràng, áp dùng ấn bộ Lễ cấp để tồn chiếu, dùng ấn quan phòng thương bạc).

Lại thưởng cấp tiền kẽm cho lính theo hầu ấy (theo đóng ở sứ quán và đóng ở đồn cửa biển Thuận An) hơn 400 tên, gồm 2.000 quan, đĩnh bạc 5 đồng gồm 500 đĩnh (trở về trước, từ khi mới bộ tiếp đến khi trở về, mọi khoản chuẩn làm đều tham chước với khoảng các năm Tự Đức thứ 16 đến thứ 28 do bọn sứ ấy đến kinh, đổi trao làm quà).

Sai kiểm duyệt bộ sách « Khâm định Việt sử thống giám cương mục », để giao khắc in (sách này, nguyên tu sửa từ khoảng năm Tự Đức, nay đã làm xong, sai kiểm duyệt cho khắc in).

Ngày nhâm thìn, sai quan Kinh doãn làm lễ cày ruộng tịch điền, còn ruộng tịch điền các tỉnh Hà Nội, Nam

https://tieulun.hopto.org

Định, Bắc Ninh, Hải Dương về trước nhân có việc, của chung bỏ sót, còn đợi sửa chữa, nên hãy tạm đình.

Tiết Thánh thọ. Trước ngày 19 tháng ấy một ngày, Thái Thịnh công Hồng Phó vâng mạng kính đến điện Long An làm lễ chỉ cáo, Nghi quốc công Hồng Tố kính đến điện Hòa Khiêm làm lễ cung tiến. Đến như nghi tiết lạy mừng, vâng theo ý chỉ Từ Dụ thái hoàng thái hậu, chuẩn cho đình một lần.

Lãnh sự Pháp là Na-viên lại tới đóng ở sở thương chính cửa biển Thi Nại thuộc tỉnh Bình Định làm việc (trước đây thuế ở sở đó do quan ta chuyên thu, nay phái ấy đến biên giao các bạc thuế đã thu từ trước cho phái ấy nhận.

Quan Pháp trao trả kho dúc tiền ở Hà Nội cho ta. (Trước đây nơi đó bị quan Pháp đóng giữ).

Đốc học Quảng Bình đổi cả các Kẻ chân, tăng sinh, học sinh, xin đình cấp lương tháng để giúp cho việc công nhu (lúc ấy ở dân phải thu trước tiền công sai để chiết cấp). Chuẩn cho tạm đình, rồi sau lại cấp nguyên như cũ.

Sai hậu quân đô thống phủ kiêm coi tả quân là Nguyễn Hanh kiêm coi tiền quân, thự hữu quân đô thống là Hồ Văn Hiển kiêm coi trung quân, thống chế tả dực quân Võ lâm là Đinh Tử Lượng kiêm coi các vệ tiền phong.

Ngày Đinh dậu là ngày kỵ phối vị ở điện Hiếu Tư. Nghi quốc công là Hồng Tố vâng mệnh làm lễ; Thái Thịnh công là Hồng Phó kính đến điện Long An làm lễ cung tiến.

Đặt thêm tham biện và quan lãnh binh ở nha sơn phòng Quảng Trị (vì việc trông coi bể bối), nên phải đặt thêm mỗi chức 1 người).

https://tieulun.hopto.org

Trước đây bộ Lễ bàn đặng tôn thụy và miếu hiệu có nên kiêng lánh như chữ « Anh » chữ « Dực » và hai tên làm một chữ như chữ « Đăng » (trên chữ bát, dưới chữ đậu), tên người và phong hiệu không được mạo dùng, đến đây nói theo cổ điển (năm Minh Mệnh thứ 7) những phẩm hàm thụy hiệu của văn võ quan chế giám hoặc có văn giai chánh cửu phẩm là đặng sĩ lang, tòng cửu phẩm là đặng sĩ tá lang, võ giai chánh tam phẩm anh dũng tướng quân, kinh xa đô úy và chánh tam phẩm tên thụy là anh tác, tòng tam phẩm là anh mại, đều cùng chữ cùng tiếng với miếu hiệu và chữ tên vua, bèn chuẩn đổi chữ « đặng sĩ » làm « tiến sĩ », « anh dũng » làm « cương dũng », « anh tác » làm « cương tác », « anh mại » làm « cương mại ».

Vụ chiêm này những ruộng ở 20 phủ tỉnh đạo thuộc về Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Hưng Yên, Nam Định, Hà Nội, Mỹ Đức, Sơn Tây, Hải Dương, Bắc Ninh, Hưng Hóa, Thái Nguyên, Quảng Yên đều được mùa to. Ngoài ra có nơi nào tổn hại, thì đều được chiếu hạng tha miễn đóng thuế.

Tháng năm nhuận, thi điện, sai thống chế tả dực quản Vũ lâm là Đinh Tử Lượng sung làm giám thí, thượng thư bộ Hộ (bộ Hộ tháng trước đã đổi làm bộ Hội, cùng với quan hàm, quán hiệu có trùng chữ trùng tiếng ấy, cũng tham chước đổi đi, đến tháng 8 năm sau Cảnh tông Thuần hoàng đế lên ngôi, lại chuẩn cho theo như cũ, nay đều theo như sách cũ) là Phạm Thận Duật sung làm độc quyền, thự hữu tham tri bộ Binh là Nguyễn Thuật, thự trực học sĩ sung sử quán toản tu là Vũ Như sung duyệt quyền. Cho 3 tên bọn Nguyễn Đức Quỹ được đỗ xuất thân, và đồng xuất thân có sai bộc là :

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Đệ nhị giáp tiến sĩ xuất thân là Nguyễn Đức Quý (người Hoành Sơn, Nghệ An), đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân là Dương Thúc Cáp (người Quỳnh Đôi, Nghệ An), Nguyễn Thích (người Chiên Đàn, Quảng Nam). 4 tên phó bảng là:

Nguyễn Phụ (người Mỹ Xuyên, Quảng Nam), Nguyễn Âu Chuyên (người Nam Định, Hành Thiện), Phan Xuân Quán (người Phù Việt, Hà Tĩnh), Trần Khánh Hội (người Phong Lộc, Quảng Bình). Tuân theo nghị mới, không dự phúc thí, do quan trường thi hội yết ra ở bảng.

Gần tới kỳ đại lễ tiểu tường ở điện Hòa Khiêm, truyền với các quan địa phương ở Nam Bắc, mỗi nơi một viên về kinh chiêm bái.

(Nam trực kiểm tả kỳ một viên: Lãnh bố chánh sứ ở Bình Thuận là Phan Thanh Giản (vì cớ đau mắt đổi). Bắc trực gồm hữu kỳ một viên: Bố chánh sứ Nghệ An là Lê Viết Huy).

Chuẩn ban cấp 2 đồng tiền vàng, 1 đồng tiền bạc cho thống binh nước Pháp tên là Mi-lô (trước gọi là tướng Pháp đóng tại Bắc Kỳ) rồi lại ban cấp cho 4 viên quan nước ấy là 1 thượng thư, 2 đề đốc, 1 lãnh binh, tiền vàng tiền bạc có sai bậc, bốn quan Pháp đều dâng thư tạ ơn.

Khâm sứ Pháp đóng ở kinh là Lê-na cho rằng thủy bộ thượng thư của nước ấy đánh điện báo cho hai nước Thanh Pháp biết: Hiện nay ở Thiên Tân nước Thanh đã giảng hòa rồi, ước thư còn chưa trao đổi, do Cơ mật viện tâu biết. Quân đình Thanh đánh bại quân Pháp ở cầu Quan Âm Lạng Sơn, thu phục được đồn Bắc Lệ. Trước đây quân đình nhà Thanh từ tỉnh Bắc về tỉnh Lạng, nước Thanh đã nghị xử rõ ràng.

https://tieulun.hopto.org

(Dụ nói: Từ Diên Húc đóng giữ Lạng Sơn, không hay tiến trước về làm việc, đến nỗi Bắc thành không giữ được, chuẩn cho về kinh, giao bộ nghị xử, Hoàng Quế Lan, Triệu Ốc đều cách chức, đợi xét. Trần Đắc Quý trước làm mất đồn sông Phù Lương, đáng là Mẫn Tuyên sợ lui không tiến, tức thì dùng quân pháp xử ngay, để bảo mọi người cùng biết, còn dư các dinh phân biệt để cứu xét rõ ràng kinh nghị). Đổi sai tuần phủ Hồ Nam là Phan Đình Tân thay làm tuần phủ Quảng Tây đốc biệt quân vụ, trong tháng 4 ra cửa ải cùng với tổng đốc Vân Quý là Sầm Dục Anh hiệp bàn đổi bổ thống lãnh Tô Nguyên Chương, thự Quảng Tây đề đốc và bọn thống lãnh Vương Đức Bằng (Bố chánh), Phương Hữu Thăng, Hoàng Nguyên Xuân, 70 dinh chia đóng ở Nam Quan, và xứ Lạng Quang và Quang Ám, phòng ngừa tiểu biện. Khi ấy tuần phủ tỉnh Lạng là Tạ Xuân Uy tâu lấy Mẫn tương quân thứ tỉnh Đông là Nguyễn Thiện Thuật sung làm thương biện ứng tiếp, rồi mà để đốc Tạ Hiện, ngự sử Phạm Huy Quang, nghĩa dân Hải Dương là bọn Phạm Hữu Bằng 10 người.

(Nguyên bang biện Đường Hào huyện vụ tú tài Phạm Hữu Bằng, đốc binh Nguyễn Tất Đạt, hào mục phủ Kiến Thụy là Đỗ Đình Trịch, Phạm Trung Trực, Trịnh Văn Ất, chánh tổng phủ Nam Sách Phạm Huy Dự, Phạm Quý Ích, hào mục Nguyễn Danh Mẫn, Nguyễn Đức Kinh, sĩ nhân Nguyễn Y Trạc, trước đã họp quân dõng bắt chém có thực trạng, mông thưởng bạc lạng).

Đem quân dõng tới tỉnh Lạng, quan tuần phủ tỉnh ấy lại tâu xin, hoặc sung ứng tiếp, hoặc sung điều khiển, đều lệ thuộc vào dinh quân Thanh. Từ sau đi, nước Thanh lại dụ quan Pháp tới đến nghị hòa bàn định điều ước, chuẩn đều yên lặng chờ lệnh, đừng đem quân đánh

TMSACHCONLON

https://tieulun.hopto.org

trước. Đến canh tư sáng ngày mồng 2 tháng ấy, quân Pháp hơn 7, 8 trăm người, sang qua sông Hóa (cách cầu Quan Âm 8, 9 dặm) bắt đầu nổ súng, quân dinh bèn đua sức đánh đến giờ thân, được trận bắt được 1 tên quan tư, 2 tên quan hai, 20 người lính, hơn 100 lính ma tà, và bắt được áo, mũ, lửa, ngựa rất nhiều và chết đuối ở sông Hóa Giang, không biết đâu mà kể. Quân Pháp lui giữ Bắc Lệ. Ngày mồng 7, quan nhà Thanh cấp bằng tán tương quân vụ là Hoàng Đình Kinh (tri huyện huyện Hữu Lũng) và những viên nhân, thuộc vào quân ngạch, đốc quân nghĩa dũng đánh lấy lại Bắc Lệ. Bắt được 1 quan hai và 1 quan một, và 6, 7 đầu người lính.

Ngày 11 lại phái quân nghĩa dũng chặn núi Thiên Cầu đánh chém quân ấy, hơn 50 người, giải nộp dinh nhà Thanh. Quân Pháp đóng đồn giữ dưới nhà trạm Bắc Cần 10 dặm.

Đình việc xét ăn mùa thu năm ấy.

(Vì các tỉnh đạo Bắc Kỳ phải giao thiệp bận việc, sổ các hạng tù phạm chưa tiện đệ tâu).

Các tỉnh thượng du Bắc Kỳ, từ sau khi có việc xảy ra giặc cướp nổi dậy, tình thế càng ngày càng lao lướt, quan tỉnh còn chưa về hết, quyền tổng đốc Hà Ninh là Nguyễn Hữu Độ đem việc tâu lên. Vua dụ rằng : các ngươi ở đây gần hơn, lại cùng quan Pháp đi lại khoản tiếp, tình ý hơi có thể tin được, cần nên tùy nghi châm chước mà làm, quan tỉnh nào hay quan phủ huyện nào, có ai tản lánh đi đâu, tức thì tư sức cho trở về nguyên chức. Tỉnh hạt nào bọn gian tụ họp còn ít, thì sức cho dân sở tại bắt phải phân tán ngay, nếu còn nhiều thì bàn với quan Pháp đem quân họp đánh, cho dân được yên ổn.

https://tieulun.hopto.org

Quan thượng thư Pháp đóng ở Hà Nội là Ba-rô cùng với quyền tổng đốc là Nguyễn Hữu Độ bàn chọn tướng sĩ sung bổ làm thương biện hạng biện ở các phủ huyện ở Bắc Ninh, Thái Nguyên, và phái đi thừa biện ở Hưng Yên. Hữu Độ đều làm giấy quyền cấp. Việc ấy tâu lên. Dụ từ sau có ưng đặt ấy, nên tư cho các tỉnh thần tỉnh làm giấy quyền phái, để hợp với thể lệ triều đình, không nên sơ suất tự vượt thay quyền.

Nêu thưởng cho thọ dân Quảng Nam sống 100 tuổi.

(Đào Văn Trứ, Lương Văn Tạo).

Dùng quyền tổng đốc An Tĩnh là Trần Lưu Huệ, đổi làm quyền tổng đốc Bình Phú (Nguyễn Trọng Biện về kinh chờ chỉ).

Khôi phục cho Trần Văn Chuẩn hàm thị lang, quyền An Tĩnh tổng đốc.

Chuẩn định phạt lương miễn cho sự phạt thực, nhưng phải chua vào sổ để đợi quy về lệ giáng cấp.

(Lệ trước quan viên ở trong kinh ngoài tỉnh hoặc nhân tội công hay tội tư, ưng được phát bổng, mà dưới tên không có kỷ cấp để khấu trừ thì đều làm phạt thực, đến đây chuẩn định rằng: từ nay phàm ai nhầm nhỡ, ơn được phạt bổng mà không có kỷ cấp ấy đều đem chua sổ, miễn cho việc phạt thực, đợi tội công phạt đến hai năm, tội riêng phạt đến một năm, do hai bộ lại binh ghi sổ, đều đổi giáng một cấp, lưu dung, nhưng chiếu theo những cấp bị giáng xuống, chi lương lấy từ tháng giáng sang năm làm đầu).

Quảng Trị bị bão to, mưa đá.

Công sứ đóng ở Hải Dương bàn trích 600 tên lính tỉnh giao cho sứ ấy chi lương huấn luyện. Lãnh tổng đốc là

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hà Văn Quan tâu lên. Viện thần tâu nói: quân ta mà chịu quân Pháp trả lương thì rồi sau đây sai phải, họ chịu để cho ta dùng chăng? nên bàn nói lại, nếu có ý tốt, thì sai quan đến hội đồng rộp tập, lương tháng do ta chiếu cấp làm hơn, chuẩn như lời tâu để bàn.

Rèn đồn thủy sư kinh kỳ làm 2 đinh tả hữu. Trước đây 3 đinh thủy sư, lấy Thừa Thiên, Trị, Bình, Nam, Ngãi, Bình Định các tỉnh, không kể thượng, trung, hạ bạn, đều cùng kén lẫn vào, gồm hơn 6.000 người, chia làm 15 vệ lệ thuộc vào đó. Đến đây chuẩn cho linh thuộc về đinh kỳ, người nào hệ ở về hạ bạn, cùng với phủ hạt Thừa Thiên gần đây thì vẫn lưu ngạch cũ, đồn làm tả hữu 2 đinh. Người nào hệ là trung, thượng bạn cùng là phường nọ lại xa, thuộc về tỉnh Bình Định kỳ đồn làm linh bộ ở kinh lấy đinh hạ thuộc về Long thuyền (nguyên là thủy vệ chọn đồn lấy 500 người) châm chước để lại 300 biền binh, thừa bao nhiêu cùng với vệ binh Hải Phòng, Thừa Thiên (nguyên số 350 người) chọn kỹ lấy 100 gồm về thủy vệ. Dư giao về các xã thuộc về ngạch thợ Quảng Nam, xã Thanh Hà (dân hạ bạn nguyên kén làm linh thủy rồi sau đổi về làm thợ làm ngói), 24 tên cũng gồm về thủy vệ phân thúc (ngạch thợ thiếu sót, do bộ Công bàn làm).

Khởi phục cho Nguyễn Trọng Hợp làm Hồng lô tự thiếu khanh quyền thự lý tổng đốc Sơn, Hưng, Tuyên. (Tướng Pháp gửi thư xin sung, nên có mệnh này).

Triển hạn bắt lính cho 170 xã dân bị điêu báo tỉnh Quảng Nam.

Thâu chuyển tiền thóc 2 tỉnh Sơn Tây, Hà Nội chi cấp cho quan binh Tuyên, Hưng.

https://tieulun.hopto.org

(Trước nhân tân phá, quan quân tản đi, đến đây mới về, nên chuẩn cho thâu cấp).

Bắc Kỳ khâm sai đại thần về kinh phục mạng. Chuẩn cho khâm sai nguyên thự Công bộ thượng thư Đoàn Văn Hội vẫn làm việc như cũ, phó khâm sai nguyên thự Lại bộ hữu tham tri, thạm biện Cơ mật viện vụ là Hoàng Hữu Thường đổi làm thự Binh bộ hữu tham tri vẫn giữ chức tham biện, còn nguyên thự Binh bộ hữu tham tri là Nguyễn Thuật đổi thự Lại bộ tả tham tri.

Bộ sách « Minh Mệnh chính yếu thư » đã xong, chuẩn cho kiểm kỹ lại là đem san khắc. (Gồm 26 quyển, trện dưới 3.000 chữ. Tháng 8 năm ấy cho khắc, rồi nhân bận việc chưa làm xong, đến năm Thành Thái thứ 7, chuẩn cho kế làm, mới được hoàn toàn dễ dàng).

Khơi vét sông cũ Vĩnh Định ở Quảng Trị.

(Sông ấy vốn có mạch cát hễ khơi lên thì lại bị đầy, rồi sau mới khơi sông mới; nước cát chưa chảy, sông cũ lại bị bồi lấp nhiều. Bốn tổng thuộc về huyện Hải Lăng là: Câu Hoan, An Thư, An Nhân, An Thái, ruộng mùa rất nhiều, sông cũ không khơi, thì ruộng bị nước ngập, dân bốn tổng ấy xin xuất tài lực, thẳng khơi một đoạn ở hai xã Kim Lung, Kim Giao, lược vét một đoạn từ xã Kim Lung đến xã Hội An đều cho trong làm để tiện việc cấy ruộng mùa).

Định lại lệ các hạng tù trốn. Khi ấy sơn phòng Quảng Trị đem một số tù đến ở khẩn ruộng, gần khoảng 5 tháng trốn đến hơn 100 người. Quan bộ Hình tâu xin tham chiếu lệ cũ, bàn thêm thông lục cho các tỉnh phòng một luật tuân làm.

(Nghị chuẩn cho các hạng tù hiện tại ở nơi khẩn ruộng, từ sau còn có lặng ngược bỏng bách và trốn đi),

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

có tái phạm hay không tái phạm, mà nguyên bị tội chết được giảm phát ấy tuân y nghị năm Tự Đức thứ 30 (năm 30 nghị rằng: chuẩn tha cho những tù phạm làm lính tội đồ, tội lưu và sung quân, hống hách lăng ngược, không chịu kiểm chế và trốn tránh, bắt được tra có tái phạm hay không có tái phạm mà nguyên can tội chết được giảm phát ấy, tức trảm quyết ngay. Đến như hạng tù phạm quân lưu để binh lần đầu trốn không có tái phạm, xử trảm giam hậu ghi án đóng gông, một tháng việc xong, lại giao về nơi đó để khẩn ruộng), nếu bắt được lại trốn, không kỳ có hay không tái phạm, nã được cũng xử trảm quyết).

Những lính bị tội đồ hay quân, lưu mà không bị tái phạm vẫn y theo tội cũ, thì tuân theo nghị năm thứ 31: (Bổ nghị năm thứ 31, nguyên án can tội ăn cắp, chỉ xử phạt trượng, xét ra không tường hương quân cùng với không phải can ăn cắp, mà xét ra không tường hương quân phát binh ấy trốn lần đầu xử sung quân, lần thứ hai xử trảm giam hậu, ghi án đeo gông một tháng, rồi lại giao về khẩn ruộng, trốn lần thứ ba tức chém quyết ngay).

Còn những tù đã khỏi tội rồi, tuân theo nghị chuẩn năm thứ 34. (Nghị chuẩn năm thứ 34, cho các hạng tù khẩn ruộng ở sơn phòng các tỉnh, trốn lần thứ nhất có phạm tội xét ra tội phạm ấy nên xử trảm, giáo giam hậu, thì xử trảm quyết, bị quân lưu trở xuống thì xử trảm giam hậu, trốn lần thứ hai, xử chém ngay. Đến như trốn mà không tái phạm, xét ra tên nào nguyên can tội chết, quân, lưu, đồ thì giảm làm binh và nhiễu lần phạm trộm cắp phạt trượng thích chữ, dân cung

https://tieulun.hopto.org

là nẫm ác, ban mãn, dân không xin lãnh, mà phát binh ấy thì lần đầu xử tội quân, lần thứ hai xử trảm giam hậu, lần thứ ba xử trảm lập quyết. Người nào nguyên can án ăn cắp, phạt trượng, không tường hương quân cùng với người không can án ăn cắp, mà xét ra không xử tội đồ, lần thứ hai xử tội quân, lần thứ ba xử trảm giam hậu, lần thứ tư xử trảm lập quyết).

Các khoản phân biện mà xử án, duy bọng không tường quê quán, theo nguyên nghị, trốn ba lần xử trảm giam hậu, nay xin đổi làm xử trảm quyết, quyết không nên để đến bốn lần, để tỏ sự nghiêm trừng. Những lính canh và quản về việc sơ phòng thì các nha ấy tuân ý như nghị năm 24.

(Năm thứ 24 phụng chuẩn: Phàm tù đề khẩn xuống như có trốn đi, cho hạn 100 ngày mà được thì miễn tội, như không được, thì lính canh chiếu theo luật canh đánh mất tù ở nơi giam các đồn bảo, người phân canh thì giảm bốn bậc, lại lượng giảm một bậc nữa, cộng tính năm bậc. Đốc canh thì giảm phân canh ba bậc, quản suất theo thứ bậc mà giảm dần đi). Cấp hạn cho đi tầm nã, nhưng trước đem tên phạm ấy trốn và ngày tháng nặc hạn đi bắt tù cho Bộ biết, hết hạn ấy mà không bắt được, thì ghi ấn dệ lên, còn khoản cuối năm chia thành định tội thì đình chỉ. Người phạm trốn về nguyên quán, hay trốn đi nơi khác, lý dịch sở tại đã do thượng ty sức nã, mà biết rõ người phạm ở đấy, sở tại không tức thì đò bắt, nên chiếu điều luật bắt phạm, không kèm người phạm hai bậc mà xử trị. Cai, phó tổng thì bãi cách, quan thủ đồn trấn bị đòi xét, các viên thành thủ úy, tấn thủ, quản suất, chiếu luật phạt 100 trượng. Chuẩn giáng bốn cấp, đổi bổ nơi khác. Những trường

https://tieulun.hopto.org

hợp ở trên, như có tra ra kẻ nào dung túng hối lộ đều xử tội nặng. Phủ huyện và tỉnh thần chiếu lệ thất sát, phân biệt nghị xử. Thân thuộc phạm nhân dung lưu không thú (trừ những người chịu tang ba tháng trở xuống, y luật xử ngoài), đều chiếu lệ định tội, không được viện lệ cùng nhau dung ẩn. Đến như sơn phòng Quảng Trị, lần này trốn tránh, còn chưa có bổ nghị, vì do quan sơn phòng ở đấy tư nã, trong trăm ngày ra thú thì y theo nghị cũ mà làm, nếu quá hạn ấy chiếu theo nghị mới).

Đình đặt chức tuần phủ Quảng Yên. Nguyên tuần phủ tỉnh ấy là Hoàng Vĩ, vì mùa đông năm ngoái, bị quân Pháp bắt, đã chuẩn cho lại đặt bố chánh sứ (dùng Hồng lô tự khanh là Bùi Tiến lãnh làm) hội đồng với án sát sứ (nguyên án sát sứ là Trần Văn Ức) quyền giữ ấn Quảng phòng tuần phủ. Đến đây lấy tình hình tỉnh nhỏ, nguyên trước không đặt tuần phủ, nên đình đi, vẫn chuyên đặt bố chánh sứ.

Đổi định lại lệ giả hạn để chữa bệnh cho thất phẩm lại điển, tú ấm xuất thân và bát cửu phẩm thư lại, các điển ty ở các đình vệ, lại mục ở các phủ huyện và thừa biện ở các đồn.

(Lệ năm Tự Đức thứ 7 định rằng: Phàm quan viên như có bệnh xin về nghỉ, trừ quan văn từ tứ phẩm ấn quan trở lên, viên nào lệ được đủ số bảy xin ấy, thì nên nghỉ ở dinh thự, hay ở ngoài điều trị, hoặc về nhà trọ hay về quê dưỡng bệnh, tới hẹn ra, đã có chỉ riêng, ngoài còn dư văn từ tứ phẩm thuộc viên trở xuống đến lục phẩm và những viên giáo huấn thất bát phẩm ở ngoài đều do thượng ty cứu xét, không có tình ý quy tỵ xảo trá, mà tình hình mắc bệnh không quá trầm trọng,

https://tieulun.hopto.org

nên cho triền hạn 1, 2 tháng hoặc 3, 4 tháng, chữa khỏi bệnh lại về làm việc nhưng đều cứ thực tâu thay, hết hạn lại đến làm việc. Nặng ấy cũng chỉ tới bốn tháng mà thôi. Bằng hết hạn rồi, bệnh thế liệu không thể ở trong tuần nhật mà khỏi, và người đó xác hệ là người có tài nhanh nhẹn, phẩm hạnh văn học cũng khá, thì phải nói rõ ở trong tờ sớ xin về quê hay về nhà trọ điều trị, ngày nào bệnh khỏi, tư bộ hậu bổ, còn người nào tài hạnh tầm thường; làm việc, sai phái lại không đắc lực, mà lần ấy mắc bệnh, thực cũng không thể nhắc nhỏi được, cũng phải nói rõ ở trong sớ xin cho lậc hạn về hưu, chứ không nên 2, 3 lần xin thêm hạn mãi, ai được lậc hạn về hưu, người khoa mục xuất thân, không kỳ đã hay chữa tới tuổi đều chuẩn cho theo nguyên hàm về hưu dưỡng, còn du không phải là người khoa mục, mà tuổi 50 trở lên cũng chuẩn cho nguyên hàm về quê hưu dưỡng, chưa đến 50 tuổi đều giáng một cấp, bắt về hưu, để tỏ sự phân biệt. Đến như từ thất phẩm trở xuống, lần đầu mắc bệnh đều do thượng ty xét thực, cho hạn ở ngoài, hoặc cận tiện về quán, về nhà trọ chữa trị, phải tư cho bộ Lại biết tỏ. Nếu đã gia hạn đầy bốn tháng điều trị, mà nguyên bệnh không được chóng khỏi, ai hệ ở quê hay ở nhà trọ điều trị mà khỏi, thì sẽ bổ ngay, còn ai được đem nguyên hàm về hưu dưỡng hay ai bị giáng một cấp mà bắt về hưu thì chiếu theo thể lệ trên mà tuân làm, tựu trung viên nào đã do thượng ty cho hạn về quê, về nhà trọ để điều trị ấy, thì bệnh tình do ở địa phương ấy xét thực, tư cho bộ Lại, nhưng cứ thượng ty ấy cứu xét người hay dở để phân biệt, tuân lệ tâu làm. Đến đây đổi định: Văn từ tứ phẩm ấn quan trở lên, cùng từ phẩm thuộc viên trở xuống, đến lục phẩm và giáo huấn thất bát phẩm

ở ngoài vẫn theo lệ cũ biện lý. Còn dư thất phẩm lại điền ở ngoài kinh tú tài ấm sinh xuất thân cùng bát, cửu phẩm thư lại, điền ty các dinh vệ, lại mục các phủ huyện và thừa biện các đồn, mắc bệnh xin hạn nghỉ ở ngoài điều trị, đều do thượng ty xét thực, tư sang bộ Lại biết rõ. Ai đã nghỉ chữa bốn tháng mà chứng bệnh chưa thuyên lấy, thì không kể đã hay chữa đến tuổi 50, đều chuẩn lấy nguyên hàm về quê hưu dưỡng, không được lại xin nghỉ, lại xin bổ nữa. Đến như thượng ty và quan địa phương nếu có nề một ẩn giấu, bị người cáo giác ra, cũng chiếu luật nghĩ trị, để ngăn sự trốn lánh và cho trong sạch đường làm quan).

Đổi định lệ thưởng phạt cho biền binh điển bắn súng Tây:

(Lệ cũ biền binh học tập súng Tây cứ 5 ngày phải ra võ ban, hiệp tính, thị vệ và khoa dọc nội các Binh bộ thuộc mỗi ban một người, hội đồng sức đem các sắc biền binh đã diễn tập, đủ cả thuốc đạn đều làm bắn thực, mỗi người 20 phát. Người nào trúng vòng 7 phát là hạng ưu, 4, 5, 6 phát là hạng bình, 1, 2, 3 phát là hạng thứ, còn dư cũng đều trúng đích, tựu trung như có người nào trượt bia, thì lấy trúng khuyên một lần trừ đi, định hạng, như không trúng khuyên mà đều trúng bia, hay trượt một phát ấy thì ghi lỗi, hễng trượt hai phát thì phạt 20 roi, trượt ba phát thì phạt 30 roi, bốn phát thì phạt 40 roi, 5 phát thì phạt 50 roi. Từ 6 phát trở lên thì phạt trượng 60, đều làm cho đúng quyết. Người nào ở hạng ưu thì thưởng thăng một trật. Chánh đội trưởng thì thăng thụ tinh binh, suất đội đội trưởng thăng thụ chánh đội trưởng, cấp bằng đội trưởng, bổ thụ đội trưởng thư lại. Ngũ trưởng ấn bổ đội trưởng, dụng binh đinh cấp bằng đội trưởng.

https://tieulun.hopto.org

Hạng binh thưởng cho một đồng tiền bạc, hạng thứ thì được miễn nghị. Những viên quan suất phân luyện, cứ theo số ứng hạch, chia làm 10 thành, trừ những hạng thứ miễn nghị ngoài, còn bao nhiêu thì được dự thưởng, xử phân án số khấu trừ. Những số thặng ngoài số thưởng. Được một thành hay không tới một thành đều không nên nghị; hai thành, thưởng cho hai tháng lương tiền, ba, bốn thành, thưởng cho ba tháng lương, năm sáu thành thưởng cho năm tháng lương, bảy thành trở lên, quản suất thưởng sáu tháng, lại thêm kỷ lục hai lần, đội trưởng thưởng thăng một trật, còn những người thăng ngoài số xử phân đến hai thành ấy, thì phạt 20 roi, 3, 4 thành phạt 30 roi, 5, 6 thành phạt 40 roi, 7 thành trở lên phạt 50 roi. Quản suất chiếu lệ phạt bổng, đội trưởng xử luôn. Đến dây đổi định mỗi người diễn bắn 12 phát, không kể dùng bia tay trước bia, người nào 9 phát trúng khuyến là hạng ưu, 6, 7 phát trúng là hạng bình, trúng 4, 5 phát là hạng thứ, trúng 3 phát trở xuống là hạng liệt. Người nào dự ở hạng ưu, chuẩn thưởng như trước, tựu trung thu lại, ngũ trưởng binh đinh đều được thưởng và bọt bỏ đội trưởng, không nên chia hạng. Dự ở hạng bình, chánh đội trưởng thưởng thì sai tinh binh suất đội, đội trưởng, thượng thự cấm binh, chánh đội trưởng, cấp bằng đội trưởng, thưởng thu tinh binh đội trưởng, nhưng lĩnh cấm binh đội trưởng, thu lại ngũ trưởng, binh đinh thưởng cấp bằng đội trưởng. Hạng thứ đến thưởng cho một tháng lương tiền, hạng liệt đến đánh cho 50 roi, xử luôn. Những viên quản luyện, phân luyện ưng được thưởng phạt thế nào, tuân y lệ cũ biện lý).

Tháng 6, mở khoa thi ân khoa về thi hương hàng năm cho hai trường Bình Định và Thừa Thiên.

https://tieulun.hopto.org

Dụ sai các tỉnh Bắc Kỳ: Tự nay phàm các công sứ đóng ở tỉnh như có tư báo khoản gì quan trọng ấy thì do tỉnh ấy giữ theo điều ước: (khoản thứ 6 nói: chánh, phó công sứ nước Pháp đều theo lệnh khâm sứ ở kinh) bàn bạc rồi tư về quan khâm sứ cùng viên bạc phúc y, rồi mới tuân làm, đến như việc do ở tỉnh khác, khoản khác mà tư vấn tất ấy, tức thì bác khước, không được suất nhận, tự mắc phải lỗi.

Chuẩn định cho các quan thất thủ ở quân thứ các tỉnh Sơn, Bắc, Hưng, Tuyên, Thái, Đông giáng chức, cách chức được miễn nghị có sai bậc. Trước đây đình thần tâu lên, đã qua phụ chính duyệt y, chuẩn như lời phúc đáp thi hành. Vua bèn xuống dụ rằng: «Sơn, Bắc quân thứ cùng với các tỉnh Hưng, Tuyên, Thái, Đông lần này thất thủ, thành tri, đoàn lũy quân pháp, đều là có tội. Hoàng Tá Viêm bộ sung làm đại tướng quân, việc ở trong quân, hết thảy ủy cho tướng quyền cả địa vị xiết bao long trọng, đương sự thế ấy, chẳng hay khéo trù tính, làm hỏng cuộc lo, nay nên chiếu luật, xử trảm giam hậu, để tỏ bày phép nước. Tham tán là Lương Huy Ý (nay đổi làm Tư Thứ), thự đô thống sung đề đốc là Ngô Tất Ninh đều là quan to ở trong quân thứ ấy, một niềm tư tuận, cùng với tổng đốc Sơn, Hưng, Tuyên là Nguyễn Đình Nhuận, tuần phủ Bắc Ninh thự lý tổng đốc là Trương Quang Đản đều có khổn trách, thế mà không bày được một chước gì, để đến hỏng việc, đều nên chiếu theo lệ nịch chức, xử cho cách chức. Duy 5 viên ấy hoặc tuổi cao, làm việc lâu, tình cũng đáng thương, hoặc tuổi mạnh hơi khỏe, có thể mưu đồ ở sau. Vậy Hoàng Tá Viêm chuẩn gia ơn giáng làm thượng thư bộ Công, nguyên hàm tước tử, về quê hưu dưỡng.

https://tieulun.hopto.org

Còn bọn Lương Huy Ý, Ngô Tất Ninh, Nguyễn Đình Nhuận, Trương Quang Đản chuẩn gia ơn giáng xuống 2 trật, đổi bổ nơi khác. Đó là những ơn đặc biệt, chưa có thể viện đấy mà làm lệ được. Phó đề đốc Sơn Tây là Nguyễn Trì, án sát thự bố chánh là Nguyễn Văn Giáp, lãnh binh quản thứ Sơn Tây sung phó đề đốc là Nguyễn Văn Hậu, lãnh binh quyền phó đề đốc Nguyễn Hữu Phu, thự lãnh binh sung phó đề đốc là Trương Văn Ban, bố chính Bắc Ninh là Nguyễn Tu, phó lãnh binh lãnh phó đề đốc là Nguyễn Văn Chư, Bắc thứ phó lãnh binh lãnh lãnh binh quyền lãnh phó đề đốc là bọn Lê Văn Hổ 8 viên, chuẩn cho đều giáng xuống 4 cấp, đổi bổ nơi khác. Phó lãnh binh tỉnh Sơn Tây thự lãnh binh là Đồng Văn Quý, quản cơ lãnh phó lãnh binh là Nguyễn Văn Như, sơn thứ thị độc sung tán tương là Nguyễn Tuyên Thuật, đồng tri phủ sung tán tương là Nguyễn Huy Lân, tri huyện lãnh tri phủ, giáng 4 cấp, đổi bổ nơi khác, sung tán tương là Đào Bá Khải, tu soạn sung bang biện Nguyễn Hữu Danh, lãnh binh Trần Văn Bầm, phó lãnh binh là Trần Nha, Nguyễn Văn Mẫn, Nguyễn Văn Hạnh, Lưu Văn Thúc, Nguyễn Văn Mùi, phó quản cơ sung lãnh binh Thái Văn Hiền, cai đội tác vi phó lãnh binh Hoàng Đôn Điển, Bắc tỉnh trước tác thự án sát Nguyễn Ngọc Chấn, lãnh binh Hồ Văn Phấn, phó lãnh binh Cù Thản, quản cơ tác vi phó lãnh binh Trần Văn Mậu, Bắc thứ thự giảng sung thương biện Nguyễn Cao, thị độc sung tán tương Phạm Phú Lân, sung bang biện Hoàng Văn Hoè, trước tác sung tán tương Đào Doãn Địch, tu soạn sung tán lý là Lương Quy Chính, phó lãnh binh là Hồ Khắc Hòa, quản cơ sung phó lãnh binh là Phan Đức, phó quản cơ lãnh phó lãnh binh là bọn Thiều Văn Dược 26 viên, chuẩn cho đều giáng 3 cấp, đổi bổ nơi khác. Tỉnh thành

https://tieulun.hopto.org

Hải Dương ở gần với tỉnh Hải Phòng, tình thế hơi khác tội còn có thể tha được, tổng đốc Lê Điều trước đã can án tự tiện lài về bị cách chức, nay đã tới lệ tuổi, lấy lực đến ngày suy, chuẩn cho gia ơn đổi giáng làm Hồng lô tự khanh, hưu trí, nguyên được khoản cách chức, chuẩn cho tiêu án. Đề đốc Tôn Thất Hòe chuẩn cho giáng xuống 3 cấp, đổi bổ nơi khác. Tuần phủ Nguyễn Văn Phong đã bị bắt đi, đợi về sẽ nghị án. Lãnh binh Lương Văn Phú, phó lãnh binh Nguyễn Triệu, phó quản cơ lãnh phó lãnh binh là bọn Nguyễn Việt Vinh chuẩn cho đều cách chức, lưu dụng làm việc ở nơi ven góc hẹp hòi thuộc 3 tỉnh Hưng, Tuyên, Thái. Đại thế đã đến, thực khó chống nổi, nên theo án nhẹ để xử. Duy tuần phủ Thái Nguyên là Nguyễn Quang Huấn, không đợi mệnh triều, trước tự bỏ về, thì tội nặng hơn xử phạt 100 trượng, giáng 4 cấp, đổi bổ nơi khác. Dư còn thị độc lãnh bố chính là Vũ Dốc, thị giảng lãnh án sát là Triệu Đức Vọng, lãnh binh là Nguyễn Lộc, phó lãnh binh Phan Văn Mỹ, lãnh bố chính thự tuần phủ Hưng Hóa là Nguyễn Quang Bích, thị độc học sĩ lãnh bố chánh Bùi Quang Thích, thị độc lãnh án sát Nguyễn Đình Dương, phó lãnh binh lãnh lãnh binh Nguyễn Văn Thuận, phó quản cơ lãnh phó lãnh binh Đoàn Văn Phòng, tuần phủ tỉnh Tuyên Quang là Hoàng Tương Hiệp, Hồng lô tự khanh thự bố chánh là Lê Văn Duyên đều bị cách chức lưu dụng. Nguyên lãnh Tuyên Quang án sát, lần ấy bị bệnh về, Nghiêm Niệm nguyên là án sát Sơn Tây đã được cách chức hiệu dụng. Tôn Thất Vịnh nguyên là án sát Hải Dương bị giáng chức đổi bổ, Lê Mô Khải nguyên là bố chính Hải Dương đã chết, Võ Tắc nguyên là phó lãnh binh Tuyên Quang đã chết và lũ Nguyễn Cửu Luyện đều được miễn nghị.

https://tieulun.hopto.org

Trở lên trên này, văn từ tham tán, võ từ đề đốc trở xuống, chuẩn cho về 2 bộ Lại Binh xét kỹ lại, ai là người mạnh khỏe có thể hiện dụng được, thì cho lưu lại lượng bổ, người nào hèn nhát cho đem hàm mới, về quê hưu dưỡng. Đến như các viên phủ huyện ở các tỉnh ấy, ai là người bỏ chức vị đi, xa lánh tỉnh khác là bậc thứ. Đốc binh, quản suất cùng với thành thủ úy, ai hệ có phòng giữ chuẩn chiếu theo 2 tỉnh Hà Nam xét qua án đều cho xử cách lưu. Viên nào còn vẫn làm việc như cũ, thì cho miễn nghị. Dư các chức giám lâm, kinh, thông, giáo chức cùng thương biện bang biện các phủ huyện và lã bát cửu phẩm thuộc về các tỉnh ấy chuẩn cho được miễn chức.

Thái giám Trần Đạt có lội xử chém bêu đầu, ăn giảm [illegible] giam hậu. Trước đây Đạt ngầm lấy đồ dùng ở trong nội đình (mỗi hộp các thứ) thải hóa các hạng (dầu, lụa, vân vân) đem về nhà dùng riêng. Bộ Hình đã chiếu theo lệ lấy cắp trộm tài vật trong khoản trong cung điện.

(Năm Minh Mệnh thứ 21, nghị chuẩn cho ở trong chốn cung điện hoàng thành, kẻ nào dám lẻn vào lấy trộm cắp, không cứ nệ đã hay chưa lấy được của, không phân thủ phạm hay tòng phạm, đều chém ngay, bêu đầu, để bảo cho dân chúng biết. Lại trong phủ nội vụ ở hoàng thành và các sở trại quân cấm y, loan giá, có kẻ nào dám lẻn vào trộm cắp, hễ đã lấy được tài vật không kỳ nhiều ít, thủ phạm chém ngay).

Xử tội chém ngay, bêu đầu để bảo quần chúng. Phụ chính phúc duyệt cho rằng Đạt là đầy tớ cũ của triều vua trước, chầu chực nhiều năm, xin gia ơn đổi làm trảm giam hậu và hữu quản kiêm quản thái giám là

Hồ Văn Hiển cũng gia ơn cải làm cách chức lưu dụng (nguyên xử cách ly) tân dâng, chuẩn cho đều như phúc duyệt, tống giam Đạt xuống nhà ngục phủ Thừa Thiên giam giữ, rồi phát giao cho nha sơn phòng Quảng Trị để hiện lực sai phái.

Truy thụ cho cố thự tuần phủ Hưng Yên là Nguyễn Văn Thận (cử nhân võ xá Quảng Bình) lại tặng cho Công bộ thượng thư, chiếu theo tặng hàm cấp tiền tuất, sai tỉnh Hà Nội (viên ấy quyền tăng ở tỉnh ấy) và các địa phương ở ven đường phái bắt binh phu (quân thủy quân bộ tùy tiện) đưa về quê cũ. Văn Thận trước đây cai trị Hưng Yên, bị quan Pháp ngờ bắt, bèn hay bằng bái không chịu khuất, thung dung tới chết, nên nghĩ công thương.

TIMSACH.COM.VN

Chuẩn cho bớt quan lại để tăng lương bổng. Trước đây vua dụ bảo đình thần rằng: Đặt quan cốt ở được người giỏi, hậu lương lộc cốt để khuyến khích người làm quan. Từ xưa các bậc minh vương dựng lên chính trị cũng đều do đường lối ấy cả. Triều đình ta đặt quan chế lộc, đã có khuôn sẵn, gần đây nhân vì nam bắc nhiều việc, Nhà nước thiếu tiền, quan lại ngày càng tăng thêm, lương bổng thời thường giảm bớt. Ôi! quan lại đặt nhiều, khó bề cầu trị yên được, bổng lộc ít ỏi, chưa có thể bắt giữ được thanh liêm. Người xưa nói thế, thực đã sâu rõ mối tệ. Vâng Tiên hoàng đế ta khi làm vua, ngày thường lưu tâm đến điều đó. Nhưng vì bận việc, chưa rỗi sửa chữa được. Trẫm nay nối ngôi, nghĩ cùng 2, 3 quan đại thần, chấn chỉnh trăm việc, để mong được bình trị. Phàm hết thảy lương bổng của quan viên trong kinh hay ngoài các tỉnh, cần nên một phen chước định khiến đều quy tiện. Tới đây đình thần bàn nghĩ ở

https://tieulun.hopto.org

Kinh, lương bổng quan lại nên bớt nên tăng, đóng thành tập tiến trình.

Bèn lại giảng dụ cho những người nào nên lưu hay nên giảm đều do thượng tư xét rõ : người nào có phẩm hàm, tự do bộ Lại chiếu biện, về khoản tăng lương ấy thì lấy tháng giêng sang năm làm đầu ; duy thất, bát, cửu phẩm đến vị nhập lưu thư lại, như có chia bổ, làm giám thủ từ đường ở các phủ đệ tân nhà. Công việc rất giản, chuẩn cho chiếu y nguyên lệ, cùng với thân phiên công chúa và các tôn tước, vẫn được bổng lệ ưu hậu, không nên cấp thêm, duy hiện tại giản hoặc có người thiếu thốn thì do tôn nhân cùng quan phụ chính xét kỹ dâng tâu. Chuẩn cho ơn bổng một lượt, để bày tỏ chí ý đôn thân. Xong rồi nhiều lần tuần dụ, lại nghĩ đủ tâu. Chuẩn cho đều được thi hành.

TAILIEU.COM.VN

(1. Giảm bớt ty văn tuyển nguyên đặt ở bộ Lại, lang trung viên ngoại lang, chủ sự tư vụ đều 1 người, bát phẩm 2 người, cửu phẩm 2 người, thư lại 12 người.

Ty trừng tự : lang trung, viên ngoại, tư vụ đều 1 người, bát phẩm 2, cửu phẩm 3, thư lại 15 người.

Ty phong điển : lang trung, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát cửu phẩm đều 1 người, thư lại 12, gồm 3 ty cộng 68 người.

Nay trừ ty văn tuyển việc nhiều, vẫn theo như cũ, còn dư 2 ty phong điển, trừng tự việc hơi ít, vậy hợp trừng tự tư với ty phong điển lưu lại lang trung viên ngoại lang, chủ sự tư vụ đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2, thư lại 13, ấy là chỉ lưu 41 người.

Binh bộ nguyên đặt võ tuyển ở kinh kỳ 2 ty, mỗi ty lang trung, viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát phẩm 2, cửu phẩm 3, thư lại 18 người.

https://tieulun.hopto.org

Ty trực tỉnh, lang trung, viên ngoại lang, chủ sự tư vụ đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại 18 người.

Ty khảo công: lang trung, viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại 16 người.

Ty bưu chính: chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại 15 người.

Phong cáo ty: viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ, bát, cửu phẩm đều 1 người, thư lại 12 người.

2 kho súng đạn và thuốc súng: lang trung, viên ngoại lang đều 2 người, tư vụ 2 người, bát, cửu phẩm 4 người, thư lại 24 người. Gồm 7 ty hợp cộng 178 viên nhân, nay lưu lại lang trung 3 viên, ngoại lang 3 viên, chủ sự 3 viên, tư vụ 6 viên, bát phẩm 8 viên, cửu phẩm 11 viên, thư lại 36 viên.

Phong cáo, bưu chính 2 ty ít việc, thì ty phong cáo hợp với ty võ tuyền, ty bưu chính hợp với ty trực tỉnh, còn dư đều như cũ, số lưu ấy chỉ có 90 viên danh. Bộ Lễ nguyên đặt: ty nhân tự, lang trung, viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại 14 người.

Ty nghi văn: lang trung, chủ sự đều 1 người, tư vụ, bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại 12 người.

Tân hưng và Thủ ứng 2 ty: mỗi ty viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại đều 12 người.

Ty Quang lộc: viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát phẩm 2 người, cửu phẩm 1 người, thư lại 12 người.

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Ty thái thường: viên ngoại lang, chủ sự đều 1 người, bát phẩm 1, cửu phẩm 2, thư lại 12.

Phàm 6 ty, hợp cộng 105 viên danh, nay thái thường gồm vào với quang lộc. Hợp các ty hiện lưu viên dịch là: lang trung 2 viên, ngoại lang, chủ sự, tư vụ đều 3 người, bát, cửu phẩm đều 6 người, thư lại 36 người. Ấy số lưu chỉ có 69 viên.

Bộ nhân hộ nguyên đặt ở kinh trực Nam Kỳ, Bắc Kỳ thuế hạng, thưởng lộc 5 ty: lang trung 3 viên, ngoại lang 4 viên, chủ sự 4 viên, tư vụ 6 viên, bát, cửu phẩm 11 viên, thư lại 61 viên, cộng 101 viên nhân, nay để lại ty kinh trực và ty Nam Kỳ là lang trung, chủ sự đều 1 người bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại 10 người.

Ty Bắc Kỳ là: lang trung, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại 9 người.

Ty thuế hạng: viên ngoại lang, tư vụ, bát phẩm đều 1 người, cửu phẩm 2 người, thư lại 7 người.

Ty thưởng lộc: viên ngoại lang, tư vụ, bát, cửu phẩm đều 1 người, thư lại 6 người, ấy lưu lại chỉ 54 người.

Bộ nhân binh: nguyên là kinh trực Bắc điện 2 ty: lang trung, viên ngoại, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát phẩm đều 2 người, cửu phẩm đều 3 người, thư lại đều 18 người.

Ty nam điện: lang trung, chủ sự đều 1 người, bát phẩm 2 người, cửu phẩm 1 người, thư lại 12 người. Hợp cộng 68 viên nhân. Nay lưu ở ty kinh trực: lang trung, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát cửu phẩm đều 2 người, thư lại 10 người.

Ty nam điện: viên ngoại lang, tư vụ, bát, cửu phẩm đều 1 người, thư lại 6 người.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Ty bắc điển: lang trung, chủ sự đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại 8 người, ấy lưu lại chỉ 41 viên nhân.

Bộ Danh công, nguyên ty quy chế: lang trung, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát phẩm 3, cửu phẩm 2 người, thư lại 18 người.

Ty doanh kiến: lang trung, viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát, cửu phẩm đều 2 người, thư lại 14 người.

Ty tu tạo: lang trung, viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ đều 1 người, bát phẩm 2 người, cửu phẩm 3 người, thư lại 15 người.

Ty tài mộc: lang trung, viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ bát, cửu phẩm đều 1 người, thư lại 12 người. Hợp cộng 60 người, nay lưu lại lang trung 2 viên, ngoại lang 2, chủ sự, tư vụ đều 4 người, bát phẩm 5, cửu phẩm 7 người, thư lại 35 người, càng nha thuyên chính (trích bổ thêm 10 viên danh) gồm hợp với ty tu tạo, đấy chỉ lưu lại cộng 60 viên nhân.

Nha môn võ khố: nguyên tư vụ, bát cửu phẩm 12 người, thư lại 40 người, hợp cộng 52 người, nay lưu lại tư vụ 4 người, cửu phẩm 5 người, thư lại 17 người, ấy là lưu lại chỉ 26 viên.

Nha vũ khố đốc công: nguyên lang trung 1 viên, ngoại lang, chủ sự đều 2, tư vụ 4 người, bát phẩm 3 người, cửu phẩm 4 người.

Nội vụ đốc công sở: nguyên viên ngoại lang, chủ sự tư vụ bát cửu phẩm đều 2 người.

Nội tạo sở: nguyên viên ngoại lang, tư vụ, bát, cửu đều 1 người, cộng 26 viên nhân. Nay lưu lại lang trung 1 viên, ngoại lang, chủ sự đều 2 viên, tư vụ, bát cửu phẩm đều 3 viên, đấy lưu lại chỉ 14 viên nhân.

https://tieulun.hopto.org

Tự hành nhân: nguyên 98 viên nhân, nay lưu lại 65 tên. Thị vệ, cẩn tín ty: lang trung, viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ, đều 1 người, bát cửu phẩm đều 2 người, vị nhập lưu thu lại 16 người, nay giảm lang trung 1 người, thu lại 8 người, cộng lưu lại 15 người.

Nội các: nguyên 4 sở thượng bảo, ty luân, bí thư, chưởng tịch, thị độc, thừa chỉ, trước tác, đều 2 người, tu soạn 4 người, biên tu 6 người, kiểm thảo, điển bạ đều 5 người, đãi chiếu 2 người, nay lưu thị độc, thừa chỉ, trước trác, tu soạn, đều 2 người, biên tu, kiểm thảo đều 3 người, điển bạ 4 người, bút thiếp thừa biện 10 người, cộng 28 viên nhân. Đến như Quốc sử quán hiệu khám tu thực lục bận việc, đợi khi thanh thỏa sẽ bàn, lại viện bàn lâm gồm vào với nội các bí thư, để cho các nha đều thêm cho về quê quán chờ bổ hay về lưu. Còn lệ lương theo lệ đồng niên cấp như sau:

Chánh nhất, tiền lương 400 quan, gạo 300 phương; tòng nhất, tiền 300 quan, gạo 250 phương; chánh nhị tiền 250 quan, gạo 200 phương; tòng nhị, tiền 180 quan, gạo 150 phương; chánh tam tiền 150 quan, gạo 120 phương; tòng tam, tiền 120 quan, gạo 90 phương; chánh tứ, tiền 80 quan, gạo 60 phương; tòng tứ tiền 60 quan, gạo 50 phương; (Tự Đức năm thứ 29, châm chước: chánh tứ, tiền 60 quan, gạo 50 phương; tòng tứ, tiền 50 quan, gạo 40 phương); chánh, ngũ tiền 40 quan gạo 30 phương; tòng ngũ, tiền 35 quan, gạo 30 phương; chánh lục, tiền 30 quan, gạo 25 phương; tòng lục, tiền 5 quan, gạo 22 phương, chánh tòng thất, tiền đều 22 quan, gạo đều 20 phương; chánh tòng bát, tiền đều 20 quan, gạo đều 18 phương; chánh tòng cửu tiền đều 18 quan, gạo đều 16 phương. Quan văn, quan

https://tieulun.hopto.org

võ cũng như nhau, nay thêm cho đồng niên theo dưới đây: văn chánh nhất, tiền 2.000 quan, gạo 200 phương; tòng nhất, tiền 1.800 quan, gạo 150 phương; chánh nhị, tiền 1.500 quan, gạo 150 phương; tòng nhị, tiền 1.200 quan, gạo 120 phương; chánh tam, tiền 1.000 quan, gạo 100 phương; tòng tam, tiền 800 quan, gạo 80 phương; chánh tứ, tiền 500 quan, gạo 50 phương; tòng tứ, tiền 400 quan, gạo 40 phương; chánh ngũ, tiền 300 quan, gạo 35 phương; tòng ngũ, tiền 250 quan, gạo 30 phương; chánh lục, tiền 220 quan, gạo 26 phương; tòng lục, tiền 200 quan, gạo 24 phương; chánh thất, tiền 180 quan, gạo 22 phương; tòng thất, tiền 160 quan, gạo 20 phương; chánh bát, tiền 140 quan, gạo 18 phương; tòng bát, tiền 120 quan, gạo 18 phương; chánh cửu, tiền 100 quan, gạo 18 phương; tòng cửu, tiền 80 quan, gạo 18 phương, vị

TIMSACH.COM.VN

Từ đấy trở lên, văn thất, bát, cửu phẩm và vị nhập lưu thư lại như được phân bổ làm giám thủ từ đường, phủ đệ các tân nha, thì lương bổng chiếu y nguyên lệ. Đến như phẩm trật quan võ tuy có cùng hàng, mà sở sự có phân biệt, cho nên tự trước tới nay, hết thảy những cuộc yên vui, cũng đều sai kém, nay lương của quan văn có người bớt, có người thêm mà quan võ chưa tiện giảm bớt, thì số người còn nhiều, bằng theo lệ lương cứ tăng lên, thì tiền thiếu khó kế tục được, chuẩn cho so với quan văn có kém, để biết phân biệt: chánh nhất: tiền 1.500 quan, gạo 180 phương; tòng nhất: tiền 1.200 quan, gạo 150 phương; chánh nhị tiền 1.000 quan, gạo 120 phương; tòng nhị tiền 800 quan, gạo 100 phương, chánh tam tiền 600 quan, gạo 80 phương; tòng tam, tiền 500 quan, gạo 60 phương; chánh tứ tiền 400 quan, gạo 40 phương; tòng tứ tiền 300 quan, gạo 36 phương; chánh

https://tieulun.hopto.org

ngũ tiền 50 quan, gạo 30 phương; tòng ngũ tiền 200 quan, gạo 26 phương; chánh lục tiền 160 quan, gạo 24 phương; tòng lục tiền 130 quan, gạo 24 phương; chánh tòng thất phẩm, tiền đều 100 quan, gạo đều 20 phương; chánh tòng bát phẩm, tiền đều 80 quan, gạo đều 18 phương, chánh tòng cửu phẩm, tiền đều 70 quan, gạo đều 18 phương. Trở lên đây, chánh, thất, bát, cửu phẩm chia bổ ở các đồn Hòa Thanh, Thanh Bình, Hưng Bình, du mộc, các phủ đệ phòng hải, tế sinh và lương công tác của Kiên Hòa, Kiên Vũ, Dực Thuận, Dực Thịnh đều chiếu theo y lệ cũ).

Những kỳ mục ở quý hương, quý huyện về kinh kính dâng phẩm nghi (18 thoi bạc) tấn quang làm lễ khánh hạ. Vua đã chuẩn cho thưởng trả lễ về, và gia ơn ban cấp có khác nhau:

(Gia Miêu ngoại trang bạc 100 lạng; huyện Tống Sơn tiền kẽm 200 quan. Những kỳ lão huyện ấy hơn 100 tuổi trở lên, đều thưởng cho 2 lạng bạc và 2 tấm lụa; 90 tuổi trở lên, 2 lạng bạc, 1 tấm lụa; 80 tuổi trở lên tiền bạc hạng nhỏ phi long 1 đồng, lụa 1 tấm. Bọn kỳ mục 4 người hiện đến kinh: 2 người đều được tiền bạc phi long hạng lớn đều 10 đồng, 2 người đều được tiền bạc ấy đều 8 đồng. Áo the dài hoa màu lam và the mỏng hoa hạng ấy, áo trắng ngắn bằng vải tây, cùng quần trừu, hoa nam trắng đều mỗi người một).

Vua không khỏe, tháng tư trước, ngọc thể vi hòa, đình thần đã xin vua tĩnh dưỡng, và chia nhau đi cầu đảo các linh từ, sau đó đã khỏe, nhưng chưa được bình phục như cũ, đến ngày mồng 7 tháng này, ngày kỷ mão mới ngự điện Văn Minh. Chịu lễ chầu mừng, ban thưởng lụa hoa cho các bầy tôi có sai bậc, rồi sau lại không được khỏe. Thái y tiến thuốc, không thấy công hiệu.

https://tieulun.hopto.org

Ngày mồng 10 nhâm ngọ, bệnh kịch, giờ ngọ hôm ấy vua mất ở chính tẩm điện Kiến Thành. Hoàng thái phi bèn với bọn Tôn nhân phủ Miên Định, Phụ chính phũ thần đại thần Hồng Hưu, Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết và Hộ bộ thượng thư Phạm Thận Duật truyền bảo Hoàng đế di chúc rằng: « Hoàng đế đức mỏng, có em là Ưng Lịch có học có hạnh, hoàng đế như có mất đi, truyền bảo tôn nhân phụ chính nên lấy Ưng Lịch vào nối ngôi lớn, để phụng tôn miếu, lại đại lễ Tiên hoàng đế chưa xong, và lấy của dùng chưa sẵn. Vậy hợp hành lễ tang châm chước làm được 4, 5 phần mà thôi, chớ câu thể lệ, bây giờ Miên Định công và Phụ chính thần đại thần truyền lệnh cho biết. Tôn nhân phủ văn võ đình thần bèn hợp từ tôn lên Từ Dụ thái hoàng thái hậu, hoàng thái hậu sắc cho con từ Ưng Lịch (là con thứ 5 Kiên thái vương Hồng Hựu, hiện phong ở đất Vĩnh Tuy), vào nhà tang xưng là tự quản, phàm việc tấu xin tuân hành, chọn ngày lành làm lễ tấn tôn (đó là vua Hàm Nghi) qua 5 ngày, bính tuất, phụng yên linh cữu Đại hành hoàng đế ở điện Quang Minh, rồi sau 8 tháng, ngày canh thìn, kính dâng tôn thụy rằng:

Thiệu đức chí hiếu uyên nhuệ Nghị hoàng đế, miếu hiệu là Giản tông. Ngày nhâm ngọ, phụng nghênh linh cữu khải hành; ngày quý mùi, phụng yên ở điện Chấp Khiêm (nguyên trước là một trại, nhân tôn dâng làm điện, đó là nơi ở khi vua chưa lên ngôi). Ngày giáp thân, giờ thìn, yên lặng làm đường tụng làm lễ yên táng dâng tên lăng là Bồi lăng, giờ mùi vâng đề thần chủ, rước về điện Chấp Khiêm, an vị, đến tháng 12 năm Thành Thái thứ 6, ngày mậu thân, phụng thần chủ phụ lên Thế miếu thánh vị, bèn phụng thờ ở điện Chấp Khiêm.

https://tieulun.hopto.org

Vua thông minh cung nhượng, trời giúp người theo, nối giữ cơ nghiệp lớn lao không cùng, khuya sớm siêng năng, học hỏi thêm phần nới sáng cho quang minh, giữ sau lo trước, cẩn thận hằng ngày, mưu đồ mọi việc. Đương khi vận nước gian nan, mà sáng suốt lo toan, chống giữ cuộc lớn, để yên được công nghiệp vua cha, hiến phụng đông triều. Tinh văn hậu kính bắt chước kiền, hành vi tốn, giữ ngôi làm ơn cho dân, một đức thuần toàn, đạt làm chí thuần. Thượng đế giáng phúc, năm được mùa, vật thịnh vượng. Vì đã trời thêm cho tuổi, thì ơn trạch thấm khắp thiên hạ, chưa biết đâu mà lường được.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

QUYỂN V

HÀM NGHI ĐẾ (PHỤ)

(Đế tên là Ưng Lịch, con thứ năm Kiên quốc công, [illegible] hoàng thúc phụ Tuyên Nghị Kiên thái vương, mẹ là Phan Thị Nhàn, sinh ngày Đinh Tỵ, 17 tháng 6, mùa hạ, năm Tự Đức thứ 24. Tháng 6 năm Kiến Phúc thứ 1, Giản tông Nghị hoàng đế mất, vào nối ngôi vua, tuân mở 20 chữ trong thơ để bệ ở hộp vàng, bèn lấy chữ thứ năm là chữ « Minh » đặt tên, hai tên cũ làm tên tự. Tháng 5 năm Hàm Nghi thứ 1, kinh thành có việc, Tôn Thất Thuyết ép đời xe vua ra chơi ngoài, nhiều lần phái cho rước về không được. Kịp khi Cảnh tông Thuần hoàng đế lên ngôi, đã vâng du của Từ Dụ, bác huệ, khang thọ, thái hoàng thái hậu đợi về cho làm công tước để thừa tự Kiên thái vương. Năm Đồng Khánh thứ 2 (1887) nghị chuẩn cho phụ kỷ vào sách làm Xuất đế. Năm ấy đế tự sơn phận Quảng Bình trở về. Khâm sứ bảo hộ Pháp nhân bàn rằng: vì đế nhiễm phải lam chướng nhiều, đưa về nước để chữa thuốc, chờ sau khi khỏi sẽ trả về. Tháng 9 năm Thành Thái thứ 8, lại nghị chuẩn theo

https://tieulun.hopto.org

cách chép Kiến Văn đế, Cảnh Thái đế (1) ở sử nhà Minh để chép Hàm Nghi đế và phụ vào kỳ này).

Giáp thân, ngày quý mùi (tức ngày 11), tháng 6, mùa hạ, năm Kiến Phúc thứ 1 (1884), quần thần rước tự quân đến điện Cần Chính nhận truyền quốc bảo tỷ và ấn bảo muộn năm nối ngôi, dâng thư rước lên ngôi vua. (Sách văn nói: kính nghĩ dưới điện hoàng đệ vân vân) bèn kính mở quỹ vàng duyệt lấy tên vua cùng kính cáo giao, miếu, các điện, tâu suốt ba cung hợp hành sự nghi, đều y như lệ trước.

Giáp thân (tức ngày 12), Tự quân lên ngôi ở điện Thái Hòa, lấy sang năm là Ất dậu làm năm Hàm Nghi thứ 1, ban bố chiếu cho khắp trong ngoài.

Lễ tấn quang đã thành, lấy ba ngày lành trong tháng ấy là đinh dậu, mậu tuất, canh tý vàng ở ba cung liệt miếu, kính làm lễ báo đều yết kiến và bái yết, lại sai quan đi đến miếu Trung quốc công và nguyên miếu ở Thanh Hóa, tế cáo đều theo như nghi lễ.

Sắc phiến tấu ở các nha sáu bộ và chương sớ ở bốn phương, trước hết phải do phụ chính Cơ mật viện đại thần duyệt biện, rồi sau tấu lên cho vua nghe.

Định hạn mặc áo tang cho cả trong ngoài kinh thành. (Từ Dụ thái hoàng thái hậu đình không phải mặc đồ tang. Hoàng thái hậu vẫn mặc áo tang; hoàng thái phi mặc áo tang đến sau khi yên táng 13 ngày thì bỏ. Tự hoàng đế mặc áo tang một năm; thân vương, quân vương, hoàng thân, công chúa, các công tử có tôn tước và văn võ trong ngoài, ấn quan đều chịu tang một năm. Phi tần các triều, vợ lẽ các phủ, các con gái tước công còn ở nhà, các vợ lẽ công tử đã phong tước, hạn để tang

---

(1) Hai ông vua nhỏ vì bị giặc cũng phải bỏ nước chạy ra ngoài (Xem *Minh sử* Trung Quốc).

https://tieulun.hopto.org

cũng như hoàng thân; vợ cả các quan đều theo lệ tang như chồng; con gái trước công đã gả chồng, cháu trai trước công và cháu gái còn ở nhà, để tang, sau Ninh lăng 13 ngày thì thôi tang. Phò mã, thuộc viên văn lục phẩm, võ ngũ phẩm trở lên, con cả quan nhất phẩm, và thái giám nữ quan, lão tỳ, người vú, người đầy tớ theo hầu Đại hành hoàng đế, tới hạn để tang đều như nhau; văn thất phẩm, võ lục phẩm trở xuống đến cửu phẩm, chịu tang đến sau Ninh lăng 9 ngày thì thôi; con cả quan nhị phẩm, tịch tiến sĩ, phó bảng ở quê quán và học sinh ở trường, ấm, giám sinh, cử nhân, tú tài, võ cử, hạn để tang đều như nhau, còn ngoài ra đều đình miễn cả).

Chuẩn cho Lại bộ tả tham tri Bùi Ân Niên kiêm sung biện sự vụ viện Cơ mật; thự Binh bộ tả tham tri Nguyễn Thuận quyền sung làm nội các sự vụ, vì công việc ở viện, các bề bộn, mới bái quan ấy là người am luyện hơn vậy.

Thương bạc thần ở Cơ mật viện cho rằng lễ tấn quang đã thành, đưa thư cho khâm sứ Pháp là Lê-na chuyển tư cho tướng Pháp là Mi-lô và gửi về quốc trưởng Pháp.

Chuẩn cho tả tham tri bộ Hộ là Chu Đình Kế sung làm đồng lý tang nghi đại thần, chưởng vệ quyền chưởng dinh Hổ oai là Nguyễn Văn Cát làm phó. Chưởng vệ, quyền chưởng dinh tiền phong là Trương Văn Hùng sung làm đồng lý coi việc xây dựng sơn lăng; thự Công bộ thị lang là Lê Hữu Thường làm phó.

Ngày bính tuất, phụng yên linh cữu Đại hành hoàng đế ở điện Quang Minh. Ngày mậu tý, kính gặp ngày tiểu tường Dực tông Anh hoàng đế. Từ Dụ thái hoàng thái hậu ngự xe đến điện Hòa Khiêm làm lễ dâng rượu. Đế thân đến làm lễ, theo như nghi thức. Ngày nhâm thìn làm lễ thành phục.

https://tieulun.hopto.org

Ngày đinh dậu, xây Huyền cung ở phía tả (tọa hướng quý, trông hướng đinh, kiêm tỷ, ngọ, mẫu mực làm Huyền cung bảo thành, kính theo trị mệnh (1), xây dựng đều tinh giảm ước lược) trai Chấp Khiêm ở Khiêm lăng (ở phía tả La thành Khiêm sơn là nơi lúc Đại-hành hoàng đế chưa lên ngôi thời thường ở đó).

Chuẩn cho khai phục nguyên hàm Định An tổng đốc Vũ Trọng Bình về quê hưu trí. Trọng Bình (cử nhân Quảng Bình) trải thờ bốn triều vua, vốn nổi tiếng là người liêm năng, trước can vào việc thất thủ, bị cách chức hiệu lực. Từ khi được về nghỉ hạn, hàm Hồng lô tự thiếu khanh, sung thương biện tỉnh Nghệ An, năm ấy ông đã 77 tuổi. Vua thương là người bầy tôi cũ, cho nên mới có mệnh này.

Khâm sứ Pháp đóng ở Kinh là Lê-na đem quan quân cùng đóng ở điện Thái Hòa, dâng sớ mừng lễ tân tôn và một cỗ kiệu (mạ vàng, bọc gấm), cất binh, làm lễ ba lần cúi đầu. Lễ xong, truyền chỉ ban cấp có sai bậc. (Tham chước cách thưởng cấp như cũ: Lần này quan quyền khâm sứ, tham tán, quan năm, ba viên ấy đều được thưởng tiền vàng (nặng 7 đồng cân) chạm vân rồng hạng lớn, mỗi viên một đồng, đều có gù dây đeo. Hộp chữ nhật bằng thứ gỗ đỏ khảm xà cừ, bốn góc bịt bạc. The màu tốt đều 2 tấm. Kịp những số người cùng bày hàng kể ở dưới đây: quan tư 2 người, tiền vàng vân rồng hạng nhỏ (nặng 3 đồng cân) đều 1 chiếc, đều có dây gù đeo bằng tơ (dưới cũng như thế). Quan ba 8 người, tiền bạc văn rồng hạng lớn (nặng 7 đồng cân) đều một chiếc. Quan hai, quan một bác vật, ký lục 15 người, tiền bạc văn rồng (nặng 5 đồng cân)

(1) Trị mệnh: đi mệnh hợp lẽ phải.

https://tieulun.hopto.org

mỗi người một đồng. Ký lục là Lê Duy Hinh và hai tên thông ngôn, sa thưởng nhuộm màu và lụa trắng đều 1 tấm. Lính 160 người chia cấp cho bọc phiến, đều nặng 5 đồng cân, cộng 160 phiến, bạc nguyên 200 đồng, và bò, gà sống, gà vịt các hạng, khoản cấp cho những linh ấy ăn dùng). Trước đây đem việc làm lễ tấn quang gửi thư sang Giám quốc Đại Pháp. Đến đây gửi thư trả lời nói: chính thể ở nước ta, nước ấy đã chẳng biết gì, duy việc đại lễ tấn quang và việc đặt phụ chính thần, nước ấy cùng với Tri Phương đã hợp biết sự thể, viện thần phúc y rồi, cho nên chuẩn cho đến tiếp yết, sứ ấy lại yêu cầu xin cho quan quân nước ấy vào đóng ở Chấn Binh đài, Vua cũng y cho (Chấn Binh đài làm ở ngoài cửa Chấn Binh, thành cao một tầng, chu vi 246 cho quan quân ấy vào đóng, đó là nơi nhượng thổ).

Sai phụ chính đại thần bàn với quan khâm sứ đóng ở Kinh, xin cho thuê người nước ấy quản coi 3 chiếc tàu thủy là Thuận Tiệp, Thuận Ổn và Lợi Đạt để chạy đi Hải Dương, Hải Phòng, chở gạo về Kinh.

Quan thượng thư Pháp là Sinh-bích xin triệt quân ở tỉnh đi, chỉ để lính tuần thành, lính lệ, phu trạm để khấu trừ những số dân thuê làm việc mọi việc; các tỉnh Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Bắc Ninh đem việc tâu lên, sai tỉnh thần lại bàn bạc châm chước cho đúng.

Khai phục quyền tổng đốc Hà – Ninh cho Nguyễn Hữu Độ làm Hồng lô tự khanh về kinh biện lý Lại bộ. Lấy quyền tổng đốc Sơn Tây là Nguyễn Trọng Hợp đổi làm quyền lý tổng đốc Hà – Ninh. Sau nhân tướng Pháp là Mi-lô, hai lần thương thuyết, đều chuẩn cho lưu

https://tieulun.hopto.org

chức, đặc biệt đem câu xem gió chuyển buồm, trách Hữu Độ.

Cho người Pháp Ê-mô-ni-ê ở trong nước tìm học về môn bác vật. (Do viện bạc cấp giấy thông hành, trừ ngoài đất cấm, sở Bác vật ấy học những môn về truyện cổ tích lưu truyền ở dân gian, và những vật kiến lạo của bản quốc).

Đặt quân vố sinh. Trích một viên quản, hai suất đội, 100 quân ở hai vệ Thượng tứ và Khinh phi sung vào quân ấy. Đặt trường diễn võ, diễn tập võ nghệ, và cách bắn súng mở bụng, cấp thêm cho mỗi tháng 1 quan tiền, được miễn việc công dịch, khiến cho chuyên tập, để phòng bị lúc cần dùng.

Năm đó ân khoa thi hương xong, đã chuẩn cho hai trường Thừa Thiên, Bình Định thi tháng 7, trường Thanh Hóa thi tháng 10, trường Hà Nội hợp thi với trường Thanh Hóa. Đến đây, nhân công việc bề bộn, chuẩn cho hoãn đến sang năm sẽ hợp với chính khoa cử hành, lấy thêm ngạch đỗ.

Ngày mồng 1, quý mão, tháng 7, làm lễ thu hưởng, vì kinh gặp ngày quốc hiệu, nên tạm đình. (Tháng trước bộ Lễ phiến tấu, chuẩn cho lễ thu hưởng này đình đến lễ đông hưởng, về sau, đã qua hạn tốt khốc, sẽ chiếu lệ thi hành. Duy các tiết lễ và ngày mồng một, mười rằm ở trong miếu điện, năm đó lễ thường, không phải là ngày đại lễ. Sai chức quan tôn thất làm lễ).

Lễ tiểu tường Dực tông Anh hoàng đế đã xong, đặt đàn chay trên cạn và dưới nước ở chùa Linh Mụ, đọc kinh 7 ngày. Cho chưởng vệ là Ngô Đình Bản, Công bộ biện lý là Trần Doãn Khanh, trông coi việc ấy.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nêu thưởng cho kỳ dân (1) Hà Tĩnh là Đặng Nhai, một nhà ngũ đại đồng đường (bạc 5 lạng, vải lụa màu đều mỗi thứ 1 tấm).

Nêu thưởng cho những người tiết phụ (2) ở Nghệ An, Hà Tĩnh. (Hà Tĩnh Đào Thị Hiền, hạng ưu ; Nghệ An Nguyễn Thị Thiện, hạng bình).

Hà Nội, Mỹ Đức hai hạt, giặc cướp nổi nhiều. Tri phủ phủ Ứng Hòa là Cao Xuân Dục đánh dẹp đắc lực, làm việc mạnh giỏi, nhiều người khen ngợi, chuẩn cho thăng thụ Hồng lô tự thiếu khanh biện lý Hình bộ, sau vì án sát Hà Nội còn thiếu. Xuân Dục trước trị phủ Ứng Hòa, tình thế đã am, lại chuẩn theo hàm mới thăng, đổi lãnh án sát sứ tỉnh ấy, hiệp cùng thị giảng sung bang biện là Hoàng Cao Khải (nguyên là tri huyện huyện Thọ Xương, viên ấy nhiều lần bàn với quan Pháp đẹp bắt các giặc, rất là được việc, nên mới được thăng hàm này) đốc sức bộ biền đánh bắt các tên trọng giặc cần được kết án một lượt, để trừ dứt mầm ác, cho yên địa phương.

Chuẩn cho bố chánh sứ, quyền sung tổng đốc Bình — Phú là Trần Lưu Huệ thăng thự tuần phủ, nhưng vẫn quyền sung.

Dùng thự Lễ bộ tham tri kiêm sung Sử quán toản tu là Đặng Đức Địch thăng thụ Hình bộ tả tham tri, quyền lãnh thượng thư bộ ấy, nhưng kiêm quản chức.

Chuẩn cho tu sửa các đền miếu từ sở và đồ thờ ở Văn thánh Hà Nội, Hội đồng thành hoàng và các miếu nhà Lê cũ và tự khí. (Nhân vì hủy thất, nên chuẩn cho

---

(1) Dân giả.

(2) Người đàn bà trinh tiết.

https://tieulun.hopto.org

tu tạo, các tỉnh Bắc Kỳ, hễ nơi nào như thế, thì phải nhất luật tuân làm).

Chuẩn cho thống chế tả dực quân Võ lâm là Đinh Tử Lượng quyền chưởng tả quân, kiêm quản nhà võ học. Chưởng vệ doanh thần cơ thự thống chế là Tôn Thất Phê, thự thống chế sung quản biện thị vệ kiêm quản Kiên hộ vệ ti, là Nguyễn Đình Phổ đều thăng thụ thống chế; chưởng vệ Cẩm y là Lê Văn Bằng, quyền chưởng tả dực quân Võ lâm.

Ngày đinh tỵ, vua mặc áo cát phục ngự điện Văn Minh nghe việc triều, các thần công mặc áo đẹp vào lạy, theo ban chầu chực. (Khi ấy bàn chuẩn từ nay trở đi có chầu hầu, áo trắng, khăn đen, sau khi đã bỏ trở rồi, vua ngự [illegible] cũng như ngày lễ thường).

Chuẩn thự Long võ doanh thống chế Nguyễn Hữu Ngoạn đổi làm thự, làm đề đốc Kinh thành, kiêm lý phủ vụ phủ Thừa Thiên. (Nguyên Võ Văn Đức can vào việc thả tên phạm, bị giải chức, giao xét). Lãnh chưởng vệ là Trần Văn Quý, quyền chưởng doanh Long võ.

Dùng nhật ký lấm lễ Ninh lăng bá cáo trong ngoài. Dụ rằng: Việc tang tế của đế vương, điển lễ rất là long trọng, tình rất là thương đau. Lễ dùng hậu bĩ, cốt để [illegible] bày tỏ lòng thành ái và tỏ sự nhân hiếu. Ngày mồng 10 tháng 6 năm nay, Đại hành hoàng đế ta lên chầu trời lòng ta vô vỡ thương đau, kính giữ lễ tang, tuân theo điển lệ. Mới đây vâng theo di điển, bàn dâng tôn thụy, nêu rõ tiếng khen, để giãi mối lòng của một người là ta nhớ mến; cho yên niềm các ngươi trăm họ tôn thân. Còn đến việc lớn kinh kỳ, dẫu hợp cả tài lực của thiên hạ lại mà làm, cũng chưa dám lấy thịnh đại. Kinh phụng ý chỉ hoàng thái phi truyền rằng:

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hoàng đế di chúc rằng: Vâng việc đại lễ Tiên hoàng đế chưa xong, kiêm vì tiền dùng chưa đủ, Hoàng đế đức mỏng, nhu có mất đi, thì việc lâm lễ tang, 10 phần nên châm chước 4, 5 phần, đừng bó buộc theo thể lệ. Ta kính vâng di huấn, không dám trái lời, kính bói ở phía tả trong La Thanh núi Khiêm Sơn, chọn ngày lành đất tốt, vâng dựng lăng tẩm đặng tên lăng, gọi là Bồi lăng. Còn đường hầm và nơi đặt quan tài yẫn tuân theo thể lệ trước, tẩm điện thì làm ở nhà Chấp Khiêm về phía tả Khiêm cung, đó là theo lời di chúc của Dực tông Anh hoàng đế, lấy đó làm trụ tất của Đại hành hoàng đế ta khi chưa lên ngôi; nhưng dựng thêm nhà tiền đường làm nơi bày đồ thờ, cốt dùng nhà này làm nơi chính điện. Kính vâng nơi thần ngự sở tại đặng làm điện Chấp Khiêm, nay nội việc đã xong, chọn ngày kính cáo giáo, miếu, các điện và đàn xã tắc, lấy ngày mồng 2 tháng 8 mùa thu này làm lễ cất đưa, ngày 12 rước linh cữu, ngày 13 yên táng, dùng lễ 7 tuần tế ngu, đến ngày 20 tháng 9 làm lễ tốt khốc. Kêu gào trời đất, thương xót biết bao! Nghĩ tới bọn dân tôi các ngươi, núi hang kêu khóc, mến tiếc cùng lòng, nên nay đã làm xong việc lớn rồi, thì tức có kỳ vọng xa xôi nữa. Đặc biệt bá cáo, khiến cho mọi người nghe biết. Vậy có các điều khoản cấm răn như lệ trước, chuẩn cho bộ Lễ khâm tòng tuân hành. (Khi ấy hiện đã bàn đặng tôn thụy, nhưng chưa kịp làm, cho nên trong đó còn xưng là Đại hành hoàng đế).

Kỳ đại lễ Ninh lăng đã tới, sai Hậu quân đô thống phủ, đô thống kiêm chưởng trung quân là Nguyễn Hanh, Hộ bộ thượng thư sung Cơ mật viện đại thần là

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Phạm Thận Duật sung là tổng biện sứ, thống chế Nguyễn Đình Phổ sung tổng biện phó sứ.

Chuẩn định các điển lệ về việc tế cáo để chủ và thăng phụ lên nhà thế miếu. Khi ấy văn ban đình thần ở Tôn nhân phủ tâu nói: « Cần xét thiên Bàn Canh trong kinh Thượng thư chép: « Nhà hữu Thương truyền ngôi cho em ». Sử ký nói rằng: « Từ Dương Giáp đến Tiểu Ất, anh em bốn người cùng nối ngôi nhau, cho nên không xưng là tự tử, mà nói là cộp vương để tỏ bày em không nối đồng anh ». Lại Xuân thu Thành-công năm thứ 15, Trọng Anh Tề mất, Hà Hưu nói: « Cái nghĩa em không chịu nối đồng anh là loạn, chiều theo thứ tự hàng mục, thì trái với đạo cha con. Văn đế, Huệ đế nhà Hán, đều là con của Cao tổ. Văn đế chịu ngôi Huệ đế, mà đời Hán bàn việc ấy đều [illegible] Văn đế là em nối ngôi Cao tổ. Sách nhà Tấn, Hạ Tuân bàn rằng: « Anh em không nối đồng nhau, vua Bàn Canh nhà Ân không nối Dương Giáp, vua Quang Vũ nhà Hán không nối Thành đế, Huệ đế không có con, Hoài đế nối ngôi, em không theo đồng anh. Hoài đế tự nối với Thế tổ mà chẳng nối ở Huệ đế ». Ôn Kiều lại nói: « Nếu không phải là con, thì cứ chép thẳng là Hoàng đế dám cáo với mỏ Hoàng đế. *Tống sử lễ chí* chép: Thái tông thờ cùng Thái tổ, 22 năm xưng là hiếu đệ, Chân tông thờ Thái tổ vẫn xưng là hiếu tử, hợp mấy điều đó lại, thì nghĩa đó có thể làm bằng cứ được. Vâng hoàng thượng ta chịu lời di chúc của Dực tông Anh hoàng đế, để nối chính thống của Dực tông Anh hoàng đế, nghĩa ấy rất chính, việc ấy rất thuận. Trước đã vâng cáo ở điện Hòa Khiêm rằng: Hiếu tử tự hoàng đế, thần, tên vua, dám cáo với Hoàng khảo Dực tông Anh hoàng đế, đấy là y theo phép cũ của nhà Thương, nhà Hán, nhà Tấn, nhà Tống vậy. Duy vâng ở chỗ viết

https://tieulun.hopto.org

giữa và bên cạnh thần chủ Dực tông Anh hoàng đế, cung thỉnh như cũ, đình việc cải đề, làm lễ dâng lên bàn thờ rằng: Hiếu đệ tự Hoàng đế thần tên vua cẩm cáo vu Giản tông huy hiệu hoàng đế, mé bên hữu mặt thần chủ kính đề hiếu đệ tự Hoàng đế tôn ngự phụng tự. Đó là phỏng theo di ý của vua Thái Tông nhà Tống, xưng là hiếu đệ, đề thờ Thái Tổ vậy ».

Phụng làm lễ ở điện Hòa Khiêm, ngự mặc áo trở; phụng làm lễ ở bàn thờ, thì mặc áo gấu bằng, tức là theo lời người trước, bảo là một người gồm chủ hai việc tang vậy. Lại xét anh em nối nhau làm vua, đều là hàng chiêu hàng mục. Về đời nhà Thương, anh chết thì đến em, cho nên 16 đời mà có 28 vua. Vua Cảnh vua Văn thờ cùng một miếu; vua Kính Tôn, vua Văn Tôn, vua Vũ Tôn cùng là một đời, mà chế độ hoặc thờ cùng nhà, hay là thờ khác nhà, hoặc cùng ngôi hay khác vị, cổ nhân đều có làm rồi. Nay vâng sau khi tế đàm Đại hành hoàng đế, thăng phụ xin liệt vào nhà thế miếu, đề tỏ bày chính thống, đến như chỗ nhà thờ hay ngôi thờ, đợi sau sẽ xét, đó là nhân theo tình định nghĩa mà chiết trung các lễ, chuẩn như lời tâu mà thi hành.

Mở nơi giảng sách. (Mỗi ngày một viên đường quan ở nội các luôn thử rảo tới kinh giảng kinh sử và lưu chực ở các đề phòng bị lúc có việc vời hỏi. Mỗi tháng ngày mồng 2, 12, 22, các ngày ấy, quan phụ chính đại thần và quan giảng rảo tới chầu giảng, vâng đợi hỏi han).

Phạm viên (1) là Ông Ích Khiêm chết ở nhà ngục Bình Thuận. Ích Khiêm, mùa hạ năm ấy vâng lệnh phải đi

---

(1) Phạm viên: viên quan bị tù.

https://tieulun.hopto.org

khám sơn phòng Quảng Nam, bị bọn chưởng ấn là Đào Hữu Ích, Nguyễn Doãn Tựu đem việc chỉ hặc (tự tiện bắt lính Kinh hơn 50 tên hộ tống và lấy công nữ, đuổi dân cư, xây nhà riêng) giao cho đình nghị, sau thành án, cách bỏ chức tước (nguyên Binh bộ thị lang, phong tước nam) phát đi Bình Thuận sung quân (theo về khoản tự tiện bắt người, hối tội), thu hết ấn quan phòng cấp cho cũ, khóa tay giải đến chỗ đi đày, khi đi đường đến Quảng Ngãi bị bệnh xin nghỉ. (Nói: đi theo việc bắt giặc, trải 150 trận, mình bị trọng thương, nay đi đường bị nóng, nhức đau, xin nghỉ lưu lại). Tinh thần là Trần Nhượng y cho hạn xin ở lại. Bộ Hình cho rằng vì tình riêng khinh thường phép luật, tâu hặc, phạt Nhượng bị giáng 2 cấp lưu lại làm việc, sai mỗi ngày phải đi hầu trong [illegible] Khánh Hòa), không được hạn kiểu tội một khắc, kịp khi tới chỗ đày, phủ thần là Lê Liêm an trí xuống ngục. Ích Khiêm thắng ấy chết ở trong ngục, gia ơn miễn tội sung quân, khai phục Hàn lâm viện thị độc, chiếu hàm cấp tiền tử tuất.

Chuẩn cho bố chánh Bình Thuận là Phạm Xứng, bố chính Nghệ An là Lê Viết Huy (nguyên kinh hầu đại lễ tiêu tường ở điện Hòa Khiêm) là quân thứ đóng ở kinh và sung được khâm điển, kính làm lễ đăng hương.

Triệu địa phương ở phía nam và phía bắc cử một viên quan về kinh, kính đến ngày đại lễ Ninh lăng. (Lãnh bố chánh sứ Quảng Bình là Trương Như Cương sung Bắc trực, kiêm hữu ký Lãnh binh, lãnh phó lãnh binh Bình Định là Dương Đình Long sung nam trực kiêm tả ký).

Tha và triển hạn binh thuế cho các dân xã bị đốt giết nhiều lần ở hai hạt Hà Nội và Nam Định có sai bậc. (Hà Nội rất thiệt hại gồm 173 xã; Nam Định rất thiệt

https://tieulun.hopto.org

hại gồm 404 xã. Các hạng thuế thiếu đều tha hết. Hà Nội thiệt hại vừa 22 xã, Nam Định thiệt hại vừa 86 xã, đều tha nộp 5 phần 10. Binh hạng đều chia hoãn một năm, hay 1 năm rưỡi, hay 2 năm). Hưng Yên, Hải Dương, Sơn Tây, Mỹ Đức, các tỉnh, đạo, tình hình giống thế, cũng đều chuẩn cho phân hạng tha hoãn.

Chẩn cấp cho dân bị hỏa tai 97 hộ ở xã Lý Nhân, Quảng Bình.

Tu sửa phòng sơn phòng Quảng Nam ở xã Dương Hòa phủ Thăng Bình. Đồng rừng thượng du có hàng muôn mẫu, đất rất màu mỡ, nhưng vì nước độc, khí nặng, gồm có giặc mán quấy nhiễu, đốc tiểu sứ là Trần Văn Dư xin tăng thêm việc hoàn tu để cho thế lực tả kỳ được mạnh lên, nên sai tu lý, để chứa muối gạo cho nhiều. Lại định cước buôn quế Quảng, chọn những người có hiểu tiếng mán ấy sung làm. Phòng quan coi giữ công việc, cấm những người ngoài cuộc không được giao dịch với người mán và vào trong làng mán bóc quế để thu lợi quyền riêng.

Tháng 8, dùng Quang lộc tự khanh là Trương Quang Dẫn thự lý tuần phủ Trị — Bình (nguyên là Phan Văn Dư quyền chưởng).

Mở ân khoa thi hương ở hai trường Thanh Hóa và Nghệ An.

Ngày canh thìn, làm lễ tấn tôn tên thụy và tên hiệu Giản tông Nghị hoàng đế. Trước đây vua dụ: Từ xưa đế vương có đức thịnh nết tốt, bẩn có hiệu đẹp tiếng hay để tỏ bảo muôn đời, lễ điển rất là long trọng. Kính nghĩ... Đại hành hoàng đế: anh minh chất tốt, hiếu hữu tính kiêm. Ngày chửa lên ngôi, người đều mong đợi; kịp khi kính nối nghiệp lớn, ngửa theo chí xưa, tấc dạ tiếng lo,

https://tieulun.hopto.org

dựng làm trăm việc. Kính sợ trời trong khi biến chuyển, bắt phép tổ, đốc chí nối noi. Tôn sự dạo cung, vui về quạt nồng đắp lạnh; phụng nơi linh tọa, âu sầu dạ xót lòng thương. Hòa họ mọc lấy ơn, mà được gia phong khuê tước. Đãi bầy tôi lấy lễ, mà ban sắc mệnh về vang. Lo việc triều xem xét tấu chương, yêu dân chúng ban cho ơn chiếu. Kinh diên ngày ngự, nghiên cầu học thuật đế vương. Sử yếu sửa sang, xem xét việc làm sau trước... Cho đến các việc binh, lý, tài, tuất hình, binh ngục, chỉnh đốn lại trị, giảm bớt văn thư, mọi việc đều tuân theo phép cũ, mà châm chước thi hành. Có lợi thì dấy, có hại thì trừ, người đều mong làm nên sự nghiệp lớn lao vậy. Vả lại thời sự đương nhiều gian nan, ngày cùng với phụ chính thần thần và đại thần, đo đắn cơ nghi, định kỳ công việc, làm cho ngoại tình thiếp phục; chuyển nguy làm yên, chưa kịp một năm mà thiên chỉnh không sao xiết kể! Đương cho là mặt trời mới mọc, thị thinh duy tán. Không ngờ đám mây che khắp đỉnh hồ (vua chết), mọi người theo gào không kịp nữa. Than ôi đau thương thay!

Ta ngửa vâng di mệnh, lại phụng ý chỉ của Từ Dụ thái hoàng thái hậu và hoàng thái hậu, hoàng thái phi vào nối mối lớn, với trông gương trước. Sâu nhớ Đại hành hoàng đế, đức thịnh như thế, há lại không có một lời gì thuật lại để bày tỏ với thiên hạ hay sao? Vậy nay kính noi điển cũ, tôn dâng miếu hiệu là Giản tông, để cho trên sáng tỏ công trước, rủ bảo đời sau. Nên kính dâng tôn thụy tốt đẹp này, chuẩn cho Tôn nhân phủ, hoàng thân, đình thần và quốc tử, viện, quán, các, đều chuẩn cho dự bàn cho việc đến xác đáng. Ta sẽ thỉnh mệnh giao, miếu, kính cáo ban thờ, cử hành lễ lớn, ngõ

https://tieulun.hopto.org

hầu chút hả được chí tình ai kinh và an ủy được niềm tư mộ của thần dân. Kính vâng nhé!

Từ nay phụng nghị dâng lên, vâng ý chỉ của Từ Dụ thái hoàng thái hậu, hợp dâng tôn thụy huy xưng 6 chữ. (Ý chỉ bảo: phép đặt chữ thụy của triều ta, vâng có vị tấn tôn 20 chữ, có vị tấn tôn 18 chữ, có vị tấn tôn 12 chữ, có vị tấn tôn 8 chữ, trật tự rõ ràng, nay Đại hành hoàng đế tuổi trẻ lên ngôi mới ít ngày, hợp dâng lên cả 6 chữ). Rồi lại chuẩn định chọn ngày tốt để đúc sách vàng, ấn vàng và sách hoa, ấn hoa kính cáo. Duyệt xét cho được chu đáo. Đến ngày ấy vua mặc áo chế đến điện Quang Minh, làm lễ tiến dâng bảo sách. Cung tiến tôn thụy. Sách văn rằng: Tôi nghe: tự cổ thánh đế triết xưng từ xưa đều có huy xưng biển hiệu, cho nên xưng vua là trời để đặt tên hèm, đó là lòng thực của tôi con. Theo nhớ Đại hành hoàng đế, lòng chuộng cao xa, đạo theo khiêm tốn. Khi chưa tức vị, tiếng nhân hiếu đồn khắp mọi nơi. Lúc đã lên ngôi, lời ca ngợi hầu vang khắp chốn. Buổi mặt trời mới mọc, gặp biến đình đa gian. Lo lắng một niềm. Sửa sang trăm việc. Đem lòng kính để thờ trời, thì đặt đàn giao tế lễ. Lấy bụng nhân ở cùng họ, thì đem khuê tước phân phong. Yêu dân chúng thì bảo chiếu ra ơn. Đãi bầy tôi thì ban phong sủng mạnh. Mở kinh duyên, để tìm xem chính trị dở hay. Chép sử yếu, để xét việc xưa nay suy thịnh. Cùng với việc chỉnh sức lại trị, giảm bớt văn thư, không việc gì là không lớn lao khó nhọc, để mở đường hạnh phúc cho công việc về vang. Đến sự ân cần, hỏi lúc lên ngôi. Cẩn thận như bưng nước đầy không biếng. Làm theo đức trước, rộng nối sáng xưa. Vâng phúc của 9 miếu, kính phụng dưỡng ba cung. Lặng yên nghĩa đạo, lúc ở tang thường chẳng nói

https://tieulun.hopto.org

năng. Kín đáo giữ lòng, gặp nhiều nạn không quên cố hiệu. Trí trùm khắp nước, mà sự lớn sự nhỏ, biết được rõ ràng. Việc soi mỗi đầu, mà chỗ tối chỗ mờ, hết đều thông suốt. Lòng khoan hậu, ít bắt lỗi người. Chi anh đoán, việc làm không cẩu thả. Cả tốt thay! Trong khoảng một năm, mọi việc tất đều làm; ở sáu muôn đời, nhưng tiếng lành vô hạn. Bèn noi theo lời văn để lại, mà cử làm một lễ tôn sùng. Kính cẩn dùng lấy ngày lành, xin mệnh ở trong giao, miếu, tâu tới Từ Dụ thái hoàng thái hậu, hoàng thái hậu, hoàng thái phi, thân đem Tôn nhân phủ, văn võ trăm quan và bọn đình thần kính dẽ bảo sách dâng tôn thụy rằng: Thiệu đức, chí hiếu, uyên nhuệ, Nghị hoàng đế, miếu hiệu Giản Tông. Cúi xin soi tới không xa, cảm cách có tin. Nhận lấy tên hay, ban cho nhiều phúc. Lễ dâng sách đã xong, ngày hôm sau

TMSACH.COM.VN

Ngày giáp thân, kính làm lễ Ninh lăng. Trước kỳ kính cáo giao, miếu, các điện và xã tắc, đều tân đạt như nghi tiết, lấy ngày mồng 2 tháng ấy là ngày quý dậu, kính cáo làm lễ đưa đám. Mồng 3 ngày giáp tuất, Từ Dụ thái hoàng thái hậu thăng đến bàn thờ cho làm tế điện. Ngày mồng 5 là ngày bính tý, sáng sớm hoàng thái hậu, buổi chiều hoàng thái phi cũng đều thân đến tế điện dâng rượu. Ngày mồng 9 canh thìn tế khải điện, ngày mồng 10 tân tỵ tế tỏ điện, ngày 11 nhâm ngọ tế khiển điện; giờ ngọ phụng linh cữu đưa đám. Vua mặc áo tang làm lễ đi bộ kính đưa. Tổng biện, đồng lý, thủy lục đề đốc, phủ liễn các viên, đều theo chức vụ làm việc. Cáng, xe, đình, án, lộ bộ tang nghi đều theo đồ thứ dẫn đi. Bọn hoàng thân, văn võ, các quan theo châu, đưa đến bến sông Hương Giang, rồi phụng đưa lên thuyền rồng nghiêm chỉnh; vua bèn trở về điện. Phụng thuyền rồng do đường

https://tieulun.hopto.org

thủy tiến đến bến Khiêm Sơn. Ngày 12 quý mùi, phụng yên nghỉ ở điện Chấp Khiêm, tế khiển điện. Ngày 13 giáp thân giờ thìn, phụng yên ở đường hầm, đưa vào chính huyệt ; giờ mùi phụng đề thần chủ. (Gia Hưng quân vương Hồng Hưu kinh đề) làm lễ sơ ngu, phụng rước về điện Chấp Khiêm, làm lễ yên vị. Các nghi tiết và hết thảy mọi việc đều tham chiếu làm như trước, tuân theo di mệnh kính làm, kịp khi việc Ninh lăng đã xong, chọn ngày lành làm lễ yết Khiêm lăng và Bồi lăng. Vua thân đến làm lễ, còn các tiết khác, đều từ tuần tái ngu trở về sau đến tốt khốc. (Tháng ấy ngày 22 tế tái ngu, ngày 25 tế tam ngu, ngày 30 tế tứ ngu, tháng sau ngày mồng 3 tế ngũ ngu, ngày 16 tế lục ngu, ngày 19 tế thất ngu ; ngày 29 tế tốt khốc). Đều sai hoàng thân công kính làm lễ thay.

Đình đặt tuần phủ Thái Nguyên. Nguyên tuần phủ là Dương Danh Lộ (nhà dòng người Khắc Niệm, Bắc Ninh) vì xin nghỉ tự tiện về. Can nghị, rồi được ân chuẩn cho đem hàm quang lộc tự khanh về quê hưu dưỡng. Nhân tỉnh ấy đã có tổng đốc Ninh Thái thống hạt, thì chức tuần phủ đình đi.

Thự Công bộ thượng thư Đoàn Văn Hội vì việc tọa biếm chuẩn cho đeo hàm Hồng lô tự khanh về hưu. Tháng trước đình thần kén sung làm tổng hộ sử, Văn Hội vì có bệnh từ chối. Đến đây nghị xử, giáng xuống ba cấp, đổi bổ, vì già ốm, chuẩn cho đeo hàm ấy về quê hưu dưỡng, đình việc điều bổ. (Văn Hội sau ở đời Đồng Khánh được khôi phục, nối làm đến hiệp biện đại học sĩ, rồi mất ở quan).

Nguyên Kỳ Phong quận công là Hồng Đình vì việc bị tội, án trảm giam hậu, bạo tử, gia ơn khai phục. Kỳ Phong hương hầu Hồng Đình từ khi Giản tông chầu trời, phàm các lễ thụ tỷ, tấn quang đều bỏ khoang cả, giao

https://tieulun.hopto.org

cho bộ Hình bàn, theo luật thác cố bất triệu, bớt tước công đi, đổi theo họ mẹ, kết án trảm giam hậu. Do phủ Thừa Thiên giam giữ, đợi khi có hối cải sẽ xét làm, đến đây vượt ngục trốn thoát, bắt được, giao nghị chưa xong, vụt chết (cứ báo là do trúng phong) gia ơn khai phục cho tước này, và phục lại tôn tịch, chiếu theo hàm mới cấp tiền tuất. Hồng Đinh là con thứ 23 của Hiến tổ Chương hoàng đế. Đề đốc phủ ấy là Võ Văn Đức vì sự tư tuận dong túng bị phạt trượng, đi đày. (Hồng Đinh đến đời Đồng Khánh lại được khai phục nguyên như tước cũ).

Châu Ưng Chân tỉnh Quảng Nam được 1 pho tượng đồng độ nộp. (Sư là Đoàn Văn Phương đào đất được tượng ấy, cả ghế ngồi, cân nặng 80 cân, tượng cao 1 thước rưỡi, ngang 6 tấc, đầu đội mũ bình thiên, mình chạm áo long bào, chắp tay cầm hốt vòng ra, mặt đã hay nhạt, bọn sư gọi là tượng Huyền thiên chí tôn Ngọc hoàng thượng đế).

Sai chế thưng, bát, cáp, thược và các hạng thước, cân, quả cân bằng đồng để cấp cho Nam Định (nhân việc bị mất, nên chuẩn cho kho vũ khố chế cấp).

Chuẩn đặt bang biện cho hai châu Thường Xuân và Lương Chánh (thuộc phủ Thọ Xuân tỉnh Thanh Hóa). Hai châu này trước vì điêu báo, từ khoảng năm Tự Đức thứ 33 tới nay, thuế lệ đều thiếu. Vả tục thổ quê mùa, thế đất xa cách, viên phủ Thọ Xuân khó lòng kiêm lý được, có con thổ tù ở tổng Trịnh Vạn là Cầm Bá Xước tình nguyện ra sức chiêu vỗ dân chúng, khiến đều trở về. Đốc thần là Tôn Thất Triệt nhận xin cho tên ấy làm bang biện ở hai châu ấy. Bộ thần phúc nói: dùng thổ hào làm việc ở đân thổ, tình thế vốn đã am hiểu, xin tỉnh y cho, để xem công hiện về sau, bèn y cho.

https://tieulun.hopto.org

Tên phạm trốn là Phan Chuyên (nguyên Kỳ Ngoại hầu, nguyên can về tội họp đảng cướp của, kết án chém, nhưng chuẩn cho hoãn lại, nghiêm giam để đợi lệnh), Ngô Tu (nguyên Tuy Lý huyện công, nguyên can về việc mùa đông năm ngoái, nghe tin việc nghinh lập biến, tức thì đi ra cửa Thuận An, cầu Pháp phái cứu, án nghĩ kết phải trảm giam hậu) đều giam ở nha vệ thành, ban đêm thông đồng bẻ cửa vượt ngục, qua thành thoát đi, bắt được, đều xử chém ngay. Nha vệ thành vì tội sơ phòng, giáng cho tội đồ để phân biệt.

Sét đánh cây tháp Phúc Duyên ở chùa Thiên Mụ.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

QUYỂN VI

HÀM NGHI ĐẾ (PHỤ)

Giáp thân, năm Kiến Phúc thứ 1 (1884). Tháng 9, mùa thu, Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết dời đế vua mới nối ngôi là Thuỵ quốc công xuống ngục, rồi giết ngầm đi. Tháng trước, Văn Tường và Thuyết tâu nói: Đinh Chuyên đã vượt được ngục. Vậy tự quân ở lân viện Thái y (nguyên tự quân trước bị giáng làm công tử, giam giữ ở đấy) cũng nên làm sớm đi, để khỏi sự trở ngại về sau, xin chuyển dời sang nhà ngục phủ Thừa Thiên để giam giữ cho được cẩn mật. Tâu lên làm ngay, các con trai con gái đều cho theo về ở với mẹ, giao về quê ngoại quản thúc. Nguyên phi Phan thị (tức là Hoàng thái hậu ngày nay) bèn cùng với người con thứ bảy (tức là vua bây giờ), con thứ chín là Bảo Đóa (tức là Hoàng tử thứ 9 bây giờ) cùng về xã Phú Lương. (Hoàng tử thứ 10 là Bảo Khiêm theo sinh mẫu là Nguyên Văn Thị về ngụ ở xã Phú Xuân. Hoàng tử thứ 11 là Bảo Lối còn ở trong bụng, tên các hoàng tử đều theo bộ « sơn », lần này phải đổi theo bộ « thạch », nay vẫn viết theo bộ « sơn »), lương xướng do phủ Thừa Thiên độ cấp, rồi hai người bí mật sai không cho tự

https://tieulun.hopto.org

quân ăn nống. Đến ngày mồng 6 tháng ấy là ngày đinh mùi, giờ thìn, thì tự quân chết ở ngục. Người coi ngục cứ báo là chẳng ăn mà chết, bèn an táng ở cánh đồng xứ Tứ Tây, xã An Cựu, huyện Hương Thủy (nay đặng tên lăng là An lăng).

Đổi định lại việc xét tư thưởng phạt về cuối năm cũng như sự thưởng phạt về chuyên tập cử tri. Lệ cũ xét tư thưởng phạt đình đi cả. (Khoảng năm Tự Đức đã định việc chuyên tập cử tri ở kinh ngoại cùng với hội đồng xét tư thưởng phạt có khác nhau (thấy chép ở độ tứ kỳ tháng 12 năm thứ 25) và cử nhân sơ thọ được lễ 2 năm xét sung lệ (thấy chép ở độ tứ kỳ tháng 4 năm thứ 28). Đến đây bàn, chuẩn cho kinh ngoại từ có xét tư người khả kham ấy, tứ, ngũ, lục, thất phẩm, không câu nệ khoa, lại, và trước đây đã bỏ sót chưa xét hạch, kịp tại chức được bao năm tháng, mỗi khi đến cuối năm đều do thượng ty tuân theo nhiều lần bàn chuẩn xét rõ, người nào là mẫn cán khả kham chức gì, hay kém cỏi phải nên truất bỏ, đều chỉ thực trạng rõ ràng, vâng tư để đủ việc bổ khuyết. Như hoặc có người mới đến nhiệm chức, hay dở chưa rõ, và trước xét là giỏi mà sau làm việc lại dở, xét ra quả là tầm thường, thì cũng cứ thực phúc xét, người nào hai, ba lần xét, đều khen là giỏi, mà lại mãn khảo (ba năm) hoặc hơn hai năm trở lên, gặp khuyết do bộ Lại chiếu bổ. Nếu sau người đó, bổ làm chỗ khuyết ấy quả thật xứng với chức trách ; hoặc có người phát ra kém cỏi, thì không câu nệ là chuyên cử hay tư xét, thưởng phạt đều chiếu lệ cử tri mà làm, đến như lệ tư xét thưởng phạt thì đình chỉ. Bằng dung ý yêu ghét, hoặc người giỏi mà chỉ là tầm thường, hoặc nên xét mà bỏ sót không tâu, một lần xét ra, thì thượng ty ấy đều chiếu lệ thất sát nghị xử).

https://tieulun.hopto.org

Khâm sứ Pháp đóng ở Kinh là Lê-na gửi thư nói: Nước ấy và nước Thanh giảng hòa ở Yên Kinh, nước Nga đứng ra điều đình. Thư ấy do Viện, Bạc tâu lên bộ Lễ bàn đáng. Chữ Giản, Chữ Nghị, chữ Bồi, đều thuộc vào tên miếu, tên hiệu, tên lăng cả, còn tên đất xin miễn kiêng lánh. Đến như tên người, xin đều kinh lánh Quan chế: văn võ thông thụy, gián hoặc có võ chánh nhất phẩm, tên thụy là võ nghị, xin đổi là võ nghiễm để tiện noi theo. Y cho.

Khâm sứ mới của Pháp đóng ở Kinh kiêm chức toàn quyền đại thần Bắc Kỳ là Lô-mi-ơ (một tên là Lý Mai) đến thay sứ cũ là Lê-na về nước. (Khoản tiếp sứ mới, khoản tặng sứ cũ, đều phải châm chước mà làm).

Ân khoa thi hương về hàng văn ở hai trường thi Hà Nam phụ sở trường Thanh Hóa: (Nguyên sung chữ khảo trường Thanh là thị thám tri Nguyễn Thuật, phó chủ khảo là toản tu Nguyễn Liên, phụng chuẩn cho vẫn sung làm trường vụ Hà Nam) gia ơn lấy thêm giải ngạch. Tháng trước, bộ Lễ tâu số học trò ứng thi hai trường ấy nguyên là hơn 3.000 người. Kỳ thi đã định, rồi đốc thần tỉnh Nam Định là Phan Đình Bình cho rằng công sứ Pháp không cho học trò vào Thanh thi, đón đường cản về. Ở giữa đường, có người bị lính Pháp bức bách bắt làm công việc sai dịch. Đốc thần ấy lại tư xin đình hoãn, đợi sửa lại trường thi Nam Định, sẽ mở khoa thi. Đã không cho làm và giáng đốc thần ấy xuống ba bậc, đổi bổ nơi khác, nhưng cho quyền hộ. Kịp khi vào Thanh ứng thi chỉ có 2.000 người, rồi mà quyển thi đệ về giao cho đình thần hội đồng phúc duyệt chuẩn cho lấy thêm 5 tên nữa. (Nguyên ngạch trường Hà Nội: cử nhân 25, tú tài 75; trường Nam Định: cử nhân 24, tú tài 72. Khoa ấy quan trường lấy trúng cách cử nhân cộng 50 tên, tú

https://tieulun.hopto.org

tài cộng 150 tên, ấy là đã tăng thêm 4 tên, đình duyệt lại tăng thêm 2 người đỗ cử nhân, 3 người đỗ tú tài, cộng thêm là 9 tên : 1 cử nhân, 3 tú tài). Nhân dụ rằng: « Hai trường Hà Nam từ nhâm ngọ chính khoa đã chuẩn cho triển hoãn, nay lại nhân lúc giao thiệp, xử trí chửa thanh, nên chuẩn cho hợp thí với trường Thanh Hóa, do các tỉnh thần không hay khuyên sức, để cho người ta vui lòng đến thi. Tức như kỳ vào trường thi đã định hạn rồi, mà đốc thần Nam Định riêng nghe người nói, đón đường triệt giữ, hoặc tư cho đình hoãn. Kẻ chưa tới thì thì tiến thoái hai đường, không biết theo về đâu. Kẻ đã đến thì thì ngồi đợi dây dưa, tiền ăn hết cả, thậm chí tay không trở về, hoặc bị sung làm sai dịch, sĩ số bớt mất già nửa, chưa chắc không phải là không vì đó. Phàm đình thần thực chịu nỗi lỗi, đã chuẩn cho giảng chức đổi bổ, để khửa tỉnh lại. Huống chi việc thi cử trọng đại, lễ lớn kén chọn nhân tài. Nhà nước ta từ khi khai sáng tới nay, thần truyền thánh kế hơn 300 năm, trong đạo sùng nho thường như một ngày. Phàm việc gì làm để gia ơn cho bọn học trò, không gì là không chu tri. Vậy kẻ làm học trò nên nghĩ thế nào, để khả dĩ khỏi phụ ý tốt ơn dưỡng của triều đình, thế mới gọi là kẻ sĩ. Vả thời vận có khi bĩ, khi thái, mà đạo ta chưa từng lấy đó làm thịnh suy. Bắc Kỳ ngươi, vốn xưng là nơi văn học thịnh vượng, gần đây bận rộn việc quân, giảng đọc không thể làm được, chẳng chấn tác lên, thì việc văn hiến tỉnh sao? Các tỉnh thần, học thần nên đốc trách việc dạy dỗ, thêm lòng huấn đức và hiểu dụ các học trò, đều nên yên cư giữ nghiệp, để đợi kỳ thi. Nếu có người không chăm học, khoa thi sau, số học trò thấy ít, thì các tỉnh thần, học thần cho đến các viên giáo huấn, đều phải thêm bực nghiêm nghị. Đừng nghe lời nói phao,

https://tieulun.hopto.org

đừng rối chí mình, gột mài phấn phát, trong trắng một lòng, để ngừa trông đức tốt, ấy là điều ta rất mong mỏi, đó cũng là một dịp may lớn cho nền văn học vậy. Vả lại lần này học trò đến tỉnh Thanh để thi, chờ đợi lâu ngày, tỉnh ấy có mở kho cho vay và giúp đỡ hết và nghìn quan, chuẩn cho khai tiếu, dụ này chuẩn cho thông lục ra Bắc Kỳ, để cùng biết mà tuân ».

Phụ chính thần thần Gia Hưng vương kiêm sung Tôn nhân phủ hữu tôn chính Hồng Hưu bị tội, cách chức tước, phải an trí ở phủ Cam Lộ. Trước đây Chấn Tĩnh quận công là Miên Trí lâu hậc vương ấy vì nhân việc tư bỏ việc công, tiết lộ quân quốc trọng sự, gia dĩ thêm thói dâm dục (cùng với công chúa Đồng Xuân can tội tước tịch, đổi theo họ mẹ là Hồ Thị Đốc thông gian sinh con) đều bị giáng chức cho [illegible] phủ hội đồng phụ chính đại thần xét nghị, bèn giáo sở tức về giam xét. Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết lại đem đủ tình trạng vua ấy tâu bày xin cùng xét nghĩ một thể. (Tâu nói ngày tháng 6, Giản tông Nghị hoàng đế mất, bọn chúng tôi tuân vâng lời di chúc, chọn lấy ngày 13 làm lễ tấn quang. Trước một ngày đó, sứ cũ Pháp là Lê-na ủy cho ký lục Hinh tới dinh bọn tôi nói : Nếu tôn Gia Hưng vương lên làm vua thì y thuận nghe, bằng không thế thì y gây chuyện, đem hết gia quyến bọn tôi bắt tội. Bọn tôi trộm nghĩ vì việc lớn của Nhà nước, không dám đoái riêng, một mặt cứ y ngày làm lễ tấn quang, một mặt nói với vương ấy, bằng không tính gì, thì nên ủy cho báo với sứ ấy dinh chỉ bớt việc, đừng nên ngăn trở sinh ngờ ; nhưng vương ấy để lòng dã lâu, không chịu ủy báo cho sứ ấy. Chước đó không thành, mới dưa thư cho quan binh ấy đóng ở miền Bắc. Ngày 22 tháng ấy, quan tham tán đóng ở miền Bắc xuất đem hơn 10 chiếc

https://tieulun.hopto.org

thuyền quân, đến sứ quán đó đe dọa, toan muốn sinh chuyện, và vào thành đóng giữ. Bọn tôi bất đắc dĩ phải nhẫn nhún để định ngôi lớn. Xin chuẩn cho quan ấy vào làm lễ tiến yết và cho quan binh ấy vào thành. Từ đó đi, Hồng Hưu lấy bịnh nằm rền ở trong phủ đệ, không để ý gì đến việc công, trong các hàng thần phiên đã có nhiều người cũng biết. Chấn Tĩnh quận công thừa nói thế cũng do ở lòng công phẫn. Nay phát ra việc này, tội án thật là sấn nặng thế mà còn dám kéo dằng dai gần được một ngày. Lê-na hiện đóng ở cửa đồn Thuận An, liền về sứ quán ấy người tới dinh chúng tôi bảo phải khoan tha cho Hồng Hưu về phủ, không thì y gửi điện về nước ấy, không khỏi lại sinh chuyện lôi thôi. Hôm qua tôi và Nguyễn Văn Tường đi đến sứ quán ấy (Lê-na sẹ rồi) sứ mới bảo rằng: Trước đây về khoản làm lễ tấn tôn và việc Hồng Hưu có người không bằng lòng (ám chỉ vào Lê-na) đưa tin gièm pha đã nhiều. Nước ấy bản cũng sinh lòng thiên lệch, nay nên xử trí cho khéo. Vả nước ấy bảo hộ quý quốc, việc triều đã chẳng hề can dự. Duy có việc lớn là lễ tấn tôn cùng với phụ chính đại thần đều là việc quan trọng, nên cho viên ấy dự biết, thế mới hợp thể, rồi về sẽ báo tin về nước ấy, hẳn sẽ bằng lòng, còn tội án của Hồng Hưu, mặc dầu quý quốc xử đoán, viên ấy không dám nói các lẽ. Vả Hồng Hưu hệ thuộc là người ỷ thân của nhà vua, chung lòng nghĩa vui lo. Xem như sứ Pháp thừa nói thừa làm, thì mối tình thông quan, thực đã không thể che được, duy đương lúc Nhà nước có tang, lòng người chưa định, cung đương lúc đau thương, bọn tôi không dám vào tâu, sợ phiền lòng thánh lo nghĩ mà làm cho dân chúng ngờ hoặc, nín nấu lựa theo để nên

https://tieulun.hopto.org

việc lớn, nay cán khoản ấy, vốn không dung giết, mà còn dám như thế, thực đáng khá sợ. Bọn tôi cùng bàn, nghĩ theo lời xin của sứ mới, do viện tôi nghĩ soạn tờ tư, đệ giao cho sứ ấy và đem cái án của Hồng Hưu để tuân làm). Bèn chuẩn như lời tâu. Đến đây án thành, cách bỏ chức tước, phát đi an trí ở phủ Cam Lộ Quảng Trị. Phong (nhà) vương ấy có 7 công tử, giáng làm tôn thất, chia giao cho các tỉnh quản thúc. (Tôn Thất Huy, Tôn Thất Diễn an trí ở Cam Lộ ; Tôn Thất Chuân, Tôn Thất Dũng giao về Nghệ An ; Tôn Thất Linh, Tôn Thất Tân, Tôn Thất Vệ giao về Hà Tĩnh).

Dời dựng trường thi Thừa Thiên ở địa phận hai xã La Chử, An Lưu huyện Hương Trà. (Nguyên ở về bên tả chùa Thiên Mụ, xã An Ninh huyện ấy, địa thế chật hẹp, cho nên dời đến đây).

Lấy người tôn thất phong tước Tôn nhân Hoài Đức quận công là Miên Lâm đổi quyền hữu tôn nhân phủ ấy. Sung phụ chính thần thần Toản quốc công là Miên Trữ kiêm quyền tả tôn nhân phủ ấy.

Ngày ky, vị tả phối chính án điện Phụng Tiên, Kiến Hòa quận công lễ Miên Điều kinh làm lễ thay.

Khâm sứ mới của Pháp đóng ở kinh là Lô-mi-ơ làm lễ vào triều yết, ban cấp tiền vàng tiền bạc có sai, bậc (Cấp cho chánh tùy sứ bổ lữu này 9 người, lại quan văn đi theo 6 người, quan võ 10 người, tiền mỗi người 1 đồng, cộng tiền vàng hết 3 đồng, tiền bạc 22 đồng ; lại 3 người thông ngôn, ký lục 3 người và 150 người lính đều cấp cho bạc đinh).

Sơn Tây và Bắc Ninh 2 tỉnh tự khi hữu sự đến nay, dân tản đi, ruộng bỏ hoang, so với hạt khác thực càng làm quá lắm. Vua nhân dụ rằng : « Chức trách các quan

TÌM SÁCH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

thú, mục, cốt ở nuôi dân mà thôi. 2 hạt Sơn, Bắc ngươi, gần đây trộm cướp đầy dẫy, dân ở không yên, ruộng đất bỏ hoang, nhờ đâu mà nuôi sống được. Hiện tình so với các hạt, thật là quá lắm. Bọn ngươi nhìn nhận không rõ ư? Hiện nay chửa gộp, lại không được như trước. Có tiêu mà chẳng có thu, thì làm thế nào mà cứu chữa được. Ta nhìn về phương bắc, rượt rối chưa được mấy lúc yên. Nay nên làm thế nào, ngăn ngừa vỗ yên nhiều cách, mà khiến cho người ta không đến nỗi mất chỗ ăn ở, mọi người đều hết lòng khuyên nhau làm việc mà khiến cho nghề làm ruộng không lỗi thời. Sớm được một ngày lo tính về việc nông tang ăn mặc, thì hầu miễn được một ngày khổ vì đói rét kêu gào. Trẫm đối với việc nông tang, tinh trọng làng xóm, cày cấy gian nan, chưa hay biết khắp, mà đêm lòng làm việc thiên hạ, một ngày hai lần, chưa từng không lo trước thiên hạ vậy. Bọn ngươi nên thể ý ta mà gắng làm đi, không phụ lòng ta để phụ lòng trăm họ vậy ». Sau lại khuyên dụ cho các địa phương, khuyên dân khẩn làm ruộng. Theo mùa xét tâu, hay dở, đón vâng thưởng phạt.

Lại chuẩn cho 2 tỉnh Hưng Yên, Hải Dương đổi ruộng cấy mùa làm ruộng cấy chiêm. (Hải Dương nguyên ngạch ruộng cấy mùa 357.040 mẫu hơn, khoảng năm Tự Đức đổi làm ruộng cấy chiêm 95.630 mẫu, còn thì chuẩn cho làm ruộng mùa. Hưng Yên nguyên ngạch ruộng mùa là hơn 12 vạn mẫu; khoảng năm Tự Đức chuẩn cho đổi làm ruộng cấy chiêm hơn 6 vạn mẫu, còn chuẩn cho làm ruộng cấy mùa. Đến đây lại cho đều cấy chiêm cả, cho nên lại chuẩn cho chép lại).

Người lái buôn nhà Thanh là Lý Thành Long chở ngầm tiền đồng kiểu khác (thuê tàu thủy Địa-lý-a chở 20 bao, bao chứa vào trong thùng) đưa vào vùng biển

https://tieulun.hopto.org

An Vĩnh Quảng Ngãi, việc ấy phát ra kết án phạt trượng và phát lưu. Bộ Hộ đòi xin trảm quyết. Phụ chính phúc duyệt lại, xin y. Chuẩn cho chính pháp ngay ; thông lục cho các địa phương có nơi nào như thế, cung tuân làm một lượt. Rồi thì phố Gia Hội, phố Đô Hạ có hiệu buôn của bọn La Đâu, Phan Vụ Hán và Phù Định Tam là người buôn nhà Thanh dùng tiền đồng kiểu khác, ngầm đem mua bán với nhau, cũng kết án chém ngay (La Đâu, Phan Vụ Hán), trảm giam hậu (Phù Định Tam) có sai bậc.

Giáng chức Kiên Giang quận công xuống làm Kiên Giang hầu. Tháng trước sư bảo phủ ông là Phạm Thân Duật dùng ông đi chùa tế chay, rồi về ngay cho biết, ông không trở về ngay (từ ngày 13 đến sáng ngày 18 mới về). Tâu xin do tôn nhân phủ cứu xét. Ông đem đã tình trạng lỗ bày, lời văn vẫ có biện bạch (Đại lược nói : nguyên Kiên quốc công mất đi đã lâu, người công tử thứ tư là Ưng Đăng bằng xin làm chay đọc kinh, cầu để báo ơn. Ông phụng phải ra ngoài (kinh chực các lễ Ninh lăng) nhân tiện ở lại chùa Báo Quốc xem Ưng Đăng làm lễ và cúng phật. Phút chốc viên sư bảo ấy để hạch, chỉ bằng ở sự hỏi nghe, không biết đó là nhân đi công phải, rồi vội sai về, để đến bị oan bằng một cách không xác đáng, trong đó nhời nói vẫ dài, phần nhiều là biện luận cả). Đã ở Nội các duyệt tâu lấy làm nên do ôn nhân phủ khai biện, đến đây phủ ấy tâu lên, lại do Nội các nghị tâu : chiếu chỉ tập tâu nói, thì tình khí của ông chưa thuần, trước đã phụng chuẩn cho không được tự tiện ra ngoài cửa thành, mà lại tạ sự dông dài, làm riêng việc trai tiếu, xin chiếu luật vi chế giáng làm Kiên Giang hầu, phủ đệ vẫn ở nơi cũ (Chính môn đường), khi cư trú hay đi lại cũng tuân theo chuẩn trước, phủ

https://tieulun.hopto.org

thuộc lại chiểu theo lệ hương hầu lương giữ, về giảng tập gồm cùng sư phó, xin giảm bớt đi. Đợi sau quả có hối cải, chờ gia ân cách mọi lễ; chính phủ thần phúc duyệt xin y. Duy chỗ giáp: xin ông còn tuổi trẻ, phải nên có người dạy dỗ, mới mong thành tựu được, vậy chỗ nguyên đặt giảng tập, nghĩ nên lượng lưu lại, để giúp cho việc giáo hối, và lượng để 1 suất đội, 10 tên lính sung việc canh hầu. Đến như sư bảo thì đình bớt, ưng do tôn nhân phủ thẩm quản cố, bèn chuẩn như nghĩ thi hành.

Ngày kỵ ở điện Long An, vua kính đến làm lễ.

Ngày mồng một Nhâm thân, tháng 10 mùa đông, làm lễ đông hưởng. Hòa Thịnh quận công là Miên Tuấn, kính đến thế miếu kính thay làm lễ.

Định ngạch thuế sâm ở Quảng Ngãi. (Thứ sâm sinh ở huyện Bình Sơn tỉnh Quảng Ngãi, hàng giả là tốt. Nguyên người hạt ấy mộ 30 tên dân đinh, đặt làm hội sâm đi tìm lấy, lệ đồng niên mỗi tên nộp 2 cân, hạng nhất chiết nộp mỗi cân 4 quan 3 tiền, hạng nhì mỗi cân 3 quan 8 tiền, chước trừ thuế thân dao dịch. Nhiều lần hội đình thiếu nhiều, ngạch thuế không đủ, đã sai xét nghĩ. Viện Thái y cho rằng sâm ấy ít dùng, bãi đi. Linh mộ đều cho về quê chịu sai dịch).

Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Trị bão lụt, đều sai chẩn cấp cho.

Kho ở Thanh Hóa, số tiền thóc bị hao hụt mất nhiều, (tiền 99.904 quan, thóc gạo 75.014 hộc, phương). Án ấy phát ra, quan lại bị tội, đều có sai bậc. Án ấy ở mùa xuân năm ấy, việc phát ra, đã sai ngự sử Vương Duy Trinh, lang trung Nguyễn Lịch (Lịch nghe bọn coi kho thỉnh thác bị Duy Trinh tham hặc, bèn tự vẫn), trước khi đi hiệp cùng với quan bố chính mới, là Nguyễn Khoa

https://tieulun.hopto.org

Luận (Khoa Luận nguyên là án sát, vì trích phát án ấy, chuẩn cho lĩnh chức bố chính, phiên cũ là Nguyễn Huy Quỳnh giải chức hậu cứu) xét đệ, đến đây án ấy đã thành, tâu lên. Chủ điển thủ là Trần Tử Giải, Mai Văn Kinh và phòng bị thư lại gồm 7 người, xử án trảm quyết, tức thì làm chính pháp. Bọn đội trưởng Hà Quảng Nhạn 8 người, binh đinh 2 người đều trảm quyết, nhưng hặc hạn cho giam hồi, hết hạn, có hồi được, hay không hồi được sẽ tịnh. Tịch sĩ 4 người phạt trượng và phát lưu. Giám lâm Nguyên Phu, mãn trượng, đồ. Nguyên bố chánh sứ Nguyễn Huy Quỳnh (ở chức lâu) phạt trượng đồ (2 năm rưỡi) đều giảm hồi. Lê Cát (ở chức ít) giáng 4 cấp, lưu đãng. Nguyên bộ đốc Tôn Thất Phan giáng 3 cấp, Tôn Thất Trường giáng 2 cấp, đều điếu bổ (Trường trước cau vào việc sơn phòng giết dân giáo, bị hồi trượng đồ sẽ được xử nặng. An sát Cao Đôn Trí (ở chức ít) giáng 3 cấp, Trương Như Cương (ở chức lâu) giáng 4 cấp, đều lưu, đều chia thành bồi thường. (Tôn Thất Trường sau tuy phải theo khâm sai đi Hà Tĩnh đón giá vua, bị bệnh mất ở tỉnh ấy, ơn được khai phục quang lộc tự thiếu khanh, đến đầu năm Đồng Khánh lại khai phục đến thị lang).

Mới định lệ thêm tiền lương con trai con gái của hoàng thân vương công, tôn thất được xét bổ và những người có cưới xin chia đi cư trú các nơi. Gồm có 4 điều (vì hiện nay sinh tụ ngày nhiều hơn trước, nên làm chước định, cho nên chuẩn cho tôn nhân phủ bổ nghị chuẩn làm.

1. Sát hạch công tôn, tôn thất, bổ vào tôn sinh.

1. Đặt thêm những nhân viên cận vệ, dùng công tôn tôn thất xét bổ vào tôn sinh ; thi trúng nhất nhị trường sung bổ tư tế, cửu phẩm và giám thủ cáo từ.

https://tieulun.hopto.org

1. Công tử công nữ đều thoán nhân tình thi gả lấy. Lại nghị định một điều công tử công tôn cùng tôn thất cho được tùy tiện chia đi các tỉnh các đạo cư trú. Phàm ai xin đi do bộ Hộ cấp tiền trước: công tử mỗi người 300 quan, công tôn 150 quan, tôn thất 100 quan, công tử đem con theo tức là công tôn tuổi 18 trở lên cấp 100 quan, 10 tuổi đến 17 tuổi 80 quan, 3 tuổi đến 9 tuổi 50 quan. Công tôn, tôn thất đem con cùng đi, con 18 tuổi trở lên thì cấp cho 60 quan, 5 tuổi đến 17 tuổi 40 quan để làm tiền vốn. Từ sau lương năm của công tử cùng với lương tháng của công tôn tôn thất đến chiếu hạn cấp phát, cứ lấy ngày mới đến thì bắt đầu cấp, hễ đến mãn 6 năm tức làm đình chỉ, ai không xin thì không ở lệ này).

Định lệ tiền đồng kiểu mới. Trước đây, tiền đồng tiền kẽm và vòng bạc tăng lên giá. Nay các tỉnh Thừa Thiên, Phú An, Bình Định, Quảng Trị, có số tiền đồng kiểu khác, 2, 3 năm nay lưu bá số nhiều, đã sai phủ Thừa Thiên quyền trích tiền đồng ở kho hơn 2.000 quan, yết cho quân dân đem đồng tiền là kiểu đổi cấp tiêu dùng. Duy của chung khó chu, cho nên chuẩn cho đình nghị, giảm bớt, nên trọng cấm để cứu lấy tệ; bèn định từ nay đi, phàm đồng tiền của nước ta trừ ra 2 hạng nặng 1 đồng cân và hạng nặng 9 phân, vẫn ăn 6 đồng như cũ, còn các hạng tiền đồng 6, 7 phân trở xuống, cùng thứ tiền kiểu lạ mới cũ các hạng, mỗi đồng đều giảm ăn 4 đồng tiền kẽm. Phàm chợ búa mua bán đều xét kỹ những tự dạng ở vành quách đồng tiền cho minh bạch, cho được tiêu dùng. Nếu có gửi mẻ, ocơ vảy, dáng chữ không được rõ ràng, một mặt thì chọn bỏ, một mặt phải báo quan xét trị. Còn bọn buôn gian chở ngầm và đem tiền đồng của nước ta rút ra ngoài, không kể

https://tieulun.hopto.org

người ta hay người Thanh, tang số nhiều hay ít, tức thì chém ngay, như án của Lý Thành Long gần đây mới biết. Vả lại giá chung vàng bạc của nước ta chưa có chuẩn định, đến nỗi tiền đất mà vàng bạc rẻ. Đến đây nghị chuẩn cho giá vàng, cứ một lạng vàng đủ 10 tuổi giá vàng 300 quan, 8, 9 tuổi trở xuống thì giá giảm dần xuống mỗi lang sut xuống 15 quan, nhà chung hay nhà riêng cũng đều chiếu theo giá ấy cấp mua khấu nộp, hoặc lâm thời giá chợ có cao hơn lên, thì mua bán cũng tùy theo giá chợ mà tiêu dùng, nhưng không được giảm rẻ hơn giá nhà nước đã định. Nếu ai trái ấy, thì dùng luật vi chế mà xử tội, lại phạt thêm 100 lạng bạc, đều thông lục yết sức thi hành. (Khi ấy lệnh định giá vàng bạc sức xuống, bọn võ lại và hiếu sự ở chợ phố phần nhiều cứ đi nhòm những người đói ăn của đút hay cáo phát quan lại, lại nhân đó sinh ra rối việc, chợ búa vì đó mà không được yên; rồi dân gian mua bán, sau cũng tùy thời, thuận tình như cũ, lệnh ấy trọn không thi hành được).

Khởi phục cho Nguyễn Chính hàm Hồng lô tự khanh vẫn sung sơn phòng sứ Hà Tĩnh.

Nêu thưởng cho người tiết phụ Hải Dương (Nguyễn Thị Chất, Mai Thị Bái đều là hạng thứ).

Đắp thêm phòng sơn phòng ở Hà Tĩnh, nguyên trước phòng ấy ở huyện Hương Khê, trong tiếp với Quảng Bình, Quảng Trị, ngoài thông với Thanh Hóa Nghệ An, Thượng du lại tiếp với Xiêm La. Nhưng lúc buổi đầu đóng giữ ở đấy chỉ phải có 300 người. Tự Nguyễn Chính sung làm chánh sứ và bọn phó sứ là Phan Trọng Mưu, tham biện là Phan Đình Phùng, trù tính xin làm, đã tư viện thần chước định: xây đắp thành lũy, công đường tư thất và các nơi kỳ đài pháo đài, phái vệ binh 830

https://tieulun.hopto.org

người chia ban đóng giữ, đặt súng gang, súng lớn 20 cỗ, súng vượt núi 50 cỗ. Phái quân thần cơ 2 đội, đổi phiên nhau phụ đóng giúp việc. Lại mộ lính Mán, tên nỏ thuốc độc để đủ sai khiến. Phàm việc đều do phòng thần chuyên làm ; như có việc quân hay việc gì khẩn yếu, cho tỉnh thần họp bàn. Đổi đặt nha phó sứ ở xứ Đồng Chi, huyện Hương Sơn, vì nơi địa thế bằng phẳng đủ giúp cho sự bền vững ; mở 2 con đường ở trên : phía nam thông với sách Thanh Lãng đến sơn phòng Quảng Bình, phía bắc thông với huyện Thanh Chương, đến sơn phòng Nghệ An.

Đổi đặt nha doanh điền Quảng Bình. Nha này nguyên ở trang Thanh lãng, huyện Bố Trạch, phần nhiều thuộc về nhiều trùng núi, không có thung lũng gì. Từ Trần Văn Chuẩn sung làm sứ nha ấy, sai khám vẽ đồ xin đổi về huyện Phong Niên (nguyên cũ là Phong Đăng, kiêng tên húy phải đổi) địa phận xã Vạn Xuân đã do viện thần tâu chuẩn y cho làm, dựng dinh thự, đắp lũy đất, đặt pháo đài, đặt tham tá lại dịch, khuyên quyên tiền sung việc chi tiêu, như lệ ở các sơn phòng, mở 2 con đường phía trên, phía nam thông với sông Tất đến Quảng Trị, bắc thông cửa Bài Đức đến Hà Tĩnh.

Vụ mùa năm ấy, lúa ruộng 13 tỉnh phủ ở Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú An, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Bình, Hà Nội, Nam Định, Mỹ Đức, Sơn Tây, đều được phong thu, còn có nơi nào tổn thương, đều chiếu hạng tha và miễn thuế.

Tháng 11, dùng tả tham tri bộ Hộ là Chu Đình Kế đổi bổ làm tả tham tri bộ Công, hội đồng quyền giữ ấn triện bộ ấy. (Thượng thư bộ Công là Đoàn Văn Hội gần đây bị giáng chức về, chưa kén bổ).

https://tieulun.hopto.org

Khởi phục chức cho Lương Quy Chinh hàm Hồng lô tự khanh sung làm thương biện coi việc tỉnh Nghệ An.

Đổi định lại lệ cho các nha nhiều việc hay ít việc lãnh hàm thăng trật. (Năm Tự Đức thứ 18 nghị chuẩn: Phàm thuộc viên văn giai, từ cửu phẩm đến tứ phẩm, lâm thời có khuyết, người nào đã được kén bổ, dùng người không kể tại chức đã hay chưa thấu đủ 1 năm, đều cho sung lãnh. Nhưng kể lúc tại chức cũ và tới lúc lãnh hàm, hoặc sau trước nguyên hàm, hoặc chuyển bổ nha khác, đều phải thông tính nha nhiều việc làm đủ 3 năm, nha ít việc làm đủ 4 năm, đều cho bổ thụ. Quá nặng đình lưu lại một năm, hạn mãn, mới được tâu xin thăng bổ. Năm thứ 23, nghị chuẩn thuộc viện ở trong nha trong tiêu có khuyết, cho được suy cử và lận cử. Trong lệ thăng chuyển, chuẩn cho ở nha nhiều việc phải 2 năm, ở nha ít việc phải 3 năm, không lưu việc lại, không lỗi gì quá, có người nên thăng thì được thăng 2 trật, khiến thăng chuyển có người, không đến nỗi để thiếu nhiều quá. Năm thứ 26 nghị chuẩn rằng: Phàm người không gặp thiếu mà hiện sung ở hàm cao thì chiếu lệ ở nha nhiều việc 2 năm, ở nha ít việc 3 năm. Do thương ty xét đúng là siêng năng vô lỗi, hay lỗi nhẹ, tâu xin lượng thăng một trật, người nào xử phân thuộc nặng mà bình nhật làm việc hơi giỏi, thì cho chiếu lệ đình lưu thi hành. Trở lên trên này, thuộc về nha tiêu nào, nguyên đặt ở phẩm nào, thăng đến thực hàm ấy mà thôi; như có người nào thực trạng tối xuất sắc, do thương ty xét thực tâu xin đợi lệnh kén bổ, không được khai lấy nhiều năm mà xin thăng trật. Lại phàm hàm lãnh chửa đến hàm thôi, mà còn thấp cũng chuẩn chiếu lệ 2, 3 năm, do thương ty xét quả là cần cán, không có lỗi hay không lỗi nhẹ, tâu xin, lượng

https://tieulun.hopto.org

thăng 2 trật. Ai lỗi nặng mà bình nhật làm việc hơi giỏi, đình lưu hết hạn, cũng chuẩn cho thăng 2 trật. Tăn nha, tạp nha, người nào sung lãnh, đều chiếu lệ ấy mà làm. Đến đây cho rằng nhiều lần nghị chuẩn cho thăng chuyên, nhưng sợ quá nhanh, mà lãnh hàm, chỉ hàm kia nọ sinh điều hơn kém, bèn đổi định từ nay đi, phàm gặp khuyết, cứ người lãnh, không kỳ ở 2, 3 trật đều cho sung lãnh. Người nào làm ở nha nhiều việc đã được 2 năm thăng 1 trật, lại 1 năm nữa lại thăng 1 trật; nha ít việc 2 năm thăng 1 trật, lại 2 năm nữa lại thăng 1 trật, rồi từ sau đi đều chiếu theo lệ nha nhiều việc 2 năm; nha ít việc 3 năm đều thăng 1 trật. Còn hạn năm thì kể từ khi ở chức cũ, không kể ở chức lãnh. Thăng trật thì kể từ niên hạn không kể ở lãnh hàm. Bằng theo lệ thường, ở mãi một chức thì cho chiếu theo lệ khảo 1 lần hay khảo 2 lần để làm việc, đến như lãnh hàm thì cứ lệ ở nơi nhiều việc 2 năm, nơi ít việc 3 năm thì thăng 2 trật mới đình chỉ).

Mới định lệ hoàng thân, vương công tôn tước, công tử, công tôn, vì tội riêng hay tội chung mà chia ra phải thực phạt hay miễn phạt. (Nguyên nghị: gián hoặc có người lầm nhỡ bị phạt, đều làm thực phạt cả. Đến nay chuẩn định: phàm sở can, không kể tội công hay tội tư, trừ ra dưới tên có ghi cấp kỷ được khấu trừ ngoài, còn ai không có cấp kỷ mà bị phạt bổng, tội công chia làm 3 thành, thực phạt một thành, còn 2 thành thì được miễn; tội tư chia làm 2 thành, thực phạt một thành, còn một thành thì miễn, để tỏ tình đón thân).

Mở cục đúc tiền ở nha đốc công, kho vũ khố. (Trích sai tên thợ làm khuôn ở Hà Nội, 1 tên thợ đúc đem đủ các đồ dùng về kinh, để dạy tập đúc tiền).

https://tieulun.hopto.org

Triển hoãn một khóa tuyển duyệt ở các tỉnh Hà Nội, Nam Định, Sơn Tây, Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên. (Vì dân các làng bị đốt phá, chưa được trở về tụ họp, cho nên triển hoãn đến năm dinh hợi mới làm).

Sửa định lệ cấp thêm lương bổng. (1. Công tử bồ làm quan, theo lệ trước đã lãnh lương công tử, lại kiêm lương quan, áo mát gấp đôi. Đến đây lệ lương đã tăng, áo mát cũng lấy ở trong số tiền lương. Tiền phạt lại miễn khấu trừ. Nên chiếu thứ lương nào hơn thì dùng một thứ được lãnh trước cao bổ quan, cũng chiếu đấy mà làm. 1. Người tôn thất bổ làm quan, theo lệ trước, ai chưa đến lục phẩm thì do tôn thất chi lương (mỗi tháng tiền gạo đều 2 phần) đến đây cũng chiếu xem lương nào hơn thì cho lãnh. 1. Lương bổng những người thuộc về đô sát viện và thương bạc cho đến thư lại đều cho cấp thêm gấp rưỡi. Nay viên dịch các nha ở kinh đều được thêm lương, thì bọn này được theo lệ mới chỉ cấp cho gấp rưỡi. 1. Lệ cũ những tháng về nghỉ của vệ đội, đội trưởng ở các dinh đều được bổ cấp tiền áo mát tháng ấy, cho vẹn lệ đồng niên. Đến nay bàn chuẩn, ngày nào về ban, thì đình bổ số tiền cấp ấy. 1. Những viên nhân có phẩm hàm, thừa làm công việc sai phái ấy, tham chước mỗi tháng tiền 3 quan, gạo 1 phương, còn dư người nào không có phẩm hàm, đều được lãnh như cũ (tiền gạo đều 1 phần). Đến như phó mã và những người đã có phẩm hàm theo như bộ học tập (chức tấm thụ và thưởng thụ hiệu úy) và những hiệu sinh, người chữa thuốc voi đều bị là nơi việc ít, và những người ở nhà chỉ nửa lương hay cả lương, đều theo cấp như cũ).

Lại đặt tuần phủ ở các tỉnh Thái Nguyên, Ninh Bình và Quảng Yên. (Thư của thống binh Pháp do khâm sứ

https://tieulun.hopto.org

bàn nói 3 tỉnh ấy là nơi địa đầu khẩn yếu, cần phải đặt lại). Do thị độc học sĩ lãnh bố chánh sứ Tuyên Quang là Bùi Quang Thích quyền sung tuần phủ Thái Nguyên, bố chánh sứ Ninh Bình là Lê Như Rụng quyền sung tuần phủ tỉnh ấy, thự bố chánh sứ Quảng Yên là Vũ Hữu Ngọc quyền sung tuần phủ tỉnh ấy, từ khi Hữu Ngọc bị bệnh cáo về, quan thống binh Pháp phục thư do lời bàn của khâm sứ, lấy Ngô Đức Tiến để quyền biện chức ấy. Vua cho.

Ngày rằm tháng ấy làm lễ ăn tiến ở điện Chấp Khiêm, chuẩn cho quý hương quý huyện và công tinh, làng họ ngoại, lại kinh hậu bái. Các người vâng đến làm lễ tiến hương, lễ xong, cho thưởng ngân tiền mỗi người 4 đồng.

Mệnh cho bộ Lễ và 3, 4 viên đường quan ở các bộ, hễ tới ngày nguyên đán của nước Pháp, tức thì đến sứ quán chúc mừng. (Từ trước tới nay chưa làm việc đó, đến đây sứ Pháp gửi thư ngày 16 tháng ấy là ngày tết Tây, cần sai quan bộ đường đi đến sứ quán chúc giám quốc nước ấy và trong nước yên tốt, kịp mừng toàn quyền khâm sứ, đến ngày tết nước ta, sứ ấy cũng đi đáp lễ, cho nên có mệnh này, sau dùng làm lệ thường).

Công việc sai phái ở Nam Định, Hải Dương, Ninh Bình, thì ít, chuẩn cho lượng lưu lính biền binh ở lại làm việc cấp lương, còn dư thì thả về nghỉ ngơi. (Nam Định nguyên có hơn 5.000, Hải Dương hơn 4.000, tỉnh cho lưu lại 1.000. Ninh Bình nguyên có hơn 2.000, tỉnh lưu lại 600). Các tỉnh đợi khi ít việc, cũng chiếu đó mà làm.

Lại chuẩn cho những quan quân thất lạc năm ngoái ở cửa biển Thuận An, từ bọn suất đội Nguyễn Văn Bình

https://tieulun.hopto.org

trở xuống đến binh đinh, chiếu lệ cho nhiêu ấm và tặng tiền tuất, gồm 76 viên nhân.

Ngày mồng 1 Tân mùi tháng 12 ban lịch. Lễ ân tiến ở điện Hòa Khiêm và điện Chấp Khiêm đều hoãn đến ngày mồng 2 mới làm lễ.

Ngày quý dậu làm lễ thăm yết, hoàng thân khâm mạng chia đến các tôn lăng làm lễ. Còn Khiêm lăng điện Hòa Khiêm, Bồi lăng điện Chấp Khiêm, vua kinh đến làm lễ.

Đặt thành cấm chông ở nha 2 huyện Cam Môn, Cam Cát thuộc về Hà Tĩnh. (Dùng thổ huyện thừa biện lý phòng thổ phỉ).

Dùng Hình bộ tả tham tri quyền lãnh thượng thư kiêm sung toản tu là Đặng Đức Địch sung làm Quốc sử quán phó tổng tài.

Chuẩn đặt lý đức tiên ở 2 tỉnh Thanh Hóa, Bình Định.

Ban ơn cho 4 tên làm thuốc tây ở sứ quán biết cách trồng đậu (người làm thuốc tây này, trước đem mủ người đã lên đậu lại trồng, đã tư cho dân hạt Thừa Thiên đem các trẻ chưa mọc đậu, lấy mủ để trồng, thấy có kinh nghiệm, cho nên ân cấp cho tiền về đường, mỗi người 5 đồng bạc đồng).

Sai thượng thư bộ Hộ là Phạm Thận Duật sung toản quyền khâm sứ, thự Binh bộ hữu tham tri là Hoàng Hữu Thường làm phó, hội đồng với Pháp toản quyền khâm sứ là Lô-mi-ơ bàn định thuế lệ về việc khai mỏ. (Chiếu theo hòa ước khoản 11, lần ấy khâm sứ bàn định điều khoản công việc, phần nhiều không được ổn thỏa, đã 2, 3 lần tư đi tư lại bàn bạc chưa xong, rồi việc cũng thôi).

Hải An tổng đốc là Hà Văn Quan tâu xin vì ốm trả hạn về kinh, không chuẩn. Tháng trước có một bọn giặc

https://tieulun.hopto.org

trốn ở đất Thanh, từ rừng Đông Triều chia quân đến đánh đồn Pháp, quân đồn lui, giặc cũng đi. Quan Pháp ngờ là bang biện Đông Triều Nguyễn Văn Ban cùng bọn giặc quân thông. Văn Ban đã bị sở hại, sau lại nhặt được một tờ thư giả. (Trong nói đốc thần tỉnh ấy mật tư cho tuần phủ Lạng Sơn xin quân Thanh kíp đến tỉnh ấy giúp việc đánh giặc, duy ấn kiểm đóng vào giấy đó, so với ấn kiểm tỉnh ấy thì sai khác). Và ngờ tổng đốc tỉnh ấy làm, bèn đem tổng đốc ấy vào thành giam giữ. (lúc đó quan tỉnh ấy đều đóng ở ngoài). Và ngày xét đúng là thư giả, mới thả cho về nơi cũ. Tổng đốc ấy sau lại cùng với án sát Quảng Yên là Đào Quý đi Hà Nội, đến quan thống lĩnh Pháp bày tỏ công việc. Đến khi về đi qua tỉnh hạt Bắc Ninh bị giặc đón đi, rồi lại tha về. Do đó tâu nói: trước vì quân Pháp bắt giữ, sau vì bọn giặc đón bắt, lo sợ thành bệnh, sự khó chịu nỗi sự rối rắm ấy. Xin chọn viên khác thay cho, về kinh chờ tội, viện Đô sát và Thương bạc cho rằng hiện nay công việc giao thiệp rất phiền phức, viên tổng đốc ấy ở vào tình thế ấy đã am hiểu, nghĩ xin cũng cho lưu chức, Thống binh Pháp cũng gửi thơ do Toàn quyền khâm sứ Lô-mi-ơ bàn nói, viên đốc ấy chưa nên vội cho từ về, bèn yên ủi giữ lại làm việc.

Đình ban cấp phẩm vật tiết nguyên đán cho bộ khâm sứ đóng ở Kinh. (Gần gộp tết nguyên đán nước Pháp, viện, bạc theo lệ trước tư lấy danh hàm sứ bộ nước ấy để cấp phẩm vật, nhưng sứ ấy gửi thư lại nói: nước ấy không có lệ ấy, xin từ, cho nên đình, duy ban cấp cho những người thông ngôn nước ta làm việc đóng ở quán ấy mà thôi).

Đình việc gia phong những mỹ tự cho bách thần, có vị nào chưa được phong, thì mới xét rõ phong tặng;

https://tieulun.hopto.org

nhân đó thông dụ cho các địa phương rằng: « Phong tặng bách thần, cốt để tỏ niềm nhu hoài và trọng điều sùng báo vậy. Ân điển cố nhiên không thiếu được, mà phải châm chước cho hợp thời nghi, năm ngoái dâng lễ tấn quang Giản tông Nghị hoàng đế ta, xuống chiếu ra ơn, chuẩn cho các vị thần kỳ trong nước đã dự phong tặng ấy thì phong tặng, còn vị nào chưa phong mà nằm trứ linh ứng và có công đức thì đều do các địa phương vựng tâu, để sang bộ Lễ phiếu làm. Vì khi vua mới lên ngôi, cần nên cử hành việc cũ, để tỏ bày ơn điển lớn. Những nghĩ bách thần nước ta từ các triều trước mỗi khi gặp ân điển phong tặng, gia thêm mỹ tự để khen ngợi hiệu tốt tưởng thế chắc cũng đúng rồi. Bằng nay lại nghĩ mỹ tự để phong, thì vẫn nghĩa không khỏi chồng chất, vô vị. Nay, thông minh, chính trực mà chuyên nhất là thần, hà vui gì sự khen tặng của người, chỉ là hư văn hoá mình, mà mở tâu viết lách ban cho cũng thuộc phồn phức, kéo dài năm tháng, chưa thể rồi được, vả ơn chiếu năm trước, đã chuẩn cho các thần kỳ dự vào tự điển ở trong kinh ngoài tỉnh, đều cho tế một lần, chắc cũng đủ tỏ bày ơn mới, về khoản gia phong, tưởng cũng nên không theo điển cũ.

Nay chuẩn cho thần kỳ các địa phương, vị nào ở năm Gia Long, Minh Mệnh, Thiệu Trị, Tự Đức đã được phong tặng rồi thì chuẩn cho dân xã phụng thờ như cũ, đình việc gia phong lại. Còn dư vị nào chính xác linh ứng, sự tích rõ ràng, xét mà chưa được phong tặng, thì chuẩn cho đều làm ngay tâu xét độ lên do bộ Lễ xét làm. Chuẩn cho phong tặng, để tỏ bày quốc điển mà hợp với thời nghi.

. Chuẩn định lệ cấp tuất cho các thuộc viên chờ bổ. (Lệ cũ phàm ngũ phẩm thuộc viên trở xuống, đều lượng

https://tieulun.hopto.org

cấp cho nửa tiền cấp tuất, đến đây chuẩn cho những viên chờ bổ lương cấp cho 2 phần 3).

Thống binh tướng Pháp là Mi-lô đánh thua quan quân đinh Thanh ở đồn Giản Hoàn tỉnh Lạng Sơn, vào đóng tỉnh thành. Trước đây tướng Pháp đại chỉnh binh phảo hàng nghìn và có quân mộ, và số nhiều thuyền bè phụ vào, từ thành Hà Nội tiến đi cùng với các đạo đồn thủ Bắc Ninh họp làm, đến ngày 18, 19 tháng ấy tiến đánh, cướp được đồn Điều Vàng nhà Thanh; ngày 20 liền cướp được 3 đồn, ngày 22 tháng cướp được đồn Giản Hoàn, là đại doanh; các đinh quân nhà Thanh tản về thượng du; tỉnh thần ấy dời đóng ngoài thành. Tướng ấy bèn vào thành chia ủy cho phó súy giữ đó, bèn về. Việc ấy động đến tai vua. Sai nguyên tỉnh thần là bọn Lã Xuân Uy đến trở về chức cũ. Đó là theo lời bàn của viện thần vậy.

Ngày kỷ sửu là ngày kỵ chính vị ở điện Phụng Tiên, vua kính đến làm lễ. Hôm ấy gặp tiết lập xuân, tuân y như lệ năm thứ 4 Thiệu Trị, đổi hoãn lại ngày hôm sau làm lễ nghinh xuân tiến xuân.

Ngày nhâm thìn làm lễ hợp hưởng. Tuần quốc công Miên Ninh vâng đến nhà Thái miếu để làm lễ thay.

Ngày mậu tuất là ngày kỵ điện Hiếu Tư, vua kính đến làm lễ.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

QUYỂN VII

HÀM NGHI ĐẾ (PHỤ)

Năm Ất dậu (1885) (năm Hàm Nghi thứ 1, Thanh Quang lự năm thứ 11. Năm ấy từ tháng 7 trở về sau đã thuộc về phần tháng của vua Cảnh tông Thuần hoàng đế, nguyên tháng ấy và tháng 8, 9, còn theo về trước, chuẩn làm năm Hàm Nghi thứ I. Từ mồng 1 tháng 10 trở về sau, mới chép là năm Ất dậu Đồng Khánh. Sau lại bàn chuẩn cho năm ấy là niên hiệu Hàm Nghi, nhưng cứ chua ở dưới can chi, không viết to, vì năm đó, Cảnh tông Thuần hoàng đế đã lên ngôi, nên lấy Đồng Khánh chép niên hiệu. Duy năm đầu Đồng Khánh thì định ở năm sau là năm Bính tuất, cho nên năm ấy chỉ xưng là Ất dậu thôi, để tỏ nghĩa chính thống vậy). Ngày mồng 1 Tân dậu, tháng giêng, mùa xuân tết Nguyên đán, kinh dâng phẩm nghi và thiếp mừng 3 cung (y như tết Nguyên đán năm Kiến Phúc thứ 1). Tiết ấy về lễ khánh hạ ở cung Gia Thọ, đã vâng ý chỉ của Từ Dụ thái hoàng thái hậu chuẩn cho dinh. Hoàng thái hậu, hoàng thái phi cũng cho về Dao cung chưa dựng riêng biệt, các thần công chưa tiện đến xu bái. Vua bèn mặc áo cát phục vâng đến cung Gia Thọ và viện ở của hoàng thái phi làm theo lễ người nhà. Hoàng thái hậu ở nhà Ôn Khiêm

https://tieulun.hopto.org

Khiêm cung, cũng sai quan vâng đệ tiến lễ thay, rồi ngự ở điện Văn Minh, các quan đều mặc áo thịnh phục rảo lay, y như nghi tiết ngày mồng 1 tháng giêng năm Kiến Phúc thứ 10.

Ngày mậu thìn làm lễ xuân hưởng.

Đầu xuân ra ân. Văn ban: chuẩn cho thự Vũ hiển điện đại học sĩ lãnh thượng thư bộ Binh Tôn Thất Thuyết thực thụ Thượng thư bộ Hộ. Phạm Thận Duật thăng thự hiệp biện đại học sĩ, vẫn lãnh Công bộ tả tham tri, gia hàm chánh nhị phẩm. Chu Đình Kế thăng thự thượng thư bộ ấy. Thự Binh bộ tả tham tri quyền sung làm sự vụ Nội các, Nguyễn Thuật thực thọ Lễ bộ tả thị lang, Lương Thành thăng thự tham tri bộ ấy. Binh bộ thị lang quyền lý An — Tĩnh tổng đốc là Trần Văn Chuẩn thăng thự tham tri; thự lý tổng đốc nguyên tuần phủ giáng 4 cấp, điệu quyền lãnh Định An tổng đốc, Phan Đình Bình khai phục nguyên hàm, lại thăng thự tổng đốc; Lãnh Hải An tổng đốc là Hà Văn Quan thăng thự tổng đốc. Hồng lô tự khanh quyền biện Hà Ninh tổng đốc là Nguyễn Hữu Độ thăng thự thị lang. Hồng lô tự thiếu khanh; thự lý Sơn — Hưng — Tuyên tổng đốc là Nguyễn Trọng Hợp khai phục thị lang hàm. Quyền biện Ninh Thái tổng đốc là Nguyễn Tư khai phục Quang lộc tự khanh hàm. Quyền Hưng Hóa tuần phủ là Nguyễn Văn Thi thăng thự Quang lộc tự khanh, thự lý tuần phủ; thự lý Trị Bình tuần phủ là Trương Quang Đản, thự Thuận Khánh tuần phủ là Lê Liêm, thự Hưng Yên tuần phủ là Đinh Nho Quang đều thực thụ tuần phủ. Võ ban: Chuẩn cho hậu quân đô thống phủ, đô thống kiêm chưởng trung quân quản võ thần phó mã tập ấm là Nguyễn Hanh thăng thự đô thống

https://tieulun.hopto.org

phủ chưởng phủ sự thống chế; thự hữu quân đô thống sung quản lĩnh thị vệ đại thần kiêm quản Anh danh giáo dưỡng là Hồ Văn Hiển thực thụ thống chế; quyền chưởng tả quán kiêm chưởng tiền quân, quản võ học đường là Đinh Tử Lượng thăng thự tả quân đô thống; cấm binh vệ úy thự chưởng vệ quyền chưởng Vũ lâm hữu dực là Ngô Tất Ninh thăng thự chưởng vệ, lại thự thống chế. (Còn dư văn ban thực thụ, hoặc thăng thụ tam, tứ, ngũ phẩm 28 viên nhân, lại thự tiền quân đô thống phủ chưởng phủ sự lãnh Thanh Hóa tổng đốc là Tôn Thất Thế, bố chánh Nguyễn Khoa Luân, nguyên án sát sứ Lê Cơ sở can giáng điệu, đều cho miễn cả. Võ ban thăng thụ, hoặc thăng thự, hoặc thực thụ từ tòng nhị phẩm đến tòng tứ phẩm gồm 23 viên nhân; nguyên được giáng chức khai phục 2 người). Đều dụ đó là đặc ân, cũng có ý nghĩ đến người có công khó nhọc và tài năng làm việc hai bảy chăng.

Kinh sửa bộ sách « Dực tông Anh hoàng đế thực lục chính biên đệ tứ kỷ ». Mùa xuân năm Kiến Phúc thứ 1 đã định chương trình lấy mùa xuân năm sau kinh sửa, khi đến năm ấy sai Bình bộ tả tham tri quyền biện nội các sự vụ là Nguyễn Thuật tuyên dụ, lấy ngày 16 tháng ấy bắt đầu làm, thưởng bạc thay tiệc yến cho tổng tài, toản tu cho tới những người biên tu, khảo hiệu, đẳng lục, thu chưởng có sai bậc. (Hợp hành sự việc, đều y theo lệ năm Tự Đức thứ 2. Duy số bạc cho thay bữa yến thì nguyên chánh tổng tài mỗi người 12 lạng. Phó tổng tài mỗi người 10 lạng, toản tu mỗi người 8 lạng. Biên tu mỗi người 6 lạng, khảo hiệu mỗi người 3 lạng, đẳng lục, thu chưởng mỗi người 2 lạng. Nay châm chước cấp cho tổng tài mỗi người 6 lạng, phó tổng tài mỗi

LUẬN VĂN SẠCH .COM.VN

https://tieulun.hopto.org

người 5 lạng, toản tu mỗi người 4 lạng, biên tu mỗi người 3 lạng, khảo hiệu và thừa biện, tiến sĩ, phó bảng, mỗi người một lạng 5 tiền, đăng lục, thu chưởng 1 lạng).

Dùng thái bộc tự khanh, quyền lãnh bố chánh sứ Thái Nguyên, Nguyễn Hàm Quang quyền làm tuần phủ tỉnh ấy (nguyên quyền tuần phủ Bùi Quang Thịch đổi lãnh bố chánh sứ Sơn Tây).

Lại đặt tuần phủ tỉnh Thanh Hóa. Tuần phủ tỉnh ấy năm trước đã đình thiết. Đến nay cho đó là nơi quan trọng và công việc nhiều (các hạt ở thượng du, hiện có giặc Xá) đốc thần (Tôn Thất Thế) võ biền khó làm nổi việc, cho nên chuẩn cho lại đặt tên dùng tả tham tri bộ binh là Nguyễn Thuật sung làm chức ấy.

Đình chức chánh, phó sứ ở Quảng Nam, Hải Phòng. Phái viên Pháp từ tháng chạp năm ngoái bắt đầu làm thuế thương chánh, chuyên thu thuế xuất nhập cảng của người buôn nhà Thanh và thuế thuốc phiện, phòng tỉnh ấy không phải làm việc ấy nữa, cho nên đình đi, tỉnh để lại 2 người tỉnh thuộc, để đủ việc khai báo, các hạng thuốc súng, súng đạn ở đồn cũ, phải cho thu đệ về tỉnh.

Khởi phục cho nguyên hàm tổng đốc hưu trí là Vũ Trọng Bình làm Hộ bộ thượng thư sung Cơ mật viện đại thần. Thự hiệp biện đại học sĩ lãnh Hộ bộ thượng thư là Phạm Thận Duật đổi lãnh Hình bộ thượng thư. Nguyên lãnh Hình bộ thượng thư Đặng Đức Địch đổi lãnh thượng thư bộ Lễ. Tự khi sứ Pháp cho Trọng Bình nguyên tổng lý Nam Định cùng với quân Pháp giao binh sinh ra, có ý nghi phòng, gửi thư nói: quý quốc vâng mệnh kén dùng thượng thư 6 bộ, không tư cho biết, đó là ý không nhận nước Pháp bảo trợ. Trọng Bình lại nhân đó dâng sớ từ chối, rồi lại về hưu trí,

https://tieulun.hopto.org

chuẩn cho Phạm Thận Duật lại điệu bổ lãnh Hộ bộ thượng thư ; thự Lễ bộ tả tham tri là Nguyễn Thành Ý, đổi thự Hình bộ tả tham tri hội đồng quyền giữ ấn triện bộ ấy.

Chuẩn định cho đồng tiền đồng kiểu mới khác một đồng ăn 2 đồng tiền kẽm. Cho được tiêu dùng. Khi ấy người buôn nhà Thanh chở ngầm thứ tiền ấy lại tung ra tiêu dùng lẫn lộn. So thứ tiền nay với thứ tiền dùng trước, thì mỏng nhỏ hơn nhiều, dã do Bộ thần tâu chuẩn kén bỏ không dùng ; sau vì phủ Thừa Thiên và các hạt phía nam, lưu bá tiền ấy đã nhiều, nếu hết thảy lựa bỏ, thì dân nghèo không được tiện lợi, nên chuẩn cho tiền hạng mới này ăn 2 đồng tiền kẽm, để dân tiêu dùng được tiện.

TIMSACH.COM.VN

Tháng 2, thưởng cấp tiền vàng khánh vàng cho quan thầy thuốc người Pháp. (Khánh vàng nặng 5 đồng cân khắc 2 chữ « tu mục », có dây deo bằng vàng, nặng 4 đồng). Vì trước đây nhà vua se mình, quan Khâm sứ xin phái quan thầy thuốc tây đến xem mạch điều trị. Nhưng sau đó Viện Thái y dâng thuốc, vua đã được khỏe, thuốc tây không phải dùng nữa, nhưng cứ thưởng cho.

Tấn phong phụ chính thần thần là Hoài Đức quận công Miên Lâm làm Lạc quốc công, Hòa Thịnh quận công là Miên Tuấn làm Thịnh quốc công.

Lại đặt tuần phủ Nghệ An. Tuần phủ tỉnh ấy trước đã định đặt rồi, đến nay công việc thêm nhiều (sự phòng khẩn 2 phủ Tương Dương, Quỳ Châu rất cần). Theo lời đốc thần Trần Văn Chuẩn tâu xin, lấy Hồng lô tự khanh thương biện tỉnh ấy là Lương Quy Chính quyền sung, định chức thượng biện.

https://tieulun.hopto.org

Bang biện tỵ Hành nhân là Nguyễn Hoằng Tuân, chuẩn cho đáp tàu đi Gia Định chọn mua sách Tây gồm 412 quyển (trị giá bạc 152 đồng 7 hào 7 xu). Sách đó đều có thể thông dịch và thích dụng, chuẩn giao cho tỵ ấy phụng giữ dịch học.

Triệt bỏ cổ súng ở quán sứ Sở Chỉ ở trên kinh thành. Tháng trước Khâm sứ Pháp là Lô-mi-ơ bàn nói: 2 nước đã ký hòa rồi, mà các cổ súng đặt chỏ vào chỗ sứ ấy đóng, nên hội đồng xem xét rút bỏ đi. Chuẩn cho thống chế thần cơ là Tôn Thất Phẻ, đề đốc kinh thành là Nguyễn Hữu Ngoạn cùng với bọn đề đốc lãnh binh của Pháp phái đi họp xét. Đến đây phái viên Pháp đem quân lên thành tới Bắc Đài, đóng kín cửa châu mai ở chỗ các cửa súng gồm 45 cổ, lại yêu cầu rút cả các nơi ở về phía tả nửa đài Nam Xang đến phía hữu nửa đài Bắc Trung và các nơi Trấn Bình đài. Cơ mật định thấn 2, 3 lần bàn bạc không hợp, bèn gồm cho triệt đi.

Thủy sư đề đốc là Phạm Viết Trang về hưu trí, lấy vệ úy cấm binh là Lưu Cung sung lãnh chức ấy.

Ngày tân tỵ tế đàn Nam giao, sai Lễ bộ thượng thư là Đặng Đức Địch, kinh lâm lễ thay. Lễ xong, những nhân viên dự việc được thưởng kỷ lục, tiền vàng tiền bạc đều có sai bậc.

Quân đinh Thanh đánh thua quân Pháp ở thành Lạng Sơn. Tháng chạp năm ngoái thống binh tướng Pháp là Mi-lô đánh bại quân Thanh, rồi vào đóng ở thành ấy, để cho phó thống binh giữ đó, rồi trở về ngay Hà Nội. Đã chuẩn cho phái viên Cơ mật viện đệ khánh vàng, ngọc, ngà voi, gươm độc kiếm, vàng bạc tiền các hạng đem tặng. Đến đây quân Thanh đánh bại quan quân Pháp, lại vào thành trú ở, phó thống binh bị thương,

https://tieulun.hopto.org

lui về Hà Nội. Viên thống binh ấy hiện ở Hà Nội cũng trở về nước Pháp. Đồ tặng phẩm cũng đem đến đó. Thương thú phái ấy là Sinh-bích cho rằng lần trước phái đại viên đến, lần này lại phái thuộc viên, xin từ chối không nhận. Bèn sai Phạm Thận Duật, Hoàng Hữu Thường đi đến sứ quán, nói với toàn quyền khâm sứ Lô-mi-ơ và thăm hỏi vui vẻ để biểu.

Quân Pháp phá góc đông nam thành tỉnh Hải Dương (5, 6 trượng) đắp thêm thành gạch (vuông 7 mẫu), dựng trại lính và cho thêm 2 chiếc tầu thủy, chở năm sáu nghìn lính A Rập, 300 con ngựa, chia đóng tỉnh ấy và ở đồn Hải Phòng, lại bàn với tỉnh ấy bắt giúp cho 6.000 phu tráng và một viên quan tỉnh hội đồng xem ngày đốc phát tiền gạo. (Tam ra kho lĩnh mỗi ngày dùng 800 quan tiền và hơn 100 phương gạo), sửa sang nhà Hải Phòng, lập bảo ao, sửa đường sá. Tỉnh thần đem việc tâu lên, sai châm chước để làm.

Đình quan lại nha thương chính và đề đốc nha hải phòng ở Bình Định. Trước đây thống nhiếp Pháp là La-lơ-ri-ê đem quân đến nha thương chính soát lấy số bạc thuế chứa đó 12.633 đồng, lại bảo tự sau đi thuế nhập cảng của người Thanh và thuế thuốc phiện, thì do người Pháp chuyên thu như ở Đà Nẵng một thể ; sau lại đem quân đi tắt đến đài Hải Phòng đóng đinh che kín các lỗ châu mai các súng, phàm 67 cỗ, và súng mồ bung, lưỡi lê, thuốc đạn số bao nhiêu và ở phòng số bạc hiện còn 13.504 đồng 0253 lấy hết chở đi, cho nên đều đình cả tư cho quan khâm sứ ở Kinh biết. (Rồi sứ cũng bỏ không phúc đáp).

Chưởng vệ quyền chưởng tiền phong đinh là Trương Văn Hùng bị ốm xin nghỉ, đã chuẩn cho lãnh binh Ninh Bình là Hồ Trí cô chỉ về kinh đổi trao cho vệ úy

https://tieulun.hopto.org

cấm binh lãnh chức chưởng vệ, quyền giữ dinh ấy, sau dùng đô thống tướng mới của Pháp là Cô-ra-xi (lại tên nữa là Đa-la-cầu-ra-xuy. Tướng cũ là Mi-lô về, tướng mới lại thay) tư cho khâm sứ ở kinh bàn xin quan lại Bắc Kỳ chớ vội thay đổi, bèn lại dùng đội ấy quyền sung Quảng Trị lãnh binh là Nguyễn Văn Chư thăng thự chưởng vệ để thay.

Chuẩn định lệ cho nhà giàu lưu trữ số tiền đồng tiền kẽm. Khi ấy phụ chính bộ Hộ họp tâu nói: Từ phủ Thừa Thiên trở về nam đến Bình Thuận, trở về Bắc đến Thanh Hóa, phần nhiều các nhà giàu hay chứa để tiền đồng tiền kẽm. Hiện nay tiền của không được lưu thông, vật giá vọt cao, đều bởi đó sinh ra cả. Nghĩ xin do địa phương quan thông sức những nhà giàu trong hạt, nhà nào có chứa nhiều tiền đồng tiền kẽm, thì đem ra mua bán các vật, mỗi chủ cho lưu lại tiền kẽm 100 quan hay tiền đồng ăn 6 đồng, 100 quan; thứ tiền ăn 4 đồng, ăn 2 đồng 200 quan. Chứa dùng dư bao nhiêu, cho quan địa phương thâu nộp đem bạc chung chiều theo giá trên thị trường cấp trả, lấy ngày mồng một tháng sau làm đầu. Chuẩn như lời tâu thi hành, nhưng sau cũng ít thấy có người đem tiền kẽm nộp để lãnh bạc Nhà nước.

Lại đặt huyện thừa, lại mục ở hai huyện dân thổ là Cam Môn, Cam Kết. Hai huyện này lâu nay bị giặc Xá và người Thổ Thanh Hóa là tên Mao, tên Tú gây chuyện quấy rối, lại có người Tiêm phải biên số người, dân thổ sợ hãi tản đi các nơi. Nhiều lần yên vỗ dẫn về. Chuẩn cho lấy người thổ am tình thế ấy bổ làm huyện thừa, lại mục mỗi huyện đều một người, còn người kinh lưu ngụ, cho được tùy tiện cư trú, gọi tên là dân ở ngụ. Tổng đặt tổng trưởng, phó tổng trưởng, trưởng khu. Cũng

https://tieulun.hopto.org

mỗi nơi đều một người. Phàm việc kiểm tra số người, đều do huyện thừa sở tại trông coi.

Quốc vương Thủy Xá là Vĩnh Lệ mất, vua mới nước ấy nối dựng, cho tên là Vĩnh Thừa.

Quảng Nam, Quảng Ngãi hiếm mưa, bọn tinh thần là lũ Bùi Tiến Tiến, Lê Duy Thụy và phủ huyện đặt lễ cầu đảo 6,7 lần, chưa ứng, được mưa đều phạt lương 6 tháng, vì lỗi không hay tích thành, nên đến nỗi thế.

Lại định 2 điều tuất điển quan viên: (Nghị chuẩn năm Minh Mệnh thứ 13: Phàm các quan văn võ tự tòng tam phẩm trở lên, đều được lấy nguyên hàm về hưu, và những quan về quê, dưới tên không có đeo chữ giáng chức và lạc hưu, như có chết đi, lâm thời do bộ Lễ tâu lên, tùy cấp cho điều tuất. Dụ chuẩn năm Tự Đức thứ 7, người nào trí sĩ hoặc thụ hàm về thì sai, văn từ ngũ phẩm, võ từ tứ phẩm trở lên, đều do thương ty kinh tâu, lượng cho thực thọ, văn từ lục phẩm, võ từ ngũ phẩm trở xuống, đều do thương ty tư cho 2 bộ Lại Binh, 2 Bộ ấy mỗi tháng họp tâu chờ chuẩn cho thực thọ. Lại như lệ tuất quan viên, trừ ra chánh nhị phẩm trở lên, cho nhà vua kén biết, lâm thời sẽ gia ân ngoài, còn dư, văn từ tòng nhị phẩm cho đến lang trung khoa đạo ở Kinh, đốc học, phủ huyện châu ở ngoài các tỉnh, người nào bình tố xong thanh cần, làm việc siêng năng và có thành tích mà nhân dân yêu mến; võ từ chánh tòng nhị phẩm cho đến quản vệ cơ, người nào sai phái đắc lực, đều chuẩn do 2 bộ Lại Binh và thương ty cứ thực bày tâu chờ chỉ, sẽ gia lệ tuất. Năm Tự Đức thứ 13 nghị định người nào chỉ lãnh một trật, truy cho thực thụ lãnh đến 2, 3 trật truy thụ một trật, năm thứ 16 phê chuẩn: truy thụ cho quan viên đều chiếu hàm mới cấp tuất. Năm thứ 19 lại

https://tieulun.hopto.org

phê chuẩn : Từ sau đi, những người được cử lãnh mà chưa làm việc, nhân bệnh ốm chết, như có công trạng, chiếu nguyên hàm cấp tuất, không được truy thụ, văn võ cũng như nhau. Lại tâu chuẩn cho hàm thí thự, được 1 năm thì cho truy thụ. Năm Tự Đức thứ 30 nghị chuẩn : Phàm hưu trí, hưu dưỡng cùng người ở tang xin trả hạn về quê, do địa phương quan xét không có liệt tích và không phải lệ lạc hưu được cấp tuất, tư cho 2 bộ Lại Binh cứu xét, tư cho quan sở tại tuân theo lệ mới năm Tự Đức thứ 29 : Chánh nhất phẩm 900 quan, tòng nhất phẩm 800 quan, chánh nhị phẩm 700 quan, tòng nhị phẩm 600 quan ; chánh tam phẩm 500 quan, tòng tam phẩm 400 quan ; chánh tứ phẩm 300 quan, tòng tứ phẩm 200 quan ; lệ không đái triều bào ; chánh tam phẩm cấp tiền 200 quan, tòng tam phẩm 150 quan ; chánh tứ phẩm 100 quan, tòng tứ phẩm 80 quan ; chánh ngũ phẩm 70 quan, tòng ngũ phẩm 60 quan ; chánh lục phẩm 50 quan, tòng lục phẩm 40 quan ; chánh thất phẩm 35 quan, tòng thất phẩm 30 quan ; chánh bát phẩm 25 quan, tòng bát phẩm 20 quan ; chánh cửu phẩm 18 quan, tòng cửu phẩm 15 quan. Chiếu phẩm cấp cho tiền tuất (văn võ từ tứ phẩm trở lên, chiếu phẩm cho tiền tuất, trở xuống lượng cho một nửa). Tháng chạp năm ngoái, nghị chuẩn : phàm các viên nhân chờ bổ, người nào bệ là bịnh chết, từ tứ phẩm trở lên, chiếu theo lệ cũ biện lý, còn từ ngũ phẩm trở xuống, tham chiếu về lệ nghỉ và ốm, nhưng lượng cấp cho 2 phần 3, đến đây chước định 2 điều :

1. Tự phàm quan viên văn võ, ai là người sung lãnh chức thí thự đã đủ một năm, nhân bệnh mà chết, chiếu theo nguyên lệ ưng được thực thụ ấy, tuân theo dụ chuẩn năm Tự Đức thứ 7, dụ chuẩn, đều chiếu hàm cấp tuất, tựu trung người nào bệ có thành tích, phần nhiều được

https://tieulun.hopto.org

người ta khen, đã từng trải qua nơi hàng trận, sai phái được việc, mới hay cứ thực tâu bày xin gia ơn chiếu theo hàm mới cấp tuất, để tỏ phân biệt, còn ra không được nhất khái vin ở lẽ gì.

1. Người nào hễ được hưu trí xét không có liệt tích, lặc hưu, mà nhân bệnh mà chết. Ấn quan do địa phương quan kinh đóng thành tập để tâu, còn thuộc viên thuộc tiểu trở xuống, do quan địa phương tư cho 2 bộ Lại Binh phiến tấu, xin đều chiếu nguyên nghị để cấp tuất. Đến như hưu dưỡng, chung dưỡng, dưỡng kha, đinh gian, về nghỉ và chờ bổ, trừ ra liệt tích, lặc hưu ngoài, còn từ tứ phẩm ấn quan trở lên thì chiếu nguyên lệ cấp tuất. Bằng tam, tứ phẩm thuộc viên, thuộc tiểu trở xuống, thì những người ở tang, xin nghỉ để nuôi cha mẹ thì chiếu theo nghỉ mới năm ngoái đều cấp tiền tuất 2 phần 3, còn người xin hưu dưỡng, dưỡng bệnh thì đinh, để khỏi sự quá rộng).

Tiết thanh minh chia mạnh hoàng thân công kính đến các tôn lăng, làm lễ thăm yết.

Tháng 3 ngày nhâm dần tấn tôn Từ Dụ thái hoàng thái hậu. Trước đây năm Tự Đức thứ 36, kính vâng di chiếu của Dực tông Anh hoàng đế, tấn tôn, làm Từ Dụ thái hoàng thái hậu, nhiều lần tâu xin. Kính vâng ý chỉ đình chờ đến mùa đông năm ngoái lại xin, phụng chuẩn lấy năm nay mới làm. Lại phụng ý chỉ, hiện nay kho nước vì trước đã hao hụt nhiều, mọi việc cần nên tỉnh tiết cho hợp thời nghi. Đến đây định kỳ trước chia sai quan làm lễ chỉ cáo, đến ngày vua đem các hoàng thân quân thần thân đến cung Gia Thọ, kính dâng sách vàng, ấn vàng, tấn tôn huy hiệu là: Từ Dụ thái hoàng thái hậu.

Lời sách văn nói rằng: Tôi nghe: Nuôi nên muôn vật là Khôn (đất), đức ấy dày nên hậu tải. Nối được chí

https://tieulun.hopto.org

cha là hiếu, lễ nào lớn bằng tôn sùng. Vì rất dày phải sánh với rất cao, mà tiếng lớn phải về người đức lớn. Cung Khánh Thọ tôn bà Quang Hiến, thịnh điển nên kể (1); Cung Bảo Từ thờ hậu Tuyên Nhân, long nghi khá sáng (2). Dáng mây tỏ vẻ. Cõi biển tươi màu. Kính nghĩ: Hoàng tổ mẫu thái hoàng thái hậu bệ hạ, đức thuận theo trời, vẻ hay sánh đất. Giúp hoàng tổ bảy năm nội trị, sánh Thương Sân (3), Chu Tự (4) mà càng tươi. Thờ tiên hoàng một dạ hiếu thành, đem bốn biển chín châu mà phụng dưỡng. Băm sáu năm cao treo gương mẹ, bóng Vụ tinh (5) soi sáng bao lần. Ức muôn năm từng thấm ơn trời, điềm tiên đào đã ghi ba độ. Nền phúc nọ rủ cho con cháu, lợi trạch kia ra khắp nước nhà. Tôi: vâng đội ơn to, kính vâng chỉ trước. Hoàng khảo không quên, ghế ngọc ghi sâu lời di chúc. Tiểu tử chưa biết, cung dao vâng niềm cuộc thừa hoan. Mở đường đức tốt, khảo xét phép thường. Nay vâng lời di chiếu chọn lấy ngày lành, thỉnh mệnh ở miếu, điện và bàn thờ, thân đem bọn văn võ thần công, phủ tôn nhân, kính dâng sách vàng ấn vàng, tấn tôn huy hiệu là Từ Dụ thái hoàng thái hậu.

Cúi mong nhận lấy tiếng khen, hưởng thêm phúc lớn. Bước đầu giữ cho lành tốt, cho thỏa lòng kính ái muôn phương. Thọ khảo để giúp người sau, được yên việc gửi trao chín miếu.

---

(1) (2) Quang Hiến hoàng hậu và Tuyên Nhân hoàng hậu đều là hoàng hậu ở về triều nhà Tống Trung Quốc (xem Tội văn vận phủ).

(3) Vợ vua Thành Thang nhà Thương.

(4) Vợ vua Văn Vương nhà Chu.

(5) Sao Thọ thuộc về đàn bà.

https://tieulun.hopto.org

Lễ xong, bèn ban ơn chiếu cho trong ngoài.

Chiếu rằng: Trẫm nghĩ thánh nhân chế lễ, tự bề thân mà trên tới tổ tiên. Vương giả ra ơn, từ nhà rồi sau ra đến nước. Vì đồng tôn hợp kính, để đoàn kết lòng ức triệu người, mà làm phúc ra ơn, để nêu hiếu thảo cho thần dân một nước. Kính nghĩ Hoàng tổ mẫu Từ Dụ thái hoàng thái hậu bệ hạ, đức tốt hợp với trời, thường nghi sanh cùng vừng nhật. Phúc khánh cho khắp nước nhà. Lợi trạch ra cả xã tắc. Hào lục ngũ tốt nhất, sánh đại thủy để hành tài. Tám nghìn năm làm xuân, trải tháng ngày thêm mạnh khỏe. Vâng Hoàng khảo Dực tông Anh hoàng đế ta, lòng kính mến như vua Thuấn. Lệ cần hầu như vua Văn. Trải bảm sáu năm hiếu phụng rất thành, dựng nghìn muôn đời đi luân lắm chuẩn. Rỡ ràng đi mệnh, là nghi văn rất mực về sang. Chói lọi huy xuống, nêu đức lớn rất điều sáng sủa. Trẫm thẹn mình đương bịch, lấy việc kế thuận làm lo. Kính vâng hàm di; tỏ dạ mến yêu là thiết. Mới đây, ngửa tuân đi chiếu, vâng xét điển chương. Khẩn xin mấy lần, mới được y chuẩn. Kính cẩn xin mệnh miếu điện, chọn ngày lành lấy ngày mồng 3 tháng này, thân đem thân công vâng làm sách vàng ấn vàng, kính làm đại lễ tấn tôn, dùng để tỏ bày đức tốt, chút trả đức lớn hồng từ. Đức to hẳn được danh to, tin đúng tôn tôn đại nghĩa. Lòng hiếu sung làm trị hiếu, mới hay lòng lộng hồng ơn. Vậy sở hữu các điều ban ơn, viết ở sau đây:

1. Thân vương, thân công, quốc công, quận công đều thưởng bạc có sai bậc để thay tiệc yến.

1. Tôn thất xa gần ở phủ tôn nhân, đều gia ơn cho ân tứ.

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

1. — Quan văn ở kinh từ ngũ phẩm, võ từ tứ phẩm trở lên; quan văn ở các tỉnh từ án sát, võ từ phó lãnh binh trở lên, đều thưởng bạc thay tiệc yến có sai bậc.

1. — Các phủ thiếp của hoàng thân chư công, đều gia ơn tứ.

1. — Văn võ từ tam phẩm trở lên, mệnh phụ đều gia ơn tứ.

1. — Ở kinh ngoại, văn võ quan viên từ tam phẩm trở lên, và văn từ tứ phẩm ấn quan về hàng văn, trừ ra bố mẹ gián có phạm vào 10 điều ác và các tội có tên, không nêu phong tặng, ngoài còn dư đều chiếu phẩm phong tặng có sai bậc.

1. — Ở kinh văn từ lục, thất phẩm, võ từ ngũ, lục phẩm, ở tỉnh văn ngũ phẩm đến thất phẩm và bát, cửu phẩm huấn đạo, võ quản vệ, quản cơ đều thưởng cho mỗi người một đồng tiền tám thọ bằng bạc. Ở kinh bát cửu phẩm, ở ngoài suất đội đều thưởng mỗi người 1 đồng tiền nhị nghi do hữu ty chiếu theo từng hạng mà cấp phát, thiếu thì cấp cho đĩnh bạc. Còn như tri phủ, phủ úy, tri châu, tri huyện, huyện thừa người thổ, đều thưởng cho đồng tiền bạc phi long hạng vừa mỗi người 1 đồng.

1. — Thôn Đông Tân Niên họ Phạm đều gia ơn tứ có sai bậc.

1. — Người dân già tuổi từ 80 trở lên, cấp cho tiền một quan, gạo một phương; 90 tuổi trở lên, vải một tấm, gạo hai phương; 100 tuổi trở lên, lụa một tấm, gạo ba phương, và chiếu lệ để biểu nêu thưởng.

1. — Những quan viên lớn nhỏ ở kinh và ở ngoài, không kể tên, tội chung hay tội riêng và không chuẩn cho tra xét, phàm ai bị giáng 5 cấp cho đến cách chức

https://tieulun.hopto.org

lưu dụng, chuẩn đổi làm giáng 4 cấp, lưu, bị giáng 2, 3 cấp chuẩn cho khai phục 1 cấp, bị giáng 1 cấp ấy đều cho khai phục.

Than ôi! Yêu người sở thần, kính người sở tôn, một người là ta nghĩ nối chí tiền nhân. Che như trời, chở như đất, muôn họ người đều đội ơn sâu của vương mẫu.

Báo cáo xa gần, đều được nghe biết. Lễ tấn tôn xong, du thưởng cho các đại viên dự thưởng đến những người tùy biện, vàng bạc và tiền, có sai bậc.

Kính đúc sách vàng ấn vàng tấn tôn hoàng thái hậu, hoàng thái phi (Tuần chiếu năm Tự Đức thứ 2, quy thức sách vàng ấn vàng tấn tôn hoàng thái hậu vẫn châm chước, giảm số nặng, dùng vàng 8 tuổi ở tuổi cùng ngắn để tôn các bản bảo đỉnh các hạng đều có đẳng cấp). Mùa đông năm ngoái, hoàng thân quần thần lại tâu xin tấn tôn Từ Dụ thái hoàng thái hậu. Lễ làm xong, thứ tự làm lễ tấn tôn hai cung. Kính vâng ý chỉ hai cung, đợi sau tế đàm điện Hòa Khiêm chuẩn cho làm, cho nên đặc biệt phụng mệnh đúc sẵn.

Định những viên nhân chết về việc văn thất phẩm võ lục phẩm cho đến cửu phẩm liệt, thờ ở đền trung nghĩa. Dân có nguyện lập đền khác hay theo thờ ở tự điện trong làng cũng cho.

Đặt hai vệ tập linh ở Hà Nội, khi ấy tướng Pháp bàn trích 1.000 linh tinh ấy giao cho súng tốt để diễn tập, để phòng bị lúc lâm thời phải đi đánh giặc, về việc cấp thêm quần áo lương bổng cho quản suất và binh linh bắt đầu từ mồng 1 tháng ấy nên chuẩn cho ưng từ nay đi các tỉnh Bắc Kỳ cũng lấy lần lượt tinh đặt.

https://tieulun.hopto.org

Đặt trường điển võ ở các dinh, mỗi trường một người bang biện. (Tả hữu lưỡng dực quân Vũ Lâm đều 1 người, các bảo 2 người, Tiền Phong, Long Vũ, Hổ Oai, Hùng Nhuệ đều 4 người, cộng 8 viên, đốc sức quản suất binh linh ở trường, rèn tập võ nghệ, chế bài ngà bang biện cấp cho).

Dùng quyền tổng đốc Bình Phú là Trần Lưu Huệ thự Lại bộ hữu tham tri, Hiệp lý thủy sư Lê Thận thự tuần phủ, lãnh tổng đốc tỉnh ấy ; Thị lang bộ Binh là Trương Văn Đễ thăng thự tả tham tri bộ ấy.

Phái viên Pháp bắt thự tổng đốc Hải An là Hà Văn Quan, vây dinh tổng đốc và nơi ở của phó lãnh binh, soát lấy giấy tờ và kiểm ấn quan phòng, các dấu đồ ký và vàng bạc ở kho tỉnh ấy, cùng các triện riêng của các nhân viên, rồi đem Hà Văn Quan xuống thuyền chèo về Gia Định. Việc ấy động đến tai vua, sai Cơ mật tư cho khâm sứ Lô-mi-ơ biết. Khâm sứ ấy cho rằng tướng Pháp là Cô-ra-xi ngờ đốc thần ấy có thông đồng với quân Thanh, phúc lại cho biết các hạng đã lấy sẽ giao trả lại.

Chuẩn phái cho người đã trồng đậu cũ, chia đi Nam Bắc mỗi phương một người, đi tới các hạt, truyền cho phương pháp trồng đậu, cấp cho tiền đi đường. (Trở đi về Nam là Võ Duyệt, đi về Bắc là Bùi Hạnh).

Triệt gác Tuy Thành ở nhà Thái miếu. (Gác này dựng từ khoảng đời Gia Long ở trước sân thái miếu, có 2 tầng: tầng giữa và tầng trên có đặt án thư và giường ngồi, đến nay đã lâu ngày, tài liệu hư nát cả, nên chuẩn cho triệt xuống, xếp vào xưởng tượng quân đợi làm).

https://tieulun.hopto.org

Dựng lại miếu thành hoàng ở Ninh Bình. (Miếu ấy gần đây nhân có việc bị đổ nát cả).

Dỡ chùa Giáo hoàng và đền Trùng tiêu ở chùa Linh hựu, vì hai nơi ấy lâu năm đổ nát cả, cho nên sai dỡ đi rồi dời tượng phật và long bài hợp thờ ở điện Trùng-tiêu chùa Diệu-đế. Nguyên đặt các tượng tiên, thần, phật tướng hợp thờ ở hai gác Tử-vân và Tường-quang. (Ở sau bên tả bên hữu điện Trùng-tiêu, tự sở Linh-hựu cũng cho dỡ hết).

Thị lang quyền lý Hà — Ninh tổng đốc Nguyễn Hữu Độ vì rút quân giản binh về trạm, được giáng 4 cấp điện bổ, hãy tạm chuẩn cho lưu chức. Hữu Độ lại nhân quan Pháp sắp đến Lạng Sơn, xin đem Hoàng Cao Khải quyền bố chánh sứ Lạng Sơn, Nguyễn Huy Lân quyền án sát sứ. Vua dụ khiển trách rằng: « Đặt quan chia chức, quyền tự triều đình, cứ theo ước mới, thì người không được dự, duy gần đây nhân việc chiến tranh xảy ra, ta đặt quan viên Nam Bắc nên tư biết trước, đó là do lúc sự thế khẩn yếu, chỉ là có quyền tạm một thời. Như nay tỉnh ấy có nên đặt, quan Pháp thống sứ như có bàn nói, lập tức giữ theo lời ước bàn thôi đi, và tức tâu lên chờ chỉ, huống chi t ân hạt người chỉ có hai tỉnh Hà Ninh nay bèn yên nhiên lấy cả toàn kỳ theo mình, phép nước lòng bầy tôi, hỏi vậy có đúng không? Nếu kẻ kia một niềm cố yêu cầu, thì mặc họ làm lấy. Mình không dự đến ».

Cây thông dưới núi thứ 5 ở lăng Thiên-thụ, sét đánh nảy lửa. (Ở trong hạn cấm cùng với bờ hồ ở trước mặt tôn sở cách nhau 200 trượng, chuẩn theo năm Tự Đức thứ 31, ở trong hạn cấm núi thứ 3 lăng Thiên-thụ và ngoài hạn cấm bên tả Xương-lăng đều có sét đánh nảy lửa hai lần; sai quan khám thực sửa chữa).

https://tieulun.hopto.org

Ngày mồng một, kỷ hợi, tháng 4, mùa hạ, đình lễ hạ hưởng. Chiều làm lễ mồng một theo lệ như tháng thường. Lệ trước cứ ngày mồng 1 tháng 4 tháng 10 kinh làm 2 lễ hưởng về mùa hạ và mùa đông; năm ấy bàn chuẩn cho châm chước theo thời nghi, đình không làm lễ; các lễ ở các miếu điện, cũng đều đổi bớt, chung kinh cáo ở ngày mồng một ấy.

Mở ân khoa về thi hội bên văn.

Thự An Tĩnh tổng đốc Trần Văn Chuẩn mất. Văn Chuẩn đồng tiến sĩ, người huyện La Hà, tỉnh Quảng Bình, lâu giữ làm mọi công việc ở hạt ấy rất giỏi giang, sĩ dân đều yêu mến. Gia ơn truy thụ tổng đốc, chiếu hàm cấp tiền tuất. Do địa phương quan bắt phu linh hộ đưa quan cữu về quê.

TIMSACH.COM.VN

Lại cấp ruộng tự điền và lộc điền cho các công thần. Dụ rằng: « Nước ta từ xưa tới nay, phàm các công thần dự ở phong tước, nhiều lần đã ban ơn cho điền mẫu có sai bậc. Kẻ sống nhờ đấy để nuôi nấng, gọi là ruộng lộc điền, kẻ chết nhờ đấy để cúng giỗ, gọi là ruộng tự điền, thưởng đến lâu đời, ơn điển rất là ưu hậu. Gần đây các làng hằng kêu xin đổi cấp đến tế; vâng mệnh chuẩn cho đổi cấp bằng tiền, mỗi mẫu đồng niên 40 quan, cũng để chữa tệ cho một thời. Nhưng về khoản cấp tiền, hiện có người còn đến tự lãnh thì hơi tiện; như người mất rồi, con cháu làm đơn lĩnh nhận, quan lại cứu tị phê phát chờ đợi chày chã cũng không phải là chí của triều đình ưu đãi công thần. Vậy ruộng ấy chuẩn cho như cũ, trích giao các công thần và con cháu người ấy đời đời giữ lấy cày cấy, lệ nộp thuế lâu cho được miễn, để dùng làm ruộng dưỡng thiệm và hương hỏa, ngõ hầu khiến cho đông đủi các công thần, được để thờ

https://tieulun.hopto.org

cha ông, hưởng cựu đức, mà ơn điển thưởng công của quốc gia cùng với sông núi bề như dải áo, mòn như đá mài, để lâu tới không cùng vậy ».

Lại định lệ đồng tiền đồng được ăn giá 6 đồng hay 3 đồng tiền thưởng. Khi sau lưng đồng tiền đồng nước ta có 2 chữ « lục văn » và nặng 9 phân trở lên giá 6 đồng, dư nặng 6, 7, 8, 9 phân cùng với đồng tiền dày lớn kiểu cũ ăn giá 4 đồng thưởng, đồng tiền nhỏ mỏng kiểu mới ăn giá 2 đồng thưởng, đã phụng lực thi hành rồi. Gần đây các phố chợ chung quanh 2 hạng tiền ăn giá 2 đồng và 4 đồng, gián hoặc có cạnh tranh nhau, do đó giá mua của các hàng ngày càng cao lên ; lại tư cho từ Bình Thuận trở về Bắc, Nghệ An trở về Nam (đồng tiền đồng Bắc Kỳ còn chưa thông hành) xét rồi phúc lại. Tự khi tiếp được tờ phúc đến, ý kiến bất đồng. Cớ mật viện duyệt cho rằng tiền đồng bản quốc trước chỉ đương giá được 2 đồng, hay 3 đồng, thì nhân công và vật liệu cũng đã thích đáng. Từ khi nhân tiền dư, đổi ăn giá 6 đồng, thì hơi có nhiều lời, nên bọn buôn ngoài ham lợi đúc ngầm tiền đem lại, ngày dần mỏng nhỏ, đến nay lại quá tệ, như muốn một phen chữa tệ, bắt buộc không thể không giảm giá đi, đồng tiền lạ có nặng nhẹ dày mỏng không giống nhau, nếu nhất luật cứ ăn giá 4 đồng cả, thì tiền nhỏ mỏng ấy được lời, mà ăn giá 2 đồng ấy, thì tiền hơi dày ấy bị thiệt, nên chuẩn cho chia hạng đổi sự ăn giá (ăn 2 đồng hay 4 đồng), duy tiểu dân rất là dễ hoặc, mà lập pháp cần ở tiện dân. Cứ như các tỉnh sở tư và bọn tôi đã xét, thì sự làm khó cho dân ấy, cũng chỉ vì có hai thứ đồng tiền lạ ăn giá 2 đồng hay ăn giá 4 đồng, chưa phân biệt rõ. Đến như tiền ta cùng tiền lạ, dân ta đều nhận rõ cả, không đến ngờ vực nhầm lẫn, đến nỗi các tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình,

https://tieulun.hopto.org

Quảng Nam, Quảng Ngãi và Phú An xin đem tiền ta nhất luật ăn giá 6 đồng, tiền lạ cũng nhất luật ăn giá 2 đồng, hay 3 đồng, hay 4 đồng, bởi muốn cho dễ phân biệt mà không tranh cạnh. Nếu nay thu hết đúc lại (Hà Tĩnh nguyên tư) cũng nghiêm sức phải theo (Bình Thuận nguyên tư) sợ cũng làm không chạy mà khó cưỡng được. Xét ra một hạt Thừa Thiên, tình thế cũng càng như nhau, nay xin tiền đồng của nước ta, không câu nệ ở hạng nào, đều xin cho ăn giá 6 đồng, còn dư các hạng tiền kiểu khác cũng không kể lớn nhỏ, dày mỏng, mới cũ đều theo nhất luật ăn giá 3 đồng, duy đồng nào xỏ không được thì đều đổi bỏ : như thế thì tiền trong nước và ngoài nước có phân biệt, nặng nhẹ có thích quân, dân gian dễ điều kiện nhận dấu, buôn bán vừa được lưu thông. Từ nay đi, y thế mà làm, quyết không thay đổi, không để ngờ hoặc nữa. Đến như tổng lý bang trưởng không hay kiểm xét tiền nước ngoài chở đến ; xin từ nay cùng với tấn thủ cùng khoa định phạt, để chỉnh việc buôn gian, đều chuẩn đấy làm lệ.

Trước đây tỉnh Hà Nội có dựng đền sinh từ Nguyễn Hữu Độ là quyền tổng đốc tỉnh ấy. Đốc thần ấy đã dâng tấu xin lỗi. (Lược nói : thân hào hạt ấy bảo là đốc thần ấy làm việc ở hạt ấy đã lâu, người đều biết cảm tình xin quyên và xuất của riêng tự dựng ngôi sinh từ. Đốc thần ấy đã nhiều lần từ chối, nhưng bọn ấy giữ ý không nghe, tình khó ngăn trở). Rồi vì khoa đạo là Bùi Hữu Tạo tâu hặc. (Lược nói : Đốc thần ấy nghe lời nịnh hót của Hoàng Cao Khải và đốc Trương Văn Hậu, xây dựng sinh từ trù phí động tới hàng vạn ; hai viên lang biện, đốc ấy gửi tờ cho các thân hào phủ huyện chia bổ bạc cho mỗi người 200 lạng, xin xét nghiêm nghị, để ngăn sự gian tà ở trong quan trường). Chuẩn do đốc

https://tieulun.hopto.org

thần ấy và hai ty phiên niết đồng thành thần là bọn Lê Đình, Cao Xuân Dục đều đã minh bạch hồi tấu, đến đây tập hồi tấu đã đến, tứ ý đều nói sinh từ do dân thôn Đông Thành huyện Thọ Xương là Võ Văn Hoạt xướng làm mà thôi. (Văn Hoạt là môn thuộc của đốc thần ấy khai nhận, tự chủ công việc và tập nhận cứu, tập tham tàu đều tả cả). Phụ chính Nguyễn Văn Tường Tôn Thất Thuyết duyệt nói đến ấy dựng làm tới hơn một vạn đồng. Văn Hoạt hệ là một người tiều dân, khó đoán được sự lập tâm làm việc này, chẳng qua trước thì vì người ta chỉ bảo, sau thì bị người rời bỏ. Bèn tâu chuẩn cho hai ty phiên niết tỉnh ấy, lại làm nghiêm giam Văn Hoạt, bắt khai để tư xử án. (Từ lâu chưa phúc, Hữu Tạo nói với người rằng: Người nguyên tham bị phụ chính thần đã chê bác, dẫn đến mùa hạ năm sau kinh thành xảy chuyện, việc bèn lắm).

Chuẩn định hằng năm xuân tế một lần ở các nơi thờ và các đàn miếu. (Theo lệ cũ xuân thu tế 2 lần). Duy miếu hỏa thần (ngày 23 tháng 6), miếu hỏa pháo (ngày mồng 1 tháng 9), vị pháo thần võ phá địch thượng tướng quân (ngày 2 tháng 9) đều y theo nghị năm Minh Mệnh làm. Thưởng cấp độ điệp tăng cang cho chùa Thộp Tháp tỉnh Bình Định. (Các chùa chung có lệ tuyển cử tăng cang, chiếu cấp độ điệp một đạo, dùng giấy kỳ lân, bốn chung quanh vẽ mây leo bằng mực, sau niên hiệu dùng ấn kiểm bộ Lễ. Trưởng sư chùa ấy là Trần Văn Lý trước đã quyên bạc thóc, trị thành tiền 1,700 quan. Chuẩn thưởng cho cái bài vàng có chữ « hiếu nghĩa ». Lần này việc cứu chữa ở tỉnh rất khẩn, lại quyên tiền 800 quan, chuẩn cho độ điệp một đạo, cho ở chùa ấy chuyên nghiệp.

Khâm sứ Pháp là Tham-bộ lại đến thay Lô-mi-ơ về nước. (Việc tiếp khoản tặng cấp châm chước y theo

https://tieulun.hopto.org

trước mà làm). Khâm sứ Pháp đóng ở kinh là Tham-bô đưa thư nói: « Hai nước Thanh Pháp giảng hòa ở Yên Kinh nhà Thanh ngày 28 tháng ấy, tờ ước áp dấu ký tên, trao đổi việc xong. Xin tư cho các tỉnh Bắc Kỳ biết ». Lại thư khác nói quan khâm sai nhà Thanh trước đến Hà Nội, quan Pháp phái quân hộ tống, đi các tỉnh Hưng Hóa, Tuyên Quang, Lạng Sơn thông báo cho rút quân về, khi đưa đến hạt Hưng Tuyên, gián hoặc vì đạo quân của nguyên bố chánh sứ Sơn Tây là Nguyễn Văn Giáp đánh có bị thương chết, xin chiếu luật mưu phản đại nghịch nghĩ xử và thông dụ cho mọi nơi biết. Chuẩn sai tư đi cho biết và xét việc Nguyễn Văn Giáp như quả có thực, thì xét trị tội, cho khỏi tiếng phao đồn. (Nguyễn Văn Giáp sau đó lánh trú chẳng biết ở đâu).

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ NGŨ KỶ

QUYỂN VIII

HÀM NGHI ĐẾ (PHỤ)

Tháng 5 mùa hạ năm Ất dậu (1885), dùng thự Lại bộ hữu tham tri Trần Lưu Huệ đổi thự tuần phủ, lãnh tổng đốc Nghệ An (nguyên đốc là Trần Văn Chuẩn mất).

Thự Hình bộ tả tham tri là Nguyễn Thành Ý ốm, xin nghỉ: chuẩn cho cứ nguyên hàm về hưu.

Đô thống tướng Pháp là Cô-ra-xi kiêm quản các đạo quân của nước ấy hiện đóng ở miền Nam miền Bắc và sung làm toàn quyền đại thần mới đến Bắc Kỳ, tức thì gửi thư báo cho khâm sứ đóng ở kinh biết. (Khâm sứ đóng ở Kinh là Tham-bô cũng theo lệnh của đô thống ấy). Đến đây đất đem binh thuyền số nhiều, từ Bắc Kỳ đến cửa biển Thuận An sai hộ tiếp Đô thống ấy đến sứ quán.

Tết đoan dương, vua mặc áo đẹp (khăn đen áo lam) kính đến cung Gia thọ, viện Hoàng thái phi, làm lễ trong người nhà. Hoàng thái hậu ở Khiêm cung, sai thái giám kính đến nhà Ôn Khiêm tâu biết. Xong rồi mặc áo cát phục (khăn áo đen) ngự điện Văn Minh, hoàng thân trăm quan đều đủ đồ thịnh phục rảo lạy, còn việc yến tiệc đều đình.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Sai làm thư gửi sang Giám quốc Pháp. Khi viện bạc tân nói: Hiện nay nước ta với nước Pháp công việc giao thiệp nên phải bàn bạc nhiều, nghĩ làm quốc thư cho sứ đi sang kinh đô nước đó, thăm hỏi Giám quốc. Nhân tiện đem các việc làm của phái viên nhiều lần không đúng và các điều khoản ở trong tờ hòa ước không thể chịu được, xin phải bàn định châm chước lại cho. Nhưng chưa biết nước ấy có thuận nghe hay không. Xin sửa bức thư nhờ quan khâm sứ gửi về Giám quốc, ý nghĩ thế nào, phúc đến sẽ làm và sẽ nghĩ thư đệ trình. (Cách thức trong thư nói: Tự quân nước Đại Nam kính gửi thư trình quan Giám quốc nước Đại Pháp xét cho: Nước ngoài với nước tôi giảng hòa với nhau, tình nghị không xa cách nữa, gần đây nhân có nhiều cớ, tin tức hơi thưa. Nay nghe quý quốc cùng với nước Đại Thanh giảng hòa, công việc giao thiệp, nên còn bàn bạc nhiều, nghĩ nên đặc biệt sai sứ bộ đi sang kinh đô quý quốc hỏi thăm quý Giám quốc khỏe tốt, nhân tiện bàn nói, khiến cho tình giao hảo ngày thêm đẹp đẽ, việc hòa nghị ngày thêm lâu dài, đó là lòng tôi rất tha thiết. Hoặc khi sứ đến, như có điều gì chưa tiện nói, thì nước tôi sẽ làm quốc thư khác gửi thẳng sang quý Giám quốc, để tỏ tình trạng. Ý nghĩ của nước tôi như thế, Quý Giám quốc cho làm thế nào? Xin phúc thư cho biết. Gió sen mùa tốt xa chúc phúc lành.

Niên hiệu: ngày... tháng 5, năm Hàm Nghi thứ 1.

Chỗ niên hiệu, kính dùng quả ấn truyền quốc « Đại Nam thụ thiên vĩnh mệnh », đóng ở chỗ giấy giáp nhau ở trong 3 miếng, đóng ở chỗ giáp ngoài bao bì 3 miếng, đều kính đóng ở trước mặt vua cả). Chuẩn cho theo như lời tâu thi hành. (Từ sau đi nhân có việc, nước Pháp tâm không trả lời).

https://tieulun.hopto.org

Tiết thiên thu, kính dâng ở điện Hòa Khiêm, Hoàng thái hậu, kính đến làm lễ. Tới ngày đó, sai quan kính đệ phẩm nghi và giấy mừng đến nhà Ôn Khiêm. Khiêm cung tiến thay cũng như nghi tiết năm Kiến Phúc thứ 1.

Thi điện, sai hữu quản đô thống là Hồ Văn Hiền, sung làm giám thí, Thự hiệp biện đại học sĩ lãnh Hộ bộ thượng thư là Phạm Thận Duật; thự Binh bộ hữu tham tri là Hoàng Hữu Thường sung độc quyền, thị độc học sĩ sung sử quán toản tu là Vũ Tử Văn; Hồng lô tự thiếu khanh, tham biện nội các sự vụ là Đỗ Huy Liệu sung duyệt quyền. Chuẩn cho các cống sĩ lấy ngày 15 tháng ấy vào thi. (Khoa ấy, hội thi trúng cách, thứ trúng cách 13 người đều chuẩn vào điện thi, mới định chánh phó bảng). Rồi mới duyệt định đẳng đệ, chợt nhân có việc, chưa kịp truyền lô phát bảng bèn dình. (Đến tháng 8 năm ấy, Cảnh tông Thuần hoàng đế lên ngôi, nhân chuẩn cho chờ khóa sau sẽ gồm vào thi điện một thể).

Tiết thánh thọ, vua mặc áo đẹp, kính đến cung Gia Thọ tiến dâng phẩm nghi giấy mừng thượng thọ, làm lễ trong người nhà. Còn các tiết yến tiệc đều dình.

Lại đặt phòng đề đốc ở biển Bình Định. (Phòng đề đốc ấy trước đã chuẩn dình, đến nay chuẩn cho lại đặt, để trọng về trách nhiệm). Dùng quan lãnh binh Hà Tĩnh là Lê Viết Diễn thăng thự phó đề đốc lãnh chức ấy.

Lễ đại tường điện Hòa Khiêm (ngày 16 tháng sau) lễ chu cơ (ngày mồng 10 tháng sau) điện Chấp Khiêm. 2 lễ gần tới kỳ, bộ Lễ dự dâng đồ mặc tế đàm, chuẩn như lời tâu. (Hoàng thái hậu, hoàng thái phi, đều một bộ. khăn dùng nhiễu màu huyền màu xanh, áo bằng cổ dùng lụa thâm. Lại theo lệ cũ áo ngự phục một bộ, mũ xuân thu dùng nhiễu xanh huyền, không có hoa sức, áo giao cổ

https://tieulun.hopto.org

bằng the thâm, trong mặc xiêm bằng lụa màu lam hay lụa màu trắng, tất lam hài đen không có viền. Các công tử tôn tước hoàng thân mặc áo đoạn đen, Võ tá tài mũ bằng lụa thâm, áo giao cổ lụa thâm, xiêm màu lụa xanh lam, xiêm đều minh trơn không có trang sức, tất hài cũng không có văn sức. Các cung tần, công chúa, phủ thiếp, công nữ, thuộc về tiên triều hay các triều trước khăn thâm áo the thâm bằng cổ. Văn võ phẩm quan như ngày kỵ thì dùng áo bồi tế, và mũ vẽ quan văn thì văn tá tài dùng, mũ võ thì võ tá tài dùng, đều làm bằng đoạn đen; áo thì dùng cổ giao nhau bằng the, đoạn đen và xanh. Xiêm dùng lụa mán, không dùng gấm vóc. Vợ cả các quan văn võ, khăn đen, áo bằng cổ bằng lụa đen sa đen tây đó mà dùng. Lệ trước từ phủ thiếp, công nữ trở lên, chi tiền kho đự chế cho mệnh phụ văn võ phẩm quan. Mệnh phụ đều tự làm lấy, đến đây nghị chuẩn cho cách thức áo mặc đều y theo lệ trước, duy tiên triều tự cung tần trở lên, do Nhà nước chế cho; các triều trước cung tần và hoàng thân công trở xuống đều tự chế lấy).

Chuẩn đặt nha dinhdiên Quảng Trị. (Thạch Hãn nguyên có những phường Nà Nậm, Tân Giang, Xuân Lâm ở thượng du, địa phận ấy có thể khai khẩn được trên dưới số ruộng hơn 3.000 mẫu; tỉnh ấy đặt nha dinh điền 1 sở ở phường Xuân Lâm, đúc cấp đồ điền khí để cấp cho quan quân khai khẩn. Chuẩn y. Xin đi, nhân có việc, chẳng thực hành).

Ngày Ất mão, kinh thành có việc, Tôn Thất Thuyết kèm vua vàng mệnh 3 cung, ngự giá chạy ra miền Bắc. Trước đây, đô thống tướng Pháp là Cô-ra-xi đến tòa sứ xin dâng quốc thư làm lễ vào chầu yết, nhưng tức trước yêu cầu Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết

https://tieulun.hopto.org

cùng tất sang sứ quán bội thương. Thuyết thác cớ có bệnh không đi. Văn Tường một mình cùng Phạm Thận Duật đi. Tướng ấy không nghe, cố mời Thuyết, Thuyết sợ đi, hoặc có việc gì xảy ra chăng, sau bèn không đi, ngày thường cho quân Phấn nghĩa làm tự vệ cho mình, lại nghiêm sức các quân dinh kiểm soát chỉnh đốn những đồ khí giới, Văn Tường với đình thần cho rằng đó cũng là thanh thế phòng bị vậy. Đêm ngày 22 tháng ấy Thuyết ngầm chia quân các dinh vệ làm 2 đạo : 1 đạo sai em là trị phòng tham biện (nguyên ở phòng, Thuyết sức về) Tôn Thất Lệ cai quản, nửa đêm sang đò sông Hương hợp cùng với bọn thủy sư đề đốc và hiệp lý đánh úp tòa sứ. Thuyết tự cùng với bọn Phấn nghĩa chưởng vệ là Trần Xuân Soạn làm một đạo đánh úp Trấn Bình đài, doanh Nam Pháp. Nguyễn Văn Tường không biết chi tiết. Thuyết phân bổ xong, bèn ở lúc đầu trống canh tư (tức ngày 23) bắt đầu nổ súng ở đài Trấn Bình, tiếng kêu vang động. (Khi ấy Văn Tường ở bộ Lại đương ngủ. Bình bộ thư tham tri là bọn Hoàng Hữu Thường nghe tiếng súng nổ, tức thì đến gõ cửa báo Văn Tường biết. Tường dạy, sợ nói : nguy rồi! bèn vội vàng gửi tấu xin mở cửa Hiển Nhân và cửa Đại Cung chạy vào tả vu, nhưng không biết làm thế nào). Quân Pháp đóng cửa chặt, lẻn nấp đợi sáng, nhưng từ từ nổ 1, 2 tiếng súng lớn. (Thuyết khi ấy ở vườn sau điều khiển, Xuân Soạn ủy người báo cho đài Trấn Bình biết quân Pháp đã bị súng ta bắn chết hết rồi ; tiếng súng lớn bắn, tưởng là súng quân Pháp ở ngoài sông đài Trấn Bình bắn vậy). Thuyết lại sai vặn súng lớn lên thành chỉ bắn tòa sứ. (Cũng bị phá vỡ mất hai nơi). Đạo quân Tôn Thất Lệ cũng phóng súng bắn cháy các nhà tranh gần tòa sứ, tới lúc sáng rõ, quân thủy lục của Pháp đều

https://tieulun.hopto.org

họp súng lớn xe máy để ở trên đài và trên cột buồm tàu, bắn liền mấy tiếng, ầm ầm như sấm và đạn bay rơi xuống, bị thương trúng chết khá nhiều và rơi vào các cung điện nhà cửa ở trong hoàng thành và cung thành, gián hoặc có xuyên hoại, bọn lính Pháp lại chia nhau từng toán, đem súng tay ngang ngược bắn phá, 2 đạo quân ở trong và ở ngoài của ta bị tan vỡ cả, trong thành rối loạn). Văn Tường tâu xin vua và xa giá 3 cung đi ra Khiêm cung tạm thời lánh loạn. (Khi ấy Văn Tường đã vào bến tả vũ, một lát xin mở cửa Hòa Bình đến chỗ Thuyết điều khiển, nhìn trông biết là thất bại rồi, lại vào tả vũ tâu xin vua xuất hành, trong khi vội vã, chỉ soạn được cái ấn ở ngự tiền văn lý mật sát và ấn kiếm 2 quả với hộng để vàng bạc đồ đệ đem theo). Dùng hữu quản đô thống là Hồ Văn Hiển phò xe, giờ thìn hôm ấy bắt đầu từ cửa tây tràn ra, Văn Tường vâng ý chỉ của Từ Dụ thái hoàng thái hậu và lưu lại giảng hòa, tức thì đi tắt vào nhà thờ đạo Kim Long. Thuyết ra sau gặp giá, bèn một mình bộ chuyển đi đến Trường Thi (ở xã La Chử) nhân kèm đi ra ngoài bắc. Thự hiệp biện đại học sĩ là Phạm Thận Duật, thự tham tri Trương Văn Để và Trần Xuân Soạn, Tôn Thất Lệ đều đi theo xa giá. (Khi đó tùy giá chỉ có xe loan và linh biền binh lẻ tẻ chẳng chực trên dưới ước 100 người, còn dư các dinh vệ, sau khi thua trận đều tức tìm đường tản về quê quán). Giờ ngọ mới đến xã Văn Xá, nghỉ một chút, Thuyết tức thì kêm vâng mệnh vua, đêm qua tình hình vua phải ra đi thông báo cho thiên hạ cần vương, lần lượt tư cho Nam Bắc tuân làm. Ngày bính thìn, vua cùng với xa giá 3 cung đến tỉnh Quảng Trị, dừng nghỉ ở hành cung. (Từ thự hậu quân chưởng phủ Nguyễn Hanh, thự thống chế Ngô Tất Ninh, thự tả quân Đinh Tử Lượng, Công bộ tham

https://tieulun.hopto.org

tri Tôn Thất Phan, biện lý Trần Khánh Tiến, thủy sư hiệp lý Cao Hữu Sung, phủ doãn Nguyễn Đình Dương, toản tu Phạm Phú Lâm cũng đều nối tiếp đến bành tại). Đương lúc xa giá nhà vua đã đi rồi, quân Pháp lên kỳ đài treo hiệu cờ tam tài, súng bắn vẫn còn ầm vang, quan lại nhân dân giành nhau tìm cửa chạy ra, rồi tự giẫy xéo lên nhau, chết và bị thương rất nhiều. Quân Pháp bèn đốt 2 bộ Lại và Binh (nguyên là nơi Văn Tường và Thuyết ở đó) và thuốc đạn khí giới ở các đinh trại bốc lên xông trời (2 ngày đêm không tắt), chia giữ các cửa thành trong ngoài và các sở kho tàng cung điện. Ngày phát gạo kho thuế vát những dân còn ở trong thành và những bọn ở ngoài lẻn vào (đều là đồ vô lại nhòm vào toan lấy đồ đạc của quan tư còn bỏ sót lại), sửa đắp các trại linh làm nơi trú đóng và nhặt chôn, hỏa táng các xác bị chết và bị nạn ở lúc trận vong. Dưới đó thành nơm nớp sợ chạy. Văn Tường hôm ấy đã vào nhà thờ đạo Kim Long, bèn cùng với giám mục Lộc thương thuyết, cùng đến tòa sứ trần tình, cùng bàn nỗi khổ với đô thống Pháp, lại xin giảng hòa. Đô thống ấy cũng nghe lời, dặn phải rước ngay vua và tam cung hồi loan về triều. Buổi chiều hôm ấy, Văn Tường bèn bàn với quan Pháp vào thành tạm đóng. (Đóng ở trong nhà bộ Hộ). Hôm sau (tức là ngày 24) bèn hội đồng yết thị cho 2 nước hòa hảo như cũ. Nhưng cho ở trong thành là không tiện, lại bàn ra nha thương bạc tạm đóng đấy làm việc. Bèn đem hiện tình giảng hòa phi tấu nơi hành tại và thông báo cho Nam Bắc biết. Lúc đó trong đô thành nhân dân hãy còn nhốn nháo sợ hãi, bọn gian đồ, phần nhiều đi cướp bóc ở ngoài mặt phố và các nơi làng xóm. Văn Tường nghiêm sức đi tuần ngăn cấm. Viên huyện Hương Trà tức thì bắt được vài

https://tieulun.hopto.org

tên phạm ở 2 chợ Nam Phố, An Hòa, đem chém đầu bêu ngay để cảnh cáo, các bọn khác nghe tin đều dẹp cả. Văn Tường lại ủy Binh bộ thị lang là Phạm Hữu Dụng thân đến hành tại, đem hiện tình bàn với Thuyết tâu vua biết, đình xin rước xe vua về. Hữu Dụng đến bị Thuyết ngăn cản. (Thuyết không tâu vua, nhưng dặn Hữu Dụng về báo với Văn Tường, phải nên đoàn kết với quan Pháp, không lại lấn áp như trước, thì mới đón xe vua về). Hữu Dụng sợ Thuyết, bèn từ về ngay, không dám tâu cho vua biết. Thuyết tức thì lấy ngày 27 kỷ mùi, ép vua lên xe đi ra sơn phòng tỉnh Quảng Trị. (Khi ấy Thuyết đã tâu xin 3 cung cùng đi; nhưng 3 cung có ý lần lữa, Thuyết bèn mật cùng với bọn hồ tông là Hồ Văn Hiền, Phạm Thận Duật, Trần Xuân Soạn, Tôn Thất Lệ lấy hôm ấy rước giờ sửu hộ thánh giá đi sơn phòng; tuần phủ Quảng Trị là Trương Quang Đản đều hiện tiếp tục đến hành tại, các quần thần đều không biết gì cả. Sáng ra mới rõ việc. Thuyết đến phòng, tức phái cho Phấn nghĩa quân về đòi Trương Văn Đễ, Ngô Tất Ninh đều tiếp tục đến Phòng. Bọn Tôn Thất Phan đều lại về Kinh, duy Nguyễn Hanh, Đinh Tử Lượng, Lương Thành, phủ thần ấy bản hãy lưu lại ở tỉnh ấy). Do đó lòng người càng thêm ngờ sợ, không biết theo về đâu. Riêng 1 hạt phủ Thừa Thiên, vì có Văn Tường ở đó giảng hòa và hay hiệu lệnh ngăn cấm, hơi nhờ được yên; còn dư các hạt Nam Bắc, thì bọn côn đồ tụ họp cướp bóc nổi lên. Lương giáo ngày thường thù nhau, sinh ra tàn sát lẫn nhau, nơi nào cũng có. Đô thống Pháp lại yêu cầu Văn Tường để chiêu tập quan lại, thôi bắt binh dân, hiểu bảo cho lương giáo Nam Bắc cùng yên và cấm sự xảy ra trộm cướp, hạn đến tháng 2 là bình thiếp.

https://tieulun.hopto.org

Tháng 6 ngày mồng 1 quý hợi. Vua ở sơn phòng tỉnh Quảng Trị. (Khi ấy sau quân Phấn nghĩa bị thua, trốn tan chạy, quan Pháp treo thưởng cho người bắt được quân ấy. Bọn quân ấy bèn đều lục tục đến sơn phòng theo Thuyết). 3 cung vẫn nghỉ xe ở hành cung tỉnh ấy. Trước vài ngày Tôn Thất Thuyết lại ủy người gửi tâu, xin 3 cung tiếp tục đi sơn phòng. Tuần phủ Quảng Trị là Trương Quang Đản vẫn bàn cùng Lương Thành cho thành Quảng Trị là nơi phong trần, nghĩ xin 3 cung hồi loan, đã tư cho Văn Tường biết làm. Văn Tường được tin báo, bèn gửi thư đến khâm sứ Pháp là Tham-bô trình bàn với đô thống Cô-ra-xi thỏa nghĩ phúc làm. Ngày mồng 2 tháng ấy, tức tâu độ trước xin 3 cung hồi loan ở Khiêm cung, cho yên lòng dân, tịnh ủy cho biện lý là Trương Như Cương, Tôn Thất Niêm kính đệ đón rước. (Tập tâu lược rằng: Thần là Nguyễn Văn Tường, Tôn Thất Thuyết vâng di mệnh Tiên đế cùng sung chức Phụ chính, nay mà hỏng việc, tội thần không nói sao cho hết. Nhưng thần cũng không tưởng rằng Tôn Thất Thuyết lại lừa dối thần như thế, đến 3 cung tuổi già, nhà vua còn trẻ, lộn lội gió bụi, chịu làm sao nổi. Huống chi kinh thành, miếu điện, lịch đại sơn lăng, một buổi bỏ đi như không, lòng thần tử chịu sao được sự chua xót ấy, nên thần phải tuân theo sắc văn, đem thân lăn lộn ở đây, cùng với quan Pháp đi lại, vì bẵn tâm của thần, nguyền cùng với xã tắc mất còn, không dám lia bỏ vậy. Nay tiếp tờ tư của Trương Quang Đản tỏ bày mọi lẽ đã gửi thư cho khâm sứ Pháp, cứ theo lời phúc tư, thì đô thống đại thần rất mong rước vua về, Cũng mong giữ gìn cung điện như cũ. Duy trong thành ấy chửa tĩnh, cũng có người ngầm muốn nổ súng, bằng rước vua vào thành, sợ có chưa tiện, xin hãy ngừng nghỉ

https://tieulun.hopto.org

ở Khiêm cung. Đô thống lý xin phái 100 hay 200 quân ở ngoài canh chực, để giữ khỏi sự quan ngại, nhưng bọn quân lý nên dùng thứ ăn như trâu dê gà vịt mọi thứ, ta cũng ưng cho. Thần trộm chiếu cung điện trong thành dẫu còn như cũ, nhưng số quân Pháp ở đó khá nhiều chưa được yên lặng, xin trú ở Khiêm cung, tưởng cũng thỏa thuận. Thần nghiệp dĩ phái người kiểm soát chỉnh đốn, tịnh ủy bọn thần là Trương Như Cương đi Quảng Trị chực đón hồ tòng. Cúi xin mệnh giá hồi loan, để yên lòng dân, cuối cùng viết niên hiệu, mượn dùng ấn quan phòng của khâm sứ Pháp). Từ Dụ thái hoàng thái hậu và lưỡng cung chuẩn như lời tâu, lấy ngày mồng 3 Ất sửu thì hồi loan. (Phủ thần là Trương Quang Đản đem quan quân binh phu tỉnh lý theo đi hộ tống). Ngày mồng 5, Đinh mão, về đến Khiêm cung. (Quang Đản lại trích giật 200 thoi bạc kho của tỉnh lý, ăn 6 đồng tiền đồng 100 quan, theo đến cung tiến). Tôn Thất Thuyết còn giữ giá vua còn đóng ở phòng Quảng Trị, đã kêm vua ra lệnh dụ thiên hạ cần vương, lại sẽ dụ bảo Nguyễn Văn Tường và yên ủi những người họ mạc ở trong kinh đều 1 đạo, do đường dịch lộ chuyển chạy về kinh. (Khi lý tự phòng đến kinh ống trạm còn chuyển đệ được). Đó đều là việc từ mồng 7 tháng này trở về trước. Ngày mồng 2 dụ Văn Tường, lược nói: Y thấy ta ngày càng khuất, y càng ngày càng lấn, khiến triều đình không còn mặt mũi nào, vạn bất đắc dĩ mà ta mới phải làm cái kế bỏ thành đi ra ngoài. Nay đại thần Tôn Thất Thuyết cùng ta cùng quanh quẩn, còn ngươi là phụ chính đại thần thì ở lại mà thương đàm, kẻ ở người đi đều lấy lòng yêu nước lo dân làm căn bản.

https://tieulun.hopto.org

Trời đất thực cũng chứng giám, ngươi nên khéo thể tấm thịnh tình của tiên hoàng đối với nước láng giềng rất có thủy chung và cùng y giảng rõ về lý thế, cân nhắc về lợi hại, hết lòng thỏa hiệp, phàm những khoản gì bách thiết, chung nhau bàn đổi, cốt khiến cho 2 nước như anh em, vinh nhục cùng quan hệ, vui lo cùng chung nhau mười phần chân thành, không còn dùng đến uy thuật. Lúc này ta mạnh cho hòi loan, trên để phụng dưỡng 3 cung, dưới để yên lòng thần dân, khanh cùng với Tôn Thất Thuyết trung trinh chói lọi, muôn thuở cùng sáng, những phường nịnh tử gian phu, đều phải lận hình giấu bóng. Nam triều ta há chẳng bán hạnh ư, nước Đại Pháp chắc cũng vui vẻ mà cùng giữ lấy cường thịnh vậy. Nếu không như thế thì miếu xã lăng tẩm và các vương công không kịp đi theo ấy thì hết thảy ủy cho khanh. Ta duy có chọn đất lành ở, cợ trời vui trời, rường cột cương thường, cả nước cùng thế, không đâu không phải là triều đình, và không phải là tôi con vậy. Trẫm quyết không cùng với họ tranh được thua vậy. Tình thế vi lại không thôi, trẫm nguyện phái thêm cán viên, lấy đường đi khắp các nơi, nghiêm sắc cho Ninh Bình trở về phía bắc, bao nhiêu quan tỉnh, phủ, huyện đều để ấn lại mà đi, người nào như có trung nghĩa tài lược không kể quan hay dân, đều cho được tiện nghi làm việc, cốt không phụ tấm lòng tốt của triều đình dưỡng dục, tác thành, yên được bóng thiêng liêng ở trời của liệt thánh, và đáp phó được nguyện vọng tha thiết của thần dân trong nước. Khanh nên nghĩ cho kỹ nhé, có muốn nên tâu đổi, thì gửi theo đường trạm chờ xét cũng chẳng hại gì.

Ngày mồng 7, dụ các người trong họ, đại lược nói: Du Thọ Xuân thân vương, phụ chính Hoài Đức công và

https://tieulun.hopto.org

các bọn hoàng phiên công chúa nghĩ coi : Nước Nam ta nhiều lần bị kẻ khác bức hiếp nhiều khoản, phàm có tai mất khí huyết không ai là không uất ức buồn rầu. Chẳng riêng người trong họ ta mà thôi. Trẫm vâng di mệnh của tiên quân và các vương công phụ thần cùng suy tôn lên quyền giữ việc nước. Phàm có trăm điều đều duy kiến nghị, phải lấy thi theo. Trẫm tuổi trẻ, kiến thức chưa rộng, đám đâu chuyên trái việc gì, cho nên hễ khi tiếp được thư của nước Đại Pháp gửi đến khoản gì, nếu quá lăng nhục và yêu sách quá đáng, nhân tình không thể chịu được, mặt nghe vương công và các phụ chính khuyên bảo, không đâu là không cưỡng tự đau đớn nín nhâu, chịu theo êm việc, vì muốn bảo toàn xã tắc, để họ mọc lâu dài hưởng tôn quý giàu sang vậy. Không ngờ sứ Pháp ngang ngược ngày thêm, không còn được chút quốc thể, của sống đất, ngửa lên trời, xiết bao hổ thẹn, vạn bất đắc dĩ mà phải làm ra việc này, quay nhìn nơi lăng miếu và các bậc ỷ thân, thực không biết bao nhiêu là tưởng nhớ, chả biết trong tôn tộc từng có tin đến sự lo xuôi nghĩ ngược của ta không? Nay đã có phụ chính huân thần là Nguyễn Khanh ở lại giảng nói. Che chở nhiều việc, hơi được yên ổn, huân thần tâm sự như thế, càng đáng như thế, thực là đau khổ quá chừng.

Nhân vật nước ta, những người trung nghĩa từ xưa, tưởng không hơn được. Trẫm cũng dụ cho đại thần ấy hết lòng bàn tính công việc, tâu chờ quyết định. Vương công đều là cốt nhục chi thân, đều nên thương ta khổ tâm thể tất ta vô cùng. Phàm việc gì cùng với Nguyễn Khanh châm chước thỏa đáng, cốt không trái với cương thường của trời đất. Nên được nền bình trị lâu dài của quốc gia, ngõ hầu để được tiếng thơm muôn đời, thế là lành lắm tốt lắm. Trời đất dài lâu, gặp nhau có hẹn.

https://tieulun.hopto.org

Nước nhà suy thịnh, gặp hội đổi thay, càng nên trân trọng di dưỡng, để yên tấm lòng xa của người tuổi trẻ. Còn ra sẽ ủy cho Nguyễn Khanh sẽ vì ý thân điều dinh cho thỏa đáng, vụ được như thường. Phàm người họ ta, cần tin lời ta nhé, thế thì ta mới yên lòng). 3 cung dụ chỉ, chuẩn phái người đến hành tại tâu xin ngự giá hồi loan. Dụ rằng: nay cứ tôn nhàn, đình thần tâu bày: Tôn Thất Thuyết ép rước xe vua, đi sơn phòng Quảng Trị dừng nghỉ; đất ấy không tiện ở lâu, ngôi lớn không thể bỏ không được, xin vâng dụ chỉ tâu rước xe vua sớm kịp hồi loan, cho yên lòng thần dân, mọi lẽ đều đã biết rõ. Vả nay hòa nghị đã định, hoàng thân quốc thích, văn võ quan viên, đều đã trở về, nhân làm chức cũ. Duy xe vua chưa về, lòng dân chẳng biết hướng về đâu; Độ hầu có kẻ giữ lòng riêng để làm ngăn trở, sao không nghĩ việc thiên hạ, không phải của riêng một người, mà tai mắt thiên hạ, cũng không phải một người che nổi. Nay ta đã về cung, thân thích trăm quan cùng quan Đại Pháp đều ngày trông xe thừa dư đến, thì ý trời lòng người, đã không dung thôi. Huống chi ta ở đây, miếu xã ở đây, triều đường ở đây; nếu muốn giữ một ý kiến mình, riêng làm công việc gì, thì ai tin mà theo. Muốn một mà có phải ở lâu thì khi lam chướng có chỗ trở ngại, thì tội các người tùy giá, hỏi có thể dung với công luận muôn đời không? Vua tôi xã tắc, đâu nặng đâu nhẹ, người có học tưởng đã phân hiểu, đợi gì phải minh giả bao nhiêu nữa. Chuẩn cho tức phái người đi đến hành tại tâu xin vua về, để khỏi phụ lòng dân và truyền bá cho các viên biền văn võ lớn nhỏ tùy giá, người nào chưa trở về ấy đã do đình thần bàn với khâm sứ Đại Pháp cho đều theo về, chiếu lệ thưởng làm việc, không nên tri nghi, tự để lo cho mình, kính vâng

https://tieulun.hopto.org

lời nhé. Khi thấy Phạm Thân Duật, Trương Văn Đễ, Hồ Văn Hiển, Ngô Tất Ninh, Trần Xuân Soạn, Phạm Văn Mỹ (lãnh binh Hà Tĩnh, nguyên tỉnh ấy phải đi Quảng Trị rước xe vua) hiện theo Tôn Thất Thuyết cùng đóng ở đấy, cho nên gồm dụ và truyền bảo cho. (Khi ấy Thuyết ngày thường ở bên vua không rời, những người phải đem dụ chỉ rước vua về, mỗi khi đến đấy, Thuyết lại ngăn trở, hiện các người tùy giá, cũng không dám mở miệng nói xin về. Rồi mà Văn Đễ nhân lúc kết lên về tỉnh Quảng Trị, nhân phái cùng với Đinh Từ Lượng lại lên rước xe vua, Tất Ninh cũng về kinh). Ý chỉ 3 cung chuẩn cho Thọ Xuân vương là Miên Định quyền coi việc nước, phàm việc tâu suốt 3 cung, xin chỉ tuân hành. Thời tôn nhân, đình thần cùng với khâm sai Đình Lân tới bảo như cũ, duy chưa rước được vua về, lòng dân không biết thuộc về đâu, cho nên vâng mệnh tâu chuẩn cho thân vương ấy nhiếp quyền coi việc nước, khiến cho thần dân thiên hạ có sự thống thuộc, đợi ngày nào xe vua về, thân vương ấy sẽ vẫn sung làm phụ chính. Ngày tân mùi, xe vua ra chơi Bảo Đài dừng đóng ở đấy. (Giáp hạt Quảng Bình, ngày mồng 5, ấn sát Quảng Trị là Tôn Thất Nam đi phòng cùng với Thuyết họp. Ngày mồng 7 Thuyết lại kèm xe vua đến sơn phòng do xã Thủy Ba đến Quảng Bình trở về phía bắc. Ngày mồng 9, đêm dừng xe đỗ ở xã ấy. Đi lần này, bao nhiêu vàng bạc hiện trữ ở phòng đều cho gánh đi hết, sau có tin báo nói: lúc bắt đầu đi, vua bèn khóc, các người theo cũng lau nước mắt, rồi theo đi). Ý chỉ Từ Dụ thái hoàng thái hậu lại xuống dụ cho các địa phương rước xe vua về và trị tội Tôn Thất Thuyết chuyên quyền làm bậy. Dụ rằng: Binh là việc lớn của Nhà nước, tất vua tôi phải hợp mưu với nhau rồi sau

https://tieulun.hopto.org

mới động. Nếu bầy tôi lại lạm quyền vua, việc do ở riêng một người, thì là chuyên quyền làm bậy vậy. Người bầy tôi chuyên quyền làm bậy, không tội gì lớn bằng. Mới đây đô thống Pháp đến nước ta, xin dâng quốc thư, làm lễ triều yết, yêu cầu Cơ mật viện đại thần cùng đi đến sứ quán, muốn vì cho mặt ngoài bàn bạc để được cùng lòng lo tính chung nhau. Nhưng Tôn Thất Thuyết ngờ sợ không tới họp. Sau cùng bọn ấy lập mưu ngầm, không tâu vua biết và không bàn với đình thần, tự tiện dấy quân, trong thành náo loạn. Trong khi vội vã, phụ chính đại thần là Nguyễn Văn Tường tức thì đem lão cung và xe vua ra thành tạm lánh. Ta nhân dặn thầm đại thần ấy rằng: lui cùng với quan Pháp ở trong bàn tính; may được nghe lời và sớm tan quân. Không ngờ Tôn Thất Thuyết không chống được một cuộc tấn công đã đón đường rước xe vua đi thành Quảng Trị, kịp tiếp phái báo Nguyễn Văn Tường, nghiệp đã về thành, đã thương lượng với quan Pháp hòa hảo như cũ, lão cung nghe tin rất mừng, tức thì ngày mồng 5 tháng ấy cùng với 2 cung trở về Khiêm cung yên đỗ. Quan Pháp cũng vì đó mà vui mừng, và đã chuẩn cho Thọ Xuân vương quyền giữ việc nước để đợi hoàng đế hồi loan. Nguyễn Văn Tường vẫn sung coi sự vụ ở Cơ mật viện và lục bộ đường thuộc ở các bộ, cũng đều làm việc như cũ. Nhiều lần ủy phái người đi rước xe vua. Tôn Thất Thuyết lại ép cũng vua do đường núi đi Quảng Bình ra Bắc, vua khóc lóc phải theo, rất điều đau xót. Và miếu xã tôn trọng, trong thuở Dực tông Anh hoàng đế hấp hối, cũng lấy sự đừng nên kinh động làm lo. Tôn Thất Thuyết là người trong khánh phổ, ơn sủng sâu dày, không hay thể theo lời dặn, càng động lòng riêng, tự làm cho mình thoát họa,

https://tieulun.hopto.org

mà không nghĩ đến tôn xã trăm năm, và ức vạn sinh linh, tự dám bỏ đi, lại lấy tiền bạc của Nhà nước, như thế là làm nhằm cho nước là người ác nhất thiên hạ vậy, ai cũng có thể giết được. Bèn nghe tin đến đâu, còn kèm xe vua để hiệu lệnh thiên hạ, mà sinh sát đều do ở tay. Gian hoặc có người bị hãm lừa dối, hoặc cam tâm phục dịch, mà không biết đến mình, hoặc cùng bảo nhau phu họa mà không trở về; lấy việc làm như thế, trước thì dối vua cha để làm việc riêng, sau thì dối thiên hạ để che đậy cho rồi việc. Bọn Thảo, Mãng ngày xưa chẳng qua cũng thế. Phàm có tai mắt, ai cũng nghe biết, chẳng không phải đợi lão cung này nói nhiều. Nếu không chính được tội danh ngay, thì tai vạ hầu không thôi được. Nay chuẩn cho địa phương các ngươi đều cùng báo cáo: Phàm Tôn Thất Thuyết đến đâu và ở nơi nào, mau mau bắt giải, đặt phép xử giảo. Giữ thân tên ấy và đưa xe vua rước về kinh sư. Một để chỉnh tội kẻ gian thần, một để yên xã tắc, ngõ hầu sớm yên được sự mong mỏi của thần dân. Địa phương các ngươi nên phải kính theo, sẽ có hậu thưởng. Như dám ẩn giấu hay bị bọn ấy lừa dối, triều đình sẽ có xử trí, đừng bảo là không cho biết. Dụ đem niêm yết khiến đều chu tri. Tịch thu hết gia sản nhà Tôn Thất Thuyết, nhà Phạm Thận Duật và bắt cả gia thuộc (cha con, anh em, vợ con), giao giam chờ xét. (Khi ấy mẹ, vợ và con của Thuyết là Đàm Hước đều đã theo Thuyết đi rồi).

Ngày nhâm thân, làm lễ tiểu tường điện Chấp Khiêm. Kiên Giang hầu (tức là Kiên Giang quận công, gần đây vì có việc được giáng tước làm hầu) vâng ý chỉ kính đến làm lễ (sau khi công việc xảy ra, Hoàng thái phi xuất của trong cung biện lễ phẩm dâng cúng, còn dư các

https://tieulun.hopto.org

nghi tiết, đều không được bằng tháng trước mà Bộ đã tâu ấy).

Ngày quý dậu, xe vua lại ngự về thành phủ cũ ở Cam Lộ. (Ngày mồng 9, Thuyết kém xe vua đến Bảo Đài, nghe tin thuyền quân Pháp đậu ngoài cửa biển Nhật Lệ, lại kém xe vua chuyển về sơn phòng, để theo lên thượng đạo, ngày 11 tháng ấy xe vua đến thành phủ cũ dừng đóng).

Ngày đinh sửu, xe vua ngự thượng đạo đến đồn Chấn Lão. (Thuyết lại kém xe vua, tự thành phủ cũ Cam Lộ do đường trước núi Mai Lĩnh đi, ngày 15 tháng ấy thì đến đồn ấy).

Ngày mậu dần, lễ đại tường điện Hòa Khiêm. Kiên Giang hầu vâng ý chỉ, kính đến làm lễ. (Khi ấy Văn Tường quyền sức cho Thừa Thiên phủ kính biện xôi thịt lễ phẩm dâng tiến. Hoàng thái hậu cũng biện lễ phụ tiến; duy các nghi tiết cũng không được như tháng trước mà Bộ đã tâu).

Kính sửa màn khám chờ ở điện Thuy-thánh, điện Minh-thành, điện Gia-thành, điện Sùng-ân. Khi ấy Từ Dụ thái hoàng thái hậu lấy điện thờ ở các tôn lăng kiểm xét thấy bị thiếu các thứ đồ, bèn trích đem các thứ hàng lụa ở trong cung (các hạng lương, địa, the nhiễu) sai chế 4 chiếc màn song khai treo cửa khám để sung việc tế tự. Lại lấy 2 ty từ tế tả hữu miếu và các tôn điện Phụng-tiên, Hiếu-tư, Long-an, những cung nhân nữ quan phụng chực ở đấy đều nhân việc sợ chạy tan đi các nơi, dụ sai nhiếp chính Thọ Xuân vương, phủ thần tôn nhân cùng phụ Nguyễn Văn Tường khéo nói bàn giảng đi tới kính xem và cho nghiêm cấm phong tỏa không cho ra vào tiết độc. Từ Dụ thái hoàng thái hậu du hỏi Nguyễn Văn Tường về hiện tình phủ hạt Thừa Thiên và các địa phương

https://tieulun.hopto.org

Nam Bắc và quân dân gặp nạn, ai đã chôn cất, hòa nghị đã bàn định xong chưa. Lại dụ sai trong từ thượng thư, ngoài từ đốc phủ trở xuống, ai là người yếu nhất kém cỏi, tâu lên trọng trị. Nên khởi dụng những người kỳ cựu như Trần Đình Túc cho cùng làm việc. Tức thì duyệt xét những lời phúc của Văn Tường nói: ngày 23 tháng trước có việc xảy ra. Chiều hôm ấy thần bàn với quan Pháp vào thành tạm đóng. Ngày 24 hội đồng quan Pháp, yết thị 2 nước đã hòa hảo như xưa, quan lại binh dân đều về như cũ. Từ sau đi, thần hỏi các nơi ở ngoài, từ ngày 23, 24 trở đi, những xã ở gần kinh thành, giản hoặc có bọn cướp bóc nổi lên, đến ngày 26, thần sức cho các viên huyện, rộng đi tuần trập, bắt được 2, 3 tên phạm, đem chính pháp ngay. Từ đấy đi, bọn côn đồ sợ có uy lệnh của triều đình, đều phải liễm chấp, hiện nay dân được ninh thiếp, dân được yên ổn; tin tức các tỉnh Nam Bắc gần đây đều được cùng thông cũng không có việc gì khác. Duy có Lê Trung Đình tỉnh Quảng Ngãi nổi loạn, rồi cũng yên tĩnh. Binh dân trong ngoài kinh thành bị thương chết rất nhiều, người bị thương đều đã lục tục về quê, còn người chết thì quan binh Pháp hoặc đốt đi, hoặc chôn cất, nay đã sạch sẽ. Đến như điều khoản nghị hòa, quan Pháp bàn nói: chờ khi nước Hoàng thượng hồi loạn, giao trả thành trì, mới có thể bàn định được. Lại như quan viên trong ngoài, giản hoặc có người tài, có người không tài, vốn nên cất bỏ. Nhưng nay ngôi lớn trong kinh chưa định, hiệu lệnh chưa thống nhất, sự thưởng phạt chưa nên vội ra, xin chờ sau sẽ làm, và khởi dùng người cũ là việc cần kíp hiện nay, là duy Đình Túc, tuổi gần 80, đi đứng nhờ người, thế khó khỏe mạnh, Hoàng Tá Viêm, Vũ Trọng Bình lại bị bọn kia ngờ ghét, cũng khó giảng giải. Việc

https://tieulun.hopto.org

nhiều người ít, không biết làm sao, thần chỉ biết hết lòng hết sức thôi. (Việc Lê Trung Đình chép ở dưới).

Hà Ninh quyền tổng đốc Nguyễn Hữu Độ về kinh, bàn bạc. Thượng thư Pháp đóng ở Hà Nội là Sinh-bich gửi thư cho quyền tổng đốc An Định là Phan Đình Bình nên đi ra sung thay chức ấy. Đình Bình tiếp thư đi Hà Nội họp nói: đem việc xin tàu chờ mệnh. Nguyễn Văn Tường tâu nói: Trước đây sứ Pháp là Tham-bô bàn nói: hiện nay sự tình đã khác. Hữu Độ làm việc ở Bắc đã lâu nên sung kinh lược Bắc Kỳ, nhưng hãy về kinh cùng bọn tôi cùng bàn cùng giúp việc, dăm ba ngày việc xong, lại về Hà Nội làm việc, Đình Bình sẽ về kinh nhận chức. Nay Hữu Độ vào ngày 17 tháng này hiện đã về rồi. Đình Bình đi Hà cũng chỉ quyền tạm một thời thôi.

TIMSACH.COM.VN

Ngày nhâm ngọ, xa giá vua đi đến sách Bố Cốn (Thuyết lại kèm xe vua từ đồn Chấn Lào đi, ngày 20 tháng này thì đến sách, đi một ngày nữa đến Mã Học tới đồn mất 3 ngày đường). Đình Tử Lượng vâng mệnh đi rước xa vua về hiện theo kịp đó. (Khi ấy Trương Văn Đễ cũng cùng Tử Lượng cùng sung phái đi đón xe vua, nhưng Văn Đễ đi đường khác, cho nên không gặp). Quan quân trông thấy xe vua (Thuyết phụng xe vua lộ ra) không dám bắn súng, chợt bị đạo quân Trần Xuân Soạn chắn ngang tản đi, khi ấy đạo quân Thuyết gián hữu có quân tỉnh Hà Tĩnh và lính thổ Ninh Bình do tiền thử Phạm Thận Duật mộ đến lần trước được hơn 500 tên; phủ thần Quảng Trị là Trương Quang Đản tư xin phái viên đi các tỉnh hiểu sức khẩn làm cho khỏi quan ngại, bèn vâng ý chỉ, lấy thự Hình bộ hữu tham tri là Nguyễn Thành Ý, Công bộ tham tri Tôn Thất Phan, biện lý Hộ bộ Võ Khoa sung làm khâm sai, chia đi các tỉnh Thanh Hóa,

https://tieulun.hopto.org

Hà Tĩnh, Nghệ An họp cùng với quân của nhiều phái viên chia đường đò đón để rước xe vua trở về.

An tri Tôn Thất Đính (cha Tôn Thất Thuyết, 74 tuổi) ở Côn Lôn. (Đính cùng với Thuyết đi theo xe vua, rồi do tỉnh phải Quảng Trị bắt giải về Kinh, triều nghị cho Đính lúc binh nhật đã chẳng hay biết trước con đã không hay giới trập, lần này lại theo Thuyết đi đóng ở sơn lăng cư suất giúp tiếu, chung một tội ác nên xử tử hình. Duy tuổi già, chuẩn theo họ mẹ làm Lê Đính, giảm xuống tội lưu, cho đi an trí).

Tịch thu gia sản của Hồ Văn Hiển và Trần Xuân Soạn, Phan Văn Mỹ, bắt cả gia thuộc giao giam đợi xét. (Văn Hiển tháng trước phụng giá ra thành, Nguyễn Văn Tường phân phó cho đi hộ giá đến Khiêm cung tạm lánh, ở đó rồi y lại theo Thuyết hộ giá đi Quảng Trị, lại đi sơn phòng, Văn Tường và phủ thần Trương Quang Đản đã 4 lần viết thư dặn: hễ gặp quan binh, tức thì làm nội ứng, rước xe vua về. Y bèn không nghe, Xuân Soạn a dua, Thuyết khuyên nên gây hấn. Văn Mỹ đem tỉnh binh Hà Tĩnh theo Thuyết, cho nên gồm trị về tội theo nghịch).

Dụ định cách thưởng cho việc rước giá vua về và bắt nghịch Thuyết, yết cáo khắp các hạt từ Quảng Trị về phía bắc (cai quản lại quân dân, ai hay thiết kế trực tiếp đưa xe vua ra giao cho quan quân rước về, thưởng trao cho hàm chánh nhị phẩm, tấn phong tước nam. Như đã có chức hàm từ ngũ phẩm trở lên rồi, thì hàm thưởng cũng như thế. (Chánh nhị) lại gia phong cho tước bá; bắt sống được Tôn Thất Thuyết thưởng bạc 1.000 lạng, chém được thưởng 800 lạng. Bắt sống Trần Xuân Soạn, thưởng 600 lạng, chém được thưởng 300

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

lạng. Ở trong theo đi như bọn Hồ Văn Hiến hay nội ứng được thì miễn nghị, và thưởng cho vàng, bạc, tiền có sai bậc).

Sai đình thần kiểm soạn thư tịch dời đóng ở vương phủ Gia Hưng cũ làm việc. Trước đây Nguyễn Hữu Độ về kinh đến thăm sức khỏe 3 cung, việc xong, đi ra sứ quán bàn bạc; ngày 25 tháng ấy 6 bộ và sử quán đường quan hội họp, mỗi nơi đều cử một viên vào thành chiếu xét trong bộ, quán, kiểm soạn thư tịch xem thứ nào nên để ra thì để ra, bèn tới chiều hôm ấy đình thần cùng tới vương phủ Gia Hựng cũ tạm trú làm việc, đã phụng ý chỉ chuẩn làm. Duy Nguyễn Văn Tường và những viên dự sung vào viện Cơ mật, đều lưu ở nha thương bạc. Lấy quyền tổng đốc Hà Ninh là Nguyễn Hữu Độ thăng tuy vì hiệu điện đại học sĩ, sung Cơ mật viện đại thần, vẫn sung Bắc Kỳ kinh lược đại sứ. Khi ấy Hữu Độ đã trở về Hà Nội, đô thống Pháp là Cô-ra-xi khâm sứ là Tham-bô bàn nói: Hiện nay Bắc Kỳ lắm việc, Hữu Độ ở đấy hiểu nhiều, nên trao cho diện hàm sung viện chức, và vẫn sung chức sứ ấy, phàm đốc, phủ, bố, án, ở các tỉnh Bắc Kỳ cho đến các phủ huyện, nếu nơi nào có khuyết, cho do nha kinh lược sứ chọn tâu chờ chỉ định đoạt. Nhiếp chính Miên Định, phụ chính Nguyễn Văn Tường phúc tâu việc đó là tạm thời, nghĩ nên tạm nghe ý đó mà làm. Văn Tường nhân phụng dụ nói: trải bày lý do. Lại nói: do ngươi tuy việc thỏa hàn vụ hợp thời nghi để sướng với lời khen của người mới được, vì ý ám chỉ chê Hữu Độ nương tựa vào thế quan Pháp, để được ngôi cao, mà không phải tự bẩn ý do mệnh lệnh của triều đình vậy. (Trước đây Nguyễn Văn Tường cùng Tôn Thất Thuyết cho rằng Hữu Độ ở Hà Nội, phần nhiều hay nịnh hót, quan Pháp rất được vui lòng,

https://tieulun.hopto.org

Cơ mật viện nhiều lần đem việc tâu lên, chuẩn cho khiển giảng hay triệu về Hữu Độ đều được quan Pháp che chở, rất là đáng ghét. Ngày tháng 7 năm ngoái khuyên Bùi Hữu Tạo lấy việc xảy sinh từ để tâu hặc, vì muốn nhân đó để đầy Hữu Độ đến tội. Hữu Độ chứa sự bất binh đã lâu, gần đây đô thống Pháp từ bắc về sứ quán, tức thì trước mời Văn Tường và Thuyết đến họp. Thuyết ngờ sợ cho là hắn Hữu Độ đã có ngầm chỉ thế nào, nên mới như thế, cho nên sau không chịu đi; bèn gây hấn, đến đây về kinh, lại đi tắt đến sứ quán, rồi về nhà riêng, ấy đón nhiếp chính Thọ Xuân vương Miên Định tới bàn với Văn Tường và đêm không bàn với Thọ Xuân vương thì đừng đi. Kịp khi Hữu Độ tới sở thương bạc mà Văn Tường ở đó, 2 người nói chuyện với nhau, đã hơi có ý khiếm hòa. Văn Tường nay phụng dụ này, lời lẽ lại có ý chế ngầm theo kiểu bi lý xuân thu. Hữu Độ tiếp dụ giận lắm, nhân đó càng thêm để lòng).

Tỉnh thần ở Quảng Nam, Phú Yên, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Hải Dương đã nhiều lần sửa tập ủy phái về kinh thỉnh an 3 cung, gián hoặc có kinh dâng phẩm hạng chuẩn cho thưởng thu. (Quảng Nam chè ô-long 3 cân, Hà Tĩnh lụa dây 5 tấm, Nghệ An, sa lụa 16 tấm, chè ô-long 5 cân, tuần phủ Thanh Hóa là Nguyễn Thuật nhân bộ gửi mua sơn ngự dụng không có, bèn tiến hạng sơn rất tốt của người Thanh tặng 1 thoi, bút 2 cây).

Tháng 7 mùa thu, ngày mồng một, nhâm thìn, đình làm lễ thu hưởng. (Vì sau khi có việc biến, những đồ thờ bị mất nhiều).

Quan quân Pháp đóng giữ cửa biển Đà Nẵng, Quảng Nam. (Gồm 150 viên danh, đóng ở trong đồn Điện Hải).

Thưởng cất để đốc sơn phòng ở Quảng Ngãi và Bình Định là Đinh Hội: thăng làm đô thống phủ đô

https://tieulun.hopto.org

thống chưởng phủ sự. Hồng lô tự thiếu khanh quyền tiểu phủ sứ là Nguyễn Thân thăng Binh bộ thị lang nhưng đều còn giữ chức cũ. Trước đây quyền bố chánh sứ tỉnh ấy là Lê Duy Thụy, quyền án sát sứ là Nguyễn Văn Dụ nghe trong kinh thành có việc, sức cho thuộc hạt kiểm điểm hương binh, đóng từng thôn chia nhau canh giữ, để yên địa diện. Binh sơn tả vệ hương binh chánh quản là cử nhân Lê Trung Đinh, hữu vệ phó quản là bọn tú tài Nguyễn Tự Tân, Võ Hội, và thương biện Nguyễn Văn Hoành cho rằng xe vua đã ra, lại nghe có dụ cần vương, muốn nhân đó dấy quân, tức thì tới tỉnh xin cấp khí giới lương xướng. Tỉnh thần cho rằng linh hương binh chỉ canh giữ nơi làng xóm, không vì với linh tỉnh được, không dám tự tiện cấp, đợi chạy giấy mời những quan viên tại quán, bàn nghĩ sẽ làm. Bọn Đinh Tú bèn chiêu phát binh phu lâu 3 đạo, tất cả hơn 3.000 tên. Trước ngày mồng 2 tháng này, tiến đến tỉnh thành, hiệp quản là Trần Tu, thành thủ úy là Nguyễn Côn mở cửa nội ứng, bọn ấy sấn vào tỉnh thành, đem 2 viên bố án ra thành giam trói, thu lấy ấn triện, binh trượng, tiền lương, buông tha tù phạm, trước chém một tên suất đội, 2 tên dân đạo, cắt nguyên Tuy Lý vương là Miên Trinh (nguyên được giáng tước công, an trí ở trong tỉnh thành này) làm phụ chính quốc vương. Miên Trinh không theo, giả làm có bệnh nằm lỳ không dậy. Bọn ấy bèn đột những danh chức ngụy là thống đốc, tham tán, đề đốc, lãnh binh, đốt nhà và giết chết dân giáo làm việc ngang ngược không kiêng nể ai. Quyền tiểu phủ sứ ở sơn phòng Nghĩa Định là Nguyễn Thân báo với tổng đốc Bình Phú là Lê Thận (Thận đã ủy cho án sát Bình Định là Lê Duy Cung đi cùng sơn phòng họp làm), ủy cho Đinh Hội đem hơn

https://tieulun.hopto.org

900 biền binh tiến tiễu. Ngày mồng 5 tháng ấy đến tỉnh chia quân sấn vào thu phục tỉnh thành, và ấn triện bố ấn, bắt sống được Trung Đinh, và giết được bọn Tự Tân tất cả 7 tên, còn dư đều trốn chạy, bèn đưa 2 viên phiên niết về dinh, tiểu phủ sứ ấy tức thì ủy cho mời các quan viên ở quán (nguyên Lễ bộ thượng thư là Đỗ Đệ, thự đốc Bình Phú Nguyễn Trọng Biện, tuần phủ Nam Ngãi là Đoàn Nhượng, biện lý Công bộ là Vũ Duy Tĩnh (nguyên cũ là Văn Thanh) họp bàn, và tư bàn với tuần phủ Nam Ngãi là Nguyễn Ngoạn, quyền lưu 2 viên phiên niết nhân ấn làm việc, để chờ mệnh triều đình, và Trung Đinh chém ngay ; rồi người ta báo cho Hộ bộ lang trung biết. Khi nhân việc tản về, Nguyễn Hữu Tạo cũng mưu khởi binh, Nguyễn Thân lại tức phái viên biền đến thẳng nhà bắt giết ngay, thu cả đồ binh trượng. (Viện huyện Mộ Đức nói: đó sơn phòng thần báo, nói phong văn nghe Hữu Tạo ngày 25 tháng 6 âm mưu họp đảng kiểm xét sửa sang các đồ binh trượng đi Bình Định để giết giáo dân) đều đem việc báo lên, hạt Quảng Ngãi nhân được yên ổn. Đến đây Cơ mật viện cho rằng sơn phòng ấy sớm hay làm tất được ngòi cơ biến, nghĩ chuẩn theo đặc cách thưởng cất cho Đinh Hội, Nguyễn Thân để tỏ sự khuyến khích.

Còn bọn dư đảng nguyên đi theo Trung Đinh đã tan về thì miễn khỏi cứu xét. Lần này những binh dinh viên biền đi trận đều được thưởng chung 500 quan tiền. Tựu trung những viên nào nên được gia thưởng cùng với những viên thổ trước ở quê nghe tin biến họp bàn, cũng hệ có tâm, nên thưởng, đợi khi việc bình do phòng ấy phân biệt tập tâu chờ chuẩn, sau lấy Lê Duy Thụy, Nguyễn Văn Dụ nhận lỗi tâu xin kén người thay, đều cho về Kinh chờ chỉ ; bèn chuẩn cho thổ trước là

https://tieulun.hopto.org

Võ Duy Tĩnh quyền sung bố chánh sứ và án sát sứ còn khuyết cũng chuẩn cho lang trung bộ Hộ là Hồ Ngọc Hào lãnh làm. (Nguyên lấy Hồng lô tự khanh sung sơn phòng sứ Quảng Nam là Trần Văn Dự lãnh phiên, thị giảng học sĩ sung quốc tử giám tế tửu, Nguyễn Đình Tựu sung Quảng Nam sơn phòng sứ. Dự vì bệnh ốm cáo nghỉ, khi bệnh khỏi sẽ chờ lệnh ở Bộ, bèn đổi lấy Võ Duy Tĩnh làm thay) cho tới lúc dẹp yên.

Dàng Hồng lộ tự khanh sung Hà Tĩnh sơn phòng sứ là Nguyễn Chính thăng thụ Hình bộ tả tham tri lãnh thượng thư bộ ấy, nhưng lưu hợp làm việc rước vua về việc xong sẽ về kinh làm việc.

Ý chỉ Từ Dụ thái hoàng thái hậu, ra ơn chuẩn cho Tuy Lý huyện công Miên Trinh, Hoằng Hóa hương công Miên Duyệu, Hải Ninh Kỳ Ngoại hầu Miên Tăng và con Phế đế là Ưng Hiệp, Ưng Bác, con Nguyên Gia Hưng vương (đã chết bệnh) là Ưng Huy, Ưng Chân, Ưng Dũng, Ưng Linh, Ưng Suất, Ưng Vệ, (trừ Ưng Diễn bị bệnh chết) trước đã an trí ở các tỉnh. (Tuy Lý ở Quảng Ngãi, Hải Ninh, Bình Định, Hoằng Hóa, Phú An; Ưng Hiệp, Bác và Huy đều ở Quảng Trị, Cam Lộ, Chân, Dũng Nghệ An; Linh, Suất, Vệ ở Hà Tĩnh); nay đều tha về kinh ở, nhưng do 3 công ấy xét xem con cháu theo đi an trí hạnh kiểm thuần cẩn ấy, có 1, 2 người cùng về, cùng nhau sáng chiều ăn ở với nhau, dư đều vẫn như cũ. (Đến đời Đồng Khánh năm đầu, các công tử cũng đều chuẩn cho về, các vương công cũng đều lục tục khai phục và truy phục).

Nghệ An quyền phủ là Lương Quy Chính bị bệnh nghỉ về quê. (Án tuần phủ quan phòng do đốc thần phụng giữ, không đặt thêm nữa).

Thị độc ở quê là Đặng Hữu Phồ vì có tội bị chém đem rao. Hữu Phồ người ở Đông giáp Bắc Vọng, con

https://tieulun.hopto.org

phò mã Đặng Cát (ấm thụ hàm ấy). Khi ấy phủ Thừa Thiên sức huyện Quảng Điền đòi bắt lính. Cát cùng Hữu Bác ngăn gạt đi, bắt giam huyện phái. Hữu Phổ lại đem dân quân hơn 30 tên đến huyện nha, buông thả tù phạm, nã bắt viên bang biện huyện ấy, đem về dinh giáp ấy canh giam, cầm súng dọa bắn, việc ấy đã phái cho nã xét, chuẩn cho Hữu Bác chiếu lệ côn quang xử trảm đem rao, Cát vì cha con cùng can, giảm đẳng xuống tội trảm giam hậu; bọn hiệp quản Lê Văn Ngãi, ấm sinh Nguyễn Tán cộng 5 người là tòng phạm đều kết án đi đày.

Phái viên Pháp bắt thượng thư bộ Hộ sung Cơ mật viện đại thần là Phạm Thận Duật về sở Thương bạc, rồi ép xuống tầu thủy chạy đi Gia Định. (Thận Duật nguyên theo giá vua, rồi khi về đến Quảng Trị, bị phái viên của Pháp bắt được).

THISACH.COM.VN

Dùng thự Công bộ thượng thư là Chu Đình Kế sung làm khâm sai đại thần, thự Hộ bộ hữu thị lang là Hồ Lộ làm phó, hiệp cùng phó đô thống đại thần đi tầu thủy đến Bình Định hiểu thị và ngăn dẹp. Tháng trước thân hào tỉnh ấy cũng nghe hành tại có dạ cần vương, mưu đẩy quân, bèn họp đem những lính kinh tan về và linh dỗng ở dân, đốt phá nhà đạo, dìm giết giáo dân, rồi đem binh dân ước hơn vạn người, quanh tới tỉnh thành, yêu cầu cấp cho khí giới (đã bách giám đốc thần là Lê Thận lại cho về đinh), ngụy đặt những danh mục đề đốc, tham tán, lại đi khắp trong hạt giết dân giáo, mộ linh dỗng, nổi pháo lên tiến đánh quân Pháp ở cửa Thi Nại. Khâm sứ Pháp là Tham-bô bàn phái cho khâm sai đã mệnh cho Binh bộ tham tri Hoàng Hữu Thường sung phái ngồi

https://tieulun.hopto.org

tàu thủy Pháp chạy đi. Lúc đó vì đường ngăn trở, phải trở về. Khâm sứ Pháp lại bàn tục phái đổi sai thị lang bộ Lễ là Ngô Trọng Tố (lãnh bố chánh tỉnh ấy về trước, tình thế đã am hiểu) rồi vì đường dịch lộ Quảng Ngãi không đi được, lại sai lãnh bố chánh sứ Quảng Nam là Bùi Tiến Tiên (nhưng lấy án sát Hà Thúc Quán quyền sung bố chánh sứ Quảng Nam, Hồng lô tự khanh về quê nuôi cha mẹ, là Nguyễn Duy Hiệu sung làm án sát sứ). Thự thống chế Ngô Tất Ninh sung chánh phó khâm sai quản đem quan binh 2 tỉnh Nam Ngãi 700 tên đi ngay đến họp làm, đều nhân đường ngăn trở chưa đi được. Đến đây thự tổng đốc là Lê Thận tâu nói: Đã họp văn thân quan viên trong hạt ấy hiểu dụ. Bọn ấy đều đã tản về, xin nên rộng tha, cho yên sự phẫn trắc, cho nên sai Đình Kế và Lệ cùng đi, đình Trọng Tố ở lại bộ. Nhưng trước hết [illegible] các giám linh mục ở các nhà đạo đều tới tỉnh hay của biển Thi Nại nghe các đại thần đô thống khâm sai 2 nước hiểu dụ: cho là việc lớn hơi yên, tình người chưa định đến có sự nhầm ấy, bao tội lỗi về trước, triều đình bấy tạm gia ơn, khoan miễn cho một lần. Từ nay về sau đều được tha linh, yên thường giữ phép, không nên ghen ghét hẫn thù. Nếu bọn binh dân còn dám làm xằng, đốt nhà giết người dân giáo, thì lỗi ở bọn thân hào; dân giáo còn dám cậy thế lấn áp kẻ binh dân, thì lỗi ở linh giám mục, hai bên đều phải giữ gìn lẫn nhau, khiến đều hòa thuận. Nếu còn giữ thói mê, do các quan đô thống khâm sai đem đại đội quan binh, không kể lương hay giáo, cũng phải đau lòng đánh dẹp, rồi từ sau Phú An cũng loạn gây động, liền chuẩn cho sai thân nhân đi hay đổi lại hiểu dụ ngăn đón một thể, lại sai Tiến Tiên, Tất Ninh cũng đều cần đi Bình Định

họp bàn (Tiến Tiên, Tất Ninh lại nhân thân hào Quảng Nam nhạ sư, rồi không đi nữa).

Quảng Trị đệ nộp một cỗ xe vua, 2 con ngựa vua và các đồ vua dùng (trước đây xe vua đi ra Bảo Đài, các hạng ấy vẫn lưu ở phòng tỉnh ấy tôn trí, đến đây phái cho đệ về, nộp ở Khiêm cung).

Thống chế thự đô thống Tả quân là Đinh Tử Lượng chết. Tử Lượng trước đến hành tại Quảng Trị. Từ khi xe vua đi sơn phòng, vẫn lưu ở tỉnh ấy vâng lệnh khâm cấp để đi về miền Bắc đón rước xe vua cùng Trương Văn Đễ cùng đi. (Văn Đễ sau về tỉnh Quảng Trị ốm mất, nguyên hàm thự tham tri đã chuẩn cho truy trao cấp tuất) đến cửa quan Quảng Bình ốm chết, chuẩn cho chiếu hàm cấp tuất.

Chuẩn lời bàn tự sơn cho Nguyễn Thích là Tư vụ viện Cơ mật. (Thích, đồng tiến sĩ, người Chiên Đàn, Quảng Nam, trước nhân kinh thành có việc bị giết chết).

Xe vua đến Hàm Thao. (Thuyết gần kèm xe vua đến sách Bờ Cọn, vào ngày 20 tháng này thì nghỉ chân ở xứ này, gần phía bắc sông Khung Giang, đến sơn phòng Hà Tĩnh chừng 7 ngày), sắc cho tỉnh phòng Hà Tĩnh, vận lương mở đường, rước xe vua đến sơn phòng tỉnh ấy, tỉnh thần tâu lên, 3 cung lại phê chữ: « rất mừng », chuẩn cho y theo lệ trao thưởng lần trước, bội thêm số bạc, khiến cho sớm đón được vua về, để khỏi sự lo ngại khác. Khâm sai Tôn Thất Phan đem 350 tên lính ở Hà Tĩnh và 1 viên tác vi lãnh binh đi hợp với phòng thần đợi rước xe vua về sơn phòng. Nghe truyền ngôn, có quân Pháp lại, Thuyết liền ép xe vua đi nơi khác, bèn không rước được. (Khi xe vua đi, Lê Thuyết ủy cho phòng sứ là Nguyễn Chính đốc quân hậu đạo,

https://tieulun.hopto.org

để hộ vệ xe vua. Chính nhân lúc cách lễn thoát lánh, rồi về đóng ở tỉnh Nghệ An).

Ý chỉ 3 cung, lại xuống dụ cho thân hào, giám lính mục ở các địa phương trong ngoài và các dân lương giáo. Gần đây xe vua xuất hành, trong ngoài bàng hoàng, dân sĩ Nam Bắc sợ ngờ, không biết theo đâu, nghe có dụ cần vương ở hành tại, phần nhiều bảo quan Pháp bội với lời minh, hòng loạn gây việc như ở Quảng Ngãi, Bình Định ấy. Bọn côn đồ nhân đó gá mượn theo bóng thừa cơ cướp của giết người, lương giáo phục thù, nhờ đó càng thêm ngông ngược, đã dụ rước xe vua về và thanh minh tội trạng của Tôn Thất Thuyết chuyên quyền làm bậy. Còn sợ bề ngoài, nghe ngóng chưa đều, lại đem lấy lý thế thuận nghịch khúc trực biểu thị cho các thân hào địa phương nên lấy việc xưa tới nay, những người giúp việc cho thiên hạ, duy ở sự hiểu nghĩa lý, biết thời thế mà thôi. Ta cùng Đại Pháp giảng hòa, thời phải nên thế, mà thế cũng phải đến thế; trong khoảng tập tục chẳng cùng nhau, nên mọi việc thường có chỗ không trùng khớp, nhưng sau rồi cũng được lành tất cả. Nam Kỳ việc trước, chửa am tình thế, sự ăn năn đã khó đuổi kịp. Đại đoạn chiến tranh ở Bắc Kỳ cũng duy cùng với Đại Thanh so sánh, bằng đất ấy dân ấy đều là của ta cả, nước Đại Pháp chẳng qua làm kế bảo hộ thông thương thôi. Từ điều ước tái định đã được phân minh, khiến nước Pháp trước tự bại hòa gây biến, thì phàm ai ở đất vua, cũng đều thù ghét, ai bảo là không nên. Không gì bằng cuộc nghĩa cử đêm 22 tháng 5 năm nay, chỉ vì Tôn Thất Thuyết quá vì thiếu lễ, kịp ở thân mưu, rồi lại ép xe vua ra chơi, làm sĩ dân ấy, đều có thể giết kẻ nghịch

https://tieulun.hopto.org

thần mà rước xe vua về. Sớm làm được việc ấy, mới là nghĩa cử.

Thế mà không gián kẻ nghịch thần, lại gây thù cho nước. Có kẻ lấy cần vương làm danh nghĩa, có kẻ lấy binh Tây làm phận sự, bèn đến họp đảng nổi loạn như ở Quảng Ngãi, Bình Định ấy. Sao chẳng nghĩ lẽ thiên hạ duy thắng ấy thì thắng. Bằng thắng ở người, mà ta thì oeo, càng thêm chóng tội, nào có ích gì. Huống chi ta với Pháp, thế lực thế nào, mọi người đều đã biết cả, bèn nói man lên chiến tranh là để lắm, là nho sinh không đạt thời vụ vậy. Nên cần thận nghĩ đó, đừng để cái lo ấy lại. Đến đây lại lấy hai bên binh giáo còn chưa được yên, lại dụ thêm rằng: Binh giáo dù có khác lối, nhưng cũng đều là con đỏ của triều đình, không nên chia rẽ khác nhau. Gần đây có nhiều việc giống nhau và khác nhau. Người làm dân trong giới sĩ không đồng đạo mà trong lòng sinh ra nóng lạnh. Người làm dân giáo, cậy thế lấn át mà tinh ruột thịt đem đặt ra ngoài đó; hai đảng ghét nhau thì hai đảng hằn thù nhau, thì thế cố nhiên như thế. Nhưng xét kỹ ra thì đầu đuôi cũng tự người đầu mục không khéo xử trí cho nên nỗi ấy. Ôi nhà nước dựng lên quan lại mục, cốt để trị dân. Làm sư dạo của dân một địa phương, phải nên giữ lòng mình chính. Hoặc có kẻ bị ghét quá đáng. Một khi kiện cáo, gia thêm nạt nộ mà dân giáo uất ức không bày tỏ được. Hoặc sợ hơi nóng bốc lên, gặp có sự lăng ngược, một chiều nín nhịn, mà ẩn tình của người dân lương không bày được. Làm giám linh mục ấy trách nhiệm ở việc giảng giáo, phải nên giữ lòng công bình. Bình dân hoặc có kẻ trốn lánh dao thuế, mà chạy vào nhà giáo ấy, hoặc có kẻ tranh chiếm ruộng đất mà nhờ thế ấy đến bao dung cả. Đến nỗi có kẻ cậy thế mà bức

https://tieulun.hopto.org

bách người, hoặc có kẻ khinh thường pháp luật mà không đoái, đều không phải là sở ý của Thiên chúa dạy dân. Kẻ binh dân kia sao không nghĩ cùng ở đất vua, đều là dân vua, giáo dân binh nhật binh dao thuế khóa cùng với lương dân cùng thế. Giáo hoặc có kẻ bức hiếp binh dân vì lẽ gì, sao không tới địa phương quan mà tố cáo, mà dám hại nhau, ngược đãi nhau ngang trái như thế, đối với pháp luật thực là khó dung. Giáo dân ấy sao chẳng nghĩ sinh ở đời này, tam giáo cửu lưu, đều có đạo cả, nào ai có cấm đâu, mà bèn mượn thế lấn người, đến nỗi chứa bao thù oán, lòng sao nỡ thế. Ôi! giáo đã không dung được lương, thì lương cũng không cam tâm chịu thua giáo, phải đến tranh nhau, khiến cho trong chốn làng xóm, không lấy ơn lễ ở với nhau mà lại sinh ra [illegible] Giết người đốt nhà, tội có nhỏ đâu, mà lại đem thêm thứ pháp luật như việc gần đây xảy ra ở Bình Định và Quảng Ngãi rất là quái gở đáng giận, cần nên tỏ rõ điển hình để răn bảo. Nhưng nghĩ bọn người một khi giận giỗi, dám làm điều trái đạo, rồi hay cải hối được, nếu chẳng uốn nắn cầu toàn, hẳn đến ngọc đá đều cháy, trong lòng ta thực không nỡ thế, đã chuẩn gia ơn cho miễn sự tra xét một lần. Từ nay nên hậu tình hòa hảo, không nên ghen ghét lẫn nhau. Làm người coi địa phương phải ngay sáng để xướng suất, mà sự oan uổng cần được thận lý. Làm giám linh mục phải công bằng để dạy dỗ, mà sự ghen ghét phải bỏ đi, khiến cho cùng thuận, cùng giúp, cùng phù trì nhau, hai bên hòa thuận thì còn gì vui bằng. Nếu không khéo khu xử, đều tự thù hằn nhau, thì đều có tội đề xử. Địa phương quan chiếu theo lệ nịch chức nghiêm trị. Giám linh mục tư sang nước Pháp nghĩ xử, đều nên kính cẩn nhé! Thông lục đều tuân.

https://tieulun.hopto.org

Dùng nguyên thự Hình bộ tả tham tri hồi hưu là Nguyễn Thành Ý (biện sung khâm sai đi Thanh Hóa) lãnh Hình bộ thượng thư (Nguyễn Chính còn lưu lại ở Hà Tĩnh đợi rước xe vua chưa về, cho nên lấy Thành Ý thay) rồi lại chuẩn cho đổi lãnh tổng đốc Hải An.

Dùng thự Định An tổng đốc Phan Đình Bình điếu bổ thự Hộ bộ thượng thư, kiêm sung Cơ mật viện đại thần, sau chuẩn cho thăng Lại bộ thượng thư (nhưng kiêm sung viện). Bố chánh sứ Võ Văn Báo quyền lãnh tổng đốc Định An.

Đô thống Pháp là Cô-ra-xi bắt Thái phó cần chánh điện đại học sĩ lãnh Lại bộ thượng thư kiêm sung Cơ mật viện đại thần Kỳ Vĩ quận công là Nguyễn Văn Tường xuống tầu thủy chạy đi Gia Định. Cứ theo lời cáo thị của khâm sứ Tam-bô nói: Văn Tường từng đã chống cự nước ấy thực đã nhiều năm. Từ khi cùng với Tôn Thất Thuyết sung làm phụ chánh, chỉn lại đồng suất quan quân nổi dậy công kích quan binh nước ấy và Văn Tường do đô thống ấy xin cho 2 tháng lo liệu việc nước cùng Bắc Kỳ đều được lặng yên vô sự, đến ngày 27 tháng ấy hết hạn, mà các tỉnh tả kỳ về phía nam, có nhiều nơi nổi quấn chém giết dân giáo. Đến đây đô thống ấy định án, ưng kết tội lưu. Hôm ấy chở đem Văn Tường đến cửa biển Thuận An. Buổi chiều Nguyễn Hữu Độ, Phan Đình Bình đi tầu thủy Pháp cũng về đến cửa biển ấy. (Thuyền Pháp chở Văn Tường đến Gia Định, sau chở gồm cả Phạm Thận Duật, Lê Đình đem về nước ấy, Thận Duật trong khi đi đường bị ốm chết ở trong tầu, buông xác xuống biển).

Đô thống Pháp là Cô-ra-xi, khâm sứ Tam-bô đưa thư nói giao trả thành trì, yêu cầu rước 3 cung đều trở về cung điện, quan lại các nha ở 6 bộ vào thành đóng ở làm

https://tieulun.hopto.org

việc như cũ. Phàm các hạng ở trong kinh thành đến giao trả cả, và cáo thị cho trong kinh ngoài tỉnh rằng : Trước đây Nguyễn Văn Tường đã giảng hòa, đô thống Pháp đã đánh điện về triều Pháp biết, gần đây mới điện phục lại ngôi Hoàng đế nước Đại Nam như trước, Nhà nước Đại Nam cũng y như cũ cho nên tới đây mới nói rõ sự giao trả thành trì. Việc ấy tâu lên. Từ Dụ thái hoàng thái hậu nhân dụ cho bọn nhiếp chính Thọ Xuân vương Miên định và đình thần tôn nhân rằng : Nay nghe đô thống đại thần nước Đại Pháp và khâm sứ đại thần có bụng tốt trả lại thành trì của ta, yêu cầu bọn ta về cung, rất là vui vẻ ; nhưng bọn ta đàn bà, không am hiểu việc nước. Huống chi phép quốc gia ta, không có lệ thủy liêm thính chính. Trước nên định lấy ngôi vua, có người làm chủ, rồi sau bọn ta về cung, mới làm thỏa hợp ; nên bàn hỏi nghe tin xe vua còn chưa đón về, lại tức điện báo cho thành trì, nên chờ có chủ quân mới trả. Bèn phụng ý chỉ, chuẩn gồm bàn phúc xét.

Tháng 8, dùng thự Binh bộ hữu tham tri, quản lý thương bạc sự vụ là Hoàng Hữu Thường đổi thự Hộ bộ hữu tham tri sung làm việc ở Cơ mật viện.

Nhiếp lý quốc chính là Thọ Xuân vương Miên Định tâu xin quan lại từ có phẩm hàm trở lên, phàm ai nhân việc ở lại nhà quê, trước giáng 2 cấp, điệu, nhưng hạn 1 tháng cũng tới xét bổ. Bằng có ý chậm trễ, thì cách về dân tịch ; lại giục những người vị nhập lưu thư lại nhận việc. Quá hạn 1 tháng không đến cũng cách về chịu sai, để làm gương cho người chọn chỗ tiện. Vâng ý chỉ 3 cung y cho.

Chỉ dụ : chuẩn cho các tỉnh Nam Bắc, dùng quân Pháp chia phái trấn giữ. Khi ấy thành trì ở kinh còn cần sửa

https://tieulun.hopto.org

chữa, linh các tỉnh còn thuộc thưa thớt ; đô thống khâm sứ đại thần Pháp bàn bạc rằng : Từ Quảng Nam đến Bình Thuận, Quảng Trị đến Thanh Hóa, tỉnh theo tỉnh lớn hay nhỏ phải bắt lính Pháp chia đóng, trấn giữ cho yên dân cư, còn đến quan tỉnh thì cứ trị dân làm việc như thường ; đợi khi kinh thành giao xong, kén quân sung ngạch, lính Pháp sẽ lại rút về ; xin dụ cho dân biết biết, khỏi sự ngờ vực, cho nên có lệnh chuẩn này.

Mậu thìn (tức ngày mồng 4 tháng này), chỉ dụ chuẩn rước Kiến Giang quận công vào nối ngôi Hoàng đế. Tháng trước vâng dụ của Từ Dụ thái hoàng thái hậu bảo : sớm định ngôi vua, để tiện về cung ứng bàn nghĩ phục mọi lễ. Nhiếp chính Miên Định và đại thần Nguyễn Hữu Độ, Phan Đình Bình đã cùng với quan Pháp bàn định, đến đây đại thần 2 nước và lôn nhân văn võ đình thần hội nhau xử lễ chung mọi việc, vâng ý chỉ chuẩn cho, bèn phụng Từ Dụ thái hoàng thái hậu, bá cáo trong kinh ngoài tỉnh rằng: Vua làm chủ cả thần dân, tôn miếu xương sinh, đều quan hệ ở đó; nước ta cùng nước Đại Pháp kết hảo đã 20 năm, hai bên không lừa dối nhau, nước nhờ đó mà yên. Ngày 22 tháng 5 năm nay, nghịch thần là Thuyết làm càn hỏng việc. Tôn xã rung sợ, xe vua chạy quanh, cung quyết và triều đình ngày ngày trông mong, không còn nước mất. Từ Ý ép vua đi nơi khác, đã hơn 2 tháng nay, đã nhiều lần phái đi đón rước rồi, mà không có tin gì. Lão cung nghĩ tới đó đau giận rất nhiều. Nay may Đại Pháp giảng hòa bàn để cho Đại Nam hoàng đế ngự vị như trước. Nhà nước Đại Nam cũng y như cũ. Những ý tốt ấy từng đã bảo khắp trong ngoài cho bọn ngươi biết. Nay tiếp triều đình Đại Pháp điện báo rằng : cần có vua chúa, mới trả thành trì. Lão cung nghĩ rồi lại nghĩ, nếu

https://tieulun.hopto.org

chẳng theo thời thì thố, thì đàn xã đàn tắc và nơi 9 miếu, hương lửa ắt phải lạnh lùng. Trong triều ngoài nội, thần dân không biết hệ thuộc vào đâu. Ba tháng bỡ ngỡ, bốn bề ầm vang, sự thế đến thế, làm sao mà kéo lại được. Ôi! ngôi vua không thể bỏ không, ý tốt không thể trái mãi được, chấn hưng sự gần mất, nối tiếp sự gần đứt, chính là ở việc này. Nếu trái thời và nghịch với lòng dân, thì nước lớn tính sao. Bậc tiên dân có nói rằng: « xã tắc làm trọng », lão cung rất lưu ý lắm! Đã có Đại Pháp đô thống bảo hộ Đại Nam quốc toàn quyền đại thần Cô-ra-xi, trú kinh khâm sứ đại thần Tham-bô, nhiếp lý quốc chính Thọ Xuân vương Miên Định, Cơ mật viện đại thần Nguyễn Hữu Độ, Phan Đình Bình và bọn văn võ đình thần ở tôn nhân phủ tuân du tâu xin rước lập con thứ hai của Dực tông Anh hoàng đế là Kiên Giang quận công Ưng Kỷ làm tự hoàng đế để nối ngôi chính, và thống nhất lòng người; lão cung sẽ được yên vui, đã chuẩn cho chọn ngày lành, lấy ngày mồng 6 tháng này kính rước vào thành, ngày 11 làm lễ tấn quang, Hoàng thái hậu ngự về nội điện, để chính lại ngôi quốc mẫu. Khi vua Hàm Nghi trở về sẽ lại tập phong công tước, để thừa tự Kiên quốc-công. Nước có trưởng quân là phúc của xã tắc, trên có thể yên được uy thiêng của tiên đế ở trên trời, dưới có thể thỏa sự trông mong của thần dân một nước, mà lão cung trong lúc tuổi già được thấy vật cũ của tiên triều, thì sự may nào bằng nữa. Phàm thần thứ ở trong triều ngoài nội của ta, đều nên kính nơi khuôn phép, để vui hội tốt. Bá cáo cho cả trong ngoài đều được nghe biết. (Nguyên phiến tâu xin chỉ chép: Trú kinh khâm sứ thần Tham-bô, nhiếp lý quốc chánh thần Miên Định, Cơ mật viện đại thần Nguyễn Hữu Độ, thần Phan Đình Bình, và Tôn nhân

https://tieulun.hopto.org

phủ văn võ đình thần vâng dụ này trước tường quan Pháp kinh duyệt, cứ khâm sứ bàn bảo sự ấy có làm, cũng vâng lệnh đô thống ấy, dụ ấy việc rất quan trọng, hẳn có sao về cho nước Đại Pháp biết, cần chép thêm hàm đô thống đại thần làm quỷ, nên trong dụ hiện chép vân vân. Lại Kiên Giang quận công trước đã vì việc chuẩn giáng làm Kiên Giang hầu, còn chưa khai phục, nên lần này bàn xin rước dựng phiến tấu, chỉ chép là con thứ hai của Dực tông Anh hoàng đế mà không xưng là tước gì, kịp vâng dụ này theo ý chỉ vẫn truy xưng nguyên tước là Kiên Giang quận công, mà gác bỏ việc bị giáng đi vậy).

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

SÁCH DẪN

ĐẠI NAM THỰC LỤC
TẬP XXXVI
ĐỆ NGŨ KỶ

A

A Bập, 48, 200.
An Ấp, 11.
An Đức (thôn), 32.
An Hòa (chợ), 223.
An Khánh, 43.
An Lãng, 173.
An Lưu (xã), 178.
An Mỹ, 65.
An Nhân, 132.
An Ninh, 178.
An Phúc quận công, 54.
An Thái, 132.
An Thư, 132.
An Truyền (xã), 69
An Trường tử, 16.
An Vĩnh (vụng biển), 180.
An Xuân nam, 16.

B

Ba-đức-na (người Pháp), 113, 114.
Ba rô (khâm sứ Pháp), 78, 119, 120, 124, 130.
Ba-tô-nô (người Pháp), 113.
Bác vật (sở), 158.
Bắc Vọng, 190.
Bái Đức (cửa), 185.
Bàn Canh, 162.
Bằng Sơn (xã), 65.
Bảo Đón, 172.
Bảo Khiêm, 172.
Bảo Quốc (chùa), 180.
Bắc Cần (trạm), 129.
Bắc Dài, 199.
Bắc Giang, 40, 42.
Bắc Kỳ, 58, 71, 115, 116, 117, 118, 129, 130, 244.
Bắc Lệ, 127, 129.
Bắc Ninh, 91, 93, 125, 126, 157, 178, 186.
Bắc Trung, 199.
Bất Bạt, 49.
Biên Hòa, 115, 118.
Bình (đạo giáo), 58, 71.
Bình Định, 54, 61, 78, 80, 125, 126, 138, 158, 183, 187, 190, 230, 239, 241, 245, 246.
Bình Sơn (huyện), 181.
Bình Thuận, 249.
Bố Trạch, 185.
Bồi lăng, 161.

TAISACHUEM.VN

https://tieulun.hopto.org

Bối lăng, 15.
Bội văn vận phủ, 11.
Bộ Cạn (sách), 234, 243.
Bùi Ân Niên, 81, 98, 108, 155.
Bùi Hanh, 209.
Bùi Hữu Tạo, 213, 214, 237.
Bùi Quang Thích, 101, 141, 189, 197.
Bùi Thị Thanh, 18.
Bùi Tiến, 135.
Bùi Tiến Tiến, 2 2, 242, 243.

C

Cam Cát, 26, 190.
Cam Kết (huyện), 201
Cam Lộ (phủ), 26, 64, 231.
Cam Môn Quan (cửa), 26, 190, 201.
Cam Thiệu, 53.
Cảnh Thái đế, 154.
Cảnh tông Thuần hoàng đế, 39, 191.
Cao Duy Trì, 182.
Cao Hữu Sung, 70, 79, 83, 222.
Cáo tờ, 162.
Cao Xuân Dục, 6, 9, 13, 16, 68, 159, 214.
Cầm Bá Xước, 170.
Cầm Giàng quận công, 84.
Cầu Hoan, 132.
Chấn Bình (cửa), 157.
Chấn Bình (đài), 157.
Chấn Định quận công, 58, 101.
Chấn Lão (đồn), 232, 234.
Chấn Ninh, 26.
Chấn Uy quận công, 176, 177.
Chấp Khiêm (điện), 189.
Chỉ Kiều, 66.
Chiêm Hà (thành), 40.
Chinh Biên, 8.
Chinh Yếu, 12.
Chu Đình Kế, 35, 47, 71, 80, 108, 113, 120, 155, 185, 195, 241, 242.
Chu Kỳ, 10.
Chu Tỵ, 265.
Chuẩn Kích (thuyền), 100.
Cô-bi (tướng Pháp), 74, 81.
Cô-phi-nghiệp (tướng Pháp), 71.
Cô-ra-xi (tướng Pháp), 270, 269, 216, 219, 224, 236, 247, 250.
Côn Lôn, 735.
Công Lao, 10.
Cơ Sấn, 38.
Cơ Tử, 38.
Cù Thần, 140.
Cung tông Huệ hoàng đế, 19.
Cương mục, 7.

D

Diên Xuân, 39.
Diệu Đế (chùa), 218.
Dinh Thiện (số), 59.
Dục Thúy (núi), 43.
Dũng Quyết (núi), 98.
Duyệt Thị đường, 19.
Dực Tông, 31, 50.
Dực tông Anh hoàng đế, 7, 11, 19.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Dực tông Anh hoàng đế thực lục chính biên, 81.
Dực tông Anh hoàng đế thực lục chính biên đệ tứ kỷ, 196.
Dương Chước Ân, 66.
Dương Danh Lập, 92, 93, 169.
Dương Đình Long, 164.
Dương Đức Vị, 33.
Dương Giáp, 162.
Dương Hòa, 58, 59, 165.
Dương Hữu Quang, 57.
Dương Thúc Cáp, 127.
Dương Xuân (xã), 32.
Dường Thiện đường, 19, 20.

Đ

Đa-lac (tàu chiến Pháp), 201.
Đà Nẵng, 32, 62, 115, 200, 237.
Đại Phiên, 11.
Đại Thanh, 91.
Đàm Hước, 231.
Đào Bá Khải, 140.
Đào Doãn Địch, 140.
Đào Hữu Ích, 164.
Đào Quý, 191.
Đào Thị Hiền, 159.
Đào Văn Trứ, 130.
Đặng Cát, 241.
Đặng Đức Địch, 109, 159, 190, 197, 199.
Đặng Huy Cát, 30.
Đặng Hữu Phổ, 240, 241.
Đặng Nhai, 159.
Đặng Xá (xã), 57.
Đia-ly-a (tàu thủy), 179.
Điêm Dương (thuyền), 34.
Điện Hải (đồn), 237.
Điếu Vàng (đồn), 193.
Đinh Công Mi, 99.
Đinh Duy Tân, 77, 79.
Đinh Hóe, 104.
Đinh Hội, 237, 238, 239.
Đinh Nho Điền, 36.
Đinh Nho Quang, 38, 195.
Đinh Tử Lượng, 36, 47, 110, 125, 126, 160, 196, 221, 223, 229, 234, 243.
Đinh Viết Tân, 32, 62.
Đinh Viết Tấn, 29.
Đinh Chuyên, 172.
Đinh Hồ, 22.
Đoàn Dũng, 48, 49, 66.
Đoàn Nhượng, 239.
Đoàn Văn Hổ, 29, 47, 53, 70, 72, 74, 78, 92, 103, 109, 181, 169, 185.
Đoàn Văn Phòng, 111.
Đoàn Văn Phương, 17.
Đỗ Đệ, 259.
Đỗ Đình Trịch, 128.
Đỗ Huy Liệu, 218.
Đỗ Huy Toản, 89, 90.
Đỗ Hữu Lợi, 37, 61.
Đông Tân Niên (thôn), 207
Đông Thành (thôn), 214.
Đông Chi (xứ), 185.
Đông Khánh, 5, 8, 191
Đông Sĩ Vịnh, 39.
Đông Văn Quý, 110.
Đông Văn Tôn 17.
Động Chu (đồn), 66.
Đông Ngang, 65.
Đờ-li-cô (người Pháp), 71.

https://tieulun.hopto.org

Đức Lý Cố (toàn quyền Pháp). 62.
Đức Thọ (phủ), 26.
Dương Cảnh Tàng. 48. 49.

Đ

Đ-mô-ni-ê (người Pháp), 158.

G

Gia Định, 10. 37, 118, 241, 247.
Gia Hưng (phủ), 236.
Gia Hưng quận vương. 28, 31, 37, 44, 89, 169.
Gia Hưng vương, 89, 176.
Gia Lâm. 91.
Gia Long, 22, 44.
Gia Miêu ngoại trang. 150.
Gia Thọ (vua), 76.
Gia Thọ (điện), 30.
Gia Tô (đạo giáo). 58. 59.
Giản Hoàn. 193.
Giản Tông, 151.
Giản tông Nghị hoàng đế, 5. 6, 7. 9. 167.
Giảng sách. 163.
Giáo Hoàng (chúa), 210.

H

Hà-a-măng (toàn quyền Pháp) 40.
Hà Hưu. 162.
Hà Nam, 168. 174, 175.
Hà Nội, 33. 41, 48, 57. 62. 68. 69, 91, 116, 124. 125, 126, 135. 157. 158, 159, 164, 165. 174. 185. 187. 188, 208. 213.
Hà Quang Nhạn, 182.
Hà-ra-măng (toàn quyền Pháp), 43.
Hà Thúc Quán. 30, 242.
Hà Tĩnh. 26. 54. 70. 71. 78. 100. 126, 184. 185, 243.
Hà Tuất Mang (toàn quyền Pháp), 62.
Hà Văn Quan, 29, 50. 131. 190, 195, 210.
Hà Văn Thứ, 99. 100.
Hạ Tuân, 162.
Hải Dương, 33. 69. 91. 125; 126. 165. 179. 188, 189. 200
Hải Lăng (huyện), 132.
Hải Ninh Kỳ Ngoại hầu. 240.
Hải Ninh quận công. 20. 54.
Hải Phòng. 37. 157, 200.
Hàm Nghi, 8, 14. 151. 154. 194. 250.
Hàm Nghi đế. 14. 153.
Hàm Thao. 243.
Hàn Dũ. 13.
Hàn Xương Lê. 13.
Hán gian. 64. 99.
Hán thư. 11.
Hạo. 18.
Hậu Tắc. 10.
Hiền Nhân (cửa). 220.
Hiến tổ Chương hoàng đế. 11.
Hiệp Hòa. 40.
Hiệp kỷ (lịch). 55.
Hiếu Tư (điện). 30.
Hoa Kỳ (nước). 69.
Hòa Bình (cửa). 221.
Hòa Canh (xã). 100.
Hòa Kiểm (điện). 30. 31. 56. 155.
Hòa Thịnh quận công. 181. 198.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Hòa Thược (đồn), 34.
Hòa Giang (sông), 129.
Hòa Xá (nước), 89.
Hoài đế, 162.
Hoài Đức công, 226.
Hoài Đức quận công, 89, 178, 198.
Hoàng Cao Khải, 159, 210, 213.
Hoàng Diệu, 34, 35.
Hoàng Dụng Tân, 72.
Hoàng Đình Kinh, 129.
Hoàng Đôn Điền, 140.
Hoàng Hữu Thường, 29, 35, 48, 71, 131, 190, 200, 218, 220, 241, 248.
Hoàng Hữu Xứng, 6, 9, 16, 33.
Hoàng Nguyên Xuân 128.
Hoàng Quế Lan, 91, 128.
Hoàng Tá Viêm, 38, 40, 41, 48, 49, 57, 73, 160, 161, 182, 238.
Hoàng Thủ Trung, 112.
Hoàng Tương Hiệp, 112, 141.
Hoàng Văn Hòe, 42, 140.
Hoàng Văn Quỹ, 17.
Hoàng Văn Trung, 17.
Hoàng Vĩ, 135.
Hoàng Xuân Phùng, 45
Hoằng Hóa công, 54.
Hoằng Hóa hương công, 54, 240.
Học Phi, 38.
Hồ Đình, 34.
Hồ Hiển, 36.
Hồ Hoành, 17.
Hồ Hữu Nho, 67.
Hồ Khắc Hòa, 140.
Hồ Lệ, 36, 241.
Hồ Ngoạn, 61.
Hồ Ngọc Hào, 240.
Hồ Như Lễ, 33, 35.
Hồ Phi Tự, 70.
Hồ Thị Đốc, 176.
Hồ Tiến Tử, 64.
Hồ Tri, 200.
Hồ Trung Lượng, 17.
Hồ Tư Cung, 89, 90.
Hồ Văn Hiển, 47, 125, 143 196, 218, 221, 223-229, 235, 236.
Hồ Văn Phấn, 140.
Hồng Côn, 55.
Hồng Chuyên, 101.
Hồng Danh, 55.
Hồng Du, 55.
Hồng Đình, 55, 169, 170.
Hồng Đôn: 55.
Hồng Hợi, 18, 151.
Hồng Hựu, 28, 31, 37, 38, 44, 89, 99, 120, 151, 169, 176, 177, 178.
Hồng Hữu, 55.
Hồng Lý, 55.
Hồng Kiện, 54.
Hồng Ký, 55.
Hồng Ngãi, 55.
Hồng Nhĩ, 55.
Hồng Nhiệm, 32.
Hồng Phi, 54, 55.
Hồng Phiên, 55.
Hồng Phó, 54, 125.
Hồng Tảo, 55.
Hồng Tham, 54.
Hồng Thành, 55.
Hồng Thị, 54.
Hồng Thiết, 55.

https://tieulun.hopto.org

Hồng Tô, 55.
Hồng Tố, 55.
Hồng Tốt, 52, 125.
Hồng Tu, 55.
Hồng Tuân, 55.
Hồng Trứ, 17.
Hồng Vu, 54.
Huệ đế, 162.
Huyền cung, 156.
Huyền thiên thượng đế tôn Ngọc hoàng thượng đế (tượng), 170.
Hưng Hóa (phủ), 42, 91, 103, 126.
Hương (sông), 220.
Hương Giang, 61, 168.
Hương Khê (huyện), 184.
Hương Thủy (huyện), 66.
Hương Trà (huyện), 58, 178, 222.

K

Kẻ Sơn (chợ), 90.
Khâm biện (ty), 59.
Khánh Hòa, (phủ), 98, 126.
Khâm định Việt sử cương mục, 109.
Khâm định Việt sử thông giám cương mục, 124.
Khiêm cung, 56.
Khiêm lăng, 56
Khiêm Sơn, 47, 161, 169.
Khổng Tử, 5.
Khung Giang (sông), 243.
Kiên Giang hầu, 180, 231, 232, 251.
Kiên Giang quận công, 95, 180, 231, 249, 250, 251.
Kiên quốc công, 18, 153, 180, 250.
Kiên thái vương, 18, 151, 153.
Kiến Hòa quận công, 86, 178.
Kiến Phúc, 8, 22.
Kiến Văn đế, 154.
Kiều Đại (thôn), 109.
Kim Long (nhà thờ đạo), 221, 222.
Kinh Thi, 28.
Kinh Thư, 9, 28.
Kinh Thượng thư, 162
Kỳ Anh quận công, 76.
Kỳ Ngoại hầu, 54, 84, 101, 171, 240.
Kỳ Phong quận công, 169.
Kỳ Sơn, 110.
Kỳ Vĩ bá, 88.
Kỳ Vĩ hầu, 37, 88.
Kỳ Vĩ quận công, 89, 247.

L

La Chữ (xã), 178, 221.
La Đậu, 180.
La-lơ-ri-ê (thống nhiếp Pháp), 200.
La Thanh, 161.
La Thành, 48, 49.
Lã Năng Hoằng, 72.
Lã Xuân Uy, 45, 165, 128, 193.
Lang Cầu, 65.
Làng Thin, 94.
Lăng quốc công, 19, 23.
Lạng Quang, 128.

https://tieulun.hopto.org

Lang Sơn, 49, 91, 127, 128, 199.
Lao Bảo (trấn), 65, 66.
Lạp (người), 27.
Lâm Hoằng, 67.
Lâm Thao (phủ), 49, 101.
Lê Bình, 61.
Lê Cát, 182.
Lê Chuân, 17.
Lê Chuẩn, 67.
Lê Cơ, 71, 196.
Lê Diệu, 77, 78.
Lê Doãn, 30.
Lê Duy Cung, 238.
Lê Duy Hinh, 157.
Lê Duy Thụy, 36, 98, 202, 238, 239.
Lê Đại, 29, 35, 66.
Lê Điện, 50, 141
Lê Đình Hộc, 36.
Lê Đình Luyện, 17.
Lê Đình Xuân, 34.
Lê Đỉnh, 214.
Lê Đinh, 235, 247.
Lê Hữu Thường, 155.
Lê Kinh Tuấn, 17.
Lê Liêm, 195.
Lê Mô Khải, 34, 141.
Lê-na (khâm sứ Pháp), 113, 114, 120, 127, 155, 156, 157, 174, 176, 177.
Lê Ngọc Uẩn, 104.
Lê Như Rạng, 189.
Lê Sĩ, 67.
Lê Thanh, 29, 36.
Lê Thận, 120, 209, 238, 241, 242.
Lê Thiệu, 17.
Lê Thin, 99.
Lê Thuyết, 243.
Lê Trung Cương, 33.
Lê Trung Đinh, 233, 234, 238, 239.
Lê Trực, 33.
Lê Văn Bằng, 37, 160.
Lê Văn Chiêu, 34
Lê Văn Duyên, 112, 141.
Lê Văn Hổ, 39, 40, 41, 92, 140.
Lê Văn Ngãi, 214.
Lê Văn Quý, 33.
Lê Văn Trinh, 33.
Lê Viết Diễn, 218.
Lê Viết Huy, 127, 161.
Liên Năng (phường), 111.
Liệt thánh Thực lục Tiền biên, 5.
Linh Hựu (chùa), 210.
Linh Mụ (chùa), 158.
Linh Xuân, 65.
Long vân khế hội (huy chương), 35.
Lô-mi-ơ (toàn quyền khâm sứ Pháp), 174, 178, 190, 191, 199, 200, 209, 214.
Lỗ xứ, 5.
Lộ Châu (đồn), 34.
Lộc (giám mục), 222.
Lợi Đạt (đò thủy), 157.
Lục Dầu (sông), 91.
Lương Chánh (châu), 170.
Lương Huy Ý, 139, 140.
Lương Quy Chinh, 140.
Lương Quy Chinh, 39, 40, 41, 185, 198, 240.
Lương Thành, 36, 113, 195, 223, 224.
Lương Tá Thứ, 104.
Lương Tự Thứ, 49.

TAISACHCUAM.VN

https://tieulun.hopto.org

Lương Văn Phú, 141.
Lương Văn Tạo, 130.
Lưu Cung, 34, 199.
Lưu Doãn, 93, 104.
Lưu Hướng, 13.
Lưu Thiện Kế, 99.
Lưu Tử Chinh, 13.
Lưu Vận Thức, 140.
Lưu Vĩnh Phúc, 48, 49, 66, 91, 100.
Lý Cốt (toàn quyền Pháp), 62, 63.
Lý Mai (khâm sứ Pháp), 174.
Lý Nhân (xã), 165.
Lý Thành Long, 179, 184.

M

Mã Học, 234.
Mã Trụ, 103.
Mai Lĩnh (núi), 232.
Mai Thị Bài, 181.
Mai Văn Kinh, 182.
Mai Văn Nghị, 37.
Mai Văn Thường, 33.
Man (người), 27, 65, 98.
Mang Cả (thành), 157.
Mãn hoàng đế, 109.
Mãn Tuyên, 91, 128.
Mi-lê (tướng Pháp), 81, 90, 127, 155, 157, 193, 199, 200.
Miên Duyên, 240.
Miên Điều, 178.
Miên Đình 78.
Miên Định, 56, 151, 229, 236, 237, 248, 249, 250.
Miên Lâm, 89, 178, 198.
Miên Miễn, 84.
Miên Niết, 101.
Miên Ninh, 77, 108, 193.
Miên Tăng, 54, 55.
Miên Tăng, 20, 240
Miên Tri, 54, 55, 58, 176.
Miên Triệu, 54, 55.
Miên Trinh, 238, 240.
Miên Trứ, 72, 178.
Miên Tuấn, 181, 198.
Minh Mệnh, 22, 44.
Minh Mệnh chính yếu thư, 132.
Minh sử, 154.
Mường Vang, 94.
Mỹ Đức (huyện), 73, 126, 159, 165, 185.
Mỹ Lương, 73, 99.

N

Na Bôn (châu), 65.
Na-viên (lãnh sự Pháp), 125.
Nà Bôn, 94.
Nà Nậm, 219.
Nam Định, 35, 69, 125, 126, 157, 164, 165, 170, 174, 175, 185, 188, 189.
Nam Kỳ, 48, 115, 117, 244.
Nam Phố (chợ), 223.
Nam Quan, 128.
Nam Xang (đài), 199.
Nga (nước), 174.
Nghệ An, 70, 71, 93, 98, 126, 165, 185.
Nghi quốc công, 52, 125.
Nghi Vệ (xã), 91.
Nghĩa Trụ (sông), 91.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nghiêm Niệm, 112, 141.
Ngọc Canh (xã), 100.
Ngô Đạt, 70.
Ngô Đình Bàn, 37, 158.
Ngô Đức Tiến, 189.
Ngô Huệ Liên, 6, 9, 13.
Ngô Tất Ninh, 39, 40, 41, 101, 139, 140, 196, 221, 223, 229, 242, 243.
Ngô Trọng Tố, 242.
Ngô Tu, 171.
Ngô Văn Hàn, 47.
Nguyên Gia Hưng vương, 240.
Nguyên phi Phan thị, 172.
Nguyên Văn Thị, 172
Nguyễn Âu Chuyên, 127.
Nguyễn Bái, 47.
Nguyễn Bái Kỳ, 61.
Nguyễn Cao, 140.
Nguyễn Côn, 17.
Nguyễn Chính, 33, 70, 183, 240, 243, 244, 247.
Nguyễn Côn, 238.
Nguyễn Cửu Luyện, 141.
Nguyễn Dinh, 90.
Nguyễn Doãn Tụu, 161.
Nguyễn Du, 78.
Nguyễn Duy Hiệu, 24[illegible].
Nguyễn Duy Thiện, 33, 55.
Nguyễn Đại Đoan, 17.
Nguyễn Đắc Tinh, 33.
Nguyễn Đình Dương, 141, 222.
Nguyễn Đình Đường, 33.
Nguyễn Đình Nhuận, 40, 41, 49, 104, 105, 139, 140.
Nguyễn Đình Phổ, 160, 162.
Nguyễn Đình Tiếp, 36, 48.
Nguyễn Đình Tuấn, 68.
Nguyễn Đình Tụu, 240.
Nguyễn Đức Quý, 126, 127.
Nguyễn Hàm Quang, 29, 66, 197.
Nguyễn Hanh, 3[illegible] 36, 47, 62, 108, 125, 161, 195, 221, 223.
Nguyễn Hậu, 74.
Nguyễn Hoàng Tuấn, 199.
Nguyễn Hồ, 35, 37.
Nguyễn Huy Lân, 140, 210.
Nguyễn Huy Oanh, 182.
Nguyễn Hữu Cận, 17.
Nguyễn Hữu Chỉnh, 95.
Nguyễn Hữu Cu, 62.
Nguyễn Hữu Danh, 140.
Nguyễn Hữu Độ, 72, 74, 83, 99, 100, 109, 129, 130, 157, 158, 165, 210, 213, 234, 236, 237, 247, 249, 250.
Nguyễn Hữu Ngoan, 36, 37, 160, 199.
Nguyễn Hữu Phu, 140.
Nguyễn Hữu Tạo, 239.
Nguyễn Hữu Thăng, 29, 31, 31, 36.
Nguyễn Hữu Thi, 34.
Nguyễn Khanh, 227, 228.
Nguyễn Khắc Vi, 83, 84.
Nguyễn Khoa, 67.
Nguyễn Khoa Luận, 182, 196.
Nguyễn Khuyến, 74.
Nguyễn Lịch, 181.
Nguyễn Liên, 77, 79, 171.
Nguyễn Lộc, 141.
Nguyễn Ngoạn, 34, 109, 239.
Nguyễn Ngọc Chấn, 40, 41, 92, 140.
Nguyễn Phiên, 21.

TÀI SẢN CỦA NHÂN DÂN

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Phổ, 86.
Nguyễn Phu, 182.
Nguyễn Phụ, 127.
Nguyễn Quang Bích, 49, 104, 141.
Nguyễn Quang Huấn, 141.
Nguyễn Quang Khoan, 93.
Nguyễn Quất, 17.
Nguyễn Tảo, 241.
Nguyễn Tất Đạt, 128.
Nguyễn Tế Mỹ, 70.
Nguyễn Thành, 73.
Nguyễn Thành Ý, 20, 31, 48, 72, 80, 198, 216, 231, 246.
Nguyễn Thân, 109, 238, 239.
Nguyễn Thị Chất, 184.
Nguyễn Thị Thiện, 159.
Nguyễn Thích, 127, 243.
Nguyễn Thiện Thanh, 39, 40, 41, 105, 128, 140.
Nguyễn Thoại, 17.
Nguyễn Thuận, 155.
Nguyễn Thuật, 6, 9, 16, 76, 77, 98, 101, 126, 132, 174, 195, 196, 197.
Nguyễn Thức Tự, 73.
Nguyễn Thượng Phan, 48.
Nguyễn Thượng Phiên, 29, 36, 98.
Nguyễn Trân, 99.
Nguyễn Trân Cáp, 74, 75.
Nguyễn Tri Phương, 157.
Nguyễn Trí, 140.
Nguyễn Triệu, 141.
Nguyễn Trọng Biện, 130, 239.
Nguyễn Trọng Dịch, 17.
Nguyễn Trọng Hợp, 40, 62, 64, 71, 72, 75, 80, 131, 157, 195.
Nguyễn Trung, 67.
Nguyễn Trung Hội, 112.
Nguyễn Tư, 104, 1, 92, 140.
Nguyễn Từ, 49.
Nguyễn Tự Tân, 238, 239.
Nguyễn Văn, 74.
Nguyễn Văn Ban, 191.
Nguyễn Văn Bình, 189.
Nguyễn Văn Cát, 37, 47, 155.
Nguyễn Văn Chẩn, 91.
Nguyễn Văn Chư, 39, 40, 41, 92, 140, 201.
Nguyễn Văn Cố, 34.
Nguyễn Văn Dụ, 238, 239.
Nguyễn Văn Đắc, 99.
Nguyễn Văn Đĩnh, 70.
Nguyễn Văn Giáp, 40, 41, 49 105, 140, 215.
Nguyễn Văn Hạnh, 140.
Nguyễn Văn Hậu, 140.
Nguyễn Văn Hoành, 238.
Nguyễn Văn Lộ, 32.
Nguyễn Văn Mẫn, 140.
Nguyễn Văn Mãi, 140.
Nguyễn Văn Nhung, 68.
Nguyễn Văn Như, 140.
Nguyễn Văn Phong, 141.
Nguyễn Văn Thận, 143.
Nguyễn Văn Thi, 90, 104, 195,
Nguyễn Văn Thị Chuyên, 18.
Nguyễn Văn Thuân, 141.
Nguyễn Văn Thúy, 36
Nguyễn Văn Tường, 19, 29, 35, 37, 38, 47, 54, 63, 64, 68, 80, 88, 89, 98, 119, 120, 151, 172, 176, 214, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 230, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 247, 248.
Nguyễn Viết Vinh, 141.

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Xuân Duẩn, 92.
Nguyễn Xuân Phiếu, 69.
Nguyễn Xuân Ruẩn, 99 100
Nguyễn Xuân Tâm, 67.
Nguyệt Đức (sông), 91.
Nguyệt Phiếu (xã), 66.
Ngu Sơn (núi), 100.
Nhã Nam (đồn), 93.
Nhật Lệ (cửa biển), 232
Nhiêu Tập (xã), 69
Nho Quan, 43
Ninh Bình 62, 69, 71, 72, 73. 115, 116, 118, 185, 189.
Ninh lăng (lễ), 55.

O

Ôn Khiêm, 194, 216.
Ôn Kiều, 162.
Ông Ích Khiêm, 34, 35, 47, 163, 164.

PH

Phu-rô (khâm sứ Pháp), 78.
Phạm Bình, 48.
Phạm Binh, 36.
Phạm Đăng Toàn, 84.
Phạm Huy Quang, 128.
Phạm Hữu Bằng, 128.
Phạm Hữu Dụng, 223.
Phạm Hy Lượng, 14, 72, 90.
Phạm Như Xương, 34.
Phạm Phú Lâm, 222.
Phạm Thanh Thục, 29, 36.
Phạm Thận Duật, 76, 77, 80, 81, 95, 98, 113, 115, 119, 120, 126, 151, 162, 180, 190, 195, 197, 198, 200, 218, 220, 221 223, 229, 231, 234, 241, 247.
Phạm Tiến Uyển, 67.
Phạm Trung Trực, 128.
Phạm Tuân, 17.
Phạm Văn Linh, 99.
Phạm Văn Mỹ, 229.
Phạm Việt Tăng, 47, 61, 108, 199.
Phạm Vụ Mẫn, 42.
Phạm Xứng, 127, 164.
Phan Chuyên, 171.
Phan Đình Bình, 174, 175, 195, 234, 247, 249, 250.
Phan Đình Huấn, 79.
Phan Đình Phùng, 184.
Phan Đình Tân, 128.
Phan Đức, 140.
Phan Thị Nhàn, 153.
Phan Trọng Mưu, 98, 184.
Phan Văn Dư, 90, 165.
Phan Văn Mỹ, 141, 235.
Phan Văn Tập, 17.
Phan Văn Tuyển, 31, 35.
Phan Vụ Hán, 180.
Phan Xuân Quán, 127.
Pháp, 32, 33, 39, 40, 42, 43, 45, 48, 49, 54, 57, 58, 62, 63, 64, 66, 69, 74, 90, 91, 92, 93, 103, 104, 105, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 123, 124, 127, 128, 129, 135, 143, 153, 155, 157, 171, 189, 190, 197, 198, 199, 200, 208, 210, 215, 217, 220, 221, 222, 223,

TIMSACHPDF.VN

https://tieulun.hopto.org

224, 225, 227, 228, 229, 230, 231, 233, 234 236, 237, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251.
Phát Diệm, 43.
Phán nghị quân, 62, 220.
Phế đế, 19, 20, 31, 50, 54, 69, 240.
Phong Đăng (huyện), 185.
Phong Niên (huyện), 185.
Phổ Lỗ Sĩ (nước), 60.
Phù Cát (huyện), 80.
Phù Định Tam, 180.
Phù Lương, 91.
Phù Lương (sông), 128.
Phù Nhi (làng), 48.
Phù Xa (làng), 48.
Phù An, 89, 115, 126, 183, 185, 242.
Phù Lương (xã), 13?.
Phù Vinh (huyện), 69.
Phù Xuân, 10.
Phù Yên, 99.
Phúc Duyên (tháp), 171.
Phúc Khánh (thôn), 80.
Phương Giao (đồn), 904.
Phương Hữu Thăng, 128.

Q

Quan Âm (cầu), 127, 129.
Quang Âm, 128.
Quang Hiến hoàng hậu, 205.
Quang Vũ, 162.
Quảng Bình, 70, 71, 78, 99 101, 125, 126, 165, 229, 230.
Quảng Nam, 32, 78, 101, 115, 126, 130, 135, 165, 181, 185, 202, 237, 243, 249.
Quảng Ngãi, 78, 99, 101, 126, 181, 185, 202, 239, 245, 246.
Quảng Trị, 26, 57, 58, 64, 66, 78, 79, 101, 125, 130, 181, 183, 221, 224, 225, 228, 229, 230, 241, 243, 249.
Quảng Yên, 62, 126.
Quế Dương, 91.
Quốc Oai, 73.
Quỳ Châu, 198

R

Ra-măng-Mô-tăn (quyền Pháp), 40.
Sài Gòn, 48, 116.
Sao Bích, 75.
Sao Tuệ, 75.
Sâm-bô (công sứ, khâm sứ Pháp), 32, 40, 58, 69, 71, 72, 74, 78.
Sâm Dục Anh, 103, 128.
Sinh-bích (thượng thư Pháp), 157, 200, 234.
Số, 57.
Sở Chỉ, 199.
Sơn Luận, 89.
Sơn Quả (xã), 58.
Sơn Tây, 39, 41, 42, 48, 50, 73, 74, 126, 135, 165, 185, 188.
Sử giám toát thư, 101.
Sử ký, 162.
Sử thư, 11.

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

T

Tá Bang, 95.
Tả (đạo giáo), 59.
Tạ Hiện, 42, 128.
Tạ Thúc Dĩnh, 36.
Tam Dương (huyện), 100.
Tam pháp (ty), 27.
Tân Định (huyện), 98.
Tân Giang, 219.
Tân Mỹ, 65.
Tất (sông), 185.
Thạch Hãn, 219.
Thạch Thất, 72.
Thái Nguyên, 91, 93, 126.
Thái Thịnh công, 125.
Thái Văn Hiến, 140.
Thái Vượng, 20.
Thẩm-hồ (khâm sứ Pháp), 214, 215, 216, 224, 234, 236, 241, 247, 250.
Thanh (nước), 39, 40, 41, 42, 45, 48, 57, 77, 88, 90, 91, 92, 93, 99, 103, 104, 112, 119, 127, 128, 129, 191, 197, 198, 199, 200, 215, 244.
Thanh Cà lị khoáng mỏn bản nguyên biên, 101.
Thanh Hóa, 26, 31, 69, 70, 71, 75, 126, 154, 158, 165, 174, 181, 185, 190, 249.
Thanh Lãng (sách), 185.
Thanh Lãng (trạng), 185.
Thanh Oai, 57.
Thanh Tân (xã), 58.
Thành Hóa, 65.
Thành Ngọc Uẩn, 74.
Thành Thái, 8.
Thành Tổ, 31,50.
Thánh tổ Nhân hoàng đế, 11.
Thánh Từ, 52, 53.
Thăng Bình (phủ), 165.
Thân Văn Tài, 6[illegible].
Thập Tháp (chùa), 214.
Thế tổ 10, 162.
Thi điện, 103, 126, 218.
Thi đình, 101.
Thi hội, 26, 101, 108, 211
Thi hội võ, 26, 95.
Thi hương, 26, 95, 138, 165, 174.
Thi hương võ, 26, 95, 158.
Thi Nại (cửa biển), 115, 125, 241, 242.
Thi tú tài, 96.
Thiên Cầu (núi), 120.
Thiên Đức (sông), 91.
Thiên Mụ (chùa), 171, 178.
Thiên Thần, 77,101, 127.
Thiên Thọ (lăng), 210.
Thiêu Văn Dược, 140.
Thiệu Trị, 22, 44.
Thịnh quốc công, 198.
Thọ Xuân vương, 56, 226, 229, 230, 232, 237, 248, 250.
Thọ Xương (huyện), 214.
Thu Cúc, 104.
Thuận An, 32, 33, 40, 54, 62, 67, 113, 115, 122, 124, 171, 177, 189, 216, 247.
Thuận Lương, 91.
Thuận Ổ (tàu thủy), 157.
Thuận Thành, 91.
Thuận Tiệp (tàu thủy), 157.
Thục Luyện, 41, 48, 49, 104.
Thủy Ba (xã), 229.

https://tieulun.hopto.org

Thủy Xá (nước), 89, 102.
Thụy quốc công, 19, 172.
Thừa Thiên, 25, 32, 33, 58, 59, 80, 101, 114, 126, 138, 158, 178, 185.
Thực lục, 6, 7, 8, 9, 13.
Thượng bạc (ty), 32.
Thương Bác, 10.
Thương Sơ, 205.
Thường quốc công, 54.
Thường Xuân (châu), 170.
Thượng Kế, 94.
Tiêm (nước), 201.
Tiên Cang (xã), 100.
Tiền biên, 10.
Tiểu Ất, 162.
Tín Nghĩa hội, 57.
Tĩnh Dương (thuyền), 68.
Tĩnh Hải (thuyền), 68.
Tô Nguyên Chương, 128.
Tôn quốc công, 72.
Tôn Thất Bá, 33.
Tôn Thất Bàn, 33.
Tôn Thất Chuẩn, 178.
Tôn Thất Côn, 61.
Tôn Thất Diễn, 178.
Tôn Thất Dũng, 178.
Tôn Thất Đính, 235.
Tôn Thất Hòe, 68, 141.
Tôn Thất Hội Thường, 77, 78.
Tôn Thất Hồn, 37.
Tôn Thất Huy, 178.
Tôn Thất Lệ, 220, 221, 223.
Tôn Thất Linh, 178.
Tôn Thất Niêm, 224.
Tôn Thất Phan, 29, 35, 113, 115, 120, 124, 222, 223, 224, 243.
Tôn Thất Phế, 160, 199.
Tôn Thất Phiên, 48, 66, 119.
Tôn Thất Tân, 178.
Tôn Thất Thế, 36, 47, 62, 93, 113, 196, 197.
Tôn Thất Thuyết, 19, 29, 35, 37, 38, 47, 53, 54, 63, 64, 68, 76, 80, 88, 89, 99, 120, 151, 153, 172, 176, 195, 214, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 243, 244, 247, 249.
Tôn Thất Trang, 37.
Tôn Thất Triệt, 35, 38, 90, 113, 170.
Tôn Thất Trường, 68, 89, 90, 182.
Tôn Thất Vịnh, 40, 41, 49, 141
Tôn Thất Vu, 33.
Tôn Thất Ủy, 43, 72, 90.
Tông Thúc Tiệp, 37.
Tống sử Lễ chí, 162.
Trang Ỷ (hoàng thái hậu), 39.
Trần Chí Tín, 47.
Trần Dịu, 94.
Trần Doãn Khanh, 62, 158.
Trần Đạt, 142.
Trần Đắc Quý, 91, 128.
Trần Đình Túc, 233.
Trần Đức Triều, 93.
Trần Hữu Diệu, 34.
Trần Hữu Văn, 92.
Trần Khánh Hội, 127.
Trần Khánh Tiến, 222.
Trần Lục (giám mục), 43, 90.
Trần Lưu Huệ, 70, 98, 130, 159, 209, 216.

LUẬN VĂN CHUYÊN NGÀNH

https://tieulun.hopto.org

Trần Nha, 140.
Trần Nhượng, 70, 83, 164.
Trần Phát, 98.
Trần Quang Huấn, 93.
Trần Sĩ Trác, 13.
Trần Soạn 113.
Trần Tiến Thành, 68, 101.
Trần Tự, 238.
Trần Tử Giải, 182.
Trần Văn Bẩm, 140.
Trần Văn Chuẩn, 64, 71, 81, 98, 130, 185, 195, 198, 211, 216.
Trần Văn Cư, 37.
Trần Văn Dư, 165.
Trần Văn Dự, 240.
Trần Văn Lý, 214.
Trần Văn Mậu, 140.
Trần Văn Quý, 160.
Trần Văn Tài, 70.
Trần Văn Úc, 135.
Trần Xuân Soạn, 36, 64, 220, 221, 223, 229, 234, 235.
Trấn Bình (đài), 199, 220.
Trấn Định, 26.
Trấn Man, 26.
Trấn Ninh, 26.
Trấn Tĩnh, 26.
Triệu Đức Vọng, 93.
Triệu Đức Vọng, 141.
Triệu Ốc, 91, 93, 128.
Trịnh (lăng), 94.
Trịnh Hữu Phu, 17.
Trịnh Lạc, 37, 70.
Trịnh Vạn (tổng), 170.
Trịnh Văn Ất, 128.
Trọng Anh Tế, 162.
Trọng Miên Trí, 54.
Trà Biện, 74.
Trùng Tiêu (đền), 210.
Trùng quốc công, 31, 154.
Trương Như Cương, 161, 182, 224, 225.
Trương Quang Đ[illegible], 61.
Trương Quang Ngân, 6, 9, 16, 39, 40, 41, 91, 92, 130, 140, 165, 195, 223, [illegible], 225, 234, 235.
Trương Văn Ngân, 140.
Trương Văn Để, 31, 36, 70, 209, 221, 223, 229, 234, 243.
Trương Văn Định, 58.
Trương Văn Đức, 58.
Trương Văn Hậu, 213.
Trương Văn Hùng, 37, 62, 155, 290.
Trương Văn Lễ, 47, 86.
Trương Vĩnh Thanh, 48.
Trường [illegible]hi, 221.
Tuân quốc công, 77, 108, 178, 193.
Tuy Hòa quận công, 54.
Tuy Lý huyện công, 54, 171, 240.
Tuy Lý Vương, 54, 238.
Tuy quốc công, 54.
Tuy Thanh (gác), 209).
Tuyên [illegible]hân hoàng hậu, 205.
Tuyên [illegible]uang, 112, 135.
Từ Dị[illegible] Hức, 49, 75, 127.
Từ Dụ [illegible]oàng thái hậu, 20.
Từ Dụ [illegible] hoàng thái hậu, 21[illegible] 89, 108, 151, [illegible]3, 229, 232, 21[illegible]

TVSACHCOVN

https://tieulun.hopto.org

Từ Ỷ, 52, 53.
Tử Đường, 7.
Tứ Tày (xã), 173.
Tự Đức, 19, 32.
Tương Dương (phủ), 198.
Tương Dương (thuyền), 68.
Tương Quảng (gác), 210.

U

Ung Bác, 55, 210.
Ung Chân, 240.
Ung Cừ, 55.
Ung Diễn, 240.
Ung Dũng, 240.
Ung Đăng, 18, 180.
Ung Đỗ, 55.
Ung Hiệp, 55, 240.
Ung Hồ, 18, 19.
Ung Huy, 240.
Ung Kỳ, 250.
Ung Lịch, 151, 153.
Ung Linh, 240.
Ung Suất, 240.
Ung Tuấn, 55.
Ung Vệ, 240.
Ứng Chân (chùa), 170.
Ứng Hòa (huyện), 51, 68.

V

Vạn thế vĩnh lạ[illegible]21, [illegible]37.
Vàng (làng), 94.
Vân đề, 162.
Văn Khắc Thân, 64.
Văn Minh (điện), 31, 150, 216.
Văn thánh, 159.
Văn Xá (xã), 221.
Văn Quý, 103, 128.
Vệ Chinh bá, 29, 37, 88.
Vệ Chinh hầu, 89.
Vệ Chinh nam, 88.
Vinh quốc công, 54.
Vĩnh Định (sông), 132.
Vĩnh Khắc, 89.
Vĩnh Lệ, 202.
Vĩnh Long, 32.
Vĩnh Thanh, 49.
Vĩnh Thừa, 202.
Vĩnh Tường, 49.
Võ Duy Tinh, 239, 240.
Võ Duyệt, 2[illegible]9.
Võ Khoa, 234.
Võ Thành Danh, 67.
Võ Văn Báo, 247.
Võ Văn Hoạt, 214.
Võ Tắc, 141.
Võ Đức, 93, 141.
Võ học (nhà), 111.
Võ Hội, 238.
Võ Hữu Ngọc, 189.
Võ Nhữ, 126.
Võ Trọng Bình, 33, 80, 156, 197, 233.
Võ Trọng Liễn, 17.
Võ Tử Văn, 218.
Võ Văn Đức, 36, 61, 160, 170.
Võ Văn Lịch, 33.
Võ Văn VI, 34.
Vương Duy Trinh, 181.
Vương Đức Bằng, 128.
Vương Quý, 10.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

X

Xá (người), 93. 197. 201.
Xuân Đài, 115.
Xuân Đỉnh (xã), 57.
Xuân Lâm, 219.
Xuân thu, 5, 7, 9, 20.
Xuất đế, 8, 109.
Xui (làng), 94.
Xương lăng, 210.
Xương Thịnh, 94.

Y

Y Pha Nho (nước), 118.
Yên Kinh, 174. 2[illegible]

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

MỤC LỤC

TẬP XXXVI

ĐỆ NGŨ KỶ

		Trang
Đại Nam thực lục chính biên đệ ngũ kỷ		5
Quyển I	– Tự Đức năm thứ 36 (1883)	18
Quyển II	– Tự Đức năm thứ 36 (1883)	56
Quyển III	– Kiến Phúc năm thứ 1 (1884)	76
Quyển IV	– Kiến Phúc năm thứ 1 (1884)	111
Quyển V	– Kiến Phúc năm thứ 1 (1884)	153
Quyển VI	– Kiến Phúc năm thứ 1 (1884)	174
Quyển VII	– Hàm Nghi (1885)	194
Quyển VIII	– Hàm Nghi (1885)	216
Sách dẫn		253

TVMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org